

# Vụ án mạng ở nhà khách núi Hakuba

Kuroi Neko dịch

H I G A S H I N O  
K E I G O



nhà nam



NHÀ XUẤT BẢN  
HÀ NỘI

**EBOOK©VCTVEGROUP**



## ———— NHÂN VẬT ————

### **HARA NAOKO**

Sinh viên năm ba đại học. Mang mối hoài nghi về cái chết của anh trai Koichi.

### **SAWAMURA MAKOTO**

Bạn của Naoko, cùng cô đi tìm hiểu chân tướng vụ án.

### **ÔNG CHỦ KIRIHARA**

Chủ nhà khách kiểu Âu Mẹ Ngỗng.

### **BẾP TRƯỞNG**

Đồng quản lý nhà khách Mẹ Ngỗng. Một người đàn ông to béo.

### **TAKASE**

Nam, nhân viên nhà khách, chừng hơn 20 tuổi.

### **KURUMI**

Nữ, nhân viên nhà khách, khoảng 25–26 tuổi.

### **VỢ CHỒNG BÁC SĨ MASUDA**

Một đôi vợ chồng già, khách trọ tại phòng Cầu London và Mẹ Ngỗng già.

### **VỢ CHỒNG SHIBAURA**

Một đôi vợ chồng chừng 35–36 tuổi, khách trọ tại phòng Chú ngỗng và Ông lão chân dài.

**KAMIJO**

Nam thanh niên chừng 30 tuổi. Khách trọ tại phòng Mill.

**OKI**

Nam thanh niên gần 30 tuổi. Thuộc tốp thể thao. Khách trọ tại phòng Thánh Paul.

**ENAMI**

29 tuổi. Khách trọ tại phòng Jack và Jill.

**NAKAMURA & FURUKAWA**

Hai nam thanh niên, chừng hơn 20 tuổi. Khách trọ tại phòng Hành trình mới.

**CẢNH SÁT TRƯỞNG MURAMASA**

Cảnh sát điều tra vụ án mạng tại nhà khách.

*Ai đã giết Cock Robin?*

*“Là ta,” Chim sẻ nói...*

## **MỞ ĐẦU 1**

Đợi hoàng hôn tắt bóng, gã mới bắt đầu công việc. Gã sợ sẽ bị ai đó trông thấy. Phải, tuyệt đối không được để người khác trông thấy.

Lâu lắm rồi gã mới làm mấy công việc chân tay thế này. Vốn dĩ bình thường gã đã chẳng mấy khi vận động cơ thể, gần đây còn phải chú ý không được làm gì quá sức. Có lẽ vì thế mà vừa mới bắt đầu công việc một chút gã đã thở không ra hơi, lồng ngực đau tức.

Không cần phải vội. Vừa ngồi xổm xuống, gã vừa tự nhủ như vậy. Còn khối thời gian, với lại một nơi như thế này sẽ chẳng ma nào thèm lui tới. Quan trọng nhất là cần hành động một cách cẩn trọng.

Nghỉ ngơi một chút, gã tiếp tục quay lại với công việc của mình. Thật chả dễ gì quen được. Đã bao nhiêu năm rồi gã chưa động đến cuộc xẻng, cũng may là chưa quên cách sử dụng. Gã đào chậm nhưng chắc chắn.

Đào được một lúc, gã dừng lại, lấy chiếc hộp gỗ vẫn để bên cạnh đặt thử vào. Toàn bộ chiếc hộp đã nằm gọn trong hố, tuy nhiên, trong đầu suy tính thế nào đó, gã lại lôi chiếc hộp ra, quyết định đào sâu thêm chút nữa.

“Không được hấp tấp!”

Lần này gã nói thành tiếng như để xác nhận lại với chính mình. Đây là bước quan trọng nhất. Bước này mà làm qua loa thì toàn bộ kế hoạch sẽ đi tong! Phải thật cẩn thận và cẩn thận, cẩn thận chẳng bao giờ là thừa cả.

Mặc dù vậy gã vẫn lắc đầu, nét mặt thoáng vẻ không hài lòng. Không

dấu hiệu nào cho thấy có gì đó chôn dưới chỗ đất này. Liệu có nhầm lẫn gì chẳng? Không, không thể nhầm được. Nếu không phải chỗ này thì chỗ nào chứ. Rốt cuộc... cái thứ kia cũng chẳng bảo rằng có gì được chôn ở đây cả. Một trò ảo thuật... Sau cùng có lẽ chỉ là vậy mà thôi. Và lại dù có nhầm lẫn gì đi nữa gã cũng không cần bận tâm. Kể từ giây phút này, nhầm lẫn sẽ trở thành chân lý.

Nghĩ vậy, gã lại đặt chiếc hộp gỗ vào trong hố một lần nữa. Lần này, chiếc hộp đã lọt xuống khá sâu. Thế này thì nó sẽ không thể vô tình bị lộ ra được. Gã gật gù thỏa mãn. Gã lấp đất, phủ tuyết lên, giậm giậm vài cái rồi quan sát chỗ đất đó. Màu tuyết có vẻ hơi tối hơn xung quanh một chút nhưng không đến mức khiến người ta nhận thấy sự khác thường. Gã thấy thế là ổn rồi.

Gã vác xẻng lên, quay lại lối khi nãy mình đã đến, vừa đi vừa nhẩm tính lại kế hoạch. Từ đầu chí cuối đều hoàn hảo. Không ai thấy gã chôn chiếc hộp. Khi biết chắc chắn điều mình lo lắng nhất đã không xảy ra, gã cảm thấy nhẹ lòng. Thế là ổn, những kẻ thông minh tới mức đó chắc chẳng nhiều nhận gì đâu.

“Keichi, chờ ta nhé.” Bất giác, gã lẩm bầm.

Đi được một đoạn khá xa, gã chợt nhận ra có bóng người. Người này đi trước gã chừng mười mét, gã có thể thấy rõ được cái lưng trước mắt. Có thể người này đã ở đây từ lâu, chẳng qua do gã cứ cúi mặt đi nên không nhận ra. Tim gã thót lại. Có thể người đó đã chứng kiến từ đầu chí cuối hành động của gã. Nếu vậy thì kế hoạch của gã sẽ trở thành đồng giấy vụn.

Gã vận hết sức guồng chân chạy đuổi theo, nhằm xác định rõ chân tướng của cái bóng kia. Trong tình thế này tuyệt đối không được phép sai lầm.

Sáng hôm sau, chủ của một nhà khách ở Hakuba đã đến đồn cảnh sát trình

báo, rằng có một khách trọ bị rơi xuống khe núi và tử vong. Có vẻ như vị khách đó đã ngã khi đi lên cây cầu đá hồng ở khe núi ấy. Trên mặt cầu đóng băng nên rất trơn trượt.

Vị khách lấy tên Shimbashi Jiro để đăng ký nghỉ trọ. Thế nhưng, cảnh sát đã ngay lập tức phát hiện ra đó chỉ là tên giả. Trong sổ giấy tờ tùy thân họ tìm thấy một phiếu khám bệnh, theo thông tin trên phiếu khám, tên thật của người khách trọ là Kawasaki Kazuo. Sau khi đối chiếu với phía bệnh viện, danh tính thực sự của người đàn ông đã được xác minh. Ông Kawasaki 53 tuổi, là chủ một tiệm đá quý ở Tokyo. Theo lời kể của gia đình nạn nhân, ông đã mất tích trước đó ba ngày. Còn lý do vì sao ông ta lại đến nghỉ trọ ở Hakuba thì vẫn chưa được làm sáng tỏ.



## MỞ ĐẦU 2

Con chim trong chiếc đồng hồ cóc cu trông như đã cũ kỹ lắm rồi ló mặt ra kêu chín lần. Người đàn ông đang cầm quân hậu bên tay phải định chiếu tướng, nhưng rồi bất chợt khựng lại. Đang nhìn chăm chú vào bàn cờ là một người đàn ông cơ bắp cuộn cuộn, mặt đầy râu ria và một ông lão cao gầy. Và người định chiếu tướng là tay mặt đầy râu.

“Chín giờ rồi cơ à?”

Nói xong, tay đó đặt quân cờ xuống, chiếu tướng. Mặt ông lão méo xệch đi như thể vừa ăn phải thứ gì đó chua loét, trong khi tay mặt đầy râu thì cười khoái trá. Ở bàn bên cạnh là một tốp năm người đang chơi poker, họ đã chơi được khoảng một tiếng đồng hồ. Một người đàn ông khéo nặng tới cả tạ đang ngồi tráo bài. Ông ta là bếp trưởng của nhà khách này. Mọi người đều gọi ông ta là Bếp trưởng. Bốn người còn lại đều là khách trọ qua đêm. Cô gái đang làm thêm ở nhà khách mang cà phê đến, cô làm ở đây năm nay là năm thứ hai. Cô gái chừng 25–26 tuổi, nhưng nhờ hay mặc áo ni màu sắc sặc sỡ và để mặt mộc nên trông cô có vẻ trẻ hơn tuổi.

“Lạ thật đấy.”

Cô gái đặt cà phê lên bàn, thoáng liếc nhìn chiếc đồng hồ cóc cu rồi nói.

“Sao hôm nay người đó lại đi ngủ sớm vậy chứ...”

“Chắc người ta mệt thôi.”

Một vị khách đang chơi poker vừa quan sát nét mặt của những người

chơi khác vừa nói. Người này tóc vuốt keo, gầy trơ xương.

“Con buồn ngủ thường đột nhiên tìm đến. Cũng giống như vận may vậy.”

“Cả vận xui cũng thế.” Tay bếp trưởng to béo ngồi đối diện ra bài. “Em đi xem tình hình thế nào đi.”

Cô gái nói với cậu thanh niên đang nằm dài trên sofa đọc báo tuần. Cậu này trông trẻ hơn cô một chút và cũng là nhân viên của nhà khách, chuyên phụ trách mấy công việc như vận hành nồi hơi.

“Công nhận, em cũng thấy hơi lạ.”

Cậu ngồi dậy, giơ cao hai tay vươn vai, khớp cổ kêu *khục* một tiếng.

“Khoảng ba mươi phút trước em cũng đã gọi lên đó một lần, nhưng không thấy ai trả lời.”

Cậu và cô gái bước qua hành lang mờ tối, đến trước căn phòng đó. Trên cửa treo một tấm thẻ gỗ khắc dòng chữ HUMPTY DUMPTY. Đó là tên của căn phòng này. Cậu gõ hai, ba lần lên cửa rồi lại gọi tên vị khách. Âm thanh vang vọng khắp hành lang nhưng trong phòng vẫn im phăng phắc. Cậu xoay thử nắm đấm cửa nhưng cửa đã khóa trái.

“Thử mở ra xem.”

Nhìn vẻ lo lắng của cô gái đang ngược lên nhìn mình, cậu quyết tâm quay lại phía hành lang, đi lấy chìa khóa dự phòng.

Trước khi tra chìa khóa vào ổ, cậu thử gọi thêm một lần nữa. Không có tiếng trả lời. Lần này cậu mạnh dạn tra chìa vào ổ khóa.

Họ tiến vào phòng khách, tiếp đó bước đến phòng ngủ ở phía trong cùng. Cả cửa phòng ngủ cậu cũng gõ thử nhưng vẫn không có tiếng trả lời. Vì cửa phòng ngủ cũng khóa trái nên cậu buộc phải sử dụng chìa khóa dự phòng một lần nữa.

Phòng ngủ sáng trưng vì đèn vẫn đang bật. Bị ngợp trước ánh đèn chói

mắt, cậu bất giác nín thở. Thế nhưng cảnh tượng mà cậu chứng kiến ngay sau đó mới là điều làm cậu thực sự hoảng hồn. Vị khách đang nằm sấp trên giường, khuôn mặt quay sang ngang. Cậu tiến thêm hai, ba bước rồi hét lên kinh hãi.

Khuôn mặt bầm tím của người thanh niên đang nhìn cậu trừng trừng.

Chuyện xảy ra vào một đêm tại nhà khách trên núi Hakuba ở tỉnh Nagano.

Đúng vào khoảng thời gian ấy, bên ngoài cửa sổ tuyết bắt đầu rơi. Tiếng thét của cậu bị nhấn chìm trong màn đêm trắng xóa rồi tắt lịm.

# NHÀ KHÁCH MẸ NGỒNG

Ga Shinjuku, 6 giờ 15 phút sáng.

Hai thanh niên vội vã bước lên cầu thang dẫn vào sân ga tuyến Chuo-honsen. Người đi phía trước mặc quần bò nhiều túi màu ghi, khoác áo trượt tuyết màu xanh tím than sẫm, có mái tóc khá dài vuốt ngược ra sau và đeo kính râm. Mặc dù đang đeo một chiếc ba lô khá to nhưng nhờ đôi chân dài, người đó vẫn nhẹ nhàng nhảy hai bậc cầu thang một đi lên trên. Léo đèo theo sau là một cô gái trông khá yếu ớt. Chiếc túi trượt tuyết có gắn bánh xe rất tiện khi kéo trên đường bằng giờ lại trở thành chướng ngại khi phải leo cầu thang. Vậy nên cứ leo được vài bậc cô lại phải dừng để nghỉ và tranh thủ vén tóc lên, hơi thở trắng đục như khói thuốc phả ra từ khuôn miệng xinh xắn.

“Cứ từ từ thôi cũng được, vẫn còn thời gian mà.”

Người thanh niên bước lên sân ga nhanh hơn một bước, quay lại phía sau nói với cô bạn đồng hành bằng chất giọng khàn khàn nhưng khỏe khoắn. Cô không trả lời mà chỉ khẽ gật đầu. Chuyến tàu hai người định lên đã ở sẵn sân ga, chỉ chờ đến giờ xuất phát. Có vài người cũng đang leo lên cầu thang giống họ, ai cũng mang theo ván trượt tuyết dài. Người ở trên sân ga đã đông nhưng trong tàu còn đông hơn. Chiếm hầu hết ghế tàu là những thanh niên mặc đồ trượt tuyết hoặc áo len màu sắc sặc sỡ. Nhìn qua có vẻ

như đó là đám học sinh vô cùng mong chờ kỳ nghỉ đông, để xả hết những căng thẳng thường ngày trên sân trượt tuyết.

Hai người đi trên sân ga, băng qua những toa có các học sinh mặt đỏ ửng, rồi bước vào toa tàu đặc biệt màu xanh. Nơi đây tĩnh lặng đến mức chẳng có vẻ gì là cùng đoàn tàu với mấy toa kia. Trong toa này cũng có người đi chơi núi tuyết, nhưng đại khái là họ chín chắn hơn mấy cô cậu làm ồn như học sinh mẫu giáo đi tham quan. Sau khi xác nhận số ghế, hai người lần lượt ngồi xuống. Cô gái ngồi phía cửa sổ. Người thanh niên nhẹ nhàng nhấc hai túi hành lý to tổ chẳng đặt lên giá để đồ.

“Mấy giờ rồi?”

Người thanh niên hỏi, cô gái vén cổ tay trái của chiếc áo len, giờ đồng hồ ra. Chiếc đồng hồ quartz không có kim giây chỉ đúng bảy giờ. Người thanh niên lẩm bẩm “OK,” cùng lúc đó cửa tàu đóng lại.

Hai thanh niên lên tàu từ ga Shinjuku không thuộc tí ồn ào, luôn mồm luôn miệng như giới trẻ dạo gần đây. Nhưng nếu ai thỉnh thoảng lắng tai nghe họ trò chuyện thì sẽ nhận ra cô gái gọi người thanh niên là Makoto, còn Makoto gọi cô gái là Naoko. Makoto dù đã lên tàu nhưng vẫn đeo nguyên cặp kính râm.

“Cuối cùng cũng đi rồi.”

Naoko thì thào, mắt không rời cửa sổ. Tàu vẫn đang chạy trong khu vực nội đô Tokyo.

“Sao, hối hận rồi à?” Makoto hỏi, mắt vẫn dán vào bảng giờ tàu chạy. “Nếu muốn thì giờ vẫn quay lại được đây.”

Naoko lườm nhẹ.

“Đừng có đùa nhé. Không có chuyện tớ hối hận đâu.”

“VẬY MỚI CHÁN CHỨ.”

Biểu cảm của Makoto giãn ra một chút. Makoto chìa bảng giờ tàu chạy ra cho cô xem.

“Khoảng hơn mười một giờ tàu sẽ tới nơi. Sau đó bọn mình đi xe bus à?”

Naoko lắc đầu. “CÓ Ô TÔ. NGƯỜI CỦA NHÀ KHÁCH SẼ RA ĐÓN.”

“Thế thì may quá. Người đó có biết bọn mình không?”

“Một cậu tên Takase, tớ đã từng gặp một lần. Chỉ có người đó tới viếng đám tang anh trai tớ. Một cậu thanh niên trẻ.”

“Takase à...”

Makoto buột miệng nói như thể đang suy nghĩ mông lung lắm. “Người đó có tin được không?”

“Chẳng biết nữa. Nhưng tớ cảm giác cậu ấy là người tốt.”

Nghe câu nói của Naoko, Makoto thở hắt ra một tiếng, khóe miệng hơi nhếch lên. Nhìn phản ứng đó, Naoko cúi mặt xuống và nhận ra mình đã ngốc nghếch đến chừng nào. *Cảm giác là người tốt* chỉ là chủ quan, không phải thông tin có giá trị tham khảo.

“Cậu có mang theo tấm bưu thiếp đó không?” Makoto hỏi.

Naoko gật đầu, vươn tay lấy chiếc túi xách nhỏ đang để ở phía vách tàu. Cô lôi ra một tấm bưu thiếp ảnh chụp một núi tuyết bình thường, chỉ cần đến Nagano thì mua bao nhiêu cũng được. Makoto đọc lướt nhanh phần chữ. Nội dung ghi trên tấm bưu thiếp như sau:

*Chào Naoko, em khỏe chứ? Anh đang trọ trong một nhà khách ở Shinshu. Chỗ này vô cùng kỳ lạ, nhưng mà cũng hay ho lắm. Anh muốn cảm ơn vận may đã cho mình tìm thấy nhà khách này quá. Có lẽ những nỗ lực của anh đã bắt đầu đơm hoa kết*



*trái rồi.*

*À, anh có một việc muốn nhờ em. Tìm hiểu giúp anh chuyện này. Chắc em nghe sẽ thấy hơi kỳ quặc nhưng anh hoàn toàn không đùa đâu. Anh đang rất nghiêm túc. Câu hỏi đây: Mẹ Maria về nhà khi nào? Mẹ Maria ở đây chính là Đức mẹ Đồng trinh Maria. Anh nghĩ câu này được viết trong Kinh thánh hay ở đâu đó. Em tìm hiểu giúp anh nhé.*

*Nhắc lại một lần nữa, anh đang rất nghiêm túc. Nhờ em nhé. Sẽ hậu tạ.*

Sau khi đọc tám bưu thiếp hai lần, Makoto đưa trả lại cho cô gái, thở dài lắc đầu.

“Chịu, không thể hiểu nổi.”

“Tớ cũng chẳng hiểu. Anh trai tớ vốn không phải dân đạo, tự dung lại nhắc đến Đức mẹ Maria... Có lẽ về nhà khi nào là một ám hiệu chẳng?”

“Chắc vậy.”

Makoto lấy ngón trỏ đẩy gọng kính lên, ngả ghế ra sau để nằm giãn người.

“Naoko này, cậu đã tìm hiểu rồi đúng không? Kết quả thế nào?”

Naoko chậm chậm lắc đầu, vẻ mặt ưu tư.

“Chưa thế nào cả... tớ mới chỉ tìm hiểu trong Kinh thánh như lời anh bảo thôi.”

“Tức là không có đoạn văn nào liên quan trong đó à?”

Cô khẽ gật đầu uể oải.

“Thôi, chúng ta còn chưa biết thế nào là liên quan thế nào là không liên quan cơ mà.”

Cứ nghỉ ngơi giữ sức đi, Makoto lẩm bẩm rồi từ từ nhắm mắt dưới chiếc

kính râm.

## 2

Quay trở lại câu chuyện của một tuần trước.

Đó là ngày cuối cùng của năm học, từ mai kỳ nghỉ đông sẽ bắt đầu. Makoto đứng bên cửa sổ giảng đường dạng bậc thang nhìn đám bạn thư thái đi bộ về nhà. Makoto đang chờ Naoko. Tối hôm trước Naoko đã gọi điện hẹn gặp ở chỗ này, nhưng gặp vì chuyện gì thì cô không nói. Makoto chờ chừng năm phút thì Naoko xuất hiện, mặc dù vậy cô cũng chẳng xin lỗi vì đến muộn, chỉ giải thích lý do hẹn ở đây: “Nói chuyện ở quán giải khát tở sợ bị người ta nghe thấy.”

“Nhưng có chuyện gì mới được chứ?”

Makoto nhảy lên ngồi trên chiếc bàn đầu tiên của dãy bàn xếp dạng bậc thang và hỏi. Khi nghe giọng Naoko trên điện thoại, Makoto đã cảm thấy lần này không đơn giản là chuyện đi chơi như bình thường. Và bây giờ khi nhìn về mặt của cô bạn, Makoto càng chắc chắn Naoko đang có chuyện gì đó. Naoko mang ghế đến, ngồi xuống trước mặt Makoto, gương mặt mở lời.

“Cậu biết anh trai tở đúng không?”

“... Ừ, biết.”

Makoto cũng rụt rè trả lời. Hai người quen nhau từ năm nhất đại học, chơi với nhau cũng gần được ba năm. Đã mấy lần Makoto ghé nhà cô chơi. Vậy nên khi tình cờ nhìn tấm ảnh cô đặt trên bàn ở nhà, Makoto biết đó là anh trai cô. Anh ấy là người như thế nào nhỉ?

“Anh ấy tên Koichi... nhỉ?” Makoto lục tìm trong trí nhớ, nói.

“Ừ, anh ấy mất hồi tháng Mười hai năm ngoái. Lúc đó anh hai mươi hai

tuổi.”

“Rồi.”

“Tớ đã nói với cậu vì sao anh ấy chết chưa nhỉ?”

“Cậu có nói qua... thì phải.”

Cảnh sát kết luận là tự sát. Tự sát bằng thuốc độc, trong một căn phòng của nhà khách ở sâu trong núi tỉnh Nagano. Bên cạnh cái xác đổ gục trên giường của anh có một cốc Coca đang uống dở, còn chừng một nửa. Họ xét nghiệm Coca trong chiếc cốc ấy và phát hiện có chứa một loại độc cực mạnh. Loại độc đó rất đặc biệt, chỉ cần vô tình để dính vào tay thôi cũng có khả năng gây chết người. Koichi có động cơ để tự sát, hơn nữa cảnh sát không tìm thấy bất cứ mối liên quan nào giữa Koichi và nhân viên nhà khách cũng như với các khách trọ khác, vậy nên họ đã kết luận đây là một vụ tự sát.

“Đương nhiên cảnh sát sẽ kết luận như vậy rồi.” Naoko nói với giọng cực kỳ rõ ràng. Cô tiếp lời, “Quả thực là anh ấy có động cơ để tự sát,” rồi trình bày đại khái như sau:

Lúc đó anh Koichi đang có dấu hiệu rối loạn tâm thần. Nguyên nhân là vì anh ấy trượt kỳ thi cao học, tìm việc cũng không suôn sẻ, hoàn toàn không có định hướng gì cho tương lai. Anh ấy tốt nghiệp khoa Văn học Anh của một trường công lập nên tìm việc đáng lẽ chẳng khó khăn gì, nhưng anh lại có tính hướng nội, vậy mới hỏng việc. Khi bị căng thẳng anh ấy sẽ không thể nói ra được những gì mình nghĩ và rơi vào trạng thái hoảng loạn. Ngoài vấn đề tương lai, việc anh ấy căm ghét tính cách của chính mình cũng là một nguyên nhân khiến bệnh tình trở nên nghiêm trọng hơn.

Thời điểm anh Koichi đột nhiên quyết định đi du lịch là vào tháng Mười một năm ngoái. Trước nguyện vọng muốn đi vòng quanh Nhật Bản để rèn luyện tinh thần của con trai, bố mẹ mình đành phải đồng ý dù trong lòng

vẫn thấp thỏm lo lắng. Biết đâu đi đây đó sẽ giúp vực lại tinh thần cho anh ấy thật. Gia đình mình rất lo lắng, nhưng có vẻ anh Koichi rất vui vẻ tận hưởng chuyến du lịch. Thỉnh thoảng anh gửi về những tấm bưu ảnh và thư tay, đọc những dòng thư gia đình cảm nhận được anh đang tràn đầy sinh lực. Nhưng khi cả nhà bắt đầu an tâm thì tin dữ về anh được báo về.

“Viết được những dòng thư tươi sáng không có nghĩa là bệnh tình đã khỏi hẳn đâu. Đặc trưng của rối loạn tâm thần là hai trạng thái vui vẻ và trầm uất thay phiên nhau xuất hiện.”

Viên cảnh sát đã nói vậy. Nói một cách dễ hiểu thì đây là bệnh rối loạn lưỡng cực.

“Gần đây bệnh này phổ biến lắm.” Makoto lẩm bẩm.

“Ở nhà khách đó hoàn toàn không ai biết anh trai tớ, điều đó càng củng cố giả thuyết anh ấy tự sát. Đương nhiên, giữa những người hoàn toàn không quen biết thì không có động cơ để giết người. Ngoài ra còn có một chứng cứ khác nữa.”

“Chúng cứ?”

“Căn phòng nơi họ phát hiện ra xác anh trai tớ được khóa kín, không ai có thể vào được. Cả cửa chính lẫn cửa sổ...”

Makoto dăm dăm nhìn khuôn mặt Naoko hồi lâu. Cuối cùng, Makoto vặn khớp cổ kêu răng rắc rồi lẩm bẩm một cách chán chường, “Phòng kín à...”

“Vậy, Naoko, điều cậu muốn nói là gì?”

Ngay lập tức, cô lôi từ trong túi ra một tấm bưu thiếp. Người nhận là Naoko. Còn người gửi là nhân vật chính trong câu chuyện của hai người – Koichi. Từ bức ảnh có thể nhận ra tấm bưu thiếp được gửi đi từ Nagano. Sau khi đọc lướt một lần nội dung, Makoto lẩm bẩm.

“Kỳ lạ thật đấy. *Mẹ Maria về nhà khi nào ư?*”

“Đây là tấm bưu thiếp tớ nhận được sau khi anh tớ mất, nên có lẽ nó được gửi đi ngay trước khi anh ấy qua đời.”

“Ghê thật đấy.”

“Trong bức thư cuối cùng anh ấy viết cuối cùng thì nỗ lực của anh đã bắt đầu đơm hoa kết trái. Cậu có nghĩ một người viết ra những dòng như thế lại đi tự sát không?”

“Nói ra có lẽ cậu sẽ buồn.” Makoto vừa nói vừa đưa trả tấm bưu thiếp cho Naoko. “Nhưng nếu chỉ đọc tấm bưu thiếp này... thực sự tớ sẽ nghĩ anh trai Naoko có vấn đề về tâm thần đấy.”

“Không thể tin được.”

“Là cậu không muốn tin... thì đúng hơn.”

“Còn có điều khác nữa mà tớ không sao hiểu nổi. Tớ đã kể với cậu chưa nhỉ? Về cái loại độc được đó ấy?”

“Thứ độc hiểm thấy đó hả? Rồi, nhưng tên của nó thì tớ không nhớ...”

“Aconitine. Gọi là cây phụ tử thì có lẽ cậu dễ hiểu hơn nhỉ? Nó là nhựa của một loài thực vật.”

“Đã từng nghe qua.”

“Người Ainu thường dùng nhựa độc đó để săn bắt thú.”

“Cậu biết rõ quá nhỉ?”

“Tớ có đọc trong sách rồi mà.”

Cây phụ tử nở hoa tím từ mùa hạ đến mùa thu. Khi thu tới, họ thu lượm rễ cây về phơi khô khoảng ba bốn tuần. Đó là phương thức lưu truyền trong bộ tộc Ainu. Thành phần độc chủ yếu trong cây là một thứ có tên Aconitine, sau khi phân tách sẽ cho ra một chất bột màu trắng, chỉ cần vài miligam là đủ gây chết người, còn độc hơn cả kali xyanua. Đó là những kiến thức mà Naoko có được.

“Vấn đề là...” Makoto vuốt ngược mái tóc ra phía sau. “Làm thế nào mà anh của Naoko lại có trong tay loại độc dược ấy chứ?”

“Chính xác, anh ấy không thể có nó!”

Naoko xằng giọng, một biểu cảm khá hiềm thấy ở cô. “Tớ chưa từng nghe anh ấy bảo có quen biết ai trong tộc Ainu cả.”

“Nhưng tính tới lúc đó, anh cậu đã đi du lịch rất nhiều nơi đúng không? Có thể anh ấy đã tới Hokkaido, và cũng không loại trừ khả năng đã lấy được loại độc dược này.”

“Hẳn là cảnh sát cũng lập luận y như vậy nên mới đưa ra kết luận kiểu đó. Nhưng đó chỉ là lý lẽ gượng ép chấp vá, không hơn.”

“Ừm, hẳn rồi. Gì chứ suy diễn thì mấy ông đó là số một.”

Nói đoạn, Makoto vò đầu bứt tai. “Vậy ý định của cậu là gì? Tớ hiểu cảm giác không chấp nhận được việc anh trai tự sát của Naoko, nhưng cậu định làm gì chứ? Nếu cậu muốn tớ cùng đến đồn cảnh sát để phàn nàn thì cũng được thôi, nhưng án đã đóng được một năm rồi, chưa chắc họ đã nghiêm túc mở lại đầu đây.”

Một nét cười mang ẩn ý hiện lên khuôn mặt của Naoko.

“Nơi tớ muốn cậu đi cùng không phải là đồn cảnh sát”

Nói đoạn, cô nhìn thẳng vào mắt Makoto. Khóe miệng hiện hòa nhưng ánh mắt cực kỳ nghiêm túc.

“Tớ định đi Nagano.”

“Nagano?”

“Chính xác là đến nhà khách đó.”

Cô nhìn vẻ bất ngờ của Makoto bằng ánh mắt điềm tĩnh, sau đó dịu giọng nói tiếp. “Tớ muốn kiểm chứng lại mọi việc. Anh trai tớ đã chết ở một nơi như thế nào, trong hoàn cảnh như thế nào... Và tớ muốn tìm ra sự thật.”



“Sự thật ư...?” Makoto thở dài. “Liệu có sự thật nào khác ngoài *anh trai cậu đã tự sát* không đây?”

“Nếu không phải là anh tự sát, thì ai đã giết anh ấy? Tớ phải tìm ra kẻ đó.”

“Cậu nói thật đấy à?” Makoto tròn mắt nhìn thẳng vào Naoko.

“Thật.” Naoko đáp.

“Vụ án đã khép lại cả năm nay. Bây giờ cậu có tới đó thì cũng tìm hiểu được gì chứ? Nếu muốn đi, đáng lẽ cậu phải đi từ lâu rồi.”

Vẫn bằng giọng điềm tĩnh, Naoko đáp.

“Là tớ cố tình đợi một năm đấy.”

“Hả?” Makoto ngạc nhiên.

“Tớ muốn đến đó từ lâu rồi. Lý do tớ phải kiềm chế và chờ cho tới tận ngày hôm nay, là bởi tớ nghe được tin rằng những khách trọ tại nhà khách khi đó là một nhóm khách quen, năm nào cũng tụ hội một lần vào cùng thời gian này.”

“Khách quen à?”

“Nhà khách đó chỉ có chừng mười phòng, cứ vào dịp này mỗi năm, vẫn những khách trọ đó lại đến đặt hầu hết các phòng ấy. Năm ngoái cũng vậy, ngoài anh trai tớ ra, tất cả đều là người trong nhóm khách quen ấy.”

“Ra vậy...”

Makoto đã hiểu mục đích của Naoko. Vạn nhất nếu đó là một vụ giết người, thì hung thủ chỉ có thể là nhân viên nhà khách hoặc người trong nhóm khách quen. Nếu có một thời điểm mà tất cả những người đó tập trung lại, thì ấy chính là thời điểm tốt nhất để tìm ra chân tướng vụ việc.

“Nhưng nói thật nhé...” Makoto lẩm bẩm. “Cảnh sát đã điều tra rất kỹ mà còn không tìm ra điều gì, vậy dân nghiệp dư như mình có ra mặt cũng làm sao khám phá được gì chứ?”

“Vì một năm đã trôi qua nên kẻ địch sẽ lơ là. Với lại, khi đối phó với cảnh sát bọn chúng sẽ có tâm lý thận trọng, nhưng với một cô gái bình thường như tớ thì có lẽ chúng sẽ không quá đề tâm. Đương nhiên tớ sẽ giữ bí mật việc mình là em gái của người đã khuất.”

“Kẻ địch luôn cơ à...”

Makoto nhún vai. Có vẻ Naoko đã bắt đầu coi đây là một vụ giết người thật. “Được rồi được rồi. Vậy cậu muốn tớ làm gì nào?”

Makoto thử hỏi. Và câu trả lời đúng như dự đoán. Naoko cúi mặt, rồi ngược nhìn bằng ánh mắt van lơn.

“Tớ đang nghĩ, liệu cậu có thể đi cùng tớ không? Đương nhiên cậu không muốn thì thôi.”

Makoto thở hắt ra một hơi làm vai nhấp nhô, đoạn ngược mắt lên nhìn trần nhà, làm ra vẻ bất đắc dĩ lắm.

“Cậu muốn tớ chơi trò thám tử cùng hả?”

Naoko ngại ngần cup mắt.

“Người tớ có thể nhờ cậy được chỉ có mỗi Makoto thôi. Nhưng cậu từ chối cũng được, tớ biết đây là một lời nhờ vả rất vô lý.”

“Bố mẹ cậu không ý kiến gì à?”

“Tớ đã bảo họ là mình đi trượt tuyết. Bởi vì nếu nói thật, nhất định bố mẹ sẽ không cho tớ đi. Tớ cũng bảo sẽ đi cùng cậu... vì bố mẹ tớ rất tin tưởng cậu.”

“Tớ chẳng đáng tin vậy đâu.”

Makoto đứng dậy làm cái bàn kêu lạch cạch, đoạn đi ngang qua Naoko vẫn đang cúi mặt, tiến về phía cửa. Makoto đã định sẽ nói một câu đại ý là: *Nếu định ở lại vào người khác thì cậu sẽ chẳng làm được gì đâu. Dù là người yêu hay bạn thân cũng vậy thôi.*

Thế nhưng khi nghe Naoko đáp, Makoto đứng sững lại, cũng không nói

được điều mình đang nghĩ.

“Đúng vậy nhỉ...”

Từ cô gái đang rũ vai cúi mặt ấy, một giọng mong manh truyền tới.

“Chắc chẳng ai dễ chịu được với chuyện này nhỉ? Xin lỗi nhé, tớ không nhẽo quá rồi. Cậu không cần phải bận tâm đâu, tớ sẽ đi một mình. Nhưng mà nhờ cậu một việc nhé. Hãy nói với bố mẹ tớ là cậu đã đi trượt tuyết cùng tớ. Không phiền phức gì đâu, chỉ cần bọn mình nói khớp nhau là được.”

“Cậu vẫn muốn làm thật đấy à?”

“Ừ, thật.”

Makoto nhăn mặt, lại đưa tay lên vò đầu, dùng hết sức đá mạnh vào chiếc bàn bên cạnh rồi chạy nhanh lại tóm lấy vai Naoko.

“Tớ sẽ đi cùng cậu, nhưng với vài điều kiện.”

Giọng Makoto có vẻ tức giận. Makoto thật sự đang rất giận. Giận Naoko, và cả chính bản thân mình.

“Không được làm việc nguy hiểm. Nếu có bằng chứng đó chỉ là một vụ tự sát thì lập tức quay về, và khi thấy mọi việc không còn trong tầm kiểm soát thì cũng lập tức quay về. Ba điều kiện đó. Hết.”

“Makoto...”

“Tớ hỏi lại một lần nữa, cậu nghiêm túc chứ?”

“Hoàn toàn nghiêm túc.”

### ———— 3 ————

Đầu ngón tay Naoko di thành một hình tròn trên tấm kính mờ hơi nước,

cảnh bên ngoài rõ ràng hiện ra như thể tấm kính mờ bị khoét hẵn một lỗ. Thời tiết thật đẹp, bầu trời trong xanh đến chói mắt, Naoko bắt giắc nhãn mặt. Tháng Mười hai năm nay thời tiết vẫn chưa quá lạnh, nhưng khung cảnh đang lướt qua bên ngoài cửa sổ kia đã hoàn toàn chìm trong tuyết trắng bao trùm. Đoàn tàu có lẽ đã chạy vào địa phận tỉnh Nagano. Nhật Bản thật là rộng lớn, cô trầm trở một câu vô vị.

“Sắp tới rồi nhỉ?”

Chẳng biết do năng gắt hay do cô bạn ngồi cạnh, Makoto thức giấc và bắt đầu vươn vai. Chiếc đồng hồ đeo tay của Naoko chỉ đúng mười một giờ, quả nhiên là sắp tới nơi rồi. Tàu đến ga Shinano—Amagi năm phút sau đó. Nhà ga nhỏ tới mức có cảm giác chỉ cần người lái tàu lơ là một chút là sẽ chạy quá, kiến trúc sân ga cũng lộn xộn. Cửa tàu và sân ga cách nhau một khoảng khá xa, hơn nữa tuyết đã đóng băng nên khi bước xuống, Naoko hơi lão đảo. Có cả thấy bốn người xuống ga này, gồm Makoto, Naoko và một cặp vợ chồng già. Tàu vừa đi khỏi thì trên sân ga, cụ ông bị trượt chân ngã. Nhìn vị trí ngã có thể đoán chắc ông bị vấp chân khi bước xuống tàu.

“Tôi đã bảo là nguy hiểm rồi, vậy mà ông chẳng để ý gì cả!”

Giọng nói the thé vang vọng trong sân ga yên tĩnh.

Người phụ nữ mặc áo khoác lông màu đen – hẳn là phu nhân – nắm lấy cánh tay phải của người đàn ông, đỡ ông đứng dậy. Sau hai, ba lần trượt liên tiếp nữa, cụ ông đã xoay xở đứng dậy được. Ông mặc áo khoác dày màu ghi dài tới hông, đội chiếc mũ thợ săn cùng màu.

“Tôi đâu biết là khoảng cách lại xa thế chứ. Mà chẳng hiểu sao băng lại đóng dày thế này.”

“Ông nhớ lại đi, năm nào ông chẳng ngã ở đây. Sân ga thì thấp, mùa này tuyết còn đóng băng nhiều.”

“Làm gì có chuyện năm nào cũng ngã.”

“Lại không à. Năm ngoái ông cũng ngã, năm kia ông cũng ngã, lần nào cũng là tôi đỡ ông. Nếu không có tôi, chắc năm nào ông cũng phải quay lại Tokyo vì đau rồi.”

“Đủ rồi đấy, người ta đang cười mình kia kìa.”

Quả đúng là Makoto và Naoko đang cười thật. Thấy cặp vợ chồng già đã nhận ra và đang nhìn mình, hai người bối rối vội ra khỏi cửa soát vé.

Phòng chờ của ga Shinano–Amagi là một phòng nhỏ cực kỳ đơn giản được thiết kế theo hình chữ U có đặt ba băng ghế dài, mỗi băng đủ để cho bốn người ngồi. Chính giữa hình chữ U có đặt một chiếc lò sưởi bằng dầu hỏa kiểu cổ, nhưng lửa đã tắt mất rồi. Makoto định vặn chiếc núm bên cạnh lò sưởi nhưng rồi lại thôi vì nhận ra vạch hiển thị lượng dầu còn lại đã về số 0.

“Lạnh thật đấy.”

Naoko vừa ngồi xuống ghế liền liên tục xoa hai tay vào đùi. Lửa trong lò sưởi đã tắt, khung cảnh bên ngoài nhà ga lại càng làm tăng thêm cảm giác lạnh lẽo trong cô. Phía trước nhà ga có ba căn nhà nhỏ không rõ dùng để làm gì, sát đó là khu rừng phủ một lớp tuyết mỏng. Con đường đi nhỏ hẹp và chưa được trải nhựa cẩn thận vẽ một đường cong đột ngột rồi biến mất về phía bên kia khu rừng.

“Người đến đón vẫn chưa tới nhỉ?”

Makoto đeo găng tay trượt tuyết rồi ngồi xuống cạnh Naoko, hơi lạnh của chiếc ghế truyền qua móng rồi thấm sâu vào tận bên trong cơ thể. Vợ chồng ông lão khi này giờ đã ra khỏi cửa soát vé, cũng đến ngồi xuống đối diện với hai người, giữa hai bên là cái lò sưởi đã tắt lửa. Ông chồng chừng sáu mươi tuổi, những sợi tóc đã ngả bạc lộ ra từ cạnh bên chiếc mũ thợ săn. Ông có khuôn mặt dài, đôi mắt và cặp lông mày hơi sụp xuống theo hai hướng giống như kim đồng hồ chỉ tám giờ hai mươi phút, tạo một ấn tượng

hiền hậu. So với thời của mình thì ông có một chiều cao hiếm thấy, chừng trên một mét bảy mươi. Vừa ngồi xuống ghế, ông liền đưa hai tay lại gần lò sưởi để hơ, nhưng khi nhận ra lò sưởi hoàn toàn không ấm, ông đành từ từ thu tay về bỏ vào túi áo như thể không biết làm gì với đôi bàn tay đang giờ ra vậy.

“Muộn nhỉ?”

Phu nhân vừa nhìn đồng hồ vừa nói. Bà đeo một chiếc đồng hồ dạng lắc tay màu bạc trông có vẻ đắt tiền.

“Chắc họ đi bằng ô tô.” Ông chồng hờ hững đáp. “Chẳng biết ô tô có gặp chuyện gì không nữa.”

Phu nhân ngáp nhẹ một cái rồi nhìn sang phía hai người đối diện.

“Hai cháu cũng đi du lịch à?”

Bà hỏi Makoto và Naoko, đôi môi quý phái cong lên thành một nụ cười. Có lẽ do bà hơi đầy đặn một chút nên làn da trông trẻ trung và rất ít nếp nhăn. Có lẽ vì dáng người thấp đã quen phải ngước lên nhìn xung quanh, khi ngồi bà vẫn thẳng lưng giữ tư thế ngay ngắn.

“Vâng ạ.” Naoko trả lời.

“Thế à. Nhưng một nơi như thế này thì có cái gì đâu chứ? Hai cháu ở lại đâu thế?”

Sau một thoáng do dự, Naoko trả lời. “Bọn cháu trọ lại một nhà khách tên Mẹ Ngỗng ạ.”

Mắt bà sáng lên.

“Quả nhiên là nhà khách ấy. Ngay từ đầu bác cũng đã đoán vậy, bởi ở đây có nhà khách lớn nào khác nữa đâu. Thực ra hai bác cũng đang đi đến đó đây.”

“Vâng ạ...”

Naoko bồi hồi nhìn sang Makoto đang ngồi cạnh. Nét mặt Makoto vẫn



không hề thay đổi, chỉ có đôi mắt dưới cặp kính râm đang ánh lên gương mặt.

“Hai bác có hay tới đây không ạ?” Nhìn hai người kia, Makoto hỏi.

“Có chứ.” Bà vui vẻ gật đầu đáp. “Từ khi ông nhà bác về hưu, năm nào bọn bác cũng đến đây. Hai cháu lần đầu tiên trọ ở Mẹ Ngỗng nhỉ. Chỗ đó kỳ lạ lắm đấy, phải không ông?”

Ông “Ừ...” một tiếng đồng tình với vợ, nhưng đang trả lời dở thì quay qua hỏi Makoto và Naoko.

“Hai cháu là người yêu à?”

Hai người chưa kịp trả lời thì Phu nhân đã huých khuỷu tay vào bên sườn chồng.

“Ông thật là, lại ăn nói không đâu rồi. Xin lỗi hai cháu nhé, ông nhà bác hỏi vô duyên quá.”

Bà cầu nhàu chồng rồi đột nhiên chuyển qua xin lỗi cặp đôi Makoto.

“Dạ, không sao ạ.” Makoto cười đáp lại.

Ông chồng tỏ vẻ mặt không hiểu chuyện gì đang xảy ra, sau đó hướng mắt nhìn ra đường. Sau mười phút kể từ khi họ xuống tàu, cuối cùng một chiếc xe wagon có thiết kế one-box§ màu trắng đã xuất hiện trên con đường hẹp phía trước nhà ga. Người lái xe trẻ tuổi nhanh nhẹn chạy tới khu vực phòng chờ. Đó là một chàng trai chừng hơn 20 tuổi, hàm răng trắng sáng tương phản với làn da đen nhẻm do cháy tuyết.

“Rất xin lỗi đã để quý khách chờ lâu.” Chàng trai mở lời và cúi đầu chào.

“Takase, lâu lắm mới gặp cháu. Năm nay lại nhờ cháu giúp đỡ rồi.”

“Vâng, bác gái vẫn khỏe mạnh quá ạ. Bác sĩ, lâu rồi mới gặp bác.”

Người đàn ông được gọi là bác sĩ hơi cúi đầu chào rồi hỏi với giọng lo lắng.

“Dọc đường có chuyện gì hả cháu?”

“Có khách đến chỗ bọn cháu bằng ô tô riêng, giữa chừng thì bị kẹt lại do đường tuyết, cháu phải đi đến đó giúp. Thật sự rất xin lỗi mọi người!”

“Không sao, không sao, cháu an toàn là tốt rồi.”

Bác sĩ xách chiếc túi Boston lên, đứng dậy.

Ánh nhìn của Takase chuyển từ Phu nhân sang hai người trẻ ngồi cạnh.

“Cô là Hara... da phải không?”

“Vâng.”

Naoko vừa trả lời vừa đứng dậy. Họ thật của cô là Hara, nhưng để các vị khách khác không nhận ra cô có quan hệ với Hara Koichi, cô đã quyết định dùng họ giả. Đương nhiên chỉ có mình Takase, người đã gặp cô ở đám tang anh trai là biết việc đó. Cô đã giải thích với cậu ấy là: “Tôi muốn được thấy nhà khách nơi anh trai mình nghỉ lại những ngày cuối đời. Thế nhưng nếu để người khác để ý thì không hay, nên mong anh hãy giữ kín việc tôi dùng tên giả.”

Takase nhìn sang Makoto, đảo mắt bối rối.

“Trên điện thoại, tôi cứ nghĩ cả hai đều là... con gái...”

Nghe cậu ta nói, người có vẻ ngạc nhiên nhất là Phu nhân. Bằng điệu bộ khoa trương như một diễn viên đang diễn trên sân khấu, bà ngược mặt lên trần của căn phòng chờ, lắc lắc cái đầu cùng khuôn mặt tròn xoe.

“Ôi, sao đàn ông lại có thể vô tâm tùy tiện đến vậy. Ông xã nhà ta hơn sáu mươi rồi đã đành, ngay cả cậu Takase còn trẻ cũng nhầm được sao? Hai người nhìn như thế nào mà có thể nghĩ tiểu thư xinh đẹp này là đàn ông được chứ?”

Bánh sau có gắn xích lốp khiến thân xe khá rung, nhưng chiếc xe wagon trắng vẫn mạnh mẽ lao đi trên đường tuyết. Theo lời Takase thì từ ga Shinano–Amagi về tới nhà khách mất chừng ba mươi phút. Vậy là chính mình cũng sắp tới nơi anh trai qua đời. Chỉ cần nghĩ vậy thôi Naoko đã thấy căng thẳng, tưởng như toàn bộ thân thể nóng bừng lên.

“Sawamura Makoto à... Chữ Makoto trong tên cháu viết như thế nào?”

Vợ Bác sĩ hỏi. Chiếc wagon này có ba hàng ghế, hàng ghế ở giữa có thể xoay ngược lại để bốn người ngồi sau ngồi đối diện nhau.

“Hai chữ *Chân Cầm* ạ.” Makoto trả lời.

“Rất dễ nhầm thành con trai.” Naoko tủm tỉm cười bỏ sung.

Thực tế đã từng có lần như vậy. Lần đầu tiên Naoko dẫn cô bạn này về nhà chơi, bố cô đã nghiêm mặt vì tưởng cô dẫn bạn trai về nhà.

“Bác thật vô duyên quá, cho bác xin lỗi nhé!”

Bác sĩ cúi đầu thật thấp đến nỗi chỉ còn nhìn thấy mấy sợi tóc bạc thò ra từ phía mang tai. Đây đã là lần thứ ba Makoto bị nhầm thế này rồi.

“Chắc cả Makoto và Naoko đều là sinh viên nhỉ?”

“Vâng.” Makoto trả lời. “Bọn cháu học cùng trường.”

“Bác hỏi trường nào được chứ?”

“Được ạ.”

Cô nói thật tên trường mình đang theo học. Từ trước khi đến đây cả hai đã thông nhất hạn chế tối đa việc phải nói dối, vì giấu đầu thì dễ lòi đuôi mà. Phu nhân có vẻ hài lòng nên không hỏi gì thêm, chỉ thở dài vẻ thật sự tiếc nuối, “Còn trẻ thích thật đấy.”

“Bác Masuda là bác sĩ ạ?”

Thấy Phu nhân đang tạm ngừng lời, Naoko hỏi. Trước khi leo lên xe cô đã nghe được họ của bà là Masuda.

“Ừ đúng, nhưng phải thêm từ *cựu* vào.”

Bác sĩ đáp, để lộ hàm răng sáng bóng. Mặc dù đã cao tuổi nhưng hàm răng của ông rất đẹp. Naoko chợt nhớ ra vừa này Phu nhân có nói “Từ khi ông ấy nghỉ hưu, năm nào bọn bác cũng tới đây.”

“Giờ bác điều hành bệnh viện ạ?”

“Trước đây thôi. Còn bây giờ vợ chồng con gái nhà bác lên thay.”

“Như vậy là an tâm rồi. Giờ hai bác có thể thong dong tận hưởng cuộc sống.”

“Ừ, cũng có thể coi là như vậy. Bác sĩ gượng gạo nói. Naoko cảm thấy có chút buồn trong giọng nói của ông.

“Hai bác năm nào cũng đến đây, có lý do gì đặc biệt không ạ?”

Makoto điềm nhiên hỏi. Một câu hỏi rất đắt giá đối với bản thân hai người. Quả nhiên có Makoto đi cùng thật tốt, Naoko thầm nghĩ. Người trả lời câu hỏi này là Phu nhân.

“Lý do đầu tiên là vì ở đây chẳng có gì cả.”

“Vì... không có gì?”

“Nước Nhật bây giờ chẳng thiếu những nơi mà cái gì cũng có, đúng không? Những nơi mùa đông có thể trượt tuyết, mùa hè có thể chơi tennis, bơi lội, dã ngoại... ngoài ra không thiếu một thứ gì ấy. Tới những nơi như vậy, quả nhiên là vô cùng tiện lợi, nhưng thật lòng mà nói, nó khiến bác có cảm giác mình vẫn tiếp diễn cuộc sống nơi phố thị, tâm hồn không lắng lại được. Tới nơi đây thì có thể hoàn toàn yên tâm, vì chẳng có gì nên nhà khách cũng ít, người cũng không đông, không ồn ào náo nhiệt. Bác thấy đó chính là ưu điểm của nơi này.”

“Ra là vậy. Giờ thì cháu hiểu rồi.”

Makoto gật đầu. Bên cạnh, Naoko cũng gật gù phụ họa. Lý do đó, phần nào họ có thể hiểu được.

“Năm nào các bác cũng đến vào thời gian này ạ?”

“Ừ. Vì đây là thời điểm vắng nhất trong năm. Hơn nữa, khách đặt phòng tầm này thường là khách quen. Đến vào thời điểm này, hai bác có thể gặp được những thành viên quen thuộc ấy, giống như mỗi năm họp lớp một lần vậy. Ông nhà bác khoái nhất là đánh cò với những người đó đấy.”

Bên cạnh vợ, Bác sĩ yếu ớt phản biện, “Không phải thế đâu.”

“Tại sao lại toàn khách quen đặt phòng nhỉ?” Makoto thắc mắc.

“Ừm... Có lẽ là ngẫu nhiên thôi.”

“Vì nơi này... chẳng có gì ạ?”

“Đúng vậy đấy.”

Nét mặt Phu nhân rất vui vẻ, có lẽ vì thích cách nói chuyện của Makoto.

Mặc dù có đôi lúc chiếc wagon trắng xuống dốc nhưng dường như họ đang mỗi lúc một đi lên cao dần. Khung cảnh bên ngoài đã hoàn toàn chuyển sang màu trắng xóa. Những tia nắng chiếu xuống từ bầu trời cao không một gợn mây được núi tuyết phản xạ lại, hắt thẳng vào trong xe. Makoto kéo rèm lại.

“Chính lý do các cháu đến đây mới khiến bác thắc mắc ấy. Tại sao hai đứa lại đến tận đây vậy? Hẳn phải có các khu trượt tuyết khác bớt hẻo lánh hơn chứ?”

Đến lượt Phu nhân hỏi lại. Theo mạch câu chuyện từ nãy tới giờ thì thắc mắc của bà là đương nhiên. Tuy vậy, Makoto mặt vẫn không lộ cảm xúc, bình thản trả lời.

“Cũng không có lý do gì đặc biệt ạ. Chỉ là bọn cháu đã chán với những địa điểm hay đến rồi nên thử chọn một nơi khác biệt chút thôi. Sinh viên rảnh rồi mà.”

“Đúng thế.”

Chỉ vậy thôi là đủ thuyết phục được Phu nhân, vì bà đã tự mình hiểu

rằng “Có lẽ vậy, giới trẻ bây giờ là thế.”

Ô tô đột ngột rẽ. Ngay lập tức, xung quanh tôi sầm lại. Chiếc xe wagon cứ thế tiến vào con đường nhỏ tưởng chừng như cưỡng ép rạch một vết xuyên vào trong rừng.

“Sắp tới nơi rồi.” Bác sĩ lầm bầm.

Sau chừng hai, ba phút chạy trong rừng, đột nhiên ánh sáng lại chan hòa trước mặt. Giữa lưng chừng núi là một vùng đất bằng mở rộng, con đường hẹp về một đường cong mềm mại rồi trải dài ra xa. Phía trước con đường, một tòa nhà màu nâu cháy ló dạng.

“Đó chính là nhà khách Mẹ Ngỗng.”

Bác sĩ nheo mắt nói.

---

## 5

---

Mẹ Ngỗng là khu nhà khách chủ yếu có một tầng, đây đó là những góc mái nhón nhô ra khiến người ta nghĩ đến những lâu đài nhỏ theo phong cách Anh quốc. Cảm giác như đây là phiên bản xây bằng gạch của kiểu nhà gỗ đang được ưa chuộng hiện nay. Xung quanh nhà khách có tường bao, phẳng phất không khí thời Trung cổ.

“Đẹp quá.” Naoko lầm bầm.

“Ban đầu hình như nơi này là biệt thự của một người Anh. Về sau vì lý do gì đó họ phải chuyển nhượng lại, ông chủ hiện tại mua và biến nó thành một nhà khách. So với kiến trúc gốc thì không cải tạo xây sửa gì nhiều.” Phu nhân giải thích.

Chiếc wagon đi qua cánh cổng bằng gạch đỏ, tới ngay một bãi đỗ xe nhỏ. Đã có vài chiếc xe đỗ sẵn ở đó. Có lẽ là xe của các khách trọ tới trước,



Naoko nghĩ.

Nhà khách được xây theo hình chữ U bao quanh một khoảng sân. Nhìn chung đây là những ngôi nhà một tầng với phong cách tựa tựa giống nhau xây sát cạnh nhau, chỉ riêng hai nhà ở khu vực chính giữa có thêm tầng thứ hai, thành ra phá vỡ sự cân đối của toàn bộ khu nhà.

“Tới nơi rồi, cảm ơn mọi người.” Takase tắt máy, quay lại phía sau nói.

“Cảm ơn, cậu cũng vất vả rồi.” Người đáp lời là Makoto.

Khoảng sân phủ một lớp tuyết mỏng. Khi bước xuống, chân mọi người lún vào lớp tuyết chừng một centimet.

“Ông cẩn thận đừng để ngã nhé.” Hai người Naoko nghe tiếng Phu nhân dặn dò chồng ở sau lưng.

Ở lối vào, có đặt một tấm biển gỗ đề dòng chữ MỆ NGÕNG. Đây là dấu hiệu duy nhất cho thấy người điều hành nhà khách này là người Nhật. Mở cánh cửa bằng gỗ là có thể nhìn thấy một cánh cửa khác bằng kính ở chính diện, phía trong có người đang làm việc. Takase mở cánh cửa đó, nói vọng vào bên trong.

“Tôi đón khách về rồi!”

“Cảm ơn cậu.” Có tiếng đáp lại khe khẽ.

Hai người Naoko bước vào ngay sau Takase, cùng lúc một người đàn ông râu ria xồm xoàm từ quầy lễ tân bước ra. Ở đây là sảnh chờ với vòm trần cao, trong góc là quầy lễ tân, sâu bên trong quầy lễ tân có lẽ là nhà bếp. Trong sảnh có kê một chiếc bàn tròn bốn ghế, ngoài ra còn kê một chiếc bàn dài rất to. Phía đối diện với quầy lễ tân cũng có một chiếc lò sưởi.

“Đây là ông chủ của nhà khách này.”

Cùng với lời giới thiệu của Takase, người đàn ông mặt râu cúi đầu chào, “Tôi là Kirihara.”

Anh ta mặc áo dài tay thể thao và quần jeans, cơ thể rắn chắc cho thấy

hắn ngày trước đã từng luyện tập rất nhiều. Nghe đến người điều hành nhà khách, Naoko đã tưởng tượng ra một ông bác ngoài 50 tuổi. Thế nhưng người đàn ông đứng trước mặt cô nhìn thế nào cũng chỉ tầm 30 là cùng. Thực tế sai lệch với hình ảnh tưởng tượng khiến cô có chút bối rối.

“Ông chủ, mong ông giúp đỡ nhé.”

Từ phía sau Naoko, Phu nhân cất giọng nói. Người đàn ông nhìn vị khách quen một cách triu mến rồi chuyển qua cặp Naoko.

“Hai vị cứ từ từ tận hưởng nhé. Đã đến đây rồi thì tất cả đều là bạn bè.” Người đàn ông để lộ hàm răng trắng bóng đằng sau bộ râu xồm xoàm.

“Vâng, mong ông giúp đỡ.” Cả hai cùng cúi đầu đáp.

“Mà để hai vị này ở căn phòng đó liệu có ổn không?” Ông chủ nhìn sang Takase vẻ lo lắng và hỏi.

“Dạ... Lúc khách đặt phòng, tôi đã giải thích tình hình và khách cũng đồng ý.” Takase quan sát nét mặt của hai cô gái và của Ông chủ rồi đáp. Naoko hiểu rõ câu chuyện họ đang nói.

“Việc đó không sao đâu. Chúng tôi cũng không quá đề ý. Đặt phòng vào phút chót thì phải chịu thôi.”

Khi Naoko đặt phòng, Takase đã nói rõ hiện nhà khách chỉ còn duy nhất một phòng trống. Tuy nhiên đó lại là căn phòng năm ngoái Koichi đã tự sát nên tạm thời không được sử dụng. Có lẽ cứ giấu nhẹm vụ tự sát rồi để khách trọ lại sẽ khiến lương tâm cắn rứt nên họ mới thông báo như vậy. Thế nhưng, Naoko muốn được trong căn phòng nơi anh trai mình đã mất. Cô đã bảo với Takase là “Cứ cho tôi đặt phòng đó.”

“Nhưng mà...” Ông chủ khoanh tay trước ngực.

“Phòng có ma hả?” Makoto đột ngột hỏi.

“Không có chuyện đó.” Ông chủ xua tay. “Ít nhất thì tôi chưa từng nghe ai nói gì cả.”

“Vậy thì có vấn đề gì chứ. Nếu chúng tôi có thể trở lại an toàn, thì từ nay về sau các ông có thể yên tâm cho các khách trọ khác thuê. Chứ cứ để mãi thế này cũng đâu có được.”

Bị Makoto nhìn chăm chăm, Ông chủ hơi khép mắt lại về lúng túng rồi lẩm bẩm.

“Các vị đã bảo không sao thì chúng tôi cũng không còn lý do để lo lắng nữa. Takase, cậu hãy dẫn khách đến phòng.”

Naoko và Makoto đi theo sau Takase về phòng. Sau lưng, họ có thể nghe thấy tiếng Ông chủ nói với Phu nhân: “Các cô gái thời nay mạnh mẽ nhỉ?” Naoko thầm cảm thấy thú vị, xem ra anh ta không nhầm Makoto là con trai.

Đi qua hành lang bên cạnh sảnh chờ, đến cánh cửa thứ ba là tới lối vào căn phòng dành cho Makoto và Naoko. Trên cánh cửa có treo một tấm thẻ với dòng chữ HUMPTY DUMPTY.

“Nó có nghĩa là gì thế?” Makoto hỏi.

“Cứ vào bên trong các cô sẽ hiểu.” Takase mở khóa và đáp như vậy.

Ngay sau cánh cửa là phòng khách. Gọi là phòng khách nhưng đồ đạc chỉ có chiếc bàn chân cao cùng hai chiếc ghế cứng kê đối diện nhau. Góc bên phải căn phòng là giá sách kiểu đơn giản được làm từ vật liệu giống với bộ bàn ghế, góc bên trái kê một chiếc ghế dài giống kiểu ghế trong công viên, nhưng kích thước nhỏ hơn một chút.

“Đây là cái gì thế?”

Makoto chỉ vào vật trang trí treo ngay bên trên giá sách. Đó là một miếng gỗ có độ lớn cỡ mặt báo, bao xung quanh là những họa tiết hình lá chạm nổi, chính giữa có khắc mấy câu thơ tiếng Anh. Mấy câu thơ đó như sau:

*Humpty Dumpty sat on a wall,*

*Humpty Dumpty had a great fall.  
All the king's horses,  
All the king's men,  
Couldn't put Humpty together again.*

“Đây chính là đặc trưng của nhà khách Mẹ Ngỗng đấy.”

Takase giơ tay ra, lật mặt sau miếng gỗ trang trí. Mặt này khắc chữ tiếng Nhật, có vẻ như được chế tác khá gần đây.

“Cái này do chính tay Ông chủ chạm khắc.” Takase nói.

*Humpty Dumpty ngồi trên bờ tường,  
Humpty Dunnpt ngã một cú kinh hoàng.  
Dù có huy động hết ngựa của đức vua,  
Dù có huy động hết cận thần của đức vua,  
Cũng không thể mang Humpty Dumpty trở lại.*

“Humpty Dumpty ở đây chính là nhân vật quả trứng xuất hiện trong tác phẩm *Alice ở xứ sở thần tiên* của Lewis Carroll nhỉ?”

Naoko nói, trong đầu hiện lên bức tranh minh họa cảnh Alice ngồi trên một bức tường đá, lảng tránh mấy câu hỏi sắc mùi lý sự cùn của quả trứng. Cô nhớ đã đọc tác phẩm này rất rất lâu rồi.

“Nói chính xác hơn là nhân vật này xuất hiện trong *Alice và thế giới trong gương*, phần tiếp theo của *Alice ở xứ sở thần tiên*. Đây là nhân vật nổi tiếng nhất trong các nhân vật của đồng dao Mẹ Ngỗng đấy.”

Takase khoe chút kiến thức mình biết được.

“Miếng gỗ trang trí này có từ trước rồi à?” Makoto hỏi.

“Từ trước có nghĩa là trước khi ngôi nhà này trở thành nhà khách ạ? Theo tôi nhớ thì đúng vậy. Không chỉ phòng này đâu, phòng nào cũng có một tấm thẻ trang trí như thế này. Ông chủ thấy có vẻ thú vị nên đã đặt luôn tên mỗi phòng bằng tên một bài đồng dao. Chính vì vậy, căn phòng này có tên là Humpty Dumpty.”

“Nhà khách có tổng cộng bao nhiêu phòng?”

“Xem nào... Có bảy phòng.”

“Tức là có bảy bài đồng dao đúng không?”

“Không, một số phòng có tới hai bài. Dần dần rồi các cô sẽ hiểu.” Takase nói.

Góc trong cùng của căn phòng còn một cánh cửa nữa. Takase mở nôt nó ra, hai người liền nhìn thấy hai chiếc giường kê song song với nhau.

“Đây là phòng ngủ.”

Naoko và Makoto đi theo Takase vào bên trong. Phía trong cùng là một khung cửa sổ. Hai chiếc giường được kê quay đầu về phía cửa sổ, ở giữa có kê một chiếc bàn nhỏ.

“Anh... anh trai tôi đã ra đi trên chiếc giường nào thế?”

Naoko đứng giữa hai chiếc giường và hỏi. Cô cố nén lại những cảm xúc dâng trào trong lòng ngực để không ai nhận ra, giọng nói của cô đều đều vô cùng mát tự nhiên. Cổ họng Takase như có gì đó nghẹn ứ lại. Cậu khẽ hắng giọng, chỉ vào chiếc giường phía bên trái.

“Là chiếc giường đó.”

“Phải... ở chỗ này.”

Naoko lặng lẽ chạm tay lên lớp ga giường trắng. Một năm trước, anh trai cô đã ngủ ở đây và mãi mãi không bao giờ tỉnh lại. Lúc này, khi làm như thế, cô có cảm giác như thể vẫn còn cảm nhận được chút hơi ấm từ cơ thể anh trai để lại.

“Ai là người đã phát hiện ra thi thể?”

“Là tôi.” Takase đáp lại câu hỏi của Makoto. “Lúc đó có nhiều người nhưng người đầu tiên bước vào phòng và phát hiện ra là tôi.”

“Anh ấy đã nằm trên chiếc giường này đúng không?”

“Vâng... khi đó có lẽ do anh ấy quần quai bởi thuốc độc nên ga giường có chút xộc xệch. Tôi thật sự rất tiếc.”

Có lẽ do nhớ lại cảnh tượng lúc đó nên giọng Takase bỗng chùng hẳn xuống, đầu cũng hơi cúi.

“Cảm ơn cậu.”

Naoko nói, đột nhiên lại thấy cần phải cảm ơn. Không thể cứ để không khí chìm trong thương cảm mãi. Cô cũng không đến đây để đặt hoa tưởng nhớ. Naoko hỏi bằng giọng mạnh mẽ nhất có thể.

“Tôi nghe nói cửa trong phòng lúc đó đều khóa kín.”

“Đúng thế.” Takase chỉ tay về phía cửa phòng ngủ. “Cánh cửa đó thì đương nhiên rồi, cả cửa chính dẫn ra hành lang cũng được khóa kín.”

Cửa chính của phòng là kiểu cửa cần có chìa mới khóa được từ ngoài, còn cánh cửa phòng ngủ thì có nút trên nắm đấm cửa, bấm nút đó rồi sập cửa lại thì có thể khóa cửa từ bên ngoài. Makoto nhìn lướt qua cánh cửa đó rồi tiến gần về phía cửa sổ.

“Cả cửa sổ cũng chốt luôn.” Như thể đọc được suy nghĩ của cô gái, Takase nói.

“Khóa cửa là vấn đề mấu chốt, nên ở đồn cảnh sát tôi cũng bị hỏi đi hỏi lại chuyện này mà.”

Naoko đứng cạnh Makoto cũng thử quan sát. Cửa sổ có hai lớp, bên ngoài là cửa chớp bên trong là cửa kính. Lớp nào cũng là dạng cửa mở hai cánh. Cửa chớp cánh mở ra ngoài, cửa kính cánh mở vào trong, mỗi lớp đều có khóa dạng chốt đi kèm.

“Xin lỗi.” Naoko quay lại phía Takase. “Takase... Hoàn cảnh lúc phát hiện ra anh trai tôi chết, cậu có thể kể cho tôi nghe được không? Tôi biết đây là chuyện không ai muốn nói, nhưng mà...”

*Thực ra bản thân mình cũng không muốn nghe...*

Takase im lặng nhìn khuôn mặt của hai cô gái một lúc. Ánh mắt cậu nửa như đần đờ, nửa như bối rối. Cuối cùng, cố gắng lắm cậu cũng thốt lên một câu “Ra vậy,” chân mày nhíu chặt.

“Đó là mục đích hai người đến đây đúng không? Nói cách khác, các cô không bằng lòng với những kết luận về vụ án.”

Naoko im lặng. Cô đang nghĩ xem nên trả lời thế nào. Chưa chắc Takase đã là đồng minh, nhưng nếu không có sự giúp đỡ của cậu ta thì không thể tìm ra chân tướng sự việc được. Makoto là người kết thúc tình trạng khó xử này.

“Đúng như lời cậu nói.”

Naoko bất ngờ, nhìn sang phía bạn nhưng Makoto vẫn bình thản nói tiếp.

“Em gái anh ấy không thể chấp nhận được kết luận rằng anh trai mình đã tự sát. Tâm trạng đó không phải điều gì khó hiểu. Anh trai chết một cách bất thường ở một vùng đất mình không hề biết đến... mấy ai mà chấp nhận ngay lập tức được chứ. Mục đích chúng tôi đến đây là để tìm ra chứng cứ thuyết phục mình chấp nhận sự thực đó. Ngoài ra không có mục đích nào khác. Đương nhiên, nếu cảm thấy kết luận tự sát có gì mờ ám, chúng tôi cũng muốn điều tra tới cùng.”

“Makoto...”

Cô nháy mắt với Naoko. “Tuy có câu *Không vào hang cọp sao bắt được cọp con*, nhưng cũng có nhiều cái hang phải có người giúp mới vào được mà.”

“... Cảm ơn cậu.”

*Tại sao Makoto lại là con gái nhỉ?* Một câu hỏi chẳng hề liên quan bỗng vụt hiện lên trong đầu Naoko. Từ này đến giờ Takase vẫn đứng chống nạnh, môi mím chặt. Nhưng có lẽ cảm nhận được sự quyết tâm của Naoko, cuối cùng cậu cũng thở hắt một hơi rồi gật đầu dứt khoát “Vậy thì nói chuyện nào!”

“Đó là đêm thứ năm kể từ khi Koichi tới đây. Anh ấy khá thân thiện với những vị khách quen của nhà khách, thường cùng mọi người vui vẻ chơi bài này nọ. Tối hôm đó cũng vậy, một vị khách nói muốn rủ mọi người chơi poker nên tôi cùng vị khách đó đến phòng Koichi rủ. Thế nhưng khi chúng tôi gõ cửa thì không thấy tiếng trả lời. Chúng tôi thử kéo cửa ra thì thấy cửa mở, có nghĩa lúc đó cửa không khóa. Vì vậy chúng tôi thử gõ cả cửa phòng ngủ bên trong, nhưng cũng không có tiếng trả lời. Tôi và vị khách đi cùng nghĩ có lẽ anh ấy không có trong phòng nên quyết định thử ngó vào qua cửa sổ. Chúng tôi đi vòng ra phía sau và thấy cửa sổ được khóa chặt.”

“Cậu có nhìn thấy gì trong phòng không?”

Takase lắc đầu trước câu hỏi của Makoto.

“Vì cả cửa chớp cũng khóa nên không thấy gì. Cuối cùng, chúng tôi nghĩ có lẽ anh ấy đang ngủ nên cứ thế quay về thôi.”

“Lúc đó là khoảng mấy giờ?”

“Khoảng tám giờ. Sau đó chừng ba mươi phút, vì thiếu người nên một lần nữa tôi lại được cử đi gọi anh ấy. Thế nhưng lần này thì cả cửa bên ngoài cũng khóa. Có lẽ anh ấy thực sự muốn ngủ, nên tôi một lần nữa quay về tay không. Lại khoảng ba mươi phút nữa trôi qua, nữ nhân viên nhà khách của chúng tôi nói có gì đó bất thường. Theo thói quen sinh hoạt của Koichi từ khi đến nhà khách thì không thể có chuyện anh ấy đi ngủ sớm thế, hơn nữa còn không nghe thấy bất cứ tiếng động nào. Tự nhiên chúng



tôi cảm thấy lo lắng và quyết định gõ cửa một lần nữa. Thế nhưng vẫn như lần trước, không có tiếng trả lời. Lần này, chúng tôi đã dùng chìa khóa dự phòng để vào. Cửa phòng ngủ cũng khóa nên chúng tôi phải mở cả cửa này nữa. Và...”

“Và cậu thấy anh Koichi đã chết đúng không?”

“Đúng vậy.”

Takase nhìn Makoto. Naoko ngồi trên chiếc giường nơi anh trai qua đời, vẫn để nguyên lòng bàn tay trên lớp ga trải giường trắng, lắng nghe câu chuyện của Takase.

*Trong một căn phòng kín, anh trai đã nghĩ gì, đã cảm thấy như thế nào khi dần dần chết đi?*

“Đương nhiên cảnh sát đã điều tra rất kỹ, cũng tính cả khả năng đây là một vụ giết người rồi. Nhưng rốt cuộc chẳng tìm ra điều gì cả.”

“Thuốc độc thì sao? Tôi nghe nói anh ấy chết vì một loại chất độc từ cây phụ tử. Takase có biết gì về loại độc đó không?”

Vẫn giữ vẻ mặt nghiêm nghị, Takase lắc đầu.

“Tôi hoàn toàn không biết gì cả. Cả chuyện đó tôi cũng đã bị cảnh sát hỏi đi hỏi lại rất nhiều lần.”

Quả nhiên là vậy, Makoto và Naoko đưa mắt nhìn nhau.

“Đó là toàn bộ những gì xảy ra khi tôi phát hiện ra xác anh ấy. Ngoài ra tôi không biết gì nữa, cả những người khác chắc chắn cũng không biết.”

Takase nhìn hai cô gái như muốn hỏi họ đã thỏa mãn chưa. Đáp lại ánh mắt đó, Makoto gật đầu.

“Cảm ơn cậu. Có lẽ chúng tôi sẽ còn phải hỏi cậu vài điều nữa.”

“Tôi sẽ hợp tác. Tuy nhiên tôi có điều kiện.”

“Điều kiện?”

“Hai người không được nói với ai việc mình đến đây để điều tra về vụ án mạng hồi năm ngoái. Những vị khách khác đến đây là để thư giãn, nếu cứ bị điều tra, hỏi han này nọ thì có lẽ họ chẳng thể thoải mái mà nghỉ ngơi được. Và nếu phát hiện ra điều gì mới, thì phải nói với tôi. Tôi nghĩ đó là quyền lợi đương nhiên mình cần nhận được.”

“Tôi thấy không nói với ai là một điều kiện hợp lý.”

Makoto trả lời. Vốn dĩ ngay từ đầu họ cũng định làm vậy.

“Nói cho Takase nghe kết quả điều tra, về cơ bản cũng không có vấn đề gì. Thế nhưng nếu những điều chúng tôi phát hiện ra lại là điều không thể nói, thì phải làm thế nào?”

Nghe đến đây, khóe miệng Takase méo xệch thành một nụ cười như mếu.

“Ý cô là chẳng may kết quả điều tra cho thấy tôi là kẻ đáng nghi sao?”

“Đúng vậy.” Khuôn miệng Makoto giãn ra.

“Đó là trường hợp bất khả kháng. Hai người sẽ phải nói dối tôi thôi.”

“Vậy chúng tôi sẽ làm thế.” Makoto nghiêm túc trả lời.

Sau đó Takase nói sơ qua về thời gian ăn uống và tắm giặt, trao chìa khóa cho Naoko rồi ra khỏi phòng. Vì chỉ nhận được một chiếc chìa khóa nên Naoko liền hỏi “Không có chìa khóa cửa phòng ngủ sao?” và nhận được câu trả lời thế này:

“Về cơ bản, chúng tôi muốn khách trọ luôn để cửa phòng đó mở. Việc đưa cả hai chìa khóa cho khách thường làm nảy sinh nhiều rắc rối.”

“Từ trước đến nay đều vậy sao?” Makoto hỏi.

“Luôn luôn như vậy. Cả năm ngoái cũng vậy.” Cậu ta nháy mắt.

Sau khi Takase ra khỏi phòng, Naoko nằm dài trên giường một lúc. Cứ nghĩ

đến việc vào tâm này năm ngoái anh trai cũng nằm như thế này rồi ra đi mãi mãi, trong lòng cô lại dâng lên một cảm giác kỳ lạ. Thứ cảm giác có lẽ là nhớ thương.

“Xin lỗi cậu, Makoto.”

“Gì thế? Sao tự nhiên lại nói vậy.”

“Cậu đã hỏi giúp tớ mọi điều.”

“Có gì đâu.”

Makoto đứng bên cửa sổ, nhìn đăm đăm ra ngoài. Cuối cùng cô lẩm bầm một câu hoàn toàn không cảm xúc.

“Khi này Phu nhân nói người ta đến nơi này vì nó chẳng có gì, nhưng có lẽ ngược lại thì đúng hơn.”

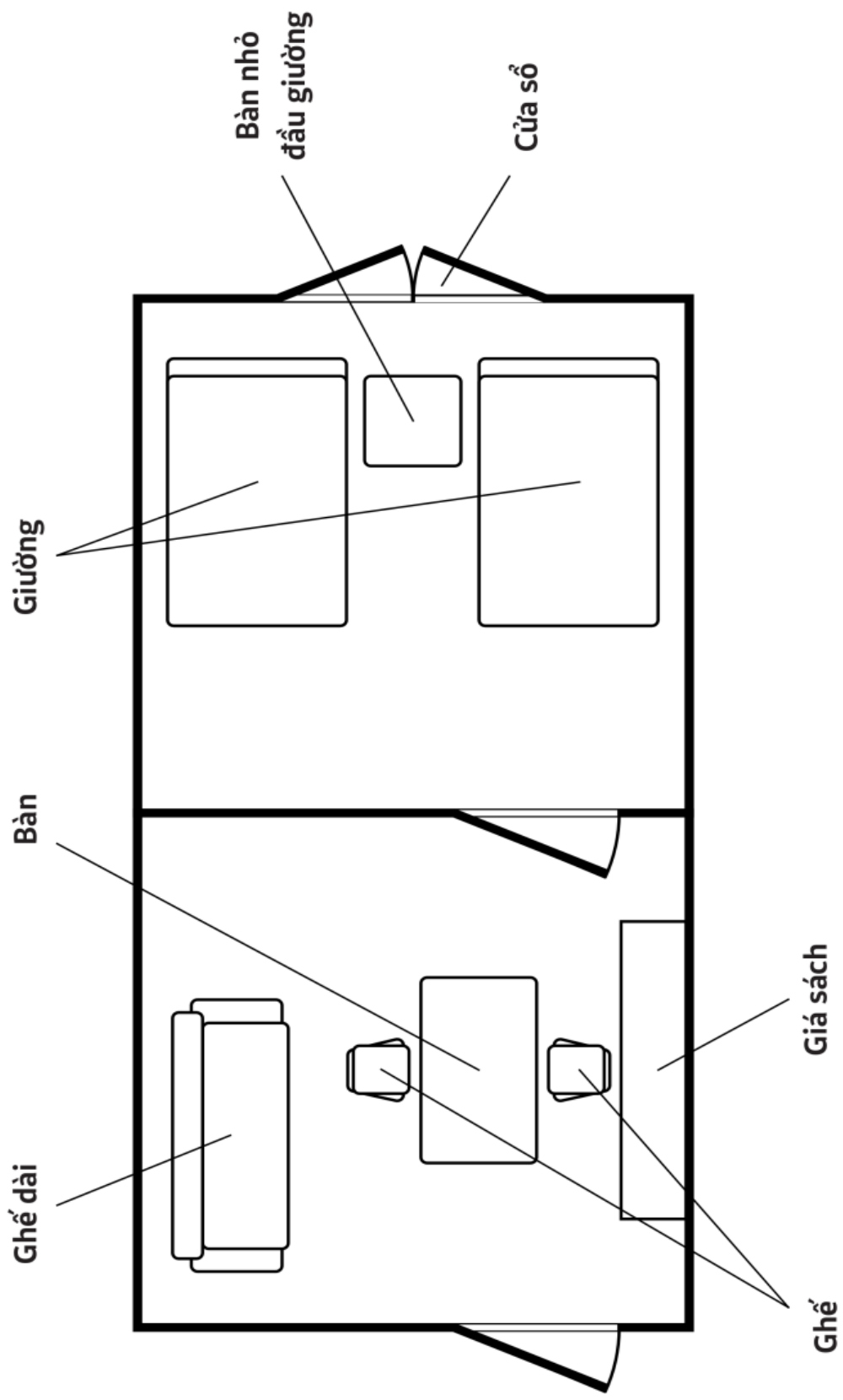
“Ngược lại?” Naoko ngồi dậy. “Ý cậu là sao?”

“Tớ cũng không biết nữa.” Makoto nhìn về phía Naoko với ánh mắt sắc sảo.

“Mọi người đến đây không phải vì nơi này chẳng có gì, mà vì nơi này *có* gì đó nên họ mới tới. Tớ có cảm giác như vậy.”

# SƠ ĐỒ NHÀ KHÁCH MẸ NGỔNG





## SƠ ĐỒ MỖI PHÒNG

## 2

# PHÒNG CẦU LONDON VÀ MẸ NGỒNG GIÀ

### 1

Lúc Naoko và Makoto thay đồ xong và quay lại sảnh chờ, Ông chủ mặt râu đang đứng trong quầy lễ tân nói chuyện với một cô gái trẻ. Cô gái tầm 25–26 tuổi, khuôn mặt hơi tròn, cột tóc đuôi ngựa. Nhìn thấy hai người, cô khẽ cúi đầu chào. Naoko nghĩ chắc cô gái này cũng là một trong những khách trọ lại nhà khách, nhưng Ông chủ đã nói vọng ra từ quầy lễ tân.

“Đây là Kurumi, nhân viên của nhà khách chúng tôi.”

“Chà, trời sắp rồi đây, có tận hai em gái trọ lại này.”

Kurumi khoanh tay vui vẻ nói. Chiếc vòng cổ màu bạc đựng đưa trước ngực cô có vẻ được làm mô phỏng hình dáng một chú chim. Bất giác Naoko nghĩ một cô gái với vẻ ngoài tươi tắn như thế, nếu ở nơi đô thị chắc sẽ được rất nhiều người theo đuổi. Makoto thì có vẻ không quan tâm gì lắm. Sau khi gọi sandwich và nước cam, hai người ngồi vào bàn cạnh cửa sổ. Một lúc sau, Kurumi mang đồ ăn ra.

“Cả hai em đều là sinh viên đại học nhỉ?” Kurumi bung khay đứng cạnh bàn ăn và hỏi.

“Đúng vậy.” Makoto trả lời.

“Chẳng lẽ hai đứa học... trường thể thao?”

Có lẽ Kurumi đã nhìn ngoại hình của Makoto nên suy đoán như vậy. Makoto trả lời với vẻ ôn hòa hơn.

“Em học Khoa học Xã hội.”

Nghe tên ngành không quen tai nên khuôn mặt Kurumi thoáng lộ vẻ khó hiểu, cô nói “Vậy à, ngành này có vẻ khó nhỉ?” rồi không hỏi thêm câu nào về trường học của hai người nữa.

“Tại sao hai em lại đến nhà khách này?”

Ngừng một lúc Makoto mới trả lời, “Cũng không có lý do gì đặc biệt.”

Cứ tán chuyện không đâu có khi lại lộ ra điều gì không hay, vậy nên hai người đã thống nhất với nhau cứ trả lời lấp liếm vu vơ thôi.

“Tại sao các em lại biết chỗ này? Có ai giới thiệu à?”

Chỉ toàn thấy Makoto trả lời nên lần này Kurumi nhìn Naoko rồi mới hỏi.

Naoko định trả lời do người quen giới thiệu những chợt nhận ra, nếu trả lời vậy chắc chắn sẽ bị hỏi người quen ấy là ai. Lúc đó lời tên Koichi ra cũng dở mà nói bừa một cái tên khác thì kiểu gì cũng lộ ngay.

“Em thấy trong sách.” Naoko đã tìm ra câu trả lời an toàn.

Kurumi có vẻ đã hiểu, gật đầu đồng tình.

“Cũng phải, có nhiều tạp chí đăng bài giúp bọn chị mà.”

“Chị Kurumi làm việc ở đây bao lâu rồi ạ?” Naoko thử hỏi.

“Từ ba năm trước.” Kurumi trả lời. “Nhưng chị chỉ làm vào mùa đông thôi. Thời kỳ bận rộn nhất là mùa hè thì chị lại bận thú vui riêng nên trốn việc.”

“Cô đó, mùa hè mới là lúc quan trọng thì chẳng thấy mặt đâu.”

Có lẽ nghe được cuộc trò chuyện của ba người nên Ông chủ ở trong quầy lễ tân nói đế vào. Kurumi quay về phía đó, chu miệng.

“Thì đến mùa đông em lại dốc sức gánh vác bên mình đấy thôi. So với tiêu chuẩn lao động của con gái thì em vượt xa còn gì.”

“Ai gánh vác cái gì cơ?”

Một giọng nói đột ngột cất lên từ phía hành lang. Một người đàn ông mặc áo len đen đang đứng đỉnh đi tới. Anh ta trông có vẻ trạc tuổi Ông chủ, thân hình gầy nhom, mái tóc vuốt keo rẽ ngôi bảy–ba thẳng tắp.

“Anh Kamijo.” Kurumi gọi tên người đàn ông đó. “Sao, anh có gì phản nản hả?”

“Không không, có gì đâu. Chỉ là lần đầu tôi nghe câu đó nên tưởng mình nghe nhầm thôi.”

Kamijo vừa dùng tay ấn vào chỗ rẽ ngôi trên mái tóc vừa thản nhiên tiến lại phía bọn Naoko đang ngồi như thể đã thân quen từ trước.

“Cho tôi cà phê đen Blue Mountain và hạt điều rang nhé.” Anh nói với Kurumi, tùm tùm cười với Naoko rồi chỉ vào chiếc ghế trước mặt hai người.

“Tôi ngồi cùng được không?”

“Mời anh.”

Không buồn nhìn mặt đối phương, Makoto thờ ơ trả lời. Thế nhưng Kamijo cũng không có vẻ gì là phật lòng. Anh bắt chéo chân nhìn hai cô gái ăn sandwich một hồi rồi cất tiếng hỏi.

“Tôi có nghe chuyện từ Phu nhân. Hai cô ở phòng Humpty Dumpty à?”

“Vâng.” Naoko trả lời.

“Các cô có biết đó là căn phòng như thế nào không?”

“Biết.”

Anh ta huýt gió một tiếng.

“Xem ra hai cô can đảm thật chứ không phải chỉ có mỗi mã ngoài nhỉ? Nói thật nhé, cái cô Kurumi kia kìa, sợ đến nỗi tận bây giờ vẫn không dám vào căn phòng đó một mình.”

“Có vẻ như anh Kamijo cũng có mặt vào lúc xảy ra án mạng nhỉ?”



Ăn xong sandwich, Makoto vừa đưa ống hút nước cam vào miệng vừa hỏi. Kamijo nói “Đương nhiên!” rồi búng tay một cái. Thật là một người nhiều chuyện, Naoko nghĩ.

“Năm nay tôi ở phòng Mill. Năm ngoái cũng vậy.”

“Mill?”

“Nghĩa là *cối xay* ấy. Đó là căn phòng có cái tên nghe chán nhất nhà khách này.”

Sau đó Kamijo huyên thuyên một đoạn tiếng Anh. Nghe có vẻ như một bài thơ tên là *Cối xay*, nhưng Naoko hầu như chẳng hiểu gì. Tiếng Anh của người này không mượt mà lắm. Naoko thì rất tự tin về khả năng ngoại ngữ của mình, việc cô nghe không hiểu chẳng qua là bởi phát âm của Kamijo bị gãy âm nhiều quá thôi.

“Khi gió thổi cối xay sẽ quay. Khi gió lặng cối xay sẽ dừng. Nó chỉ có nghĩa vậy thôi. Giá mà bài đồng dao đó có ý nghĩa sâu xa hơn chút nhỉ, sẽ thú vị hơn.”

“Anh Kamijo có từng nói chuyện với người đã tự sát đó không?”

Thấy câu chuyện của người đàn ông bắt đầu đi lệch sang hướng khác, Naoko vội lái trở lại đề tài ban đầu. Kamijo phồng mũi đáp với vẻ đầy tự mãn, “Đương nhiên rồi.”

“Chắc hai cô cũng sắp cảm nhận được rồi... Chỉ cần trở lại nhà khách này, tự nhiên người ta sẽ cảm thấy rất thân thiết với những người xung quanh. Cái cậu đã chết năm ngoái cũng vậy, cho tới giữa chừng vẫn vô cùng vui vẻ. Thế mà đột nhiên lại hành động như vậy, tôi bất ngờ lắm chứ. Đúng là bệnh tâm thần thì không thể đoán trước được...”

“Anh đã nói chuyện gì với người đó thế?”

Vừa hỏi dứt lời, đột nhiên Naoko cảm thấy mình đi hơi sâu quá rồi. Nhưng Kamijo chẳng có vẻ gì là khó chịu, vẫn hào hứng trả lời “Nhiều

chuyện lắm.”

Nói đến đây thì Kurumi mang cà phê của anh ta tới nên câu chuyện bị ngắt quãng. Thế nhưng cô vừa đi khỏi là Kamijo lại thao thao bất tuyệt.

“Chỉ cần trọ lại nhà khách này, người ta lập tức có thể chia sẻ tí tí đề tài với nhau. Ví dụ như về lịch sử của chính nhà khách. Tại sao người Anh đó lại chuyển nhượng căn biệt thự, tại sao các phòng lại được trang trí theo chủ đề các bài đồng dao *Mẹ Ngỗng*... Đề tài này thì cứ đến chỗ Ông chủ hỏi là biết, cái cậu năm ngoái có vẻ cũng đặc biệt quan tâm đây.”

Nói đến đây, anh ta đưa tách cà phê lên miệng hợp một ngụm ngon lành. Hương thơm lan sang cả chỗ của Naoko.

Naoko chợt nhớ ra anh trai mình đã từng theo học ngành Văn học Anh. Cụ thể anh nghiên cứu mảng nào thì cô không rõ, nhưng cô hoàn toàn hiểu được vì sao anh có hứng thú với đồng dao *Mẹ Ngỗng*.

“Đấy đấy, từ đó nhà khách này lại có thêm một câu chuyện khó chịu.”

Kamijo vừa nhìn lần lượt gương mặt của hai cô gái, vừa nhồm người lên. Giọng anh ta cũng thấp xuống. Naoko rất muốn nói rằng tôi cũng thấy anh khó chịu lắm đấy, nhưng chỉ có thể dẫn lòng mà đóng tai nghe anh ta nói.

“Ai cũng biết năm ngoái có người chết ở đây, nhưng thực ra năm kia cũng có. Vậy nên năm ngoái đã là lần thứ hai rồi.”

“Hai năm trước cũng có sao...”

Naoko bất giác rùng mình. Nhìn sang Makoto, cô cũng thấy bạn mình đang căng thẳng.

“Vì sao... lại có cái chết đó?”

Nghe giọng lo âu của Makoto, Kamijo có vẻ thỏa mãn.

“Tạm thời thì họ kết luận là tai nạn. Tạm thời thôi nhé...”

Nói rồi anh ta chỉ tay về phía cửa sổ đằng sau Naoko và Makoto.

“Các cô có lẽ cũng muốn đi dạo quanh khu này đúng không? Khi đó hãy thử đi vòng ra phía sau nhà khách này xem. Ở đó có một khe núi rất sâu, đứng từ trên nhìn xuống sẽ thấy ở dưới đây là một khe suối nhỏ hầu như lúc nào cũng tĩnh lặng. Có một cây cầu đá bắc qua khe núi đó. Người kia có vẻ như đã bị rơi từ trên cầu xuống.”

“Hồi này anh nói *tạm thời* có nghĩa là gì?”

Sau khi đã uống hết nước cam, Makoto lắc những viên đá dưới đáy cốc nghe lạo xạo. Kamijo đánh mắt nhìn về phía quây lể tân, rồi hạ thấp giọng hơn chút nữa.

“Có nghĩa là không thể xác định rõ ràng được. Chết do rơi xuống vực, nếu chỉ nhìn thi thể thì cực kỳ khó để xác định được là do tai nạn, tự sát hay bị giết mà. Vì không thấy thư tuyệt mệnh nên không phải tự sát, vì không đoán được ai là hung thủ nên cũng không thể kết luận bị giết, vậy nên hợp lý nhất là do tai nạn... Thế đây, vụ án bị khép lại chỉ bằng những lập luận tùy tiện kiểu đó.”

“Cả khi ấy anh Kamijo cũng ở đây à?”

Naoko cũng bị cuốn theo câu chuyện. Cảm giác nôn nao bất an không rõ nguyên nhân khiến nhịp tim cô đập nhanh hơn. Kamijo nhếch môi, biểu cảm nhăn nhó.

“Rất tiếc là tôi không kịp chứng kiến, ba hôm sau khi xảy ra vụ đó tôi mới tới nhà khách. Đừng nói đến thi thể, cả căn phòng người đó từng trọ lại cũng đã được dọn dẹp sạch sẽ rồi. Một mẫu tàn diêm cũng không còn. Khi nghe chuyện đó, tôi còn định vào vai Holmes phiên bản Nhật cơ đấy.”

Nhấp thêm một ngụm cà phê, anh ta cười ha hả.

“Người đó trọ ở phòng nào thế?”

Lẽ nào là cùng phòng Humpty Dumpty? Naoko lo lắng. Nếu vậy thì quá thực rất tệ.

“Theo các cô thì là phòng nào?”

Kamijo có vẻ thích thú. Naoko lắc đầu, bên cạnh cô, Makoto đáp giọng lạnh lùng.

“Phòng Mill đúng không?”

Kamijo mắt sáng rỡ, giơ hai tay làm tư thế đầu hàng.

“Xuất sắc, quả là một cô gái thông minh. Không hiểu ông bác sĩ và anh chàng Takase nghĩ gì mà có thể nhảm cô thành con trai cơ chứ. Bởi thế nên một người thì răm rắp nghe lời vợ, một người thì đến tận giờ này vẫn chả có lấy một mảnh tình vắt vai.”

“Tại sao anh Kamijo lại chọn ở căn phòng đó?”

Nghe Naoko hỏi, anh ta bật cười.

“Cũng không có lý do gì đặc biệt. Như vừa nãy tôi có nói, vì chút hứng thú nên muốn thử ở thôi. Khi đã trở thành khách quen của nhà khách này rồi, mặc định hằng năm đều được bố trí ở cùng một căn phòng. Có lẽ Ông chủ hiểu rằng tôi thích căn phòng có chút vấn đề đó. Vậy nên, từ trước tới nay lần nào tôi cũng nghỉ tại phòng Mill.”

Trái ngược với lời nói, hành động của Kamijo có gì đó kỳ lạ. Naoko thấy bộ mặt cười cười của anh ta có vẻ rất gian xảo. So với bản thân căn phòng Mill thì việc người này ở căn phòng đó mới khiến Naoko cảm thấy không thoải mái, trong thâm tâm cô đã lè lưỡi khinh bỉ.

“Thôi, nói cái chuyện chán ngắt ấy mà cũng mất ngần này thời gian rồi.”

Đặt tách cà phê xuống, anh ta nhìn đồng hồ đeo tay rồi đứng lên.

“Rất vui được nói chuyện với các cô. Phòng tôi là phòng trong cùng, cách chỗ các cô hai phòng. Nếu có hứng thú hãy ghé qua chơi nhé.”

Nói rồi anh ta xòe tay phải về phía Naoko như muốn bắt tay. Cảm giác chẳng thoải mái gì, nhưng theo phép lịch sự Naoko cũng đưa tay ra. Trái ngược với vẻ bề ngoài, bàn tay người đàn ông này khá thô ráp. Kamijo bắt

tay cả với Makoto. Nếu không bị đánh lạc hướng bởi câu tán tỉnh sến súa của Kamijo: “Các cô gái mạnh mẽ đều rất đẹp,” thì có lẽ Naoko đã nhận ra ánh mắt của Makoto đột nhiên trở nên sắc lẹm.

“Về vụ việc hai năm trước, cô cứ hỏi Ông chủ ấy. Ông ấy biết khá rõ đấy.”

Nói xong câu đó, Kamijo mắt hút ở góc cuối hành lang. Naoko nhìn xung quanh, chẳng biết từ khi nào Ông chủ và Kurumi đã biến mất.

“Thật là một gã chẳng ra gì.”

Naoko vừa chùi tay phải vào quần jeans vừa nói với Makoto. Cô biết Makoto rất ghét con trai, đặc biệt là thể loại người này.

“Ừ, đúng thế...”

Nhưng phải mất một lúc Makoto chỉ nhìn chăm chăm vào bàn tay phải, như thể lời nói của Naoko là cơn gió thoảng trong không trung. Cuối cùng, cô lẩm bẩm:

“Nhưng... không thể chủ quan được.”

## ———— 2 ————

Từ trên mỏm đá xuống đáy khe núi dễ phải đến vài chục mét. Nếu nhìn độ dốc mà đánh giá thì dùng từ *vực thẳm* miêu tả nơi này sẽ chính xác hơn là *khe núi*. Đứng trên cao nhìn xuống có cảm giác như sẽ bị hút xuống dưới vậy. Naoko mắc chứng sợ độ cao nên mới chỉ nhìn vài giây đã cảm thấy nôn nao khó chịu.

Đúng như lời Kamijo nói, ngay sau nhà khách Mẹ Ngỗng là một khe núi, khoảng cách từ bên này sang bên kia chừng hai mươi mét, thế nhưng do có cây bụi mọc trên mặt nghiêng của vách đá nên cảm giác có vẻ gần

hơn.

“Kia có lẽ là cây cầu đá đó.”

Thứ Makoto đang chỉ là một vật trông giống tảng đá khổng lồ đâm xuyên vào vách núi. Gọi là đoạn còn sót lại của cây cầu thì đúng hơn là một cây cầu. Bảy phần mười cây cầu nằm ở vách bên kia, hai phần mười ở vách bên này, một phần mười còn lại có lẽ đã rơi xuống đáy vực.

“Rơi từ trên này xuống, cái chết mới thảm khốc làm sao...”

Vừa dứt lời, Naoko đã thấy Makoto leo lên trên cây cầu đó. Đi được khoảng hai mét thì tới điểm đứt gãy, Makoto ngồi xổm xuống chỗ mép gãy của cây cầu.

“Nguy hiểm quá... Cậu dừng lại đi!”

Từ phía sau, Naoko cất tiếng, giọng cô run rẩy. Trên cầu phủ đầy tuyết, Makoto có thể bị trượt chân bất cứ lúc nào. Phía trước cây cầu có cấm biển cảnh báo đề dòng chữ NGUY HIỂM.

“Có vẻ cây cầu này bị hỏng từ lâu lắm rồi.”

Makoto đứng dậy, từ từ quay lại. Naoko bỏ hai tay đang che mặt ra, hỏi.

“Chuyện đó có liên quan gì?”

“Chuyện vừa nãy ấy, không hiểu tại sao người đó lại bị ngã ở một nơi như thế này nhỉ. Tớ đã nghĩ rằng người đó đang đi qua cầu thì cầu gãy, nhưng gã Kamijo không hề nhắc đến chuyện này. Còn nếu giả sử vào thời điểm trước khi xảy ra vụ việc cây cầu đã gãy rồi, thì vì lý do gì người đó lại mò ra đến tận đây?”

“Vì lý do gì...”

Naoko liếc nhìn xuống phía dưới cây cầu, ngay lập tức cô ngả người về sau. Chỉ nhìn thôi cô đã thấy đầu gối run lẩy bẩy.

“Chắc là đi dạo gì đó thôi. Sau đó thì bị trượt chân.”

“Đi dạo? Ở nơi chẳng có gì ngoài cây cầu đá này sao? Hơn nữa lại còn đi một mình?”

“Tay Kamijo đó có nói là đi một mình đâu.”

“Thì anh ta bảo không thể xác định được là tai nạn, tự sát hay bị giết còn gì. Nói cách khác là không ai nhìn thấy. Nếu đi dạo từ hai người trở lên, thì chắc chắn phải có người mục kích sự việc chứ?”

“Ý cậu muốn nói là gì?”

“Tớ chẳng muốn nói gì cả.”

Trên đường quay về, Makoto tiếp tục: “Thế nhưng có một điều tớ quan tâm. Không biết vụ việc của hai năm trước và vụ năm ngoái có liên quan gì đến nhau không?”

“Năm ngoái là lần đầu tiên anh trai tớ đến đây mà.”

“Nhưng chính Naoko là người nói có nghi vấn trong giả thuyết tự sát còn gì, phải suy nghĩ đến tất cả các khả năng có thể xảy ra... Ồ!”

Makoto dừng bước, nhìn xuống khe núi ở sườn núi phía bên này, sâu xuống chừng hai mươi mét.

“Có ai đó.”

Naoko cũng rón rén nhìn xuống. Quả nhiên thấy một cái bóng trắng thấp thoáng ẩn hiện trong những lùm cây.

“Một người thì phải. Làm gì ở một nơi như này thế không biết.”

“Hay là đi ngắm chim?”

“Chẳng biết nữa.”

Makoto ngoái lại nhìn một lần nữa rồi tiếp tục đi. Vì đã quên mất khi này đang nói chuyện gì nên hai người cứ thế im lặng một lúc. Đúng lúc họ đang định rẽ vào cửa chính của nhà khách, khi Naoko định mở lời trở lại thì từ đâu đó có tiếng người hỏi, “Các cháu đi tản bộ à?”

Thấy bọn Naoko đảo dác nhìn quanh vì không biết tiếng nói phát ra từ đâu, người đó gọi lại một lần nữa, “Ở đây này, ở đây.”

Người đầu tiên hướng mắt nhìn lên là Makoto.

“À...”

Theo hướng Makoto chỉ, Naoko cũng nhìn lên trên và lập tức thấy ở cửa sổ tầng hai của một căn phòng mái nhọn, Phu nhân đang tươi cười vẫy tay. Phòng có hai tầng ở nhà khách này chỉ có căn phòng này và một căn phòng khác nữa.

“Vợ chồng bác ở phòng đó ạ?”

Vừa hỏi Naoko vừa thăm ghen tị, chắc chắn từ phòng đó mà ngắm cảnh thì tuyệt.

“Phòng này và phòng phía dưới. Thế nào? Các cháu có muốn vào chơi không?”

“Được không ạ?”

“Đương nhiên là được rồi, ông nhỉ?”

Nửa cuối câu có lẽ là nói với Bác sĩ đang ở trong phòng. Naoko nhìn Makoto, cô gật đầu. Naoko nhìn lên trên nói.

“Vậy thì bọn cháu xin phép ạ.”

Phòng của vợ chồng Bác sĩ nằm độc lập với khu phòng của bọn Naoko, có thể nói là nằm *tách biệt*. Nói thông với hành lang vào khu nhà chính, đây là nơi duy nhất không cần đi qua hành lang vẫn có thể ra vào được từ bên ngoài. Trước khi bước vào, hai cô gái nhìn lên cửa thì thấy trên đó treo một tấm thẻ đề hàng chữ LONDON BRIDGE AND OLD MOTHER GOOSE.

“Căn phòng này có cái tên dài nhỉ?”

“Chắc là vì có hai tầng?”



Bọn Naoko bàn bạc vụ vợ, không ngờ lúc đó Phu nhân ra mở cửa đón đã xác nhận luôn “Đúng thế đấy,” rồi tươi cười mời hai người vào phòng. Vừa bước vào đã thấy một bộ bàn ghế tiếp khách, chính giữa là chiếc bàn màu trắng sữa, xung quanh là bộ sofa đơn giản màu nâu. Bác sĩ đứng lên, niềm nở nói “Mời các cháu vào,” ông đã thay sang chiếc áo cardigan màu xanh.

“Bây giờ bác sẽ đi pha trà.”

Ở góc phòng có cả một khu pha đồ uống mini. Phu nhân vừa lấy chiếc ấm pha trà Nhật ra vừa giới thiệu “Có mỗi thứ này là bác mang từ Tokyo tới thôi.”

Naoko nhìn xung quanh nội thất căn phòng. Tường và đồ đạc đều thống nhất một tông màu nâu như nước trà đặc, chỉ có rèm cửa là màu xanh lá cây đậm.

“Bà nhà bác thích căn phòng này lắm.”

Vừa gạt tàn thuốc vào chiếc gạt tàn để trên bàn, Bác sĩ ngoảnh đầu về phía vợ nói.

“Ông chủ cũng tâm lý, luôn để dành căn phòng này cho vợ chồng bác.”

“Ồ kìa, một mình tôi thích căn phòng này chắc? Ông cũng bảo không thích phòng khác còn gì.”

“Tôi chỉ thấy phòng quen thì tiện sử dụng thôi.”

“Nói thế... ông lại ra về rồi đấy.”

Phu nhân đặt mấy tách trà đã pha lên bàn. Hương trà phảng phất trong một không gian như thế này khiến người ta đột nhiên có cảm giác gì đó thật hoài niệm.

“Tầng một là phòng Cầu London bác nhỉ?”

Naoko nhìn tám thẻ trang trí treo trên bức tường đối diện, hỏi. Tám thẻ này với tám thẻ treo trong phòng hai cô gái được làm cùng một chất liệu, cùng kiểu chạm nổi. Có lẽ những câu thơ tiếng Anh trên đó cũng được viết

theo một kiểu chữ.

*London Bridge is broken down.  
Broken down, broken down,  
London Bridge is broken down,  
My fair lady.*

“Cháu xem một chút được không ạ?”

Không đợi Phu nhân trả lời, Makoto liền tiến lại gần tấm thẻ rồi lật mặt sau lên xem. Naoko nhìn theo, quả nhiên ở đó có khắc bản dịch bằng tiếng Nhật.

*Cầu London đã gãy rồi,  
Gãy mất rồi, gãy mất rồi,  
Cầu London đã gãy rồi,  
Cô gái đáng yêu của tôi.*

Makoto lật tấm thẻ trở lại rồi hỏi. “Thế nào, Naoko, cậu hiểu không?”

“Phần tiếng Anh thì đương nhiên tớ hiểu... nhưng điều bài thơ muốn nói đến là gì thì tớ chịu.”

Naoko khẽ lắc đầu. Bác sĩ vẫn cầm cốc trà bằng cả hai tay, cụp mắt xuống thấp hơn lúc bình thường và nói.

“Ý nghĩa không rõ ràng chính là đặc trưng của đồng dao *Mẹ Ngỗng* đấy. Chỉ có thể nắm bắt được bằng cảm giác thôi. Chúng thích hợp để hát lên theo nhịp, khi làm vậy thì cũng thấy hay hay.”

Makoto quay lại sofa ngồi.

“Gọi là đồng dao, tức là có giai điệu đúng không ạ?”

Lần này là Phu nhân trả lời.

“Có chứ. *Mẹ Ngỗng* nghe đâu là tên một bài đồng dao truyền miệng của Anh. Cũng tương tự như bài *Mary có một chú cừu nhỏ* ấy.”

“À, bài đó thì cháu biết. *Mary có một chú cừu nhỏ, chú cừu nhỏ, chú cừu nhỏ* phải không ạ?” Naoko thử hát lên. Một giai điệu đã khá xa xưa.

“Chắc hẳn còn nhiều bài khác mà ta đã từng nghe, chỉ là không biết đó là đồng dao *Mẹ Ngỗng* thôi. Cả bài *Cầu London* này hẳn cũng có giai điệu. Thế nhưng phần lời thơ có chút kỳ lạ, không chỉ đơn thuần để tạo nhịp phách mà còn có lý do rất sâu sắc đấy.”

Bà nhấp một ngụm trà rồi cảm thán, “Quả nhiên trà Nhật là ngon nhất.” Gương mặt giãn ra, bà tiếp tục câu chuyện. Có lẽ không phải bà cố tình thông thả để người nghe tò mò.

“Thực tế ở nước Anh có một cây cầu gọi là cầu London. Nghe đâu việc xây dựng cây cầu này đã phải tiến hành rất nhiều lần, suốt từ thế kỷ 10 đến thế kỷ 12. Người ta nói những cảm xúc của người dân Anh, khi không biết bao nhiêu lần bắc cầu qua sông Thames đều bị nước cuốn đi, đã tạo nên bài hát này. Thực ra thì bài hát còn có phần sau nữa. Sau khi xây cầu bằng đất sét, vì bị nước cuốn nên lần này hãy xây bằng gạch. Vì gạch bị vỡ nên hãy xây bằng sắt thép... Mức độ cứ tăng dần như thế, cuối cùng thì cây cầu được xây lại bằng đá. Đến thế kỷ 13 cây cầu được xây dựng xong, và sau sáu trăm năm sử dụng mới bị phá đi.”

“Bác hiểu biết rộng thật đấy.”

Makoto khen ngợi Phu nhân. Naoko cũng vô cùng khâm phục.

“Không, làm gì đến mức ấy...”

Nói vậy những niềm vui sướng đã hiện rõ trên khuôn mặt bà. Bác sĩ ngồi bên cạnh nói chen vào với vẻ mặt như đã chán hẳn từ nhiều năm trước.

“Gì chứ, chẳng qua bà chỉ nhắc lại lời Ông chủ thôi mà.”

Phu nhân liền quay về phía chồng và nói với giọng giận dỗi.

“Ông không thấy rằng nhớ được thôi đã là giỏi lắm rồi à? Ai như ông, có mỗi chuyện năm ngoái từng ngã ở sân ga cũng quên.”

“Lần nào có khách đến đây cậu ta chẳng kể đúng cái câu chuyện đấy, dù là người có trí nhớ tệ đến mấy cũng vẫn nhớ được.”

“Ý ông là tôi có trí nhớ tệ chứ gì?”

“Dạ thưa...”

Thấy vợ chồng Bác sĩ cứ lời qua tiếng lại như này thì chẳng biết đến bao giờ nên Makoto đành chen ngang, “Ông chủ biết rất rõ về *Mẹ Ngỗng* ạ?”

Chợt nhớ ra Naoko và Makoto đang ở đó, Phu nhân thoáng đỏ mặt.

“Đúng thế. Nghe nói người chủ trưng dịch bản tiếng Anh của những tấm thẻ trang trí trong từng căn phòng ra tiếng Nhật chính là Ông chủ. Khi tiến hành làm việc đó, ít nhiều cậu ta đã tìm hiểu về nội dung của bài thơ. Đúng như ông nhà bác nói, cả câu chuyện cầu London cũng là Ông chủ kể cho bác. Nhưng cháu nói xem, nếu là người bình thường thì đã quên ngay rồi đúng không?”

Bà vẫn còn âm ức.

“Vâng, đúng vậy ạ.” Makoto cười tươi cầu hòa.

Naoko chợt nhớ đến lời Kamijo nói lúc nãy. Anh ta bảo Ông chủ biết rất rõ tại sao trong mỗi căn phòng lại treo những tấm thẻ trang trí khắc đồng dao *Mẹ Ngỗng*. Có lẽ phải hỏi lại Ông chủ kỹ hơn về chuyện này, cô nghĩ.

“Đây là phòng Cầu London, vậy trên tầng hai là phòng *Mẹ Ngỗng* Già ạ?” Makoto hỏi.

“Đúng thế.” Phu nhân đáp.

“Bọn cháu lên xem căn phòng đó một chút được không ạ?”

“Được, được chứ. Phòng trên tầng hai tuyệt lắm đấy.”

Như thể đã chờ câu nói này của Makoto lâu lắm rồi, bà xăng xái đứng dậy.

“Thực ra cũng chẳng có gì đặc biệt để xem đâu. Bà nhà bác cứ nói quá lên thôi.”

Vẫn bằng giọng điệu hờ hững, Bác sĩ nói. Phu nhân quay lại lườm chồng một cái.

Tầng hai là phòng ngủ, có cửa sổ và hai chiếc giường được bài trí giống với phòng của bọn Naoko, nhưng diện tích thì rộng hơn. Không gian rộng nên cũng đầy đủ nội thất gia đình, ví dụ như tủ quần áo... Trong góc phòng, chiếc ba lô có lẽ đựng đồ đạc của vợ chồng Bác sĩ vẫn chưa mở ra. Naoko băn khoăn khi nhận ra lượng đồ ở đây có vẻ nhiều hơn những gì cô nhìn thấy họ mang theo lúc ở nhà ga.

“Hành lý công kênh bọn bác đã gửi chuyển phát nhanh, còn tới đây trước người nữa.”

Bà đẩy lưng Naoko về phía cửa sổ. “Ngắm cảnh ở đây là đẹp nhất đây.”

Nói đoạn, bà lấy tay đẩy mạnh cửa sổ ra.

“Nhìn xem, cháu thấy đường viền của ngọn núi đó thế nào? Cứ như một mảnh lụa trải rộng ra đúng không? Núi non thật là thú kỳ lạ, dáng vẻ của chúng có thể thay đổi muôn hình vạn trạng tùy theo ánh mặt trời. Vừa nãy bác còn thấy ngọn núi ấy màu lam nhạt, vậy mà giờ nó đã thay đổi rồi. Cứ như một bức tranh thủy mặc vậy.”

Quả nhiên đây là nơi đẹp nhất để ngắm ngọn núi tuyết gần nhà khách, Naoko nghĩ. Từ vị trí này, người ta có thể chiêm ngưỡng nét nghệ thuật của những tia nắng đan xen tô điểm vùng núi tuyết trắng xóa. Nhưng chắc chỉ những người tâm hồn thư thái mới làm vậy thôi. Còn với Naoko, người đang bị phân tâm bởi Makoto từ nãy đến giờ chỉ dán mắt vào tấm thẻ trang trí treo trên tường, ánh nắng phản chiếu từ núi tuyết chỉ làm cô thấy lóa

mắt.

“Phong cảnh đẹp thật đấy bác ạ... quả là một căn phòng lý tưởng.”

Naoko rời khỏi cửa sổ, khéo léo đưa ánh nhìn trở lại bên trong phòng.

“Ồ, cậu đang nhìn gì thế Makoto?”

Makoto lật tấm thẻ trở lại, cô đã đọc xong phần dịch bằng tiếng Nhật.

“Đây cũng chỉ là một bài đồng dao thôi, không có gì lạ.”

“Cho tớ xem phần tiếng Anh nào.”

“Đây.” Makoto giơ mặt trước của tấm thẻ cho Naoko xem.

*Old Mother Goose,  
When she wanted to wander.  
Would ride through the air  
On a very fine gander.*

Makoto vừa nhìn mặt sau vừa đọc cho Naoko nghe.

*Mẹ Ngỗng Già,  
Bất cứ khi nào muốn đi loanh quanh.  
Bà sẽ leo lên lưng một chú ngỗng xinh đẹp  
Và bay vút lên bầu trời cao.*

“Thật sự mình vẫn chẳng hiểu gì.” Naoko đan hai tay vào nhau, lắc đầu.

— “Goose\_ chắc chắn có nghĩa là *con ngỗng* nhỉ. Tại sao một con ngỗng lại leo lên lưng một con ngỗng rồi bay vút lên?”

Không biết từ khi nào Phu nhân cũng đã tiến lại gần Naoko.

“Về điểm này đến cả Ông chủ cũng không biết thì phải. Thế nhưng bác

từng xem tranh minh họa bài thơ này trong bản sách tranh, hóa ra Mẹ Ngỗng Già không phải một con ngỗng mẹ, mà là một bà lão đấy. Vậy nên Ông chủ bảo có thể đó chỉ là biệt danh thôi.”

“Vậy bài thơ này có ý nghĩa gì đặc biệt như *Cầu London* không ạ?”

Naoko thử hỏi.

“Ý nghĩa thì ta không biết, nhưng nó quả có phần sau nữa, có vẻ như câu chuyện cứ dài ra mãi. Nhưng theo Ông chủ giải thích thì câu chuyện trong bài thơ này không có bối cảnh lịch sử như bài *Cầu London* đâu.”

“Ra vậy... mà bác có trí nhớ tốt thật đấy.”

Naoko đang nói mát rằng bà ấy chỉ biết lặp lại những gì Ông chủ từng nói, nhưng Phu nhân lại có vẻ vui sướng thực sự.

“Mà thôi, hai cháu đến đây cùng bác thưởng thức bức tranh thiên nhiên này đi. Ít có hôm nào trời nắng đẹp như hôm nay lắm, đừng bỏ lỡ cơ hội này chứ.”

Phu nhân có vẻ cực kỳ tâm đắc với việc ngắm cảnh vị trí đặc biệt này. Không còn cách nào khác, Naoko đành tiến tới ngắm cùng bà. Makoto cũng đứng bên cạnh với vẻ mặt chẳng hứng thú gì. Thế nhưng khi đứng bên cửa sổ, thứ mà Makoto để ý không phải là phong cảnh thiên nhiên hùng vĩ Phu nhân đang rất tự hào mà là con đường núi phía dưới chân.

“Người kia là ai vậy ạ?”

Naoko nhìn theo hướng Makoto chỉ, thấy một người đàn ông mặc đồ leo núi, đang hơi cúi mặt lặng lẽ bước trên đường. Chắc chắn là người ở khe núi khi này, Naoko nghĩ.

Phu nhân cũng nhìn về hướng đó, lập tức “A” lên, giọng có vẻ hoài niệm.

“Là Enami đấy. Cậu ấy vẫn làm mấy việc như mọi khi thôi.”

“Mấy việc như mọi khi?” Makoto thắc mắc.

“Cậu ấy thích ngắm những thứ như thực vật hay côn trùng quý hiếm, cả chim chóc nữa. Đương nhiên cũng là khách quen của nhà khách này.”

“Anh ấy trọ lại một mình ạ?”

“Đúng thế, lúc nào cậu ấy cũng đi một mình.”

“Vậy sao... một mình à.”

Makoto nhìn xuống bóng người đang leo núi đó, vẻ đầy nghi ngờ. Naoko dường như đọc được suy nghĩ ấy. Tại sao Kamijo và Enami năm nào cũng một mình tới trọ một nơi chẳng có gì như thế này? Nếu là mình thì tuyệt đối không, vì không chịu được nên mới phải rủ Makoto đi cùng. Câu nói vừa nãy Makoto thốt ra văng vẳng bên tai Naoko.

*Mọi người đến đây không phải vì nơi này chẳng có gì, mà vì nơi này có gì đó nên họ mới tới.*

### 3

Ra khỏi phòng của vợ chồng Bác sĩ, hai cô gái đi qua hành lang nối thông giữa các khu nhà để quay lại khu nhà chính. Có một căn phòng, phía trước căn phòng đó là sảnh chờ. Không có ai ở khu bàn ăn, nhưng tại quầy lễ tân thì có Ông chủ và một người đàn ông to béo đang trò chuyện vui vẻ. Người đàn ông to lớn như một đồ vật chuyên nghiệp, có vẻ như chỉ cần lớp mỡ thừa là đã đủ chống chọi với giá lạnh nên anh ta mặc độc một chiếc sơ mi ngắn tay. Thấy Naoko và Makoto tiến lại gần, ánh mắt anh ta trở nên thân thiện đến mức khiến người ta liên tưởng đến hình ảnh một con voi trong vườn bách thú.

“Đây là bếp trưởng của nhà khách chúng tôi.”

Ông chủ giới thiệu với Naoko và Makoto. Người đàn ông to béo chật vật



bước xuống khỏi chiếc ghế của quầy lễ tân, lịch sự cúi cái đầu to lớn.

“Nếu muốn đặt món hay có phàn nàn gì về đồ ăn thì hai cô cứ nói với tôi nhé, đừng ngại. Hai cô đã vất công đến nơi xa xôi này làm khách, nếu lỡ có gì không hài lòng thì chúng tôi sẽ áy náy lắm.”

“Chắc khỏi cần hỏi tên anh ta, cả nhà khách có mỗi anh chàng này làm bếp trưởng thôi mà. Anh ta thích được gọi là Bếp trưởng lắm đấy, nghe nó oai.”

“Đừng có ghẹo tôi chứ, Ông chủ. Cậu thì sao, cái họ thật rõ là loằng ngoằng, đọc thế nào ấy nhỉ? Kirigirisu là... ấy nhầm...”

“Kiri-hara chứ.”

“Đấy đấy, giống vậy đấy. Thế chắc cậu cũng muốn được gọi là Ông chủ cho chuyên nghiệp hơn cái họ nghe như côn trùng sâu bọ ấy chứ gì? Mà thôi kệ đi, hai cô có cực ghét món ăn nào không?”

“Không.”

Makoto trả lời dứt khoát. Hình như nhìn dáng vóc của cô là có thể tưởng tượng được nên Bếp trưởng gật gù vẻ thấu hiểu. Naoko cũng trả lời “Gần như không có.” Thực tế chưa có món nào cô ghét đến mức phải chú ý cẩn thận trong thực đơn cả.

“Như vậy là tốt nhất đấy. Mấy cuốn sách giúp giảm cân bán đầy rẫy trên thị trường toàn là vớ vẩn cả. Chỉ cần ăn uống hài hòa, không kén chọn thì tự nhiên cơ thể sẽ đẹp lên thôi. À nhưng nghe tôi nói thì chắc chả có tí thuyết phục nào nhỉ?”

Bếp trưởng to béo nói vậy rồi cười vang, đi vào khu bếp ở góc trong cùng của quầy lễ tân. Nhìn theo hình bóng đó, Ông chủ nháy mắt nói: “Tay nghề của anh ta được lắm đấy.”

“Ông chủ, tiện đây chúng tôi có chút chuyện muốn hỏi.”

Makoto vừa ngồi lên chiếc ghế khi nãy Bếp trưởng ngồi vừa nói. Naoko

hiểu ngay ý đồ của bạn, cũng ngồi xuống bên cạnh.

"Là chuyện về đồng dao *Mẹ Ngõng*."

"À."

Ông chủ cười gượng gạo nói.

"Chắc các cô nghe được từ ai đó nhỉ? Rằng những câu thơ trên tấm thẻ trang trí treo ở mỗi căn phòng đều có ẩn tình gì gì đó."

"Từ anh Kamijo..."

Khuôn mặt râu ria của Ông chủ như muốn nói "Biết ngay mà."

"Cái tay đó chứng nào tật nấy, lúc nào cũng thích phóng đại. Thực ra không có gì đáng kể đâu."

"Thế nhưng anh ấy bảo rằng đó là đề tài bàn luận chung của những khách quen tại nhà khách này."

Ông chủ lặp lại: "Tôi đã bảo tay đó chứng nào tật nấy mà. Không có chuyện đó đâu, chỉ là Kamijo tùy tiện nói vậy thôi."

"Nhưng..."

"Tôi nói thật mà..."

Ông chủ khựng lại một chút.

"Chẳng có gì cả đâu. Mấy bài đồng dao *Mẹ Ngõng* đó không có ý nghĩa gì to tát cả, đơn thuần chỉ là vật trang trí phòng thôi. Nếu hai cô thấy nó không đẹp thì để tôi tháo tấm thẻ trang trí trong phòng hai cô ra nhé?"

Naoko cảm nhận được trong giọng nói của anh ta đã có chút khó chịu.

"Không phải vậy đâu." Makoto xua tay. "Chúng tôi hoàn toàn không có ý như vậy."

"Vậy thì tốt rồi." Anh ta quăng chiếc khăn lau cốc cà phê vào trong bồn rửa. "Coi như không có vấn đề gì nhỉ. Tôi còn chút chuyện, xin phép nhé." .

Anh ta nói bằng giọng cộc lốc sau đó bước ra khỏi quầy lễ tân, hướng về

phía hành lang rồi đi mất. Chẳng lẽ bọn mình đã nói điều gì không phải à? Hai cô gái sững sốt nhìn theo. Cuối cùng, thân hình to lớn của Bếp trưởng đi ra từ nhà bếp. Bếp trưởng nghển cái cổ ngắn ngủn của mình để xác nhận xem bóng dáng Ông chủ khuất hẳn chưa, đoạn nhăn mặt nói: “Tại không đúng thời điểm thôi.”

“Chúng tôi lỡ nói gì làm anh ấy phật lòng à?”

Naoko lo lắng hỏi. Bếp trưởng khẽ lắc đầu nói.

“Các cô không cần để tâm đâu. Tên đó mỗi lần uống say hay hứng chí lên là tự mình tuôn ra hết ấy mà, chỉ tại hôm nay tâm trạng không tốt thôi.”

“Là sao cơ ạ?”

Thấy Makoto hỏi, Bếp trưởng một lần nữa đưa mắt về hướng Ông chủ đã biến mất, gơ ngón tay trở béo múp ngắn cũn lên đặt trên môi.

“Những chuyện tôi nói, phải giữ bí mật nhé.”

Naoko và Makoto đưa mắt nhìn nhau rồi rướn người về phía Bếp trưởng.

“Đó là chuyện của tám năm trước rồi.”

Bếp trưởng vừa nhìn tấm lịch được dán trên tường vừa mào đầu câu chuyện như vậy. Tờ lịch có dạng một hải đồ chi tiết, trên vùng biển ấy là các ngày tháng trong một năm được in dưới dạng phong chữ cách điệu. Dường như anh ta đang vừa nhìn vào ngày tháng trên đó vừa nói.

Tám năm trước, Ông chủ làm việc cho một công ty. Bếp trưởng miêu tả đó là một công việc không có gì đặc biệt, cả công ty cũng chẳng đáng phải giải thích. Còn Bếp trưởng khi đó mới là đầu bếp chứ chưa lên bếp trưởng nhưng tay nghề đã vào hàng thượng thừa, theo anh ta kể thì là vậy. Hai người là bạn tốt của nhau, ngoài ra còn có thêm một người bạn mới nữa. Đó là một góa phụ Anh quốc có cậu con trai 6 tuổi, chồng mất do tai nạn giao thông. Chồng cô ấy và Ông chủ từng là bạn cùng leo núi, thế nên ba người mới quen biết và trở nên thân thiết. Nhà khách Mệ Ngõng này chính là biệt

thực của chồng người phụ nữ ấy.

“Nhưng cậu con trai 6 tuổi ấy cũng đã chết rồi.” Nói đến đây, giọng của Bếp trưởng hơi nghẹn lại.

“Chuyện đó xảy ra vào một dịp tôi và Ông chủ đến biệt thự này chơi. Vào một đêm tuyết rơi, thằng bé đã không trở về nhà. Chúng tôi gọi cả đội cứu hộ, tất cả mọi người đều tỏa ra tìm nhưng không ai tìm thấy, lúc thấy thằng bé đã là sáng hôm sau. Quyết tâm của một người mẹ quả là khủng khiếp. Khi trời còn chưa sáng cô ấy đã một mình đi ra ngoài và cuối cùng tìm được con. Nghe nói thằng bé bị trượt chân rơi xuống vách núi và mắc kẹt trong một hốc cây.”

Dường như nhớ lại sự việc khi đó, Bếp trưởng im lặng một lúc rồi thở dài. Ngay sau sự việc ấy, người phụ nữ nói muốn bán biệt thự lấy lý do rằng mình sẽ trở về nước. Mặt khác, ước mơ của Ông chủ, một nhân viên công ty bình thường khi đó, là thoát khỏi kiếp làm công ăn lương và kinh doanh nhà khách. Đối với một người bị ám ảnh bởi những ngọn núi từ thời học sinh như cậu ta, việc phải ngồi bàn giấy làm việc có khác gì cực hình. Mức giá cô ấy đưa ra so với giá trị của tòa nhà này rẻ đến mức không thể tin nổi. Sau đó chỉ cần bỏ chút công sức sửa sang là nó đã trở thành một nhà khách sang trọng rồi.

“Đó là bước ngoặt lớn nhất của cuộc đời Ông chủ, đương nhiên là cả cuộc đời tôi nữa. Chúng tôi đã hứa với nhau rằng cái giờ phút huy hoàng khi cậu ta trở thành ông chủ nhà khách riêng, tôi sẽ trở thành bếp trưởng của nơi ấy. Đương nhiên cậu ta đồng ý ngay.”

Nói đến đây, Bếp trưởng nháy mắt một cái.

“Người phụ nữ Anh quốc rất vui với quyết định này của Ông chủ. Cô ấy nói, như vậy mình có thể an tâm mà về nước rồi. Thế nhưng cô ấy đưa ra

một điều kiện. Quả thực là một điều kiện lạ lùng. Trong mỗi căn phòng tôi có treo một tấm thẻ trang trí, không được tháo bỏ hay thay thế bằng vật trang trí khác. Đó là điều kiện của cô ấy. Ngoài ra còn không được xây thêm hay phá dỡ các căn phòng.”

Naoko bắt giác lẩm bầm, “Thật là một câu chuyện lạ lùng.”

“Lạ lùng thật mà. Vậy nên chúng tôi đã kiên trì gắng hỏi cô ấy lý do, thế nhưng cô ấy chẳng giải thích gì, chỉ im lặng mỉm cười.”

Sau đó Bếp trưởng đột nhiên ngưng cười, nhìn hai cô gái trước mặt bằng ánh mắt cực kỳ nghiêm túc.

“Không lâu sau đó, cô ấy đã tự sát.”

Naoko nín thở. Makoto cũng lặng đi hồi lâu. Bếp trưởng tiếp tục câu chuyện bằng giọng đều đều như đang đè nén cảm xúc của mình xuống.

“Tại căn hộ của mình ở Tokyo, cô ấy đã uống thuốc tự sát. Bên cạnh là bức thư tuyệt mệnh gửi cho chúng tôi. Nội dung bức thư như sau: *Xin hãy giữ đúng lời hứa liên quan đến ngôi biệt thự. Đó là câu thần chú để tôi được hạnh phúc.* Ngoài ra, mặt dây chuyền mà cô ấy vô cùng yêu thích cũng được nhét vào trong phong bì như vật kỷ niệm. Đó là một mặt dây cổ, có hình con chim nhỏ.”

Naoko “A” lên một tiếng.

“Đó là mặt dây chuyền mà chị Kurumi đeo đúng không?”

“Phụ nữ tinh mắt thật đấy. Đúng thế. Ông chủ coi nó như báu vật, nhưng cứ mang theo mãi thì cũng chẳng hay ho gì nên đã cho cô gái đó. Tôi thấy cái mặt dây thiết kế hơi quê, nhưng Kurumi có lẽ vì biết ý nên vẫn đeo bên mình.”

—“Câu thần chú để tôi được hạnh phúc...\_ có nghĩa là gì?”

Trước câu hỏi của Makoto, Bếp trưởng chỉ uể oải lắc đầu.

“Cô ấy vì mất đi đứa con trai nên đã tìm đến cái chết, trạng thái tinh thần

lúc đó có lẽ khó mà sáng suốt được. Thật lòng mà nói, cả mấy bài đồng dao *Mẹ Ngỗng* lẫn câu thần chú, tôi thấy tất cả chỉ là sản phẩm của trí tưởng tượng mà thôi. Thế nhưng chúng tôi đã hứa rồi. Với lại nói gì thì nói, đó là di ngôn của cô ấy, nên tôi và Ông chủ đều không có ý định lờ đi. Mà mấy tấm thẻ trang trí đó cũng tạo được không khí rất riêng đấy chứ? Nên là cứ để vậy thôi. Ông chủ nói nó không có ý nghĩa gì to tát là bởi vậy.”

“Thì ra đằng sau đó là cả một câu chuyện dài...”

Naoko hơi cúi mặt, liếc về phía Makoto. “Nếu vậy thì Ông chủ không muốn nói cũng phải thôi.”

“Cũng không phải là chỉ có thế.”

Bếp trưởng hạ giọng hơn chút nữa. “Ông chủ đã say cái cô người Anh quốc ấy như điều đồ. Đây là tuyệt mật của tuyệt mật đấy nhé.”

Nói xong, với một cái nháy mắt, nụ cười thực sự đã trở lại trên khuôn mặt Bếp trưởng.

---

## 4

---

“Tám giờ đến, cửa phòng ngủ khóa. Đi vòng ra phía cửa sổ, cửa sổ cũng khóa. Tám giờ ba mươi phút đến một lần nữa, cửa phòng ngoài khóa. Chín giờ lại đến một lần nữa, cửa ngoài khóa. Mở khóa đi vào, cửa phòng ngủ cũng khóa. Mở khóa đi vào, anh trai tớ đã chết, cửa sổ cũng được chốt chặt...”

Naoko cầm cuốn sổ ghi lời Takase đã kể trong tay, đi đi lại lại trong phòng. Cô muốn tái hiện một lần nữa tình huống lúc phát hiện ra xác anh trai, từ đó nhận định xem hiện trường vụ án có thực sự là một căn phòng kín hay không. Thế nhưng, dù đã xét đi xét lại rất nhiều lần, kết luận vẫn chẳng

có gì thay đổi.

“Quả nhiên là không thể. Dù có nghĩ thế nào, cũng không ai có thể ra vào được.”

Naoko thả người đánh phịch xuống chiếc giường nơi anh trai đã qua đời. Từ khi quay lại phòng đến giờ, Makoto cứ nằm ngửa trên chiếc giường bên cạnh, mắt nhìn đăm đăm lên trần nhà.

“Thế nên tớ mới bảo là không thể. Đặt giả thuyết rằng anh trai Naoko không tự sát mà bị ai đó giết hại, nếu không nắm rõ và phân tích kỹ hành vi của tất cả những vị khách khác có mặt khi đó thì không thể nào giải thích được mảnh khoe của vấn đề phòng kín này. Nếu chỉ cần Naoko đến đây, bằng vài suy luận đơn giản là có thể giải thích được vấn đề, thì hồi vụ án mới xảy ra cảnh sát cũng đã dễ dàng phá được án rồi.”

“Đương nhiên là vậy, nhưng...”

Nhưng Naoko không thể không làm gì đó. Thứ mà nhà khách này đang nắm giữ, cảm giác huyền bí xa lạ như treu tức cô. Câu chuyện mà Bếp trưởng kể cũng có gì đó không thỏa đáng.

“Không được nôn nóng. Bây giờ chúng ta mới đang giai đoạn thu thập thông tin thôi.”

Makoto làm động tác như đang tập cơ bụng, kéo người ngồi dậy.

“Tuy nhiên có một điểm mà tớ rất chú ý, đó là vụ án của hai năm về trước. Vụ đó và vụ anh trai Naoko có thật sự là hoàn toàn không liên quan gì đến nhau không? Và còn tấm bưu thiếp của anh cậu nữa.”

“Cái này đúng không?”

Naoko lôi tấm bưu ảnh của Koichi từ trong túi áo khoác ra.

“Đây là cảm giác của tớ từ lúc đến nơi này thôi... những câu từ không rõ nghĩa trong lá thư đó có gì đấy rất hợp với nhà khách này.”

“Hợp?”

“Nói cách khác thì...”

Makoto nhận tấm bưu thiếp từ tay Naoko, đọc to lên.

— “Mẹ Maria về nhà khi nào? \_ Khi còn ở Tokyo thì tớ đọc câu văn này chỉ thấy kỳ lạ, thế nhưng khi đối chiếu với những câu thơ trên tấm thẻ trang trí ở từng phòng của nhà khách này thì lại thấy phong cách có vẻ rất giống nhau.”

“Cái câu *Mẹ Maria*... này có thể cũng là một câu trong đồng dao *Mẹ Ngỗng* đây.”

“Chỉ là *có thể* thôi.”

“Nhưng nếu đúng vậy thì anh trai tớ đã tìm hiểu về *Mẹ Ngỗng* nhỉ? Anh ấy muốn tìm gì?”

“Nếu nghĩ một cách đơn giản thì đó là...”

*Câu thần chú!*

Cả hai đồng thanh kêu lên. Naoko gật đầu thật mạnh.

“Tớ biết tính anh mình, nếu nghe Bếp trưởng kể câu chuyện vừa rồi chắc hẳn anh ấy sẽ có hứng thú.”

Nói đến đây thì hai người nghe thấy ai đó gõ cửa phòng khách. Naoko bước ra từ phòng ngủ, trả lời “Vâng.” Tiếp theo đó là tiếng Takase đáp lại.

“Bữa tối đã được chuẩn bị xong.”

Để át đi câu “Vâng, chúng tôi sẽ ra ngay...” mà Naoko định trả lời, Makoto vội gọi tên cậu nhân viên, “Cậu Takase!” Sau đó, cô gạt Naoko sang một bên và mở cửa.

“Cậu cho chúng tôi xin chút thời gian được không? Chúng tôi có chuyện muốn hỏi.”

Takase giật mình, hơi ngả người về phía sau trước khí thế của cô gái.

“Có chuyện gì thế?”



“Trước tiên, mời cậu vào trong đã.”

Đợi Takase vào trong phòng, Makoto đóng mạnh cửa lại, giờ tấm bưu ảnh vẫn cầm trong tay từ nãy đến giờ ra trước mặt cậu.

“Cậu thử đọc cái này đi.”

Bị bất ngờ, Takase chớp chớp mắt.

“Cái gì vậy, tự nhiên...”

Vừa nói, cậu vừa cầm lấy tấm bưu thiếp. Có thể thấy đôi mắt màu nâu nhạt của cậu đang chuyển động theo những dòng chữ trên đó. Cuối cùng, cậu đưa mắt nhìn hai người.

“Cái này là gì thế?”

“Là bưu thiếp của anh trai tôi.” Naoko trả lời. “Sau khi anh tôi mất thì nó được gửi tới nhà tôi.”

“... Vậy à?”

Dường như vẫn còn nhớ được rất nhiều điều về vị khách của một năm trước, Takase nheo mắt một lúc lâu, nhìn đi nhìn lại những dòng chữ trên tấm bưu thiếp.

“Vậy các cô muốn hỏi điều gì?”

“Một câu được viết trong đó.” Makoto đặt ngón trỏ lên mặt bưu thiếp Takase đang cầm. “Trong đó có một câu nhắc đến Mẹ Maria đúng không? Câu này chúng tôi không sao hiểu nổi. Naoko nói có thể đó là một câu trong đồng dao *Mẹ Ngỗng*.”

“Ra vậy.” Takase đưa mắt nhìn tấm bưu thiếp một lần nữa. Quả nhiên cứ nghe đến *Mẹ Ngỗng* là cậu có hứng thú.

“Đúng là có một câu đồng dao kiểu kiểu như thế thật, nhưng tôi không rõ lắm. Cái này chắc phải hỏi Ông chủ thôi.”

“Anh trai tôi lúc ở đây có vẻ như đang tìm kiếm cái gì không?”

Chắc chắn là anh Koichi đã tìm hiểu về thứ gì đó, thậm chí còn viết thư nhờ Naoko giúp đỡ.

“Ừm, tôi cũng chịu...”

Takase nói như thể đang cố lục lại ký ức, cuối cùng, dường như nhớ ra điều gì đó, cậu nhìn vào không trung.

“À, có một lần anh ấy nhờ tôi vẽ tranh.”

“Là tranh gì thế?”

Naoko là người biết rõ nhất rằng anh trai mình chẳng hứng thú gì với hội họa. Cùng lắm cũng chỉ đến mức thích mấy cuốn truyện tranh thôi.

"Là tranh về nhà khách này. Anh ấy bảo *Dạng sơ đồ phẳng cũng được, dạng tranh lập thể cũng được, hãy vẽ giúp tôi.*"

“Tranh nhà khách à...”

Naoko suy nghĩ chừng hai ba giây, sau đó đưa mắt nhìn Makoto. Người đầu tiên hành động quả nhiên là Makoto. Cô kéo tay Takase, đẩy mạnh anh chàng ngồi vào cái ghế bên cạnh chiếc bàn, rồi tự mình ngồi xuống đối diện.

“Naoko, cậu có giấy và bút chì chứ? Giấy càng to càng tốt.”

“Tớ có giấy viết thư thôi.”

Naoko đi vào phòng ngủ, lấy từ trong ba lô ra một tập giấy viết thư có in hình con chim gõ kiến ở góc trên bên phải và một chiếc bút máy. Cô vừa đặt những thứ ấy lên trên bàn thì Makoto xé ngay một trang đưa về phía Takase. Sau đó cô tháo nắp bút máy, đặt cây bút xuống bên cạnh tờ giấy đó.

“Gì vậy? Tự nhiên lại... Hai người định bắt tôi viết bản cam kết hay gì đó à?”

Makoto không cười trước câu nói đùa của Takase. “Hãy vẽ đi. Bức tranh giống với bức cậu đã vẽ cho anh trai Naoko ấy.”

“Tranh giống thế á... đó chỉ đơn giản là sơ đồ của nhà khách này thôi. Về lại thứ đó thì có ích gì cơ chứ?”

Takase nhìn hai người một lúc rồi dịu mắt, biểu cảm như muốn nói “Trời ạ, thì ra là vậy.”

“Chắc hai cô nghe câu chuyện về câu thần chú đó rồi à? Nguồn thông tin từ Ông chủ hoặc Bếp trưởng chứ gì?”

Makoto gật đầu. “Cả từ anh Kamijo nữa.”

Takase bật cười.

“Các cô nói chuyện với Kamijo rồi sao? Thảo nào, ra là ảnh hưởng từ người đó. Mà không, từ đầu vốn chẳng ai để ý đến câu thần chú, người làm nó trở nên xôn xao trong nhà khách chính là anh ta. Thế nhưng chắc hai người cũng được nghe rồi, cái gọi là câu thần chú ấy chẳng có gì to tát cả đâu. Đó chỉ đơn thuần là câu chuyện tưởng tượng của chủ nhân cũ ngôi nhà khách này thôi.”

“Vậy cũng được.” Makoto đẩy tờ giấy viết thư về phía Takase. “Trước tiên cậu cứ về đi đã. Quan trọng là Hara Koichi đã từng có hứng thú với câu thần chú đó.”

Khóe miệng Makoto mỉm cười nhưng ánh mắt thì cực kỳ cương quyết. Takase nhìn về phía Naoko vẻ đau khổ. Thế nhưng, ánh mắt của Naoko cũng nghiêm túc không thua gì Makoto.

“Xin hãy giúp chúng tôi.” Cô nói. Vì kìm nén cảm xúc nên giọng cô như đang thì thầm. Takase có vẻ như đã đầu hàng.

“Thôi được, nhưng tôi nghĩ là nó chẳng liên quan gì đến vụ án của anh trai cô đâu.” Vừa nói, Takase vừa bắt đầu di chuyển cây bút.

*Xong bước đầu tiên.*

Nhìn chuyển động tay của Takase, trong đầu Naoko hiện lên cụm từ đó.

### 3

## MARIA CÓ SỪNG

### 1

Sảnh chờ sau bữa tối.

Tất cả khách trọ hiện tại của nhà khách đều tập trung ở đây. Có quay về phòng thì cũng chẳng có việc gì làm, và lại có vẻ được nói chuyện với những gương mặt quen thuộc lâu ngày gặp lại là một niềm vui rất lớn của họ. Naoko và Makoto cũng đã tìm được một chỗ ngồi cho mình.

Những người chơi poker có Ông chủ, Kurumi, Phu nhân, Takase và một người đàn ông tên Oki mà Naoko và Makoto gặp lần đầu lúc ăn tối, tổng cộng năm người. Có vẻ đã quá quen nên ai cũng chơi rất thành thực. Đặc biệt nhìn tay của Ông chủ là biết anh ta không hề nghiệp dư chút nào. Anh ta cũng đã tích được kha khá phỉnh rồi. Nhìn thấy bóng dáng Naoko, Oki nhẹ tay vẫy vẫy nhưng cô giả vờ không thấy. Đó là do trong bữa tối gã đã để lại ấn tượng cực kỳ tệ.

“Anh cũng tốt nghiệp đại học ở Tokyo đây, cũng quen thân với nhiều đàn anh của hai em.”

Trong bữa ăn, anh ta đến ngồi đối diện với Naoko, bắt chuyện với giọng điệu như thể đã thân quen lắm. Người đàn ông chừng 30 tuổi sau đó giới thiệu tên mình. Anh ta có mái tóc hơi xoăn được vuốt nhẹ ra sau, vóc người cao ráo, nước da rám nắng, chắc là dân chơi thể thao. Gương mặt anh ta thanh tú đến mức có bảo là người nổi tiếng chắc cũng có người tin. Từ ấn

tượng ban đầu, Naoko cảm thấy khuyết điểm của anh ta chính là quá tự cao về điểm mạnh của mình, thế nhưng hình như bản thân đương sự thì không hề nhận ra.

“Thời đại học anh hay chơi tennis, bây giờ thỉnh thoảng cũng vẫn chơi, còn có thể dạy lại cho người khác được. Em cũng chơi tennis chứ?”

Cách nói chuyện cho thấy anh ta tin rằng chỉ cần nói đến tennis, các cô gái trẻ ai cũng sẽ thích mê, và có lẽ từ trước tới nay anh ta đã luôn thành công với chiêu này thật. *Nhưng mà*, Naoko hít vào một hơi, *mình không muốn bị coi là đứa con gái dễ dãi đến thế*. Sau tiếng thở là câu “Tôi ghét tennis,” được thốt ra bằng giọng điệu mạnh mẽ nhưng vẫn với nét mặt ôn hòa. Oki làm mặt như thể từ trước tới nay chưa từng gặp một cô gái nào ngó ngán đến vậy.

“Ghét? Làm gì có chuyện đó chứ. Khác nào đồ chưa ném thử mà đã chê? Cô em cứ thử chơi một lần xem. Thời đại này ấy, không chơi tennis thì không thể gọi là thanh niên được đâu.”

Cảm giác tự tin thái quá. Cái lối nói *làm gì có chuyện đó* như thể tự quyết định sở thích của người khác khiến Naoko thấy bức dọc. Những lúc như thế này giá mà có Makoto ở bên, chắc chắn cô ấy cũng sẽ lườm cháy mắt khiến đối phương phải tự động rút lui. Thế nhưng Oki lại cố tình chọn lúc Makoto rời khỏi chỗ ngồi để tới bắt chuyện.

“Anh Oki năm nào cũng tới nhà khách này ạ?” Naoko hỏi để đổi đề tài câu chuyện.

“Ừm, thời điểm này thì chỗ nào cũng đông đúc, nếu đi du lịch một mình thì chỗ như thế này lại phù hợp hơn.”

“Vậy chắc anh có biết chuyện về câu thần chú dẫn tới hạnh phúc chứ?”

Naoko nhắc đến câu chuyện vừa được Bếp trưởng kể cho nghe khi nãy. Oki thoáng chút ngạc nhiên, hỏi lại: “Câu thần chú?”

"Là chuyện về *Mẹ Ngõng*..."

Ngay lập tức anh ta gật đầu, vẻ như đã hiểu. Biểu cảm lúng túng của anh ta khi đó khiến Naoko chú ý.

"Câu chuyện cổ tích đó ấy hả? Gì thế này, tự nhiên lại... Mấy chuyện kiểu đó ấy mà, anh không có chút hứng thú nào đâu. Không dám nói to, nhưng thật tình anh nghĩ đó chỉ là mấy lời đồn nhằm thu hút khách tới đây thôi. Nếu nghiêm túc tin vào thì thật là ngốc nghếch."

"Thế nhưng câu chuyện đó thật sự nghe rất công phu."

"Ừ, càng dối trá thì càng công phu mà. Nhưng nếu em không muốn làm tan vỡ giấc mơ thì cứ suy nghĩ như thế này cũng được. Hạnh phúc đã được trao vào tay kẻ khác, câu thần chú chẳng còn hiệu quả gì nữa."

"Trao vào tay kẻ khác?"

"Chỉ cần nghĩ như vậy thôi."

Nhìn thấy Makoto đang quay trở lại, Oki liếc một cái về phía cô rồi buông một câu.

"Vậy hẹn gặp lại em sau nhé."

Khi đi ngang qua Makoto, như thể đã được luyện tập đến nhuần nhuyễn, anh ta quay sang nở một nụ cười giống hệt với nụ cười khi nói chuyện với Naoko.

"Một gã không thể lơ là được." Naoko cảm thấy rất rõ như thế về người đàn ông này.

"Này nhé, hôm nay tôi đã thấy một cảnh rất thú vị."

Cầm những lá bài trên một tay, Oki bắt đầu tán chuyện. Anh ta cố ý nói giọng thật to, có lẽ để lôi kéo sự chú ý của Naoko.

"Cậu đã thấy gì vậy?" Bà vợ Bác sĩ tiếp chuyện.

"Lúc chiều tối khi tôi đang đi dạo về hướng khe núi phía sau nhà, có một

con quạ lao tới mổ liên tiếp xuống đất. Không hiểu nó làm cái gì nữa?”

“Quạ á? Chắc có lẽ nó ăn giun đất hay gì đó thôi. Mấy chuyện này phải hỏi cậu Enami. Cậu thấy sao, Enami?”

Enami, người được Phu nhân tôn là tiến sĩ về chim chóc và côn trùng, hiện đang ngồi bên quầy lễ tân. Anh ta vừa nói chuyện với Bếp trưởng vừa uống bia Budweiser, chốc chốc lại thả vài hạt lạc vào miệng, có vẻ rất khoái chí với mấy câu bông đùa của Bếp trưởng. Vừa nãy anh ta hình như đã nhận lời mời chơi bài của Phu nhân, nên tạm thời cũng nằm trong nhóm đánh bài. Đột nhiên nghe ai đó nhắc tên mình, anh ta giật mình quay lại, đoạn lắp bắp trả lời.

“Không, thực ra cái đó tôi cũng không rõ lắm...”

Lúc ăn tối, Naoko ngồi cạnh nên cũng đã trò chuyện được chút chút với Enami. Anh ta có cách nói chuyện chậm rãi với tông giọng trầm, nhưng không phải dạng kém ăn nói. Anh trả lời các câu hỏi rõ ràng, không rườm rà. Ví dụ khi được hỏi đang làm nghề gì, anh chỉ trả lời đang làm việc cho một công ty kiến trúc. Anh ta còn nói rằng mình sắp 30 tuổi nên có lẽ cũng là một thành viên cốt cán trong công ty. Mái tóc có các sợi mảnh, thiên về màu trắng. Đôi mắt hai mí hài hòa với đường nét khuôn mặt, chắc hẳn trước đây anh ta cũng từng là một thiếu niên tuấn tú, Naoko thầm tưởng tượng. Hình như Enami quay lại nhà khách là đi tắm ngay nên toàn thân thơm nức mùi xà phòng.

“Hồi trưa anh làm gì thế ạ?”

Khi đi dạo ở phía sau nhà khách, Naoko đã nhìn thấy bóng anh ta nên hỏi. Enami thoáng chút ngập ngừng rồi trả lời.

“Cũng không có gì, tôi chỉ ra xem có chim để ngắm không thôi.”

Đây là lần đầu tiên anh ta không nhìn vào mắt đối phương.

Đang ngồi chăm chú với bàn cờ trên chiếc ghế đặt trước lò sưởi là Bác

sĩ. Đối thủ của ông là Kamijo. Hai người này, từ lúc mặt trời còn trên cao đã cúi đầu vào chơi như thế. Naoko và Makoto nhìn nhau ra hiệu rồi cùng tiến lại ngồi cạnh hai người đó.

“Em xem hai người đánh cờ được không ạ?”

Kamijo có vẻ rất phân khích trước câu nói của Naoko, cánh mũi cứ phập phồng.

“Xin mời xin mời. Được mỹ nhân cổ vũ thì đầu óc chắc chắn sẽ sáng láng rồi. Em có uống gì...”

“Không cần đâu.”

Makoto lạnh lùng đáp. Thế nhưng anh ta cũng không có vẻ gì phật lòng, chỉ nhìn cô và hỏi.

“Em biết chơi cờ chứ?”

“Chút chút thôi.”

“Vậy là được rồi...”

Anh ta bỏ lửng câu nói vì Bác sĩ đã di chuyển quân cờ. Kamijo liếc một cái lên bàn cờ, một hai giây sau cũng bắt đầu di chuyển tay. Sau đó lại quay sang nhìn Makoto. “Lần tới nhất định phải chơi với anh một ván đấy nhé.”

“Lúc đó hăng hay.” Makoto đáp.

Sau đó mất một lúc, cả Naoko, Makoto và hai người chơi đều không nói thêm gì nữa, lặng lẽ chơi. Dù vậy, phần lớn thời gian chỉ có Bác sĩ là phải nhọc tâm nghĩ nước đi, còn Kamijo cứ bình thản vừa hút thuốc vừa nhẹ nhàng di chuyển các quân cờ. Mặt Bác sĩ nhăn nhúm hết cả lại.

“Cách chơi cờ của cậu lạ lùng thật đấy.”

Bác sĩ vừa đan hai tay vào nhau vừa nói. Người lên tiếng đa phần là Bác sĩ, từ nãy tới giờ ông đã lặp đi lặp lại câu đó tới mấy lần. Thế nhưng Naoko cảm thấy trong câu nói ấy hàm ý giễu cợt nhiều hơn là khâm phục.



“Hẳn là vậy ạ.”

Kamijo đứng đĩnh trả lời. Anh ta có vẻ quan tâm đến tình hình bàn poker bên cạnh hơn là cuộc đấu đang diễn ra trên sân nhà mình, nên trong khi Bác sĩ nghĩ nước đi anh ta toàn nhìn về phía đó.

“Câu cô tình không làm theo các chiến lược trong sách vở sao?”

“Làm gì có chuyện đó ạ.”

“Tại vì người bình thường chẳng ai lại đi quân Mã nước ấy cả.”

“Vậy ạ? Nhưng cháu thấy đi nước ấy hay mà.”

Đúng là vậy, Bác sĩ lẩm bẩm rồi lại căng óc nghĩ. Kamijo rảnh quá không biết làm gì quay sang nhìn Naoko, cười khoái trá khoe hàm răng. Răng anh ta ngay hàng thẳng lối tới mức đáng ghét, trông như thể số răng nhiều hơn hẳn người bình thường vậy. Naoko nhìn hàm răng anh ta lại liên tưởng đến phím đàn piano.

“Bọn em đã được nghe kể về nguồn gốc tên các phòng của nhà khách này.”

Makoto căn lúc họ đang nghỉ giữa những nước đi, khơi mào câu chuyện. Bắt chuyện với Kamijo kiểu này chính là mục đích ngồi đây của cô. Kamijo tròn miệng chữ O.

“Ông chủ nói à?”

“Không.” Makoto trả lời, “Là Bếp trưởng kể.”

Ngay lập tức, anh ta nhìn về phía bàn mấy người đang chơi bài, cười khùng khục. “Ông chủ chắc hẳn khó chịu lắm. Mỗi lần có người nhắc chuyện đó là tâm trạng anh ta thay đổi hẳn.”

“Chuyện gì cơ?”

Bác sĩ vẫn cầm quân cờ trên tay, cất giọng hỏi. Trong khi mình vất óc suy nghĩ thì Kamijo cứ thao thao tán chuyện, với ông ta chuyện này có lẽ chẳng vui vẻ gì.

“Là chuyện về câu thần chú ấy ạ. Cháu đã kể cho các cô gái này nghe.”

Bác sĩ làm mặt ngán ngâm.

“Gì chứ, lại là chuyện đó à? Cái đề tài cũ rích ấy. Đến bây giờ người vẫn còn quan tâm đến nó chỉ có mỗi cậu thôi đấy.”

“Bác nên khen cháu vẫn chưa đánh mất tâm hồn trong treo ôm những hoài nghi ấy chứ. Này, bác định đặt quân ấy ở đâu thế? À, chỗ đó à? Vậy thì... cháu đi nước này.” Kamijo lập tức di chuyển quân cờ của mình.

“Bếp trưởng đã bảo là câu thần chú ấy chẳng có ý nghĩa gì to tát cả. Vậy mà sao anh Kamijo lại cứ để tâm đến nó thế?”

Đây chính là điều mà Naoko và Makoto muốn biết nhất. Kamijo làm bộ mặt nghiêm túc hiểm thấy rồi nói.

“Anh nghĩ không thể nào có chuyện câu thần chú ấy không có ý nghĩa gì. Với người Anh, *Mẹ Ngỗng* có thể coi là một phần đời sống của họ. Chắc chắn những câu đồng dao trong nhà khách nói lên một điều gì đó, anh nghĩ vậy đấy. Nhưng chẳng thấy ai thể hiện sự quan tâm đúng mực cả. Vô cảm, đây cũng là một căn bệnh của thời đại nhỉ?”

“Vậy còn cái người đã chết năm ngoái thì sao ạ?”

Naoko cất tiếng. Cô đã cố làm như mình chỉ vô tình hỏi, nhưng vẫn cảm thấy tai hơi nóng lên. “Tại em nghe anh Kamijo nói đã nói chuyện với người đó rất nhiều về đề tài này.”

Lần này không phải Kamijo, mà là Bác sĩ lên tiếng trước.

“À tôi cũng nhớ, cậu thanh niên đó có vẻ rất quan tâm đến câu thần chú. Lại do cậu xui người ta à?”

“Cũng một phần ạ, nhưng có vẻ cậu ấy cho rằng bài đồng dao trên những tấm thẻ treo tường ấy còn mang ý nghĩa khác, sâu sắc hơn cả câu thần chú nữa.”

“Ý nghĩa khác sâu sắc hơn câu thần chú?” Makoto hỏi lại.

“Đúng thế. Cậu ấy tin rằng câu thần chú thực ra là một ám hiệu. Đồng dao *Mẹ Ngỗng* thực ra là ám hiệu nhằm thể hiện một địa điểm, có lẽ ở đây cất giấu một kho báu gì đó nên mới gọi là *câu thần chú dẫn tới hạnh phúc*. Cậu ấy đã nói vậy đây.”

Naoko cảm thấy giống như mình vừa bị con chấn động nhẹ. Quả nhiên, dự cảm của Makoto và cô về điều này là hoàn toàn chính xác. Koichi đã tìm hiểu về câu thần chú, cô và Makoto đã đi đến kết luận này vừa nãy. Bằng chứng chính là việc anh nhờ Takase vẽ sơ đồ chi tiết của nhà khách, cộng với tấm bưu thiếp gửi cho Naoko. Hơn nữa, đúng như lời Kamijo từng nói, một sinh viên từng theo học chuyên ngành Văn học Anh như Koichi chắc chắn không thể nào không quan tâm khi nghe về *Mẹ Ngỗng*. Và lại... Kamijo còn dùng từ *ám hiệu*.

Nghe đến từ đó, dù không phải là *Mẹ Ngỗng* đi chăng nữa chắc anh Koichi cũng sẽ lao vào tìm hiểu. Anh ấy là thành phần cuồng tiểu thuyết trinh thám mà, Naoko thầm nghĩ như vậy.

“Rồi cuối cùng người đó có tìm ra được lời giải về câu thần chú không?”

Makoto hỏi, cả hai người đều đồng loạt lắc đầu. Cái lắc đầu đó không có nghĩa *chưa tìm ra được*, mà là họ không biết người kia đã tìm được lời giải hay chưa.

“Nhắc mới nhớ, cậu ấy từng có lần đến phòng chúng tôi và nhìn rất lâu mấy tấm thẻ trang trí treo tường. Bây giờ, quả nhiên cậu ấy có nói mấy câu rất lạ lùng.”

Bác sĩ hình như có thói quen cứ khi nào cố gắng nhớ một điều gì là đưa ngón trỏ lên, lăm bằm trong miệng.

"Đúng rồi, cậu ấy đã nói gì đó về *hạt mầm đen*. Hay là *côn trùng đen* nhỉ... Không, chắc chắn là *hạt mầm đen*."

“Hạt mầm đen? Ngoài ra còn gì khác nữa không ạ?”

Naoko đã cố gắng hết sức để làm như chỉ thuận miệng hỏi, nhưng giọng cô vẫn cao hơn bình thường.

“Chịu thôi, vì chuyện xảy ra cách đây một năm rồi mà.”

“Chuyện mới có một năm thì bác cố mà nhớ chứ. Chiều tướng!”

Vì bị Kamijo chiều tướng nên câu chuyện của Bác sĩ đành dừng lại ở đây. Thế nhưng với Naoko, hôm nay thu hoạch được từng đó là quá mong đợi của cô rồi. Chí ít cũng chứng minh được hướng điều tra của cô không nhầm.

“Đi thôi.”

Bị Makoto giục, Naoko vội vã đứng lên.

## 2

Mười một giờ hơn, hai cô gái trở về giường của mình và rúc vào chăn. Đèn tắt một lúc là tiếng thở đều đều của Makoto đã vang lên từ giường bên cạnh, nhưng Naoko thì cứ trần trọc mãi. Chẳng thể có chuyện cô không mệt, sáng nay cô vừa rời khỏi Tokyo, rồi trong một ngày đã đi vòng quanh tìm hiểu rất nhiều. Vậy mà giờ đầu óc cô lại tỉnh táo như thể ăn nhầm lá bạc hà vậy. Vô vàn suy nghĩ hỗn loạn cứ chớp tắt trong tâm trí cô. Humpty Dumpty, vụ án hai năm trước, cây cầu đá, cầu London...

Cầu đá? Cầu London?

Tâm trí cô bị đánh lạc hướng vài giây bởi liên tưởng đó. Phu nhân đã nói gì nhỉ? Cầu London năm lần bảy lượt cứ xây rồi lại đổ, cuối cùng phải xây bằng đá... phải rồi, là như thế. Ngẫu nhiên sao? Có lẽ là vậy rồi. Mà quan trọng là, nếu thế thì sao chứ?

Cô nhớ lại bài hát *Mary có một chú cừu nhỏ*. Toàn mấy người khách lạ

lòng.

Kamijo, Oki, Enami, Bác sĩ, Takase... À không, cậu ấy có phải là khách đâu. Rồi thì poker, cờ...

Cuối cùng thì tác dụng của lá bạc hà cũng dịu đi...

Lúc cô tỉnh giấc, trời vẫn chưa sáng. Cũng giống như trước khi ngủ, cô nghe thấy tiếng Makoto thở đều đặn trong bóng tối. Hơi thở của Naoko nóng rẫy, miệng khô khốc như thể lưỡi đã hóa thành miếng bông hút nước. Có lẽ vì vậy mà cô tỉnh giấc. Người ta thường bị khát vào ban đêm thì phải. Hay vì đây là đêm đầu tiên cô ngủ trên chiếc giường mà anh cô đã qua đời một năm trước?

Naoko rón rén rời khỏi giường. Xỏ chân trần vào đôi sneaker, khó khăn lắm cô mới lần được tới cửa phòng ngủ. Ra tới phòng khách, cô bật đèn lên, nhìn đồng hồ để bàn. Chiếc đồng hồ hình dáng như chiếc loa cổ đang chỉ đúng hai giờ. Khoác áo trượt tuyết ra bên ngoài bộ đồ ngủ, Naoko nhẹ nhàng ra khỏi phòng. Đây đó có ánh sáng từ những bóng đèn đêm nhưng hành lang thì mờ tối. Hoảng sợ trước ý nghĩ rằng sẽ có bàn tay nào đó chộp lấy vai mình từ phía sau, cô rảo bước tiến về phía sảnh chờ.

Không gian trong sảnh như ngưng đọng. Chỗ đó là bàn cờ, chỗ kia là bộ bài poker, chỗ này là bàn backgammon... mùi hương của từng thứ cứ thể đọng lại đâu đây. Naoko đi ngang chỗ đặt bàn backgammon, tiến lại gần quầy lễ tân. Khi đóng vò húng nước, cô chợt nghe thấy tiếng mở cửa. Âm thanh phát ra từ bên trong nhà bếp. Naoko biết ở đó có cửa sau.

*Giờ này rồi, liệu có thể là ai được nhỉ?*

Vừa nghĩ vậy, cô vừa nấp vào bên trong quầy lễ tân. Cô cũng không biết vì sao mình lại làm vậy. Nhà bếp có hai cửa, một ở bên cạnh quầy lễ tân, một ở phía hành lang. Naoko cảm nhận được bước chân thận trọng cố

không gây ra tiếng động của người kia ngừng lại một lúc. Cô bắt đầu nghĩ xem phải làm gì nếu lỡ có ai đó đột nhiên xuất hiện bên cạnh.

*Nếu bị phát hiện thì phải nói gì để đánh trống lảng đây?*

Thế nhưng sự lo lắng của cô đã trở nên thừa thãi, người vừa tiến vào từ cửa sau đã đi ra phía hành lang. Chẳng có âm thanh nào rõ ràng đến mức có thể gọi là tiếng bước chân, Naoko chỉ cảm giác vậy mà thôi. Cảm giác đó xa dần, Naoko đợi một lúc rồi đứng lên. Xung quanh chẳng có gì thay đổi so với khi cô vừa ra đây, chỉ có bầu không khí đã trở nên hỗn loạn. Không khí nơi bàn cờ, bộ bài Tây và bàn backgammon trộn lẫn vào nhau. Được bàn tay cô sưởi ấm, nước trong cốc không còn lạnh lẽo như trước nữa. Naoko uống cạn cốc nước rồi nhanh chóng quay về phòng.

Về tới phòng, cô lập tức chui vào chăn. Nhưng cơn trống ngực không rõ lý do tấn công cô. Không hiểu nguyên nhân trống ngực đập dồn càng khiến cô bất an hơn. Đúng lúc đó, cô nghe thấy tiếng động ở phía bên cạnh. Hay chính xác hơn là ở phòng bên cạnh. Tiếng cửa đóng và tiếng bước chân đi lại. Naoko bất giác nín thở.

“Là phòng Thánh Paul nhỉ?”

Một giọng nói vang lên. Trong bóng tối, Makoto đột nhiên cất tiếng.

“Phòng bên trái, chắc chắn là phòng Thánh Paul đúng không?”

Nhớ lại sơ đồ nhà khách, Naoko gật đầu. Hẳn là Makoto không thể nhìn thấy cử động đó của cô.

“Ai đó vừa vào sao?”

Sau đó Makoto ngáp một cái rõ to, như thể tuyên bố ngừng việc điều tra chuyện đó ở đây.

“Chắc là Oki nhỉ? Đêm hôm thế này còn đi gặp ai không biết.”

Sáng hôm sau, Naoko choàng tỉnh sau một cơn ác mộng. Giác mơ đáng sợ đến nỗi toàn thân cô túa mồ hôi lạnh, nhưng khi cô ngồi dậy thì mọi ký ức về nó đã tiêu tan. Cảm giác tiếc nuối khiến cô nán lại trên giường một lúc và cố lục lọi trí nhớ. Nhưng tựa như sau một cơn gió, chẳng còn gì sót lại trong cô nữa.

Giường của Makoto trống không. Ba lô của cô ấy vẫn để mở, để lộ một túi đựng đồ nhỏ màu xanh da trời chất liệu nylon. Naoko chợt nhớ ra. Đó là túi đựng đồ rửa mặt của Makoto, được bán với giá 350¥ ở Hội sinh viên. Nhìn thấy thứ đó, Naoko cũng vội vàng nhảy ra khỏi giường.

Naoko đi tới vừa đúng lúc Makoto rửa mặt xong. Cô đang lau mặt bằng chiếc khăn màu trắng, thấy Naoko, cô liền đưa tay phải lên vẩy nhẹ. Những giọt nước đọng trên tóc mái lấp lánh trong nắng sớm.

“Chào buổi sáng.” Naoko cất giọng chào. Makoto khẽ gật đầu rồi lấy cùi chỏ chỉ vào góc trong nơi Oki đang đứng. Anh ta vắn vỏi nước, vừa để nước ấm chảy vào chậu rửa mặt vừa lơ đãng nhìn ra ngoài cửa sổ. Hình như Oki đang mãi suy nghĩ gì đó, nước nóng tràn cả ra ngoài chậu mà anh ta cũng chẳng hay. Naoko từ từ tiến lại, nhìn ngang khuôn mặt anh ta rồi cất giọng chào.

“Chào buổi sáng, anh Oki.”

Anh ta giật nảy người, rồi cuống cuống đóng vòi nước.

“À... chào em.”

“Anh sao thế ạ?”

Naoko khẽ liếc người đàn ông một cái rồi hỏi. Anh ta tươi cười lắc đầu.

“Không sao. Anh chỉ lơ mơ tí thôi.”

“Tôi qua anh ngủ muộn ạ?”

“Ừm.”

“Hình như anh đi ra ngoài phải không ạ?”

“Sao cơ?”

Cô hỏi hết sức tự nhiên, nhưng Oki lại mở to mắt như thể kinh ngạc lắm. Con người anh ta chuyển động bất định, lộ ra vẻ hoảng loạn.

“Em nhìn thấy à?”

“Không, chuyện đó...”

Đến lượt Naoko lúng túng. Mặc dù biết mình chẳng việc gì phải bối rối cả nhưng nhìn khuôn mặt nghiêm túc của Oki, cái cảm giác trống ngực dồn dập không rõ nguyên nhân tới qua lại ập đến.

“Tôi qua em có nghe thấy tiếng động lúc anh về.”

Cuối cùng cô chỉ nói được có thế.

“Vậy à...”

Oki trả lời, nhưng biểu cảm như nín thở của anh ta vẫn không hề thay đổi. Naoko cúi đầu nhìn xuống vẻ như bị áp đảo.

“Vì không ngủ được ấy mà.” Cuối cùng anh ta cũng gượng gạo nói. “Giữa đêm anh đã ra ngoài đi dạo một chút.”

“Vậy ạ.” Naoko đáp.

Cảm giác không thoải mái vẫn bao trùm. Oki lấy đồ rửa mặt của mình, nói “Anh đi trước đây.” rồi đi về phía hành lang như thể đang chạy trốn. Bóng anh ta vừa khuất, Makoto liền tiến lại gần Naoko.

“Đáng ngờ nhỉ?”

“Ừ, đáng ngờ thật.”

“Chắc chắn có gì đó.”

“Ừ...”

Naoko gật đầu, nhìn chiếc chậu rửa mặt đầy ắp nước nóng anh ta bỏ lại.



Thực đơn cho bữa sáng nay có trứng khuấy, thịt xông khói, salad rau xanh, xúp bí ngô, bánh sừng bò, nước cam và cà phê. Ăn sáng cùng hai người có vợ chồng Bác sĩ và Kamijo. Hình như Enami và Oki đã ăn xong và đi ra ngoài. Takase thỉnh thoảng xuất hiện, tiếp thêm bánh sừng bò và cà phê.

“Tôi qua các cháu có ngủ được không?”

Từ bàn bên cạnh, Phu nhân hỏi thăm. Khuôn mặt khi chưa trang điểm của bà mang một cảm giác giản dị như bao bà lão bình thường khác.

“Cháu ngủ ngon ạ.”

Makoto trả lời. Naoko im lặng. Bác sĩ xé một mẩu bánh sừng bò, vừa đưa lên miệng vừa tỏ ra khâm phục.

“Thật tốt nhỉ, có thể ngủ được trong căn phòng đó. Quả nhiên là người trẻ tuổi.”

Cơ hội hỏi chuyện đây rồi, Naoko nghĩ. Liên quan đến vụ án của anh trai, cô có rất nhiều điều muốn hỏi khách quen của nhà khách này, nhưng nếu đường đột hỏi thì rất dễ bị nghi ngờ.

“Khi xảy ra vụ tự sát năm ngoái, Bác sĩ đã làm gì thế ạ?”

Cô cố gắng hỏi bằng giọng tự nhiên nhất như thể chỉ đang tán chuyện chút thôi nhưng âm điệu vẫn hơi cao, cũng may là không đến nỗi quá thiếu tự nhiên. Bác sĩ nhồm nhoàm nhai rồi gật đầu, cuống họng khẽ chuyển động khi ông nuốt miếng bánh xuống.

“Cũng không làm được gì cả, chỉ hỗ trợ một chút trong quá trình khám nghiệm pháp y thôi. Ở những nơi như thế này, mấy cậu trong tổ điều tra sẽ biết ơn lắm nếu thỉnh thoảng trong đám khách trọ có một người là bác sĩ.”

“Ngầu lắm đấy.” Kamijo ngồi bên trên chọc. “Như trong mấy bộ phim hình sự ấy.”

“Đúng là thế mà. Ông ấy đã chỉ đạo cho bên hình sự cần phải làm gì.” Phu nhân nói.

“Không phải chỉ đạo. Chỉ là nói chuyện về kết quả khám nghiệm thôi.”

“Vậy tự sát là phán đoán của Bác sĩ à?”

Một câu hỏi rất hay, Naoko nhìn sang Makoto ở bên cạnh, trầm nghĩ.

Bác sĩ nhăn mặt như thể vừa uống nhầm một cốc nước đắng, lắc đầu quày quảy.

“Không phải. Thành thật mà nói thì đó chỉ là một ý kiến khách quan thôi. Bên cạnh xác chết, thuốc độc vẫn còn đó, rõ ràng cậu ấy đã uống vào và chết. Chỉ có thể biết đến vậy. Không có chứng cứ nào để xác định là cậu ấy tự uống hay bị người khác cho uống, hay là cậu ấy nhầm thuốc độc với một loại thuốc nào đó mà uống phải. Người chết thì không thể nói hay làm được gì nữa, những thứ xung quanh cậu ấy chỉ có vậy thôi.”

“Thật thơ mộng.”

Kamijo nâng cốc cà phê lên. Naoko liếc về phía anh ta một cái rồi làm như thể không quan tâm, quay trở lại phía Bác sĩ.

“Nói vậy kết luận tự sát là của phía cảnh sát đúng không ạ?”

“Đương nhiên rồi. Nhưng tôi cũng có nêu ra ý kiến cá nhân của mình, rằng khả năng chết do tai nạn hay bị người khác giết là rất thấp. Thật khó mà nghĩ là cậu ấy lại có thể nhầm độc dược thành thuốc rồi uống vào, càng không thể nghĩ trong số chúng tôi có một kẻ điên đi giết người mình mới gặp lần đầu.”

“Nghe như một điều mong mỗi thì đúng hơn là ý kiến nhỉ?”

Hình như Bác sĩ đã quá quen với cách nói chuyện của Kamijo nên ông không có vẻ gì là tự ái.

“Mong mỗi chứ. Có thể gọi là tin tưởng cũng được. Nhưng đúng như cậu nói, cảnh sát không dễ dãi tới mức ghi vào sổ điều tra của mình mong mỗi của chúng ta đâu. Kết luận của cảnh sát được đưa ra dựa trên tình trạng của hiện trường khi đó và thông tin từ những tài liệu có liên quan đến người

đã chết. Tình trạng tôi muốn nói ở đây chính là căn phòng khóa kín khi đó nhé...”

“Cửa được khóa kín từ bên trong đấy.”

Dường như cảm thấy cứ để chồng mình nói vậy thôi thì không đủ thuyết phục nên Phu nhân vội vàng chen vào. “Hơn nữa, chìa khóa dự phòng không phải thứ muốn dùng là dùng được đâu. Nếu cậu ấy bị giết, thì có nghĩa là giết người trong phòng kín đấy.”

Mắt bà sáng rõ như thể đang kể một chuyện rất đáng tự hào. Chỉ chờ bà nói xong, Bác sĩ ngay lập tức tiếp lời.

“Cảnh sát cũng đã hỏi những người có liên quan rất nhiều điều và rất nhiều lần, thế nhưng cuối cùng vẫn chỉ có thể nhận định người khóa cửa chính là người đã chết. Trong số những thông tin liên quan đến cậu ấy, không thể bỏ qua việc cậu ấy có chút vấn đề về tâm thần. Vì vậy có thể nói là có động cơ để tự sát. Trên cương vị của cảnh sát, chẳng phải đó cũng là một kết luận có căn cứ rồi hay sao?”

“Theo Bác sĩ nhận định thì thế nào ạ?”

Do căng thẳng, Naoko đột nhiên nói to hăn lên. Nhận ra điều đó, cô liền điều chỉnh cho giọng mình nhỏ lại.

“Nói cách khác, người đó có vẻ gì là bị rối loạn tâm thần không ạ?”

Chắc vì cách nói của cô nghe có vẻ buồn cười, nên cuối cùng Bác sĩ cũng lấy lại được biểu cảm ôn hòa thường lệ.

“Dưới con mắt của một bác sĩ thì tôi thấy cậu ấy hoàn toàn bình thường. Khi nghe điều đó từ cảnh sát, tôi thực sự đã rất ngạc nhiên đấy. Tôi thấy cậu ấy chẳng có vẻ gì là bị rối loạn tâm thần cả.”

“Tôi cũng thấy vậy.” Phu nhân nói. “Cậu ấy là một thanh niên tốt. Cậu ấy còn chơi bài với tôi nữa, mặc dù chơi không giỏi.”

“Người đồng tình với giả thiết rối loạn tâm thần quả nhiên chỉ có mỗi

cậu Oki thôi. Tôi cũng đồng ý với Phu nhân, cậu ấy là một thanh niên tốt.”

Kamijo nói vu vơ, không hề có hàm ý sâu xa gì nhưng chuyện này lại khiến Naoko để tâm.

“Anh Oki khẳng khái cho rằng người đó bị rối loạn tâm thần ă?”

“Cũng không đến mức là khẳng khái. Cậu thanh niên đó là người học rộng hiểu nhiều, đầu óc lại sắc bén nên mọi người rất khâm phục. Đối với một tay vai u thịt bắp như Oki thì điều đó thật chẳng có gì thú vị. Vì cậu ta thuộc típ cực kỳ thích thể hiện bản thân mà. Bằng việc đồng ý với giả thiết rối loạn tâm thần, tôi thấy Oki đã đạt được mục đích hạ bệ hình ảnh của người đó.”

“...”

Ra vậy, Naoko nghĩ. Việc Oki nói ra những lời như thế không phải là bởi anh ta có mục đích nào đó khác à? Vì Naoko chìm vào im lặng nên Makoto lên tiếng như thể muốn kết thúc chuyện này tại đây.

“Ừm, đối với một nơi để du lịch thì chuyện xảy ra như thế quả là nhiều nhĩ. Nếu là chuyện vui thì còn được.”

“Đúng thế.” Phu nhân húp nốt chỗ xúp còn lại.

Naoko áy náy, chắc chắn súp của bà đã nguội lắm rồi. Thế nhưng sau khi ăn xúp một cách rất ngon lành, Phu nhân liền lên tiếng hỏi.

“Nhân tiện, ngày hôm nay mọi người có kế hoạch đi đâu không? Nếu muốn giãn chân tay một chút thì có thể đi trượt tuyết.”

Makoto vẫn chưa quyết định. Kamijo im lặng uống cà phê rồi làm bộ như chợt nhớ ra, anh ta nói.

“Nhắc mới nhớ, tối qua Oki hăng hái lắm đấy, còn nói hôm nay định hướng dẫn cho hai người. Cậu ta đúng như vẻ bề ngoài, rất nhiệt tình.”

“Quả thực quá nhiệt tình.” Đúng bên Naoko, Makoto nhún vai.

“Mọi người thì định làm gì ă?” Naoko định hỏi vợ chồng Bác sĩ nhưng

người trả lời lại là Kamijo.

“Trước tiên phải làm ván cờ quyết định đã.”

“Chơi cờ?”

“Để phân thắng bại với Bác sĩ đấy. Vẫn chưa quyết định mà.”

Naoko ngạc nhiên nhìn Bác sĩ.

“Thế ván cờ tới qua cuối cùng thế nào ạ?”

Bác sĩ nhắm một bên mắt có phần đuôi hơi cụp.

“Ván đó chỉ đơn thuần là chơi vui thôi.”

“Mới thắng có một ván thì chưa thể dừng được.” Kamijo cất giọng ngân ngâm. “Còn phải thắng mười chín ván nữa.”

Sau bữa sáng, hai người đi dạo lòng vòng quanh khu nhà. Từ mặt trước nhà khách hướng về phía khu rừng, những con đường tản bộ ngoằn ngoèo nối tiếp nhau. Có lẽ tối qua tuyết lại rơi, mặt đường phủ thêm một lớp tuyết mới dày chừng mười centimet. Mỗi lần đôi ủng đi tuyết giẫm xuống, âm thanh rạo rạo lại vang lên. Phía trước hai người không có dấu chân nào, có vẻ đây không phải là địa điểm Enami và Oki đã gặp nhau.

“Câu thấy sao?”

Vừa đạp lên lớp tuyết phía trước, Makoto vừa hỏi.

“Thấy sao là sao?”

Bị Naoko hỏi lại, Makoto đưa tay lên đầu, vẻ mặt như thể khó nói.

“Chuyện anh trai cậu ấy. Theo lời của mấy người bạn này thì anh trai cậu không có vẻ gì là bị bệnh cả.”

“Thì thế.”

Naoko vẫn giữ nguyên tư thế thọc hai tay vào túi áo, im lặng bước tiếp

một hồi lâu. Thịnh thoảng, dòng suy tư bị gián đoạn bởi cảm giác giẫm vỡ những mảng tuyết dưới chân.

“Tớ cũng muốn tin vào ấn tượng đó. Nếu anh ấy không tự sát, thì tức là suy luận của chúng ta đã chính xác. Hơn nữa cho đến lúc chết còn bị nghi ngờ là rối loạn tâm thần thì thật tội nghiệp.”

Makoto không nói gì. Một lúc lâu sau, cô thì thầm như đang độc thoại, “Tớ hiểu.”

“Cơ mà... tớ thắc mắc chuyện của Oki ấy. Tớ cứ nghĩ mãi việc chỉ có mình anh ta nói anh trai tớ bị rối loạn tâm thần. Nói ra những lời như thế chẳng phải khiến cho giả thiết tự sát được củng cố hơn sao?”

“Ý cậu muốn nói chính anh ta đã giết Koichi?”

“Tớ không dám khẳng định... nhưng con người đó rõ ràng là rất khả nghi. Cả chuyện tối qua nữa. Cậu không thấy giữa đêm hôm khuya khoắt tự dưng lại đi dạo là rất kỳ quặc sao? Hơn nữa, tớ đã nghĩ suốt từ nãy tới giờ, Oki quay trở lại phòng ngay lúc tớ vừa chui vào trong chăn đúng không? Có nghĩa lúc tớ trốn sau quầy lễ tân, cái người đi vào từ cửa sau phải là một người khác chứ không phải anh ta. Tức là...”

“Tức là Oki không chỉ có một mình, đúng không?”

“Cậu đừng có nói cái kiểu tỉnh bơ như thế.” Naoko tỏ vẻ hờn dỗi.

Con đường tản bộ song song với đường cho xe chạy kéo dài từ mặt tiền nhà khách, chỉ cần đi bộ chừng hai trăm mét là có thể thấy đường chính. Gọi là đường chính nhưng cũng không hề to, càng đi về phía trên sẽ càng hẹp dần rồi nối thông với đường núi. Đi về phía dưới cũng chỉ kéo dài tới một nhà ga trông như chuồng ngựa nhỏ. Hai người đi vào đường chính được một đoạn thì quyết định quay lại. Dù có đi thêm nữa cảnh vật cũng chỉ hết như vậy mà thôi.

Ánh ban mai đâm xuyên qua kẽ trống của khu rừng, chiếu rọi những cây

bạch dương và khoảng tuyết trắng. Tiếng líu lo của những chú chim nhỏ nghe như tiếng ai đang huýt sáo, cứ văng vẳng khi gần khi xa. Quay lại được nửa đường thì hai người bắt gặp chiếc wagon Takase đang cầm lái. Cậu cẩn thận cho xe dừng lại, mở kính cửa sổ.

“Tôi đi đón khách.” Takase nói. “Có bốn người. Như vậy là toàn bộ phòng của nhà khách đã kín chỗ.”

“Họ là những người như thế nào vậy?” Makoto hỏi.

“Có một cặp vợ chồng, họ sẽ ở phòng Chú ngỗng và Ông lão chân dài. Hai người còn lại là hai thanh niên. Dân trượt tuyết đấy.”

“Họ ở phòng nào?”

“Phòng Hành trình mới.”

Nói rồi Takase lại nhấn ga. Chiếc wagon trông cục mịch nhưng chạy rất vững vàng trên con đường tuyết.

Sau khi ra khỏi con đường tản bộ, giống như hôm trước, Naoko và Makoto lại đi vòng ra phía sau nhà khách. Chỗ này vẫn còn lưu lại mấy dấu chân của ai đó. Thế nhưng cả hai không ai nêu cảm tưởng gì. Cây cầu đá hồng vẫn sừng sững ở đó, không có gì thay đổi. Naoko nhìn cây cầu bị gãy ở giữa, trông như thể hai mẹ con nhà rồng khổng lồ đang châu đầu và nói chuyện gì đó bí mật. Đúng là giống hệt.

“Hôm qua chúng ta đã không để ý thấy nhỉ.”

Makoto đang nhìn về hướng Đông nói. Naoko tò mò quay đầu lại.

“Có một ngọn núi gần như thế này ở ngay bên.”

“Quả là vậy.”

Ở phía Đông có hai ngọn núi nằm song song với nhau. Cả hai đều không quá cao, hình dáng cũng tựa tựa. Mặt trời hiện ra ở vị trí gần như chính giữa hai ngọn núi ấy.

“Trông như lưng của con lạc đà ấy.”

Makoto phát biểu cảm tưởng, Naoko cũng đồng tình. Naoko đứng trên mỏm vách đá, rụt rè nhìn xuống đáy vực. Trong nắng sớm, bóng của cây cầu đá in xuống đáy vực, phần đầu của mẹ con nhà rồng chụm lại gần nhau hơn một chút. Chỉ cần tiến thêm một bước nữa thôi là toàn thân sẽ run lẩy bẩy nên Naoko lùi lại. Cô sợ độ cao. Vừa cao vừa lạnh cô càng sợ hơn. Makoto ngồi xổm trên cầu, nhìn xuống phía dưới. Khi Naoko tiến lại, cô liền chỉ tay xuống mặt dưới của cây cầu.

“Cái này là gì nhỉ?”

Từ sau lưng Makoto, Naoko cũng thử nhìn xuống. Có một vật to và dày bằng gỗ được giấu ở bên dưới. Makoto cẩn trọng vươn người ra tóm lấy thứ đó rồi bắt đầu kéo lại phía mình. Nhìn cô phải dồn sức vào để kéo là biết vật đó khá nặng. Đó là một khúc gỗ hình chữ nhật dài chừng hai mét. Nói là hình chữ nhật những chỉ dày tầm năm centimet, rộng những bốn mươi centimet nên có thể gọi là một tấm ván cũng được. Naoko không chắc vật này có phải làm từ gỗ thật không, nhưng có thể chắc chắn nó còn khá mới.

“Không biết vật này dùng để làm gì nhỉ?”

Makoto dùng năm tay phải gõ nhẹ lên miếng gỗ. Âm thanh phát ra khô khốc.

“Có lẽ là vật liệu làm đồ nội thất hay gia dụng. Máy đồ thủ công thế này ở nhà khách rất nhiều đúng không?”

Nghe Naoko nói, Makoto gật đầu lẩm bẩm, “Có lẽ vậy.” rồi đẩy tấm gỗ trở lại chỗ cũ phía dưới cây cầu.

Khi họ quay trở lại nhà khách, quả nhiên Bác sĩ vẫn đang chơi cờ với Kamijo ở quầy lễ tân. Không thấy bóng dáng Phu nhân đâu. Ông chủ đang đọc báo phía trước lò sưởi, cất giọng chào, “Các cô đã về đấy à?”

Đi qua hành lang lạnh lẽo, hai người tiến về phòng. Đứng trước cửa phòng, Makoto bậm môi rồi nói.



“Thử qua đằng kia một chút đi. Chúng ta chưa tới đó lần nào.”

Hai người mới chỉ vào phòng Cầu London và Mẹ Ngỗng Già. Những căn phòng khác họ chỉ biết đến trên bản sơ đồ khu nhà khách. Vậy nên Naoko tán thành ngay.

Phòng đầu tiên của dãy hành lang có tên Hành trình mới. Liên kề căn phòng đó là phòng Thánh Paul mà Oki đang ở. Tiếp theo là phòng Humpty Dumpty của bọn Naoko. Tiếp nữa là phòng Chú ngỗng và Ông lão chân dài, trên tấm thẻ treo trước cửa đề dòng chữ GOOSEY AND OLD FATHER LONG-LEGS. Đây là căn phòng có cấu trúc hai tầng giống với phòng Cầu London và Mẹ Ngỗng Già. Điều này Naoko và Makoto cũng biết rõ.

Đối diện với phòng Chú ngỗng là Mill, phòng của Kamijo.

—“Khi gió thổi cối xay sẽ quay. Khi gió lặng cối xay sẽ dừng.”\_ Kamijo đã nói thế nhỉ.”

Chợt nhớ ra, Naoko lên tiếng. Quả nhiên là một bài hát dễ thuộc.

“Bài hát nói lên một điều khá hiển nhiên nhỉ?”

“Đó chắc chắn cũng là một đặc trưng của đồng dao *Mẹ Ngỗng* đấy.”

Hai người đi qua phòng Mill. Phía bên trái hành lang có một lối rẽ. Phía trước đó, nói cách khác là đối diện với phòng Mill có một khoảng trống rộng chừng bốn mét vuông. Nơi ấy đặt một chiếc bàn tròn đen bóng trông có vẻ khá cổ. Trên tường treo một bức tranh sơn dầu theo trường phái trừu tượng, trừu tượng đến nỗi trông như thể họa sĩ chỉ trát bột màu vẽ lên thôi vậy.

“Naoko, cái này...”

Đang nhìn vào giá sách đặt ở sát tường, Makoto cất tiếng gọi. Nghe tiếng Makoto, Naoko tiến lại. Makoto đang cầm trên tay vật gì đó trông như con ki gô trong trò bowling. Nhìn kỹ thì đó là một bức tượng gỗ, độ lớn đúng bằng chai Coca một lít.

“Là tượng Đức mẹ Maria đấy.”

“Hả?”

Điều đó có ý nghĩa gì? Đột nhiên có gì đó vang lên trong đầu Naoko.

Mẹ Maria... về nhà khi nào?

Tấm bưu thiếp của anh trai...

“Đưa tớ xem.”

Naoko cầm vật đó trên tay. Bức tượng nặng như thể chất chứa cả những năm tháng nó đã trải qua. Tượng Đức mẹ được chạm khắc như thể phủ kín bằng một tấm vải từ trên đầu xuống. Naoko ôm bức tượng bằng cả hai tay như ôm em bé.

“Là Đức mẹ Maria nhỉ, chắc chắn là vậy.”

“Đức mẹ Maria xuất hiện trong tấm bưu thiếp của anh Koichi có lẽ là đây chẳng?”

“Ừ...”

Naoko nhìn kỹ bức tượng Đức mẹ Maria đó một lần nữa. Một cảm giác dịu dàng dâng lên. Nếu đây là tác phẩm của một tay nghiệp dư, thì người đó quả thực rất có khiếu, Naoko nghĩ. Thế nhưng cô cảm thấy có gì đó hơi kỳ lạ ở bức tượng này. Nếu thử đem so sánh với bất cứ bức tượng Đức mẹ Maria nào khác trên thế giới, đều sẽ thấy có một điểm vô cùng lạ lùng.

Naoko nói.

“Maria này... có sừng.”

“Hả, không thể nào.”

Có lẽ việc ghép một thứ như sừng lên Maria là quá đổi khác thường nên Makoto đã không nhận ra. Naoko giờ bức tượng về phía cô ấy.

“Cậu xem chỗ trán này, có nhô lên một chút đúng không? Cái này là sừng nhỉ?”

“Thật là... Chưa từng nghe Đức mẹ Maria có sừng bao giờ...”

Makoto nói đến đây thì ngưng bật, có lẽ bởi bản thân cô cũng không thể giải thích rõ ràng về phần nhô lên của bức tượng. Cô nghiêng đầu, ngón tay xoa xoa phần nhô lên ấy.

“Tớ cũng không hiểu lắm, chắc không phải là để trang trí đâu nhỉ? Dù thế nào thì có sừng cũng kỳ lạ thật đấy.”

“Ừ, đúng là thế. Nhưng mà...”

Naoko thu bức tượng Đức mẹ Maria về. Trên trán bức tượng có một phần to cỡ hạt gạo nhô lên. Có kiểu trang trí như thế này sao? Nhưng ngoài để trang trí ra thì hai người chẳng thể nghĩ ra đáp án nào hợp lý hơn.

“Khó hiểu thật đấy...”

Naoko vừa thì thầm vừa đặt bức tượng trở lại giá sách.

Rẽ trái vào hành lang sẽ thấy phòng cuối cùng. Trên cánh cửa bằng gỗ màu nâu sẫm có treo tấm thẻ ghi JACK AND JILL.

“Là phòng Jack và Jill à?”

“Đây là phòng của Enami nhỉ?”

Không biết Makoto đã điều tra được điều này từ khi nào.

Lúc Takase đón khách mới về, Naoko và Makoto đã quay lại phòng và đang xem lại sơ đồ nhà khách. Hai người xác nhận sơ đồ mà cậu ấy vẽ cho hoàn toàn chính xác, đang tấm tắc khen thì nghe ngoài quây lể tân có tiếng nói chuyện ồn ào. Sau đó chừng mười phút, giọng Takase vang lên cùng tiếng gõ cửa.

“Có ai trong phòng không?”

Makoto đứng lên mở cửa.

“Tôi nay chúng tôi sẽ tổ chức một bữa tiệc nho nhỏ, nếu được, mời hai

người cùng tham gia cho vui.”

Takase vừa nói vừa nheo nheo mắt nhìn hai người như bị chói. “Vì tất cả các vị khách quen đã tụ hội đông đủ, nên chúng tôi làm một bữa như lệ thường. Với lại ngày mai anh Oki phải đi sớm, nếu không tổ chức vào tối nay thì không còn cơ hội nữa.”

“Oki á?” Naoko hỏi lại. “Tôi đâu nghe anh ấy nói vậy.”

“Anh ấy bảo là có chút việc đột xuất.”

Có vẻ như kế hoạch của Oki thay đổi cũng khiến Takase khá vất vả.

Sau khi nhận lời tham dự bữa tiệc, hai người ngỏ ý nhờ Takase chở đến khu trượt tuyết ở gần đó. Để làm an lòng bố mẹ ở Tokyo, hai người quyết định sẽ chụp một tấm ảnh đang đứng giữa sân trượt tuyết gửi về.

Dưới đây là câu chuyện diễn ra trong chiếc xe wagon đang trên đường đến khu trượt tuyết.

“Các cô đã thu hoạch được gì chưa?”

Vẫn nắm chắc vô lăng, mắt nhìn về phía trước, Takase hỏi. Câu hỏi của cậu ta cứ như chạm đúng chỗ đau của hai người vậy, Naoko nghĩ. Vì đang ngồi ghế sau nên cô không thấy được biểu cảm của cậu.

“Ừm.” Makoto trả lời. “Chúng tôi đã nghe rất nhiều chuyện, nhưng tới lúc này thì vẫn chưa thể biết đâu là thông tin đáng để coi là thu hoạch. Có lẽ toàn là những thông tin vô giá trị cũng nên.”

“Các cô đã biết được gì về câu thần chú Mẹ Ngỗng rồi?”

Có lẽ tối qua tự nhiên bị bắt vẽ sơ đồ nhà khách nên cậu ấy cũng hơi quan tâm.

“Chưa, vẫn mù tịt.”

“Vậy à?”

Trong câu nói của cậu dường như âm vang suy nghĩ “Quả nhiên là vậy.”

Không biết chàng trai có vẻ ngoài thuần phác này thấy gì ở hai cô sinh viên không thỏa mãn về một vụ tự sát đã xảy ra trong quá khứ nên đã vào vai thám tử rồi đi loanh quanh dò hỏi nhỉ? Nhưng rồi Naoko quyết định không nghĩ đến chuyện đấy nữa.

“Takase này, cậu làm ở nhà khách Mẹ Ngỗng này được mấy năm rồi?”

Sực nhớ ra, Naoko thử hỏi. Takase suy nghĩ một lúc rồi trả lời.

“Hai năm ạ.”

Quãng ngừng đó có lẽ là thời gian cậu ấy nhâm tính lại, Naoko thầm nghĩ.

“Cậu sống trong nhà khách suốt à?”

“Ừm, đa phần là vậy.”

“Đa phần? Có nghĩa là...”

“Thỉnh thoảng tôi cũng đi Shizuoka nữa. Mẹ tôi làm công việc nấu ăn tại ký túc xá của một trường đại học ở đó. Nói vậy nhưng tôi hiếm khi tới đó lắm.”

“Quê cậu ở đâu?”

“Trước đây thì là Tokyo. Nhưng ngoài mẹ ra thì tôi chẳng còn ai thân thích hết, thế nên có thể coi là không có quê.”

Từ tuổi của Takase suy ra thì có thể thấy, sau khi tốt nghiệp cấp ba được khoảng hai năm là cậu đã vào làm việc ở nhà khách Mẹ Ngỗng rồi. Chắc Takase đã dành hai năm ấy để rong chơi. Nghe Takase thoải mái kể chuyện quá khứ bằng giọng bình thản như vậy, Naoko cũng bắt đầu có cái nhìn khác về chàng trai ấy.

“Hai năm trước... là đúng thời điểm xảy ra vụ tại nạn rơi xuống vực đúng không?”

Makoto hỏi. Takase lại im lặng một lúc rồi nhỏ giọng trả lời.

“Vâng, đúng thế.”

“Lúc xảy ra vụ việc, cậu đã vào làm chưa?”

“Chưa...”

Thân xe cua một vòng lớn về bên trái. Theo quán tính, cơ thể Naoko nghiêng về phía cửa bên phải, Makoto cũng ngã sang từ bên trái.

“Xin lỗi.” Takase nói. “Khi tôi bắt đầu làm việc thì vụ việc cũng gần như kết thúc rồi. Hình như sau đó hai tháng thì phải...”

“Vậ à...”

Naoko nhìn sang Makoto. Cô ấy có tất cả hể suy nghĩ điều gì đó là sẽ cần môi dưới.

Tuyên cáp treo đi dọc lên một sườn dốc thoải, chiếc xe wagon dừng lại ở ngay sát điểm xuất phát. Chỗ lên cáp treo nằm bên trái con đường, có khoảng mười mấy người đi trượt tuyết đang xếp hàng. Phía đối diện là một bãi đậu xe sức chứa tầm vài chục chiếc.

“Vậ nhè, khoảng chừng năm giờ tôi sẽ quay lại đây đón.”

Takase nói rồi cho xe quay đầu. Nhìn bóng chiếc xe hình hộp chữ nhật đi khuất, Makoto dường như muốn nói điều gì đó. Thế nhưng, nếu lúc này Naoko có hỏi thì kiểu gì cô ấy cũng chỉ trả lời “Không, chẳng có gì cả.”

Sau khi thuê những vật dụng cần thiết để trượt tuyết ở cửa hàng gần đó, hai người leo lên cáp treo, đi tới khu trượt tuyết. Lúc ra khỏi nhà, Naoko đã cố tình để bố mẹ nhìn thấy mình có mang đồ trượt tuyết theo. Nhưng vì chúng quá cồng kềnh nên trước khi tới đây, cô đã bỏ hết lại căn hộ của Makoto.

Từ cáp treo nhìn xuống, Naoko thấy những bóng người mặc đồ trượt tuyết đủ màu sắc đang trượt lơ thơ đây đó, trông cứ như mấy viên bi ve đang lăn vậy. Cô bắt đầu trượt tuyết từ khi vào đại học và ngay lập tức bị trò này mê hoặc. Năm nào cô cũng đi đến khu núi tuyết năm, sáu lần. Nếu

là bình thường thì chắc chắn cô đang ngắm cảnh với tâm trạng phơi phới rồi.

Hai người thay phiên nhau chụp mỗi người ba tấm cảnh đang trượt tuyết bằng chiếc máy ảnh bỏ túi Naoko mang theo, rồi nhờ một cậu trai có vẻ là học sinh chụp giúp một tấm cả hai đang đứng trước một nhà trọ dưới chân khu trượt tuyết. Lúc đưa trả máy ảnh cho Naoko, cậu học sinh đó định nói gì đó, thế nhưng khi nhìn lướt sang Makoto, cậu lại quyết định không lên tiếng nữa. Có lẽ cậu không xác định được Makoto là nam hay nữ, nói cách khác, cậu không đoán được Makoto có phải là người yêu của Naoko không. Makoto đeo kính râm, từ vóc dáng cho đến chiếc áo trượt tuyết đều rất giống con trai.

Bên trong khu nghỉ ở bãi trượt tuyết có tiệm giải khát, hai người uống bia và ăn nhẹ khoảng chừng một tiếng. Sau khi trượt tuyết khoảng hai tiếng, họ lại vào một tiệm khác uống cà phê. Sau đó, hai người trượt thêm chừng hai tiếng nữa thì vừa vặn đến giờ hẹn.

“Các cô trượt thỏa thích rồi chứ?” Takase hỏi lúc hai người leo vào xe.

“Cũng tạm tạm.” Makoto trả lời.

Một cuộc hội thoại mà cả người hỏi lẫn người trả lời đều chẳng mặn mà gì.

### ———— 3 ————

Bữa tiệc bắt đầu lúc sáu giờ.

Các món sở trường của Bếp trưởng đã được bày đầy đủ trên bàn, ghế được dọn vào sát tường tạo không gian cho tiệc đứng. Sau khi cạn ly bằng sâm-panh, rượu vang cũng lần lượt được mở hết chai này đến chai khác.

Đến tận lúc này Naoko và Makoto mới lần đầu được gặp vợ chồng Shibaura. Anh chồng Shibaura Tokio khoảng chừng 35–36 tuổi, đeo một cặp kính hơi nhỏ so với gương mặt tròn trịa của mình. Anh có vẻ là một người đàn ông tốt bụng, cách nói chuyện từ tốn, khiêm nhường. Chị vợ Sakiko dáng người mảnh dẻ xinh đẹp nhưng ít nói. Từ đầu chí cuối chị chỉ đứng sau chồng, không có ý định tham gia trò chuyện, nhưng vì chị luôn luôn mỉm cười nên không khiến người khác cảm thấy u ám. Qua nói chuyện, Naoko biết được họ đã kết hôn được năm năm. Shibaura kể công việc của họ là buôn kính mắt, hình như là lấy hàng từ xưởng rồi bán sỉ cho các cửa hàng nhỏ.

“Một công việc chẳng mấy lợi nhuận.” Người chồng vừa nói vừa nheo nheo đôi mắt nhỏ đằng sau cặp kính.

Đến nhà khách ngày hôm nay ngoài vợ chồng Shibaura còn có hai nhân viên văn phòng trẻ tuổi. Hai người làm như vô tình tiến lại, thế nhưng cô đọc được trong mắt họ vẻ mong ngóng giây phút Naoko chỉ có một mình suốt từ nãy đến giờ. Makoto rời đi một chút, qua nói chuyện với Ông chủ.

“Em từ Tokyo đến à?”

Bắt chuyện trước là người thanh niên mặt vuông. Người đứng cạnh anh ta thì nhìn Naoko bằng ánh mắt như thể đã xác định được món hàng cần mua. Người đó có gương mặt dài, mắt và lông mày đều mảnh, cả đôi môi cũng mỏng. Cả hai đều không thuộc tí Naoko thích. Cô vừa cất tiếng trả lời, hai người liền bắt đầu thi nhau giới thiệu về bản thân. Theo đó, cô biết được người mặt vuông họ Nakamura, còn người mặt dài họ Furukawa. Cả hai đều mới đi làm chừng hai, ba năm nên trông cũng không có vẻ giống dân công sở lắm, nhưng chắc vì muốn thể hiện mình là mẫu đàn ông chín chắn nên họ toàn nói chuyện công việc. Kiểu đang làm cho công ty nào, làm công việc như thế nào... Máy chuyện chán ngắt, cô chẳng buồn nhớ.

“Từ thời đại học anh đã bắt đầu trượt tuyết trên núi rồi đấy.”



Cuối cùng thì Furukawa cũng là người đôi đũa. “Không phải là trượt trong các khu trượt tuyết bình thường, mà là trượt trên các mặt nghiêng tự nhiên của núi, năm nào anh cũng đi. Khu trượt tuyết gần đây thì chỉ được coi là khu Shinjuku kéo dài thôi.”

Chả hơn gì. Chỉ là đổi thành một câu chuyện mà anh ta tự mãn. Loại đàn ông này chẳng có ai tử tế cả, Naoko đã biết điều đó từ hồi còn là học sinh cấp ba. Hạng người mang tiếng là giáo viên nhưng lại nhập nhèm với học sinh, đến mức làm con bé mang thai. Nói mới nhớ, không biết giờ gã giáo viên đó thế nào rồi?

“Anh Nakamura, cả anh Furukawa nữa, không được tán tỉnh người này đâu đấy.”

Kurumi từ nãy tới giờ bận rộn chạy đi chạy lại bê đồ ăn, cuối cùng cũng có thể tháo tạp dề, tham gia vào câu chuyện.

“Vì em ấy có người yêu rồi.”

“Hừm, chẳng phải là con gái sao?”

Nakamura nhìn về phía Makoto và nhếch môi. Naoko hiểu rõ người này chẳng coi đó là vấn đề gì to tát lắm, giọng điệu anh ta lúc nói ra từ *con gái* đầy vẻ xem thường.

“Vấn đề là sức hấp dẫn.”

Nói rồi Kurumi quàng vai Naoko kéo về phía quầy lễ tân. Không biết về mặt hai người Nakamura phía sau thế nào, chỉ tưởng tượng thôi cũng thấy thú vị. Kurumi thì thào vào tai Naoko.

“Em nên cẩn thận với hai người đó.”

Cô ngồi xuống ghế, vừa pha rượu cho Naoko vừa cười khúc khích. “Chính chị cũng bị bọn họ tán tỉnh mấy lần rồi đấy.”

“Chị Kurumi có người yêu chưa ạ?”

“Nếu có một người như Makoto thì tốt, với điều kiện là con trai.”

Naoko bật cười.

Thấy cô và Kurumi ngồi ở quây lễ tân, lần này là Oki tiến lại.

“Mấy tên trẻ tuổi láu cá đáng ghét nhỉ?”

Đó là câu đầu tiên anh ta nói, chắc ám chỉ Nakamura và Furukawa. Nói rồi anh ta làm mặt thản nhiên ngồi xuống cạnh Naoko.

“Sáng sớm mai anh phải về rồi. Gặp được em thật vui, nhưng vì công việc nên chẳng còn cách nào khác. Phận tôi tớ vất vả lắm.”

“Anh về cẩn thận nhé.” Kurumi mang cho anh ta một cốc rượu pha.

“Cảm ơn.” Anh ta trả lời.

Ruột gan Naoko nóng như lửa đốt. Hiện tại Oki là đối tượng đáng nghi nhất, nếu anh ta cứ thế rời đi thì chẳng phải công sức đến tận đây của hai người đều đổ sông đổ biển sao? Nhưng cô chẳng có lý do gì để níu kéo anh ta ở lại, cũng chưa có biện pháp gì có thể làm rõ trắng đen. Không rõ Oki đã lý giải về trầm tư của Naoko như thế nào, anh ta ghé tai cô thì thầm.

“Lát nữa em cho anh địa chỉ liên lạc được không? Biết đâu chúng ta có thể gặp lại ở Tokyo.”

Naoko nhìn mặt anh ta. Bình thường thì có nhất định sẽ lờ đi, nhưng để không mất đầu mối liên lạc, cô đành gật đầu. Anh ta nhoẻn miệng về vô cùng thỏa mãn.

“Vậy anh đi giải rượu một chút rồi quay lại.”

Oki xuống khỏi ghế rồi tiến về phía lối ra, bước chân có vẻ hơi lảo đảo. Kurumi ngồi bên cạnh thì thào, “Việc đó cũng tuyệt đối không được.”

Từ khoảng hơn chín giờ trở đi, bữa tiệc trở thành đại hội trò chơi. Như thường lệ, Bác sĩ và Kamijo chơi ván cờ quyết chiến lần thứ không biết bao nhiêu. Phu nhân và Kurumi chơi backgammon. Hội chơi poker có Bếp

trưởng, Ông chủ, hai vợ chồng Shibaura, Takase, ngoài ra còn có cả Enami nữa, thật là hiếm thấy. Naoko vừa uống bia với Makoto vừa xem đánh backgammon. Nakamura và Furukawa phải chuẩn bị đồ cho ngày mai nên đã về phòng từ sớm.

“Chiều.”

Giọng Kamijo nhẹ như chỉ là một tiếng hắng giọng. Ở phía bên bàn chơi poker, Bếp trưởng mím môi để không bật cười.

“Thật là mong một lần được nghe giọng Bác sĩ vui vẻ nói chiều tướng làm sao.”

Bác sĩ cúi đầu ủ dột.

“Chiều tướng cũng đâu có nghĩa là đã thắng. Tôi theo chủ nghĩa dành niềm vui ở phần sau cơ.”

“Nhưng không chiều tướng thì cũng làm sao chiều hết được.”

“Vậy nên chỉ cần chiều tướng một lần là đủ. Để có một lần ấy, tôi đang nghĩ xem phải đi như thế nào đây. Cậu có thời gian rảnh mà đi quan tâm đến chuyện của người khác sao? Từ nãy tới giờ tôi thấy đám phỉnh của cậu một đồng cũng không tăng đâu đấy.”

“Đúng là không tăng, nhưng cũng không giảm. Nếu so với số quân cò của Bác sĩ thì phải nói là khá buồn lòng đấy.”

“Cậu nói gì chứ. Là do cậu Kamijo này chơi chẳng có bài bản gì nên tôi hơi lúng túng một chút thôi. Chứ chơi kiểu bình thường như cậu Oki thì đã dễ xử lý.”

“Cậu ấy là tay mơ thôi.”

Nói dứt lời, Bếp trưởng hạ bài.

“Bỏ.”

Phu nhân vừa chơi backgammon vừa lắng nghe những câu đối đáp này giờ với vẻ rất vui. Có lẽ được trêu đùa lẫn nhau như thế cũng là một điều

mang đến niềm vui cho Bác sĩ, Naoko nghĩ.

“Nói mới nhớ, không biết cậu Oki thế nào rồi nhỉ? Vừa nãy bảo ra ngoài một chút không biết đã về chưa?”

Đang cầm bài trên tay, Ông chủ chợt dừng lại, nhìn khắp mọi người như thể muốn nghe ý kiến.

“Cũng muộn rồi đây.” Takase liếc nhìn chiếc đồng hồ cúc cu với vẻ lo lắng. “Chắc chắn là anh ấy chưa về. Em ngồi đây nãy giờ mà.”

Chỗ Takase đang ngồi gần ngay với lối ra vào. Nếu từ ngoài đi vào chắc chắn phải đi ngang sảnh chờ, hay nói cách khác là phải đi ngang qua Takase thì mới về phòng được.

“Tệ thật.” Ông chủ đặt bài xuống. “Chắc lại say khướt ở đâu rồi.”

“Cậu ta tửu lượng cao lắm.”

Bếp trưởng nói vậy, nhưng nét lo lắng trên gương mặt Ông chủ không hề thay đổi.

“Chính thế mới đáng sợ đấy. Rượu là kẻ thù mà chúng ta lơ là nhất. Takase, cậu cùng tôi đi tìm xem sao.”

“Vâng.”

Nói xong Takase cũng đặt bài xuống, vội vàng đứng lên. Bếp trưởng có vẻ bối rối vì cuộc chơi tự nhiên thiếu mất hai người.

“Tôi nghĩ là không sao đâu. Khéo cậu ấy đang trên đường quay về rồi cũng nên.”

“Không ổn thì phiền to đấy.”

Ông chủ và Takase khoác áo rét vào rồi đi ra ngoài. Nhìn bóng hai người đi khuất, Shibaura mới rụt rè lên tiếng.

“Ừm... Cậu Oki ra ngoài làm gì thế?”

“Anh ấy bảo đi giải rượu một chút...” Kurumi nhớ lại rồi trả lời như vậy.

“Vây à... Đáng lo thật đấy.”

“Vì là đêm cuối, sợ cậu ấy lại quá chén thôi.”

Enami nói bằng giọng bình thản. Câu nói của một người vốn kiệm lời có sức thuyết phục đến lạ kỳ, mọi người ai nấy đều gật đầu.

Khoảng ba mươi phút trôi qua kể từ khi Ông chủ và Takase ra ngoài, mọi người bỗng im lặng hẳn. Cả âm thanh tráo bài lẫn giọng Kamijo thông báo chiều tướng cũng không còn. Ai nấy đều im lặng ngồi đó, mắt nhìn chăm chăm vào chiếc đồng hồ cục cu.

Phản ứng đầu tiên của mọi người khi nghe tiếng cửa mở là thắc mắc không biết ai. Lúc Ông chủ mình vương đầy tuyết bước vào, tất cả không hện mà nhất loạt đứng lên.

“Tìm thấy chưa?”

Người đầu tiên lên tiếng là Bác sĩ. Có lẽ vì thấy người hỏi là Bác sĩ nên không thể không trả lời, Ông chủ ngẩng đầu lên, môi mấp máy như muốn nói điều gì đó nhưng cuối cùng lại thôi. Hoặc có lẽ là vì anh không thể nói nên lời. Khuôn mặt tái xanh, chỉ có đôi mắt vẫn tia máu, anh nhìn mọi người một lượt. Sau đó, anh hướng về quây lễ tân, mắt nhìn đăm đăm về phía trước. Anh cảm ồng nghe điện thoại lên, quay số ba lần. Hành động đó khiến mọi người cực kỳ căng thẳng. Ông chủ bắt đầu cất giọng trên điện thoại gần như cùng lúc Takase bước vào sảnh. Mọi người nhìn Takase, sau đó tất cả sự tập trung lại tụ về phía giọng nói của Ông chủ.

Ông chủ bắt đầu nói. Mặc dù mồ hôi không hề túa ra nhưng chiếc khăn mặt đã ướt đầm. Anh cố gắng bình tĩnh để có thể truyền tải được rõ ràng sự việc trước mặt mọi người.

“Alo, vâng, cảnh sát phải không ạ? Tôi gọi từ nhà khách Mẹ Ngỗng. Vâng... ở lối vào của con đường đó... Tai nạn, tai nạn đã xảy ra... Có người rơi xuống vực... Người bị nạn có một người... Vâng... vâng. Đúng

vậy. Tôi nghĩ là đã chết rồi.”

## 4

# CÂY CẦU ĐÁ HỒNG

## 1

Trời tối đen như mực, lại còn có tuyết rơi. Khoảng hơn hai mươi phút sau khi Ông chủ gọi điện, chiếc xe cảnh sát tuần tra đầu tiên xuất hiện. Mọi người đều có thể nghe thấy tiếng còi xe cứu thương theo ngay sau đó. Một vài phút sau, có thêm mấy chiếc xe cảnh sát tuần tra nữa tới đậu kín bãi đỗ xe của nhà khách.

Như thể bị bỏ quên, Naoko và tất cả các khách trọ khác đều phải đợi ở sảnh. Qua cửa sổ, họ có thể nhìn thấy ánh sáng nhấp nháy của những chiếc đèn xoay, cùng bóng dáng rất nhiều người đàn ông cao lớn đang hỏi hả di chuyển xung quanh nhà khách. Thế nhưng chẳng ai biết điều gì đang diễn ra bên ngoài, hay những người ấy đang triển khai công việc gì. Mọi người gần như chẳng nắm được chi tiết gì về vụ tai nạn. Hai người biết rõ nhất là Ông chủ và Takase thì phải ra ngoài hỗ trợ cảnh sát điều tra rồi. Hình như bị tiếng ồn ào bên ngoài đánh thức, cuối cùng Nakamura và Furukawa cũng tỉnh dậy. Cả hai xuất hiện với bộ dạng vẫn còn mặc nguyên đồ ngủ và khoác thêm áo trượt tuyết bên ngoài.

“Có chuyện gì vậy?”

Nakamura vừa gãi đầu vừa thì thào hỏi Shibaura. Việc lựa chọn Shibaura trong số rất nhiều người đang có mặt ở đây để hỏi có lẽ bởi lúc này trông anh dễ hỏi nhất, Naoko đoán thế. Trông ai cũng có vẻ căng thẳng. Shibaura

nhìn xung quanh một hai lượt, lấy tay đẩy chiếc kính gọng tròn lên rồi thấp giọng trả lời.

“Có tai nạn.”

“Tai nạn? Tai nạn giao thông á?”

Nakamura cũng hạ giọng theo. Việc liên tưởng đến tai nạn giao thông khi nghe đến từ *tai nạn* có lẽ do ảnh hưởng của cuộc sống ở thành phố.

“Có người rơi xuống vực. Hình như Oki ngã xuống vách núi phía sau.”

“Anh Oki á?”

Nakamura và Furukawa nhìn nhau. Naoko thấy rõ nét bối rối không biết phải thể hiện thế nào trong hoàn cảnh như thế này của hai người họ. Đến lượt Furukawa hỏi Shibaura.

“Vậy bây giờ họ đang làm gì?”

“Ừm...”

Điều đó thì chẳng ai ở đây biết cả. Nhận ra bầu không khí bất thường đó, cả hai người không hỏi gì thêm nữa và ngồi xuống góc chiếc ghế dài. Dáng vẻ như muốn nhanh chóng hòa nhập với cái không khí nặng nề u sầu này.

Khoảng một tiếng trôi qua, cửa ra vào bật mở, Ông chủ đã quay trở lại. Theo sau anh còn có mấy người đàn ông nữa, một vài người trong số đó đi về phía dãy phòng ở dưới sự hướng dẫn của Takase, chỉ có hai người lại sánh chò cùng Ông chủ. Một người đàn ông trung niên nhỏ bé nhưng béo tốt, khuôn mặt đỏ gay như vừa uống rượu. Và một cậu thanh niên trẻ thân hình khá cân đối, hớt tóc năm phân. Với Naoko thì không ai trong hai người có thể nói là tướng mạo đẹp cả.

“Đây là nơi diễn ra buổi tiệc đúng không?”

Người đàn ông nhỏ bé cất tiếng hỏi, hai tay vẫn thọc vào túi quần. Giọng



nói chối tai ngoài sức tưởng tượng của Naoko. Ông chủ đang đan hai tay vào nhau, gật đầu.

“Đúng thế.”

“Bữa tiệc bắt đầu lúc mấy giờ?”

“Từ khoảng sáu giờ.”

“Có những ai tham gia?”

“Tất cả những người đang có mặt ở đây.”

Người đàn ông nhỏ bé đó liền trề môi, ngón trở ngoắc nhẹ. Sau đó, ông ta giờ ngón tay cái lên chỉ ra phía ngoài hành lang.

“Tất cả những người có mặt ở đây, và Oki... đúng không?”

Ông chủ chớp mắt, gật đầu hai, ba cái.

“Đúng thế. Cả Oki nữa.”

“Xin hãy trả lời thật chính xác.”

“Xin lỗi.”

Ông chủ có vẻ khó chịu, có lẽ suốt từ nãy tới giờ đã phải chịu đựng cách nói chuyện này của tay cảnh sát hình sự.

“Anh Oki rời khỏi đây lúc mấy giờ?”

Ông chủ không trả lời mà quay qua nhìn mọi người. Cuối cùng cũng bắt gặp ánh mắt Kurumi. Cô lên tiếng trả lời.

“Tôi nhớ là khoảng tám bảy rưỡi.”

Sau đó, như để xác nhận, cô quay qua nhìn Naoko. Naoko cũng nhớ là khoảng giờ đó nên khẽ gật đầu.

“Trước khi đi anh ấy đã nói gì thế?”

Người đàn ông quay sang nhìn Kurumi và Naoko.

“Anh ấy bảo đi một chút cho tỉnh rượu rồi quay lại.”

Kurumi trả lời.

“Ồ, anh ấy đã khá say rồi sao?”

“Ừm...” Kurumi nhìn Naoko. “Lúc đó trông anh ấy thế nào nhỉ?”

“Theo tôi thấy thì anh ấy chưa say lắm.”

Naoko trả lời bằng giọng dứt khoát. Nhìn mặt Oki lúc đó không có vẻ gì là đã say cả. Nếu phải nói có hay không thì là không say.

“Tức là chỉ hơi hơi chệnh choáng nên muốn đi cho tỉnh táo đúng không?”

“Tôi nghĩ là vậy...”

Chỉ có thể nói vậy.

“Anh Oki đi ra ngoài một mình sao?”

Với câu hỏi này thì Ông chủ là người trả lời.

“Chắc chắn là vậy.”

“Dù lúc đó không ai đi cùng, nhưng sau đó thì sao? Có vị nào đi ra ngoài không?”

Câu hỏi này được đặt ra cho tất cả mọi người trong sảnh. Không một ai cử động, mọi người chỉ dùng ánh mắt nhìn nhau thăm dò. Tất cả đều im lặng. Ông chủ đành phải đỡ lời.

“Khoảng tám giờ chúng tôi bắt đầu chơi poker và cờ... Vậy nên chắc chắn không có ai đi ra ngoài cả.”

Sau đó Ông chủ kể rõ ai đã tham gia trò nào, xác nhận việc Nakamura và Furukawa về phòng vào khoảng tám giờ rưỡi, cũng như việc Naoko và Makoto ngồi xem Phu nhân và Kurumi chơi backgammon.

“Ra là vậy.”

Tay cảnh sát hình sự xoa xoa chiếc cằm tròn lẳn của mình, nghe câu chuyện của Ông chủ với vẻ chẳng mấy hứng thú. Ông ta ghé tai nói gì đó với cậu cảnh sát trẻ rồi giơ tay lên vẫy nhẹ chào Ông chủ, sau đó ra khỏi

nhà khách.

“Anh ấy bị ngã ở đâu thế?”

Đợi cho hai cảnh sát hình sự đi khuất, Makoto lên tiếng. Ánh mắt của mọi người đổ dồn về phía Ông chủ.

“Hình như ngã từ trên cầu đá xuống.”

Anh ta nhìn Makoto bằng ánh mắt mệt mỏi.

“Tại sao anh ấy lại đi đến nơi đó nhỉ...”

“Cây cầu đó quả thật quá nguy hiểm.” Enami ngập ngừng nói. “Đây là lần thứ hai có người rơi xuống từ đó rồi đúng không? Có lẽ nên phá hẳn cây cầu đi.”

“Bây giờ cậu tính sao, Ông chủ? Chúng tôi còn bị giam ở nơi này đến khi nào nữa?”

Người hỏi là Bếp trưởng, giọng điệu bức xúc không phải vì bản thân mà là nói thay cho những vị khách khác.

Biết vậy nên Ông chủ không nhìn về phía Bếp trưởng mà hướng về phía mọi người ở sảnh chờ nói.

“Quý khách, từ nay sẽ không làm phiền mọi người nữa. Xin hãy tiếp tục lịch trình du lịch của mình như đã định. Xin thứ lỗi cho chúng tôi.”

Anh cúi đầu thật thấp. Ai cũng hiểu anh chẳng có lý do gì để phải cúi đầu xin lỗi cả...

Khi Naoko và Makoto quay lại phòng thì chiếc đồng hồ đặt trên kệ đã chỉ mười hai giờ. Không gian bên ngoài nhà khách đã yên tĩnh trở lại, những xe cảnh sát tuần tra đã về gần hết. Khách trọ cũng đã quay lại phòng riêng, có vẻ cuối cùng mọi người cũng có thể thở phào nhẹ nhõm.

Bước vào phòng ngủ, cả hai thả người xuống giường của mình. Không

ai có tâm trạng nói chuyện, suốt một lúc lâu chỉ nghe tiếng thở đều đặn.

“Cậu thấy thế nào?” Makoto mở lời.

“Thế nào là thế nào?” Naoko đáp.

“Thì đó.”

Makoto ngừng một nhịp rồi tiếp tục nói. “Liệu có phải là tai nạn không nhỉ?”

Naoko quay đầu nhìn Makoto. Makoto đang gãi đầu lên tay, mắt nhìn thẳng lên trần nhà. Hơi thở có chút loạn nhịp.

“Ý cậu là không phải tai nạn á?”

“Chẳng biết. Không biết phải nghĩ sao nữa?”

“Chẳng hạn là tự sát.”

Naoko cố tình nói ngược lại với suy nghĩ của mình. Không biết là vì đã nhìn thấu tâm trạng của bạn mình hay ngay từ đầu đã bỏ qua trường hợp đó, Makoto chỉ im lặng.

“Vậy thì... là bị giết?”

Naoko thử quan sát nét mặt của Makoto. Nhưng cô chỉ chớp mắt hai, ba cái.

“Vấn đề là tất cả người trong nhà khách đều có mặt sảnh chờ.”

“Đúng thế.”

Naoko không chỉ ngoảnh đầu mà xoay cả người về phía Makoto.

“Vậy nên không thể là bị giết được.”

“Không, cũng không hẳn là tất cả mọi người. Nakamura và Furukawa về phòng trước, rồi từ cửa sau hoặc một nơi nào đó lên ra ngoài... Cũng không phải là không có khả năng đó.”

“Tức là hai người đó đã giết Oki?”

“Tớ chỉ nói là có khả năng đó thôi. Chứ bây giờ thì vẫn chưa biết được

điều gì cả.

“Vậy thì... quả nhiên chỉ có thể là tai nạn thôi nhỉ?”

“Đương nhiên là vậy rồi. Nhưng xét trạng thái của Oki, bảo là tai nạn hay tự sát nghe không hợp lý lắm nhỉ?”

Naoko cũng đồng tình với điều đó. Nhìn bề ngoài, Oki sẽ cho người ta ấn tượng là một người có thần kinh vận động tốt. Với một người như thế, dù có hơi say một chút thì việc sẩy chân rơi xuống vực có vẻ gì đó không bình thường. Mặt khác, xét hành động và lời nói của anh ta trước lúc ra ngoài thì chẳng thể nào nghĩ tới khả năng tự sát.

“Có lẽ chúng ta nghĩ ngợi quá nhiều rồi.” Makoto nói.

Có lẽ là vậy, Naoko cũng thâm nghĩ. Chỉ là, liệu vụ này với cái chết của Koichi có gì không đúng chẳng?

“Ngủ thôi.”

Makoto ngồi dậy, dáng vẻ như muốn ngừng suy nghĩ tại đây.

“Mọi chuyện để mai tính đi.”

## ———— 2 ————

Sáng hôm sau, hai người đợi lúc Takase lên thông báo giờ ăn sáng, liền kéo cậu vào phòng để hỏi về sự việc đã xảy ra tối qua. Chát vắn thì đúng hơn là hỏi.

“Người tìm thấy anh ấy là Ông chủ.”

Cậu bắt đầu câu chuyện bằng tình hình lúc phát hiện ra xác chết.

“Tìm khắp nơi nhưng không thấy nên chúng tôi nghĩ có lẽ nào là nơi ấy, rồi đi xuống khe núi. Nếu là rơi xuống thì chỉ có thể là rơi từ trên cầu xuống

thôi, chúng tôi dự đoán đại khái vậy rồi đi. Lúc đó Ông chủ đi trước, ngay sau khi anh ấy lên tiếng thì tôi cũng đã trót nhìn thấy.”

*Đã trót nhìn thấy.* Nghe cách nói của cậu có thể suy ra rằng tình trạng xác chết lúc đó cực kỳ khủng khiếp. Chẳng biết có phải hình ảnh lúc đó vẫn còn in hằn trong mắt cậu hay không, Takase vừa nói chuyện vừa không ngừng vò đầu.

“Trang phục của anh ta lúc đó thế nào?” Makoto hỏi. “Có giống với lúc từ sảnh chờ đi ra không?”

Takase nhú mày, nhìn vào khoảng không trước mặt.

“Hình như là giống...”

Đang nói dở, dường như nhớ ra điều gì, cậu ngừng đầu lên. “Không, có khác một chút.”

“Khác? Khác ở điểm nào?”

“Áo khoác. Lúc ở sảnh chờ anh ấy mặc áo len và quần ống rộng. Nhưng khi phát hiện ra xác chết, anh ấy còn khoác áo Gore Tex bên ngoài áo len nữa. Tôi chỉ nhìn thoáng qua thôi nhưng không thể nhầm được.”

Naoko nhớ lại hình ảnh lúc Oki ra khỏi sảnh chờ. Trang phục của anh ta lúc đó... Đúng rồi, anh ta không hề khoác thêm gì lúc đi về phía hành lang. Nghe Naoko nói chi tiết này, Makoto chỉ ậm ờ, đan hai tay vào nhau.

“Có lẽ Oki đã mặc áo khoác ở đâu đó chẳng? Nếu Naoko và Takase nhớ không nhầm, thì có thể anh ta đã giấu chiếc áo ở đâu đó bên ngoài nhà khách rồi mặc nó.”

“Tại sao anh ta phải làm thế?”

“Liệu có phải là định đi đâu đó từ trước không?”

Takase buột miệng xen vào, sau đó cậu gãi đầu. “Ừm, tôi cảm thấy thế. Chỉ là suy nghĩ của tôi thôi.”

“Được rồi,” Makoto phẩy tay. “Đó cũng là một ý kiến khá hợp lý. Vẫn

đề là... anh ta định đi đâu kia.”

Về vấn đề này Naoko cũng không nghĩ ra được điều gì nên liền hỏi sang câu khác.

“Cảnh sát nhận định vụ này thế nào?”

Takase nhìn vào mấy đầu ngón tay đang đan vào nhau trên bàn rồi trả lời.

“Họ không giải thích cụ thể, nhưng nghe cách nói chuyện thì có thể thấy họ cho đây là tai nạn sau khi uống say rồi dọn dẹp hiện trường... Cũng phải thôi, lúc đó trời tối như thế, không thể điều tra chính xác được. Tôi nghĩ hôm nay họ sẽ tìm hiểu một lần nữa rồi đưa ra kết luận thôi.”

“Tai nạn à...”

Như thể thất vọng với những điều Takase vừa nói, Makoto thở dài rồi nhìn sang Naoko ý hỏi suy nghĩ của cô thế nào. Thế nhưng chính Naoko cũng không rõ bản thân đang nghĩ gì về sự việc lần này nữa.

“Vì hai người đang hoài nghi về vụ án năm ngoái, nên chắc sẽ nghĩ nó có liên quan gì đó với vụ việc hôm qua. Nhưng lần này tôi nghĩ khả năng bị người khác giết là không có đâu.”

Hình như để tâm đến cách nói chuyện của Makoto nên Takase tỏ vẻ hơi khó chịu. Trái lại, Makoto đáp lại khá lạnh lùng. Cô chỉ hỏi đúng một câu.

“Tại sao?”

“Thì bởi thời điểm được cho là lúc anh Oki rơi xuống vực, tất cả mọi người trong nhà khách đều đang có mặt ở sảnh chờ còn gì. Việc đi ra ngoài rồi đẩy một người xuống vực là không thể đúng không?”

“Thời điểm? Có thể xác định rõ thời điểm tử vong sao?”

Những từ ngữ mà Naoko gần như chưa bao giờ sử dụng lại được Makoto nói ra với vẻ thản nhiên như chỉ đang tán gẫu chuyện phiếm. Takase gật đầu.

“Nói chính xác hơn thì là thời điểm được cho là lúc anh Oki rơi xuống vực. Theo lời họ thì vì anh ấy chết ngay lập tức nên cũng có thể coi là thời điểm tử vong. Lúc rơi xuống anh Oki có đeo đồng hồ thì phải, do chịu va đập đột ngột khi rơi nên đồng hồ bị hỏng và ngừng chạy. Nghe nói đồng hồ đang chỉ khoảng bảy giờ bốn mươi lăm phút, nên thời điểm rơi xuống cũng được cho là vào thời gian đó.”

“Bảy giờ bốn mươi lăm phút...”

Makoto khẽ nhắm mắt, như để hình dung lại khung cảnh tối hôm qua. “Nếu là thời điểm đó thì chắc chắn mọi người đều có mặt ở sảnh.”

Đúng là Nakamura và Furukawa có về phòng sớm hơn mọi người, nhưng lúc đó là khoảng tám giờ ba mươi phút. Nói cách khác, hai người đó có chứng cứ ngoại phạm.

“Chỉ rời đi một chút thôi cũng không có ai à?”

“Kiểu *tôi đi vệ sinh một chút*, nói rồi đứng dậy ấy hả? Ừm, cái đó thì đúng là tôi không rõ. Thế nhưng đi qua hành lang rồi ra ngoài thì không thể đâu, vì ai cũng thấy mà.”

“Từ cửa sổ trong phòng cũng có thể ra ngoài mà. Thậm chí là từ cửa sổ nhà vệ sinh cũng có thể leo ra ấy chứ.”

“Ra là vậy, leo qua cửa sổ à.”

“Nhưng tôi nghĩ không thể đâu.”

Makoto đang gật gù với cách suy luận của Naoko thì Takase rụt rè chen vào.

“Nếu làm thế sẽ cần khá nhiều thời gian, ít cũng phải vài phút đúng không? Chỉ trong vài phút ngắn ngủi như vậy có thể giết người sao? Hơn nữa đối tượng cần giết lại là một tay chơi thể thao như Oki. Giả sử có thể thực hiện thành công bằng một cách nào đó đi chăng nữa, thì hung thủ cũng phải lập tức quay lại sảnh chờ rồi thả nhiên chơi bài, nói chuyện cùng mọi



người. Một kẻ vừa giết người xong, liệu có thể lập tức hòa nhập với mọi người như vậy không? Tôi nghĩ là hẳn nhất định sẽ để lộ ra sơ hở gì đó, và mọi người xung quanh cũng sẽ nhận ra.”

Nói xong, cậu nhìn hai người rồi kết luận.

“Điều đó chẳng phải là phi khoa học hay sao?”

“Đúng thế.” Makoto trả lời. “Giải thích của cậu vô cùng thuyết phục, rất khoa học.”

Naoko cũng đồng ý.

Vì hai người chìm vào im lặng nên Takase ngập ngừng đứng lên.

“Tôi xin phép được không ạ? Cũng sắp đến giờ ăn sáng rồi.”

“À, cảm ơn cậu.” Naoko vội vàng cảm ơn. Makoto cũng khẽ cúi đầu.

“Tôi thấy suy nghĩ nhiều quá cũng không tốt đâu.”

Takase cố gượng cười, rồi mở cửa bước ra ngoài.

Naoko và Makoto ăn xong bữa sáng, đang đọc tạp chí ở sảnh chờ thì thấy mấy tay cảnh sát vô ý vô tứ bước rầm rầm vào nhà khách. Tay nhỏ con hôm qua gọi Ông chủ ra, lại hỏi tiếp rất nhiều câu lằng nhằng. Vì họ đứng nói chuyện ngay quây lể tân nên Naoko và Makoto cũng nghe câu được câu chẳng. Trong câu chuyện xuất hiện cụm từ *danh sách khách trọ của nhà khách*.

“Không xong rồi.” Makoto thì thầm vào tai Naoko. “Họ muốn xác nhận thân phận của khách trọ đấy. Kiểu gì cũng lộ ra cậu dùng họ giả.”

Họ của Naoko là Hara, nhưng vì không muốn để lộ quan hệ với anh trai Koichi nên cô đã nói dối thành Harada khi đăng ký nghỉ trọ.

“Chắc chắn sẽ bị lộ sao?”

“Đương nhiên rồi. Tớ nghĩ là bên hình sự đang muốn điều tra xem tay

Oki kia với các khách trọ khác có mối quan hệ lợi ích hay thù oán gì với nhau không. Một khi đã xác nhận mấy điều trên không tồn tại, thì có lẽ họ sẽ ung dung đi đến kết luận là tai nạn thôi. Nó cùng một motif với vụ tự sát của anh trai Naoko đây.”

Cô quả đã từng nghe quá trình điều tra vụ án của anh trai mình, nó đúng như Makoto miêu tả.

“Gay thật. Vậy phải làm sao bây giờ?”

“Có cuống lên cũng không giải quyết được gì. Phải bình tĩnh. Nhưng cũng phải khốp lời khai với Takase nữa.”

Nói rồi Makoto để cuốn tạp chí trở lại giá sách, coi như không thấy sự tồn tại của tay hình sự, vòng ra sau mấy người đang ngồi ở quầy lễ tân rồi đi bộ về phía hành lang. Giờ này chắc chắn Takase đang dọn dẹp nhà tắm hoặc khu vệ sinh.

Khoảng mười phút sau, Makoto quay lại. Cô làm vẻ mặt như chỉ vừa đi vệ sinh xong, lấy cuốn tạp chí vừa cất ban nãy rồi tới ngồi cạnh Naoko. Cô giở cuốn tạp chí ra, đưa mắt nhìn vào trang có in bức ảnh đen trắng, sau đó nói nhỏ với Naoko.

“Tớ vừa đi gặp Takase để thống nhất lời khai rồi. Về cơ bản sẽ thành thật nói thân phận của mình cho cảnh sát, vì có giấu cũng sẽ bị phát hiện ngay thôi. Lý do tới đây thì cứ lấy động cơ hết sức trong sáng là muốn tận mắt nhìn thấy nơi anh trai Naoko đã mất. Vụ tên giả thì khai là vì không muốn để người khác chú ý.”

“Làm phiền cậu quá, tớ xin lỗi nhé.”

Naoko làm điệu bộ như đang đọc sách, giọng nói không chút biểu cảm. Nhưng cô thấy cảm kích tận đáy lòng với những điều Makoto đã làm cho mình. Nếu không có Makoto, chắc cô đã chẳng thể làm được gì rồi.

“Quan trọng là những điều sẽ diễn ra tiếp theo đây này.” Giọng Makoto

trở nên nghiêm nghị.

Viên cảnh sát mặc đồng phục đi tới gọi tay hình sự nhỏ con kia. Sau đó khoảng chừng ba mươi phút, tay hình sự lại quay vào. Giống như tối hôm trước, ông ta đứng ở gần cửa ra vào quầy lễ tân nói to.

“Xin được làm phiền mọi người một chút!”

Vẫn cái giọng the thé chói tai ấy, Naoko tự nhiên có ảo giác da đầu mình đang ngứa ran lên.

“Xin mọi người hãy hợp tác với chúng tôi một chút.”

Tay hình sự hét to bằng âm lượng không chỉ khu sảnh chờ mà cả nhà khách đều có thể nghe thấy. Lễ nào ông ta muốn gọi cả những người đang ở trong phòng riêng ra luôn? Ngoài Naoko và Makoto, trong sảnh chờ lúc này chỉ có vợ chồng Shibaura và Enami. Vợ chồng Bác sĩ hình như đã ra ngoài đi dạo từ sớm, Nakamura và Furukawa mặc kệ có tai nạn xảy ra, từ tỉnh mơ đã lên núi trượt tuyết. Hơi kỳ lạ là không thấy bóng dáng Kamijo đâu.

Giọng thét to của tay hình sự nhỏ con ít nhiều có tác dụng, Bếp trưởng và Kurumi xuất hiện từ trong bếp, Takase cũng chạy dọc hành lang tới tập trung.

Thấy tất cả mọi người đã tập trung về phía mình, tay hình sự gật đầu về hai bên, ra dấu bằng mắt cho mấy cảnh sát mặc đồng phục đang đợi lệnh phía sau, từ nãy đến giờ hoàn toàn lép vế trước về oai phong của ông ta. Đường như thấy rằng đã đến lượt mình thể hiện, họ bước ra với điệu bộ hơi quá lớn.

“Sẽ xong ngay thôi.”

Tay hình sự xoa hai tay vào nhau, nói giọng màu mè. Naoko nhớ đến vị thám tử Poirot nổi tiếng trong tiểu thuyết của Agatha Christie, nhưng hình ảnh đó với tay hình sự này hoàn toàn không ăn nhập với nhau. Chỉ là cô cảm thấy cảnh này giống như cảnh đã thấy trong phim vậy.

Cuối cùng, mấy cảnh sát mặc đồng phục khi nãy cũng quay lại, trên tay cầm một vật gì đó trông như mảnh gỗ gãy bản thủ dài chừng một mét, một đầu lỏm chỏm như thể bị đồ vật đánh gãy nát. Tay hình sự nhận lấy vật đó, xoay đầu gãy vụn lên trên, dựng đứng cạnh mình rồi nhìn phản ứng của mọi người vẫn đang im lặng nãy giờ. Ông ta có vẻ rất hài lòng khi thấy những người quan sát đang nghi hoặc nhìn mảnh gỗ gãy với tâm trạng vừa tò mò vừa bất an, đoạn đưa nắm tay ra trước miệng hắng giọng một cái rất kịch.

“Có vị nào nhận ra vật này không?”

Có âm thanh ghế bị xô *cạch* một cái. Hình như Shibaura đã phải khi nhồm người lên. Trong nháy mắt, mọi ánh nhìn đều tập trung về phía ấy, anh ta cúi đầu mấy cái liền ý nói xin lỗi.

“Đó là cái gì?” Enami hỏi. “Trông có vẻ như một mảnh gãy của vật gì đó.”

Tay hình sự nhìn anh cười đầy hàm ý rồi trả lời:

“Tôi không biết. Vì không biết nên mới đem hỏi mọi người.”

“Vật này ở đâu ra vậy?”

Lần này Shibaura hỏi giọng hơi lấp bắp. Thế nhưng với câu hỏi này cũng vậy, tay hình sự tỏ vẻ không mấy thân thiện. Ông ta cố gắng sử dụng giọng ôn hòa.

“Trước tiên, xin hãy trả lời câu hỏi của chúng tôi.”

“Chúng tôi lại gần xem được không?”

Makoto hỏi. Tay hình sự nhìn cô, khuôn mặt đánh lại chỉ một, hai giây rồi ngay lập tức lại nở nụ cười ngạo mạn.

“Có lẽ phải trả lời câu hỏi này nhỉ? Xin mời, hãy lại gần và xem cho thật kỹ.”

Lúc đứng dậy, Makoto vỗ nhẹ vào lưng Naoko một cái. Hình như muốn nói cùng đến xem đi. Trong bầu không khí có phần khó chịu đó, hai người

từ từ tiến lại.

Lúc tay cảnh sát mặc đồng phục cầm mảnh gỗ gãy giở ra cho Naoko xem, cô không khỏi giật mình kinh ngạc. Chất liệu của mảnh gỗ đó trông giống hệt thứ mà Makoto đã tìm thấy cạnh cây cầu đá buổi sáng hôm qua. Nhìn thoáng qua thì thấy có một điểm khác, đó là độ dài của mảnh gỗ. Mảnh gỗ họ thấy ngày hôm qua dài chừng hai mét, còn mảnh này bị gãy nên chẳng thể biết nó vốn dài cỡ nào. Nhưng xem kỹ một chút, Naoko lập tức nhận ra đây không phải thứ họ đã thấy hôm qua. Cô không nhớ rõ lắm, nhưng nếu so sánh thì mảnh gỗ hôm qua còn rất mới, còn mảnh ở trước mặt nhìn sơ qua cũng biết là đã mục ruỗng. Nhìn kỹ vào phần bị gãy còn thấy cả vết mối mọt, bên trong đã rỗng không. Gỗ kiểu này thì sẽ rất dễ gãy, Naoko nghĩ. Hình như Makoto cũng nhận ra vật này và vật trong trí nhớ của bản thân hoàn toàn khác nhau. Cô lắc đầu với tay hình sự vẫn im lặng nãy giờ.

“Cô không biết sao?”

“Tôi rất tiếc.”

Tay hình sự chuyển ánh nhìn sang phía Naoko, cô cũng bắt chước Makoto. Thế nhưng, tay hình sự không tỏ vẻ thất vọng. Ông ta lại quay về phía mọi người, hỏi một lần nữa.

“Còn những vị khác thì sao?”

Vợ chồng Shibaura và Enami không nói gì, chỉ thờ ơ nhìn nét mặt của tay hình sự và mảnh gỗ gãy với vẻ phiến phúc. Cuối cùng, ông ta cũng chịu từ bỏ, gọi tên Ông chủ.

“Quả nhiên, đúng như lời ông nói.”

“Tôi lừa anh làm gì.” Ông chủ hơi bực mình.

Tay hình sự nhỏ con ra hiệu cho mấy cảnh sát mặc đồng phục, đưa mảnh gỗ gãy cho họ rồi cùng nhau rời khỏi nhà khách. Nhìn bóng lưng của họ, không cần nói cũng biết, hôm nay chẳng có thu hoạch gì. Đợi mấy người

kia đi khuất, Enami tiến lại quây lễ tân nơi Ông chủ đang đứng.

“Mảnh gỗ bần thủ đó là cái quái gì vậy?”

Ông chủ nhíu mày vẻ hơi khó chịu, nhưng thấy không chỉ Enami mà cả những vị khách khác cũng đang nhìn mình chăm chăm nên không thể không nói.

“Vật đó rơi bên cạnh xác của Oki. Sáng nay họ vừa tìm thấy.”

“Nó có liên quan gì đến nguyên nhân cái chết của anh Oki sao?” Makoto đứng dậy hỏi thêm.

“Mảnh gỗ đó bị gãy, phần còn lại cũng được tìm thấy cùng lúc với mảnh này. Thực ra trên mảnh kia có một dấu giày, điều tra thì thấy trùng với dấu giày sneaker mà Oki đã đi.”

“Như vậy có nghĩa là...”

“Đúng thế.”

Ông chủ gật đầu với Makoto, biểu cảm vẫn chẳng tươi tỉnh hơn. “Oki đi đến chỗ cây cầu bắc tám ván này qua đoạn bị gãy, chắc là muốn đi qua cầu. Thế nhưng như mọi người vừa thấy, tám ván đó đã mục ruỗng rồi, nên nó đã bị gãy dưới sức nặng của anh ấy...”

“Tại sao anh ấy lại đến một nơi nguy hiểm thế?”

Người thì thầm câu đó là Shibaura Sakiko. Nhận thấy vì câu nói này mà mọi người đang nhìn mình, cô liền cúi đầu như thể vừa lỡ lời.

“Đúng, quả thực rất nguy hiểm.”

Giọng trầm thấp nặng nề của Ông chủ vang vọng trong sảnh chờ. “Thế nên mới nói, không hiểu tại sao anh ta lại làm một việc như vậy... Cảnh sát suy luận rằng có thể khách trọ ở đây thường xuyên dùng cách ấy để đi qua cầu. Vậy nên mới muốn xác nhận xem có ai nhìn thấy tám ván đó chưa. Tôi đã trả lời với họ rằng chúng tôi tuyệt đối không làm mấy việc như thế.”

Nhớ lại những gì Ông chủ và tay hình sự đã trao đổi, Naoko hoàn toàn

hiểu được.

“Tắm ván vừa này...”

Bếp trưởng đang đứng sau lưng Ông chủ lên tiếng thắc mắc. “Tắm ván đó... Có khi nào mà một trong những đồ gỗ mà chúng ta đã vớt đi trước kia không, Ông chủ?”

“Có thể lắm.”

Ông chủ đáp với vẻ như vừa hiểu ra điều gì. Sau đó, anh quay về phía những vị khách vẫn còn nhiều điều ngờ vực và giải thích:

“Ở nhà khách này có rất nhiều đồ dùng tự chế, vậy nên chúng tôi thường dự trữ gỗ trong kho. Gỗ trong kho dễ bị mối mọt nên tầm một năm trước chúng tôi có vớt một ít xuống khe núi. Có lẽ Oki đã nhặt tắm ván trong số những đồ vớt đi ấy, sử dụng làm ván bắc qua cầu.”

“Anh đã nói chuyện đó với phía cảnh sát chưa?” Makoto hỏi.

“Đã nói rồi.” Ông chủ liền trả lời.

Mạch hỏi đáp bị ngắt giữa chừng, những vị khách đứng lặng tại chỗ vẻ như còn muốn hỏi nhiều điều lắm. Không khí khó chịu lại bắt đầu nhen nhóm. Có lẽ ai cũng bối rối không biết phải làm gì trong hoàn cảnh này.

“Nói chung...”

Có lẽ muốn quét sạch bầu không khí nặng nề, Ông chủ cao giọng một chút, nhưng mấy người Naoko chỉ thấy giọng nói đó cao bất thường thôi.

“Đây sẽ là lần cuối cùng phiền tới mọi người. Cả chuyện ngày hôm qua, thực sự chúng tôi rất xin lỗi. Xin mọi người hãy đặt kế hoạch du lịch của mình lên hàng đầu. Tôi xin nhắc lại, chúng tôi hứa sẽ không gây thêm bất cứ phiền phức nào nữa.”

Makoto rủ Naoko ra ngoài. Naoko nghĩ có lẽ bạn mình muốn đi dạo, nhưng

không, Makoto thân nhiên vòng ra phía sau nhà khách. Chỗ đó có những sợi dây thừng to tổ chẳng chẳng ngang, vẫn còn mấy cảnh sát ở lại, nhưng họ cũng không bận tâm lắm vì hai cô gái chỉ lại gần nhìn một chút. Với những người này thì có lẽ đây là một vụ tai nạn, nên họ chỉ xử lý theo mức độ một vụ tai nạn thôi.

Hình như Makoto muốn lại gần cây cầu đá để làm gì đó, nhưng vì có dây thừng chắn ngang nên không thể tiến gần được. Cô nhào người ra, nhìn chằm chằm vào phía dưới cây cầu. Sau đó cô bùm chặt miệng, nói với âm lượng chỉ mình Naoko nghe thấy.

“Quả nhiên là không có.”

“Không có? Cái gì cơ?”

“Vật bằng gỗ hôm qua.”

Naoko bắt giác “A” một tiếng. Một viên cảnh sát liếc nhìn họ.

“Quay lại phòng thôi.”

Makoto nắm lấy cổ tay Naoko, kéo đi thật mạnh. Về đến phòng, Makoto xác nhận hành lang không có ai rồi mới đóng cửa lại. Vì không hiểu điều gì khiến Makoto phải cẩn trọng đến thế, Naoko chỉ thấy vô cùng căng thẳng.

“Quả nhiên là Oki bị giết.”

Để Naoko ngồi xuống, Makoto hướng mặt về phía cô, nói bằng giọng như tuyên bố.

“Vật bằng gỗ mà chúng ta trông thấy ngày hôm qua dưới cây cầu đá bây giờ không còn nữa, đúng không? Thay vào đó, bên cạnh xác của Oki lại phát hiện thấy một mảnh ván đã bị mục rất giống với thứ chúng ta đã nhìn thấy đó. Điều này có nghĩa là gì?”

Naoko lắc đầu tỏ ý không biết.

“Vậy đổi cách hỏi nhé...” Makoto đan hai tay vào nhau đặt trên bàn. “Oki dùng tám ván mục để đi qua cầu. Ở điểm này có hai nghi vấn này



sinh. Một là tại sao anh ta lại muốn đi qua cầu? Hai là trong rất nhiều lựa chọn, tại sao anh ta lại chọn dùng một tấm ván mục để đi qua cầu? Điều mà chúng ta đang nói ở đây là nghi vấn số hai. Tại sao anh ta lại sử dụng một tấm ván mục?”

“Cái đó... có lẽ là bởi anh ta không biết rằng tấm ván đó bị mục. Tớ cũng không chắc lắm, nhưng có thể bởi vì nếu chỉ nhìn bên ngoài thì rất khó để nhận biết.”

Hơn nữa khi đó trời còn rất tối, Naoko bổ sung thêm. Nếu chỉ nhìn bề ngoài thì khó nhận biết, cộng thêm trời tối nữa nên không nhận ra miếng ván bị mục. Ý nghĩ chỉ chợt lóe lên trong đầu nhưng cũng đủ khiến Naoko thỏa mãn. Ra là vậy. Chắc chắn không sai được. Nhưng theo lời Makoto nói thì dường như cô còn ẩn ý gì khác nữa.

“Nếu chỉ nhìn vào kết quả thì có lẽ là vậy.”

“Chỉ kết quả?”

“Vì chẳng ai lại dùng một tấm ván mục để đi qua cầu cả, tớ nghĩ chỉ có thể là bởi họ không nhận ra điều đó thôi. Thế nhưng nếu định đi qua một nơi cao như vậy, thông thường người ta sẽ vô cùng thận trọng. Ví dụ như là sẽ phải kiểm tra xem tấm ván đó có bị mục hay không, có chịu được sức nặng của cơ thể mình hay không, đúng không?”

“Ừ, chắc chắn phải vậy... nhỉ?”

Nếu là mình thì chắc chắn sẽ làm vậy. Không, thậm chí còn phải thận trọng hơn thế, Naoko nghĩ.

“Tớ nghĩ điều đó là đương nhiên. Thế nhưng Oki đã không làm thế. Tại sao? Tớ đoán rằng vì anh ta tin chắc tấm ván đó không có vấn đề gì.”

“Tại sao anh ta lại có thể chắc chắn đến vậy?”

“Chính nhờ điểm đó nên tớ nhớ đến vật bằng gỗ được giấu dưới cây cầu ngày hôm qua. Tớ thấy vật đó rất mới, độ dày vừa đủ, bề ngang cũng vừa

đủ, hoàn toàn có thể chịu được sức nặng của một người.”

Naoko dần dần hiểu ra những điều Makoto muốn nói. Cùng với đó, một thứ gì như đang nhện nhạo bên trong cô, khiến cô không sao bình tĩnh được.

“Ý cậu muốn nói là Oki đã giấu tám ván mới phía dưới cầu và nhăm tám ván mục với tám ván đó...?”

Makoto gật đầu dứt khoát.

“Tuy nhiên ở đây còn một điểm nữa, chúng ta phải nghĩ được tại sao anh ta có thể nhăm lẩn một điều căn bản như thế. Câu trả lời vô cùng đơn giản. Vì một tám ván khác đã được đặt vào vị trí của tám ván mà anh ta đã tự mình cất cẩn thận.”

“Tức là có ai đó đã đánh tráo?”

“Chỉ có thể nghĩ như vậy.”

Makoto cố gắng đè nén cảm xúc, nhưng Naoko vẫn cảm nhận được sức nặng trong giọng nói của cô.

“Bị giết...”

Naoko nghĩ đến ý nghĩa của từ đó. Ẩn trong từ ngữ ấy là thứ gì đó đang mê hoặc tâm trí cô.

“Nhưng điều khó hiểu không chỉ có thế. Tại sao Oki nhất định phải đi qua cây cầu đá, tại sao phải làm điều đó giữa lúc mọi người đang dự tiệc, và tại sao hung thủ có thể dự đoán được hành động đó của anh ta?”

“Có lẽ anh ta phải qua cầu để làm gì đó chẳng?”

“Hơn nữa lại không được để người khác trông thấy... nhỉ?”

Sự việc xảy ra đêm hôm trước nữa đột nhiên hiện lên trong tâm trí Naoko. Khi cô không ngủ được, ra quầy lễ tân để uống nước, và nghe thấy tiếng ai đó từ bên ngoài quay lại nhà khách. Hơn nữa, ngay sau khi cô về phòng thì lại nghe thấy tiếng Oki quay về phòng bên cạnh.

“Đêm hôm đó... phải chăng Oki cũng đã đi ra cây cầu?”

“Có lẽ là vậy.”

Naoko chỉ buột miệng nói ra những điều bất giác hiện lên trong đầu. Vậy mà Makoto tán đồng như thể cô đọc được những gì Naoko đang nghĩ vậy.

“Bằng tấm ván chắc chắn đó.”

“Đi qua cầu đá...”

Rốt cuộc có cái gì ở đó nhỉ?

Tiếng gõ cửa vang lên khi tâm trạng Naoko vẫn chưa hoàn toàn bình tĩnh trở lại. Dường như vẻ kích động vẫn còn hiện rõ trên khuôn mặt cô khiến Takase đang đứng ngoài cửa phải cất giọng hỏi.

“Có chuyện gì vậy?”

Naoko đưa hai tay lên xoa xoa má.

“Không, không có gì. Cậu đến có việc gì thế?”

“Ừm, thực ra là chuyện chẳng hay ho gì... Ông chủ đã hứa sẽ không gây thêm phiền phức cho khách trọ, cũng cảm rằm đám cảnh sát và đang vô cùng tức giận, nhưng...”

Hệt như một đứa trẻ đang biện hộ cho mấy trò nghịch ngợm của mình, giọng cậu cứ nhỏ dần.

“Chuyện gì thế?”

Takase nuốt nước bọt đánh ực.

“Cảnh sát trưởng Muramasa nói muốn nghe toàn bộ khách trọ của nhà khách kể sự tình. Ông ấy nói sẽ không tốn nhiều thời gian đâu... Hiện tại họ đã thăm vấn xong anh Shibaura rồi.”

Cảnh sát trưởng Muramasa hình như là tay hình sự nhỏ con.

“Và tiếp theo là đến lượt chúng tôi?”

“Cũng tốt mà.”

Makoto từ phía sau lên tiếng. “Giao lưu một chút đi. Biết đâu lại thu hoạch được thông tin gì đó.”

“Ừ, đúng là vậy. Địa điểm ở đâu thế?”

“Ở bàn trong cùng của sảnh chờ.”

“Chúng tôi sẽ ra ngay.”

“Vậy phiền hai người.” Takase nói rồi giơ tay phải lên vẫy nhẹ. “Tôi đã nói với họ về mối quan hệ giữa Koichi và Naoko. Vậy nên cô cứ theo đó trả lời giúp tôi là được.”

“Vậy à...”

Vụ án của một năm về trước, liệu cảnh sát còn nhớ được bao nhiêu? Cũng chỉ là một con người nhỏ bé, có khi nào anh ấy đã bị lãng quên rồi không? Biết được em gái của người đã chết đến tưởng nhớ anh trai mình, họ sẽ phản ứng như thế nào? Một phần Naoko không thích bị nhìn với ánh mắt tò mò, nhưng một phần cô nhận thấy sự vô cảm thật đáng sợ.

“Tôi biết rồi. Cảm ơn cậu.”

Nói xong, Naoko đóng cửa lại.

“Chúng ta có nên nói cho cảnh sát nghe vụ tám ván gỗ hay không?”

Makoto tay vẫn chống cằm để trên bàn, hỏi. Naoko cũng tiến về phía đối diện, ngồi xuống.

“Tớ nghĩ cảnh sát là dân chuyên nghiệp, sớm muộn gì họ cũng biết đây là vụ giết người thôi. Nhưng để đi được đến kết luận đó thì có lẽ cần thêm chút thời gian nữa. Cho tới lúc đó, chúng ta vẫn còn thời gian để điều tra độc lập.”

“Đúng vậy. Một khi cảnh sát đã chính thức vào cuộc thì chúng ta cũng không thể tự do hành động được nữa.”

Makoto đập bàn một cái, thể hiện vấn đề này đã quyết xong.

“Được rồi, tạm thời chúng ta cứ im lặng, nhưng nếu mọi việc vượt ngoài tầm kiểm soát thì sẽ nói chuyện với cảnh sát. Cứ thế nhé.”

Naoko gật đầu như để xác nhận thêm một lần nữa với chính bản thân mình.

### 3

Đúng như Takase nói, cảnh sát trưởng Muramasa, người đàn ông nhỏ con với khuôn mặt đỏ gay như vừa uống rượu, đang ngồi ở chiếc bàn đặt trong cùng sảnh chờ với một cậu cảnh sát trẻ đáng vẻ chĩnh chu. Máy bàn bên cạnh không có ai. Ông chủ động lau cốc trong quầy lễ tân như mọi khi, nhưng có thể thấy một biểu cảm cực kỳ khó chịu ẩn dưới khuôn mặt râu ria đó. Naoko có thể nhìn ra được cảm xúc của Ông chủ với mấy tay hình sự bằng thao tác cẩn thận lau cốc ấy. Trông thấy Naoko và Makoto, hai cảnh sát hình sự vội vàng đứng dậy rồi cúi chào với vẻ hơi khoa trương.

“Thật vô cùng xin lỗi, đã làm phiền chuyến du lịch của hai cô!”

Nghe giọng nói the thé chói tai đến ong cả đầu, Naoko khó chịu ra mặt. Thế nhưng tay hình sự nhỏ con có vẻ cũng chẳng bận lòng lắm. Makoto ngồi đối diện Muramasa, Naoko ngồi cạnh Makoto. Với vị trí như thế, dù là ai đang trả lời cảnh sát cũng có thể dễ dàng quan sát. Trước mặt mỗi cảnh sát đều có một cốc nước, cốc của người trẻ hơn gần như chưa vơi đi chút nào, còn cốc của ông Muramasa chỉ còn một phần ba.

“Sawamura Makoto và Harada Naoko... à nhầm, Hara Naoko nhỉ?”

Muramasa cố tình nói nhầm để sửa lại. Có lẽ ông ta đang nói móc việc cô dùng tên giả, nhưng Naoko cũng đã chuẩn bị sẵn tinh thần để đón nhận cảm giác khó chịu này.

“Nghe nói cô là em gái của người đã mất năm ngoái, cậu Hara Koichi?”

Ông ta hơi cong lưng, nhìn chằm chằm vào khuôn mặt Naoko. Cô khẽ hắt hàm lên một chút.

“Chuyên đi đến nhà khách này của cô quả nhiên có liên quan đến việc đó?”

Chắc chắn là ông ta đã nghe Takase kể rồi, vậy mà còn cố tình hỏi. Naoko điều chỉnh cho hơi thở nhẹ nhàng lại rồi trả lời theo đúng những gì đã bàn bạc với Makoto. Lý do cô đến đây đơn thuần chỉ là muốn tận mắt nhìn thấy nhà khách nơi anh mình qua đời, và việc dùng tên giả là vì không muốn khiến những khách trọ khác phải bận tâm mà thôi. Tay hình sự chú tâm vào khuôn miệng cô, lắng nghe về hoàn toàn không nghi ngờ gì. Ông ta chỉ nói một câu với giọng điệu không mấy cảm xúc.

“Ồ, vậy thì tôi cũng thông cảm với cô một chút.”

“Chắc cậu Oki cũng không biết chuyện cô là em gái của Hara Koichi nhỉ?”

“Chắc chắn là vậy.”

Naoko chợt nhớ ra, cô và Oki chưa từng nói chuyện với nhau về vụ việc năm ngoái. Giả như có thể nghe được chút gì về vụ đó trước khi anh ta chết thì tốt biết mấy, Naoko tiếc nuối.

“Người cuối cùng mà cậu Oki nói chuyện cùng là cô. Hai người đã nói chuyện gì vậy?”

“Cuối cùng?”

Sau khi hỏi lại thì cô chợt nhớ ra, họ đang nói về chuyện trong bữa tiệc.

“Anh ấy hẹn gặp lại ở Tokyo, rồi bảo tôi cho số để liên lạc.”

Có vẻ tay hình sự quan tâm đến chi tiết anh ta rủ rê Naoko nên hơi chồm người lên một chút.

“Ồ, sau đó thì sao?”

“Tạm thời thì tôi chấp nhận.”

“Ra là vậy. Thế thì sự ra đi của cậu ta quả nhiên là đáng tiếc nhỉ, cả với Oki nữa.”

Muramasa làm mặt hài lòng. Tay hình sự trẻ cũng nở nụ cười khoe hàm răng lầy lệ. Có lẽ bọn họ cho rằng những lúc thế này, dù không vui cũng nên nở nụ cười. Naoko thì không sao cười nổi.

“Thế trước đó hai người có từng nói chuyện không?”

“Có một lần, vào tối hôm trước nữa. Chúng tôi đã tán gẫu một chút trong bữa ăn. Đó là lần đầu tiên chúng tôi nói chuyện với nhau.”

“Ai là người bắt chuyện trước?”

“Anh ấy.”

Cô cố tình nhấn mạnh rằng người bắt chuyện trước không phải là mình, nhưng có vẻ tay hình sự hoàn toàn chẳng thêm để tâm đến chi tiết này.

“Hai người đã nói chuyện gì thế?”

“Một chuyện chán ngắt.”

Naoko kể chuyện Oki bảo cô nên tập chơi tennis. Ánh mắt tự tin thái quá của anh ta vụt hiện lên trong tâm trí cô.

“Có vẻ như cậu Oki có cảm tình với cô ngay từ lần đầu gặp mặt nhỉ. Cũng phải thôi, với một cô gái xinh đẹp như thế này thì chẳng có chuyện gì là không thể cả.”

Ánh mắt tay hình sự có vẻ khá vui khi nói đến mấy chuyện này.

“Đủ rồi!” Naoko cố tình nói giọng khó chịu.

“Vậy... theo chuyện mà tôi vừa được nghe thì hình như cậu Oki có ý định quay lại Tokyo nhỉ?”

Muramasa làm như vô tình nói ra. Thế nhưng Naoko nhận thấy cách dùng từ của ông ta ngầm ám chỉ rằng *khả năng Oki tự sát là rất thấp*.

Những câu hỏi tiếp theo của tay hình sự chuyển hướng sang Makoto. Các câu hỏi cũng tương tự như khi hỏi Naoko. Nhưng vì Makoto và Oki gần như chưa từng nói chuyện gì với nhau nên phía cảnh sát cũng không có điều gì đặc biệt phải lưu tâm.

“Cô thấy Oki là người như thế nào?”

Đó là câu hỏi cuối cùng dành cho cô. Makoto trả lời ngay lập tức.

“Tôi thấy anh ta là một người đoan mệnh.”

Hai tay hình sự có vẻ rất thích thú với câu trả lời này.

“Được rồi, cảm ơn các cô, rất xin lỗi vì đã làm phiền.”

Muramasa uống một ngụm nước, vừa cúi chiếc đầu tròn xoe vừa nói. Makoto cũng nhón người khỏi ghế. Nhưng dường như chưa thỏa mãn với điều gì đó, Naoko chẳng nghĩ ngợi gì mà cất tiếng hỏi.

“Ừm... Vụ này không có liên quan gì tới vụ án của anh trai tôi sao?”

Ở bên cạnh, Makoto nhìn Naoko, nét mặt thoáng chút ngạc nhiên. Còn người sừng sốt không nói nên lời là hai tay hình sự trước mặt cô. Muramasa vẫn cầm nguyên chiếc cốc, còn tay hình sự trẻ bên cạnh vẫn cầm nguyên bút, cứ thế nhìn khuôn mặt Naoko mất vài giây. Cuối cùng, nét mặt Muramasa mới từ từ giãn ra.

“Ý cô là gì?”

“Thì... liệu có quan hệ gì với vụ án năm ngoái không? Nói vậy là các vị không điều tra sao?”

Thực lòng mà nói, bản thân Naoko đã chờ đợi để đưa ra câu hỏi đó từ lâu rồi. Dường như cô bất mãn với thái độ quên sạch chuyện anh trai cô của hai tay hình sự. Muramasa ngay lập tức gật đầu vài cái, cuối cùng cũng hiểu cô định nói gì.

“Cô có chứng cứ gì cho thấy mối liên quan giữa hai vụ án sao?”

“Không, cái đó thì...”



Không có bằng chứng gì cả. Những lá bài trong tay cô lúc này chỉ là niềm tin rằng Koichi không tự sát, cùng với sự chắc chắn rằng Oki bị giết. Hơn nữa, cô và Makoto còn đang thống nhất chưa nói gì về vụ của Oki cho cảnh sát biết. Thấy cô áp úng, biểu cảm của Muramasa bỗng trở nên nhẹ nhõm. Ông ta tỏ vẻ thấu hiểu và nói.

“Có lẽ việc hai năm liên tiếp xảy ra án mạng thực sự khiến cô rất sốc nhỉ? Liệu có gì đó liên quan chăng, tôi hiểu cảm giác đó. Thế nhưng đôi khi lại có những việc ngẫu nhiên như thế đấy. Rồi người ta sẽ đồn rằng nhà khách này có ma, bị thần chết ghé thăm... Vậy đó.”

Hình như khoái chí với cách nói đùa của mình, tay hình sự nhỏ con vô duyên cười phá lên. Tay hình sự trẻ tuổi cũng cười hòa theo, vẫn như mọi khi. Trong lòng Naoko có gì đó đang sôi sục. Lúc cô kịp nhận ra thì cảm xúc nóng bỏng đó đã theo miệng mà tuôn ra ngoài.

“Cảnh sát như thế này thì bảo sao ngày càng có nhiều người bị giết.”

Miệng Naoko nói thành tiếng, hoàn toàn phớt lờ ý chí của bản thân. Cô cảm nhận rõ máu nóng đang dồn lên mặt, nhưng không thể kiềm chế được nữa. Muramasa còn sững sốt hơn cả lúc trước, ông nghi hoặc nhìn Naoko chằm chằm. Ánh nhìn nghiêm túc, mắt hơi vằn lên những tia máu. Naoko cũng không né tránh ánh mắt của viên cảnh sát. Trong không khí căng thẳng, cô gái và viên cảnh sát gườm gườm nhìn nhau. Ông ta hít một hơi thật sâu, từ từ trấn tĩnh lại.

“Có vẻ không thể mặc kệ được rồi nhỉ?”

Giọng Muramasa từ lúc đó trở đi hoàn toàn trầm xuống. “Ý cô là cậu Oki bị giết đúng không? Thêm nữa, từ cách dùng từ của cô cho thấy, anh trai cô cũng không phải là tự sát...”

Cảm giác hối hận và cảm giác bất cần *chuyện đã ra nông nỗi này thì mặc kệ luôn đi* thay phiên nhau chi phối tâm trí Naoko. Trong lúc cảnh sát

xem xét thông tin mới, cảm giác chán ghét chính mình ập tới xâm chiếm cô. Cô chỉ vừa mới giao hẹn với Makoto cách đây vài phút, vậy mà...

“Naoko đã như vậy thì đành chịu rồi.”

Makoto ngồi trở lại ghế, vẽ đầu hàng. Sau đó cô nhìn thẳng vào mặt viên cảnh sát trưởng.

“Vụ của Oki không phải tai nạn, mà là bị giết.”

“Makoto...”

Thấy Naoko ngược nhìn với vẻ vô cùng áy náy, Makoto nháy mắt nói.

“Nói vòng nói vo chẳng thà nói thật.”

Muramasa ngạc nhiên không nói nên lời. Ánh mắt nhìn hai cô gái liên tục chuyển động một cách bất an.

“Hai cô... biết chuyện gì đó.”

“Biết.” Makoto tiếp tục. “Chúng tôi biết việc Oki bị giết.”

“Tôi qua ngoài Oki ra thì không ai ra khỏi nhà khách... điều đó là nói dối sao?”

Ông ta thể hiện rõ vẻ bối rối, nhưng nhờ vậy hóa ra lại ăn nói lịch sự hơn hẳn hồi nãy. Makoto lắc đầu.

“Không, mọi người không nói dối. Chỉ là hung thủ đã sử dụng thủ đoạn tinh vi.”

Nói đoạn, Makoto kể lại một lần nữa chuyện vừa cùng Naoko phân tích ở trong phòng. Cô giải thích mạch lạc, đi thẳng vào trọng tâm, tay hình sự chỉ biết im lặng lắng nghe.

“Tôi vừa trình bày xong chứng cứ chứng minh Oki bị giết cùng thủ đoạn của hung thủ. Các vị có gì thắc mắc không?”

Muramasa hé đôi mắt nhắm nghiền, sau đó gấn giọng nói.

“Ra vậy, nạn nhân đã giấu sẵn một tấm ván đủ chắc chắn để qua cầu,

nhưng bị hung thủ đánh tráo bằng một tấm ván mục. Ừm, quả nhiên với thủ đoạn đó thì...”

Ông ta quay sang nhân viên cấp dưới, nói nhanh tên mấy người, sau đó ra chỉ thị yêu cầu những người vừa được điểm danh đến đây ngay lập tức. Cậu cảnh sát trẻ bối rối trước diễn tiến bất ngờ của câu chuyện, vội vàng lao ra khỏi sảnh chờ. Muramasa nhìn bóng cậu ta đi khuất rồi quay lại phía Naoko và Makoto, hình ảnh một tay hình sự trung niên có chút láu cá vừa nãy hoàn toàn biến mất.

“Các cô nói cho chúng tôi biết chuyện đó sớm hơn thì tốt biết mấy. Nhưng thôi, tạm thời bỏ qua vấn đề đó đi, các cô cũng có lý do của mình mà. Nay, xem tôi đoán đúng không nhé. Các cô muốn nói nếu vụ án lần này là một vụ giết người, rất có thể vụ án năm ngoái cũng là một vụ giết người được che giấu thành một vụ tự sát bằng thủ đoạn tinh vi nào đó, phải chứ?”

“Tôi nghĩ khả năng đó là rất cao.” Naoko nói bằng giọng đã kiềm chế đôi ba phần.

“Tuy nhiên, khi khẳng định điều đó đồng nghĩa với việc cô cho rằng hung thủ giết anh trai cô và hung thủ giết Oki là cùng một người. Có điểm gì chung giữa anh cô và Oki không?”

“Điều đó thì...” Naoko đáp ứng. Muramasa cũng không làm khó cô, ông nói thêm. “Không sao, chuyện đó thì chúng tôi sẽ điều tra.”

“Năm kia cũng có người chết ở đây nhỉ?”

Đột nhiên Makoto nói. Muramasa nín thở, một lúc sau trả lời.

“Đúng thế.”

Naoko cũng để ý đến chuyện ông ta nín thở.

“Tức là ba năm liên tục đều có người chết. Hơn nữa lại còn cùng thời điểm.”

“Nếu là ngẫu nhiên thì thật đáng sợ.”

“Không.”

Makoto nhìn thẳng khuôn mặt của viên cảnh sát trưởng, nói.

“Tôi nghĩ nếu không phải ngẫu nhiên thì mới đáng sợ.”

## 5

# PHÒNG CHÚ NGỔNG VÀ ÔNG LÃO CHÂN DÀI

### 1

Nhờ lời chứng của Naoko và Makoto, hướng điều tra của cảnh sát hoàn toàn thay đổi. Từ trụ sở chính văn phòng cảnh sát tỉnh, các đội điều tra, đội khám nghiệm hiện trường đã được cử đến, việc kiểm tra hiện trường khu vực xung quanh cây cầu đá được tiến hành triệt để. Thứ mà họ đặc biệt chú tâm tìm kiếm là một tấm ván còn mới, nhằm đối chứng với vật mà hai người Naoko đã nhìn thấy hôm trước. Có lẽ theo tính toán của họ, nếu tìm được vật ấy thì việc điều tra sẽ tiến triển rất nhanh.

Nhận thấy khả năng cao đây là án giết người, Muramasa sử dụng chiến thuật sau: Không cho những vị khách khác biết chuyện này, để hung thủ tự do đi lại một chút sẽ dễ tóm đuôi hơn. Cả Naoko và Makoto cũng được Muramasa yêu cầu hiệp lực giữ kín mọi chuyện. Người trong nhà khách không hiểu lý do cảnh sát đột ngột trở nên tích cực, họ quan sát bên ngoài với vẻ ngờ vực. Nhưng ít ra bây giờ cảnh sát vẫn đang cho phép họ tự do đi dạo, đi trượt tuyết mà không cấm cản gì, nên mọi người đều quyết định rằng: Làm như không biết gì là thượng sách.

Giờ ăn trưa, ngoài bọn Naoko còn bốn khách trọ khác: vợ chồng Shibaura và vợ chồng Bác sĩ, nhưng chẳng ai nói gì về động thái bên phía cảnh sát, có lẽ là vì sợ. Trái lại, chuyện Naoko là em gái của Koichi trở thành đề tài được mọi người quan tâm.

“Không, thật ra chúng tôi cũng có trách nhiệm trong vụ án đó. Nếu chúng tôi nhận ra cậu Hara có chút bất ổn về tâm lý thì đã không để xảy ra vụ việc đau lòng đó rồi. Thực sự chúng tôi không biết phải xin lỗi ra sao.”

Shibaura vừa nói vừa liên tục cúi đầu xin lỗi. Sakiko ngồi cạnh cũng cúi mặt về ấy nãy.

“Không sao đâu. Trước khi mất, anh trai em cũng đã rất vui vẻ với mọi người mà.” Naoko đáp. Trong câu nói ấy có một nửa là tình cảm thật sự, nửa còn lại đích thị là lời nói dối. Bởi vì trong số *mọi người* có lẽ có cả kẻ đã giết anh trai cô.

“Đáng lẽ em phải nói với bọn chị sớm hơn.”

Kurumi vừa bưng cà phê đến vừa nói giọng hơi trách móc. Có lẽ cô có chút không thoải mái khi ở cùng một vị trí nhưng chỉ mình Takase được biết việc này.

“Đúng đây, ai lại đi giấu chúng tôi, chẳng phải quá khách sáo hay sao?”

Vợ của Bác sĩ cũng nói thêm vào, thế nhưng Bác sĩ liền trách.

“Chỉ là cô bé không muốn chúng ta phải lo lắng nên mới im lặng thôi. Bà phải hiểu cho cô ấy chứ.”

“Nhưng nói gì thì nói... khi nghe chuyện cậu Hara bị rối loạn tâm thần nặng, tôi thực sự rất bất ngờ. Chúng tôi hoàn toàn không cảm thấy thế, Bác sĩ nhỉ?”

“Chuyện đó lúc trước chúng tôi cũng nói rồi.”

Bác sĩ gật đầu đồng tình với Shibaura.

“Thực sự trông cậu ấy rất khỏe mạnh. Tôi hay nói chuyện với cậu ấy. Hara cũng thường xuyên qua phòng chúng tôi chơi.”

“Đúng thế, cậu ấy hay đến phòng chúng tôi chơi. Còn ngồi uống trà với nhau nữa cơ.”

Phu nhân nói. Quả nhiên tính bà không thể im lặng với mấy chủ đề thế

này.

“Đúng là cậu ấy có qua phòng bác, nhưng cậu ấy qua phòng cháu nhiều hơn.” Shibaura chen vào.

“Vậy sao?”

“Đúng thế.”

“Mình thôi đi.”

Shibaura có khuôn mặt hiền lành, nhưng có vẻ thỉnh thoảng anh ta lại xấu tính một cách kỳ cục. Nghe Sakiko nhắc nhở anh như tỉnh lại, bèn nhìn sang Naoko mà mặt đỏ bừng.

“Thực sự xin lỗi. Đã bắt em thấy chuyện không đâu rồi.”

Không sao đâu, Naoko vừa cười vừa nghĩ. Koichi không phải là người quảng giao đến mức ấy. Có lý do nào đó mới khiến anh ấy tích cực qua thăm phòng mọi người đến thế. Cho tới lúc này, cô chỉ có thể nghĩ lý do đó chính là mấy tấm thẻ trang trí treo tường.

“Phòng của anh Shibaura là phòng Chú ngỗng và Ông lão chân dài nhỉ?”

Naoko hỏi, cả hai vợ chồng Shibaura đồng loạt gật đầu.

“Em có thể qua phòng anh chị chơi một lần không? Em muốn được thấy nơi anh trai mình đã thường xuyên tới.”

Shibaura hít một hơi, ngay lập tức niềm nở trả lời.

“Xin mời, xin mời! Hai em phải tới đấy nhé, phòng đó được lắm. Mặc dù đấy cũng không phải là nhà chúng tôi.”

“Phòng đó giống hệt phòng chúng tôi mà.”

Phu nhân vừa nói chen vào thì bị Bác sĩ huých cùi chỏ, bà không nói thêm gì nữa.

“Vậy thì một lúc nữa em đến nhé.”

Shibaura đang lờm Phu nhân, nhưng nghe Naoko nói xong ánh mắt anh

ta lập tức thân thiện trở lại. Lúc đứng lên, Makoto nháy mắt một cái thật nhanh để ra hiệu với Naoko, hàm ý *cậu dẫn dắt mạch chuyện ổn đấy*.

Phòng Chú ngỗng và Ông lão chân dài nằm phía bên phải phòng Humpty Dumpty của bọn Naoko. Đứng trước cửa phòng, cô gật đầu với Makoto một cái rồi gõ nhẹ cửa.

Có tiếng đáp lại “Tôi ra ngay đây,” sau đó là tiếng bước chân vội vã tiến lại mở cửa.

“Mời các em vào.” Shibaura giữ nắm đấm cửa, cúi đầu chào kiểu cách như một nhân viên khách sạn. Sakiko đang ngồi trên sofa cũng đứng dậy.

Naoko bước vào phòng, hương thơm của gỗ hòa trộn với mùi ga đệm mới giặt xộc thẳng vào mũi. Phía sau cô, Makoto thì thầm.

“Hình như căn phòng này có cấu trúc giống với phòng của vợ chồng Bác sĩ nhỉ?”

Naoko cũng nhìn quanh rồi gật đầu. Sofa, quầy pha chế đồ uống mini, giá sách, tất cả đều giống với phòng Cầu London và Mẹ Ngỗng Già.

“Ừm, đúng như lời Phu nhân nói, điểm khác nhau chỉ có khung cảnh nhìn từ cửa sổ và nội dung tám thẻ trang trí treo tường thôi. Các em cứ tự nhiên nhé, xin mời.”

Được Shibaura mời, hai người ngồi xuống sofa. Vừa ngồi xuống là có thể nhìn thấy tám thẻ trang trí treo ngay trước mặt.

“Bài đồng dao *Chú ngỗng* phải không?” Makoto hỏi.

Shibaura ngồi đối diện với hai cô gái liền xoay người ra sau nhìn tám thẻ.

“Hình như là vậy. Nói mới nhớ, cậu Hara Koichi đã từng ngắm rất kỹ bài đồng dao này.”



*Goosey, goosey gander,  
Whither shall I wander?  
Upstairs and downstairs  
And in my lady's chamber.*

“Em xin phép chút nhé.”

Makoto đứng dậy, đọc nội dung ghi ở mặt sau tấm thẻ lên.

*Chú ngỗng, chú ngỗng,  
Tôi sẽ đi đâu đây?  
Đi lên rồi đi xuống,  
Rồi vào phòng vợ tôi.*

“Một bài đồng dao khó hiểu nhỉ...?”

“Thực ra bài gốc còn khó hiểu hơn ấy.” Shibaura nói.

“Bài gốc? Là sao ạ?”

Nghe Naoko hỏi, Shibaura liền gọi Sakiko đang chuẩn bị bánh kẹo. Cô vẫn thoăn thoắt pha trà và bày đồ ngọt, xong giải thích.

“Bài *Chú ngỗng* trong tập đồng dao *Mẹ Ngỗng* dài hơn một chút.”

“Tức là có thêm hai hoặc ba câu phải không ạ?”

Naoko nhớ Phu nhân từng nói bài đồng dao *Cầu London* và *Mẹ Ngỗng Già* tiếp nối nhau để tạo ra một câu chuyện. Thế nhưng Sakiko rụt rè phủ định bằng giọng nhẹ nhàng.

“Không, không phải vậy. Sau đoạn này là một đoạn hoàn toàn riêng biệt, cả bài đó xuất hiện trong tập đồng dao *Mẹ Ngỗng*.”

“Một bài thơ riêng biệt? Có cả chuyện đó sao?” Makoto hỏi.

“Đúng thế, hình như trong *Mẹ Ngõng* xuất hiện rất nhiều bài đồng dao như vậy. Tương tự, nghe nói bài *Chú ngõng* này còn một nửa tiếp theo nằm ở đâu đó.”

Shibaura chỉ tay lên trần nhà với vẻ bông đùa. “Bài *Ông lão chân dài* trên tấm thẻ ở tầng hai hình như cũng vậy đấy.”

“Trên tầng hai?” Makoto hỏi.

“Các em có muốn xem không?”

Nghe Sakiko hỏi, lập tức hai người đồng thanh. “Có ạ.”

Tầng hai cũng có cấu trúc hầu như giống hệt căn phòng của vợ chồng Bác sĩ. Điểm khác nhau, như vừa nãy Shibaura đã nói, có lẽ chỉ là khung cảnh bên ngoài nhìn ra từ cửa sổ. Phòng kia thì cửa sổ nhìn về phía Nam, còn phòng này cửa sổ hướng Tây.

“Tấm thẻ trang trí ở đằng kia.”

Sakiko leo lên trước, đứng giữa phòng, chỉ vào bức tường đối diện với cầu thang. Lại một tấm thẻ màu vàng nâu mà hai người nhìn đã phát chán được trang trí ở chỗ đó.

“*Ông lão chân dài...*”

Cả Naoko và Makoto đều lại gần cô rồi đọc.

*Sing a song of Old father Long Legs.*

*Old father Long Legs*

*Can't say his prayers:*

*Take him by the left leg,*

*And throw him down stairs*

*Hãy hát khúc ca ông lão chân dài,*

*Ông lão chân dài,  
Lời nguyện cầu cũng không thể nói được,  
Tóm lấy chân trái của lão,  
Rồi quăng lão xuống dưới tầng.*

Naoko đọc to lên bản dịch khắc ở mặt sau tấm thẻ, sau đó lại đứng bên Makoto mà nhìn đắm đắm vào bài đồng dao bằng tiếng Anh đó.

“Đây là bài nối tiếp sau bài *Chú ngỗng* sao?” Naoko hỏi Sakiko.

“Đúng vậy.” Sakiko trả lời bằng giọng nhỏ nhẹ nhưng dễ nghe.

“Như chị vừa giải thích khi nãy, bài *Chú ngỗng* được in trong tập đồng dao *Mẹ Ngỗng* hiện đại là bài trên tấm thẻ trang trí ở tầng một kết hợp với bài này. Lần xuất bản đầu tiên, bài *Chú ngỗng* chỉ có phần đầu, y như nội dung trên tấm thẻ ở tầng một. Sau này chị mới được nghe Ông chủ Kirihara kể, việc dịch sang tiếng Nhật cả hai khổ thể này thực sự rất phiền, bởi nó có được in trong sách đâu.”

“Ghép lại, tức là chỉ đơn thuần đem xếp hai bài với nhau thôi ạ?” Makoto hỏi.

“Về cơ bản là như vậy... Em mang tấm thẻ đó qua đây.”

Sau đó, Sakiko đi xuống tầng một, lôi một thứ giống như sổ tay ra đưa cho cặp đôi Naoko xem. Trên đó là một bài đồng dao được chép nắn nót.

*Goosey, goosey gander,  
Whither shall I wander?  
Upstairs and downstairs  
And in my lady's chamber.  
Old father Long Legs*

*Can't say his prayers:  
Take him by the left leg,  
And throw him downstairs.*

“Trước tiên, ghép hai bài vào với nhau như thế này.”

“Ừm, ở giữa... bỏ đi dòng *Sing a song of Old father Long Legs* của bài *Ông lão chân dài*, sau đó ghép với bài *Chú ngỗng* đúng không?”

Makoto đôi chiều cuộn sổ tay với tấm thẻ rồi nói.

“Ừm, nếu nhìn bài đồng dao trên tấm thẻ trang trí thì đúng là như vậy, thế nhưng, hình như vốn dĩ ban đầu trong bài *Ông lão chân dài* đã không có mấy câu *Sing a song of Old father Long Legs* rồi, vậy nên chị nghĩ rằng chỉ đơn thuần ghép hai bài lại là được.”

“Ra là vậy.” Makoto gật đầu mấy cái ra vẻ đã hiểu.

“Tức là bài đồng dao được chép ở đây chính là bài được in trong tập đồng dao *Mẹ Ngỗng* đúng không ạ?” Naoko vừa chỉ tay vào cuốn sổ vừa hỏi.

“Không, thực ra có thay đổi một chút.” Nói rồi, Sakiko lại di chuyển bút thật nhanh.

*Goosey, goosey gander,  
Whither shall I wander?  
Upstairs and downstairs  
And in my lady's chamber.  
There I met an old man  
Who would not say his prayers  
I took him by the left leg*

*And threw him down the stairs.*

"Đây mới là bài đồng dao được in trong *Mẹ Ngỗng*."

Sakiko nói với giọng điệu hết sức bình thường. Thế nhưng Naoko thấy không phải nội dung bài đồng dao, mà việc cô ấy có thể thoăn thoắt viết lại cho bọn Naoko xem cả bài mới thật phi thường. Makoto cũng có cảm giác y hệt, lặng lẽ quan sát nét mặt của Sakiko khi ấy. Chỉ Shibaura nhận ra phản ứng của hai người với việc này, anh cười giọng vui vẻ.

"Vợ anh tốt nghiệp khoa Anh văn trường đại học nữ sinh nên mấy việc như thế này ít nhiều cũng làm được."

Có thể thấy anh ấy rất tự hào về vợ, đôi mắt nhỏ sau gọng kính tròn ánh lên lấp lánh.

"Không đâu, dù vậy cũng rất giỏi đấy ạ." Makoto lắc đầu về thán phục. "Người bình thường không thể viết được vậy đâu."

"Không đâu, em làm chị ngại đấy, làm gì đến mức ấy."

Sakiko lắc đầu, hai má hơi đỏ lên.

"Hồi đại học chị được học một chút về *Mẹ Ngỗng*, bài đồng dao này cũng có trong chương trình học. Vậy nên lần đầu tiên đến nhà khách này và nhìn tấm thẻ trang trí, chị thấy có gì đó khang khác, khi về nhà đã thử tìm hiểu nên để lại ấn tượng thôi. Chứ mấy bài thơ khác chị hoàn toàn không nhớ gì."

"Thêm nữa, năm ngoái cậu Hara Koichi cũng có hứng thú với bài đồng dao này, lúc ấy Sakiko cũng có nói điều này cho cậu ấy. Có lẽ nhờ vậy nên mới thoăn thoắt viết ra được như thế."

Sakiko hoàn toàn đồng tình với lời giải thích của chồng.

"Vậy đoạn này được dịch như thế nào ạ?"

Naoko hỏi. Thực ra với năng lực của cô thì không phải không dịch được

mấy câu tiếng Anh đơn giản này, chỉ là cô muốn biết cách dùng từ như thế nào, vì có vẻ *Mẹ Ngỗng* có cách dùng từ rất đặc trưng. Sakiko vừa chậm rãi đọc phần dịch thơ bằng tiếng Nhật, vừa viết luôn xuống phía dưới phần thơ tiếng Anh. Từ trên xuống dưới, từ phải sang trái, nét chữ vô cùng đẹp.

*Chú ngỗng, chú ngỗng,  
Tôi sẽ đi đâu đây?  
Đi lên rồi đi xuống  
Rồi vào phòng vợ tôi.  
Ở đó tôi gặp một ông lão  
Vì lão không cầu nguyện.  
Nên tôi đã túm chân trái của lão  
Rồi quăng lão xuống dưới tầng.*

“Ra vậy, đúng như khi nãy chị nói, nó đã thành một bài đồng dao khó hiểu hơn.”

Makoto quay trở lại đứng cạnh Naoko, vừa nhìn vào cuốn sổ trên tay Sakiko vừa nói. Sakiko đáp lại.

“Bài đồng dao *Ông lão chân dài* ở nửa sau của bài này hình như bình thường không xuất hiện trong tuyển tập đồng dao truyền miệng nước Anh đâu. Nghe nói từ xưa tới giờ, trẻ con Anh quốc thường vừa đọc bài đồng dao này vừa giật phăng chân của một loài côn trùng tên là ruồi chân dài. Nhưng tại sao lại ghép bài đồng dao này với bài *Chú ngỗng* thì không ai rõ.”

Naoko nhớ ra lời Bác sĩ từng nói, ý nghĩa không rõ ràng chính là một đặc trưng của đồng dao *Mẹ Ngỗng*. Không phải logic, mà giai điệu và nhịp phách mới là yếu tố được ưu tiên trong những bài đồng dao này. Hai bài này

được ghép với nhau có lẽ cũng chỉ đơn giản vì nó ngây ngô, hợp với trẻ con. Và chỉ cần như thế là trẻ con dễ dàng tiếp nhận, không phản kháng. Dù vậy, Naoko cũng vô cùng ngạc nhiên với vốn hiểu biết sâu rộng của Sakiko về đề tài này. Được khen, cô ngại ngần lấy hai tay xoa má.

“Không phải vậy đâu. Là nhờ anh trai của Naoko kể cho chị nghe toàn bộ câu chuyện liên quan đến bài đồng dao *Ông lão chân dài* này rồi thôi.”

“Anh trai em á?”

“Đúng thế. Cậu Hara rất có hứng thú với mấy bài đồng dao được khắc trên những tấm thẻ trang trí ở mỗi phòng, vì vậy cậu ấy đã lên phố mua cuốn sách đồng dao *Mẹ Ngỗng*. Hình như cậu ấy học được rất nhiều điều từ cuốn sách đó.”

“Anh trai em mua sách đồng dao *Mẹ Ngỗng*?” Điều này càng khẳng định thêm suy luận của hai người, rằng Koichi đã có ý định giải mã ám hiệu của nhà khách Mẹ Ngỗng. Thế nhưng điều khiến Naoko để tâm hơn chính là việc anh trai cô đã có trong tay cuốn đồng dao *Mẹ Ngỗng*, nhưng trong số những di vật của anh lại không có thứ nào như thế.

“Có vẻ như cậu Hara đã tìm hiểu về ý nghĩa của câu thần chú đó.”

Shibaura chỉnh lại mắt kính, nói thêm. “Anh không rõ lắm nhưng hình như cậu ấy ít nhiều chịu ảnh hưởng từ Kamijo. Thực ra ban đầu ai cũng có hứng thú với câu thần chú đó nhưng rồi dần dần quên bẵng đi.”

“Em có nghe nói anh Hara Koichi thường vào căn phòng này và phòng của Bác sĩ. Ngoài ra, anh ấy còn tới phòng nào khác nữa không ạ?” Makoto hỏi.

“Anh nghĩ là phòng nào cậu ấy cũng vào ít nhất một lần. Cậu ấy nói mâu chốt để giải mã câu thần chú đó là đọc các bài đồng dao đúng trật tự.”

“Đọc các bài đồng dao theo đúng trình tự sao...”

Naoko nghĩ. Nhưng là trình tự kiểu gì? Liệu có phải lần lượt từ phòng

ngoài cùng tính vào không?

“A, là câu này.”

Shibaura như chợt nhớ ra điều gì, vỗ hai tay vào nhau rồi nói. "Câu Koichi quả đã từng nói câu này. *Nhưng bắt đầu từ phòng này thì không đúng.*"

“*Bắt đầu từ phòng này thì không đúng?*”

Hai người đưa mắt nhìn nhau.

## ———— 2 ————

Hai người quay về phòng, đang xem xét kế hoạch điều tra tiếp theo thì được cảnh sát trưởng Muramasa gọi đến. Từ câu chuyện nghe được chỗ vợ chồng Shibaura, hai người kết luận rằng con đường duy nhất để tìm ra chân tướng sự việc chính là giải ám hiệu.

Theo sau mấy cảnh sát mặc đồng phục, hai người tới gần cây cầu đá. Mặt trời sắp lặn, bóng cây cầu đổ dài dưới đáy vực.

“Đã làm phiền hai cô rồi.”

Nhìn bọn Naoko, Muramasa cất tiếng. Nhưng trong giọng điệu của ông chẳng có vẻ gì là áy náy cả.

“Chúng tôi đã tìm thấy tám ván như các cô mô tả.”

Ông ra dấu bằng mắt cho viên cảnh sát bên cạnh. Người đó đưa vật bằng gỗ đang mang bên hông ra trước mặt Muramasa, động tác có phần căng thẳng.

“Vật bằng gỗ mà hai cô trông thấy ngày hôm qua có phải là vật này không?”



Naoko ghé mặt lại gần, quan sát thật kỹ. Vật đó ít nhiều bị bẩn, nhưng cả độ dày lẫn độ dài đều không chệch đi đâu được. Makoto khoanh tay trước ngực, vẻ không cần nhìn cũng biết.

“Tôi nghĩ chính là vật đó.”

Sau khi nhìn Makoto xác nhận, Naoko trả lời. Muramasa gật đầu mấy cái về hài lòng, rồi đưa lại vật đó cho viên cảnh sát.

"Chúng tôi tìm thấy bên trong khu rừng đằng kia. Hung thủ quả nhiên đã quá trung thành với học thuyết *giấu cây thì phải giấu trong rừng*."

Muramasa chỉ tay về phía ngọn núi đối diện với cây cầu đá, cười lớn. Chúng cứ quan trọng được tìm thấy, tâm trạng ông có vẻ rất thoải mái.

“Như vậy có thể khẳng định đây là một vụ giết người rồi đúng không?”

Nghe Makoto hỏi, cảnh sát trưởng gãi gãi đầu mũi rồi trả lời.

“Ừm, tình hình cứ tiến triển thế này thì khả năng đó là rất lớn.”

Có vẻ như không nói ra ý kiến mang tính chủ quan là thói quen của họ thì đúng hơn là thận trọng.

“Liệu vụ án này có liên quan gì đến vụ án của anh trai Naoko không? Các ông sẽ điều tra lại một lần nữa chứ?”

Cảnh sát trưởng ngay lập tức trở nên nghiêm túc, nhìn thẳng vào Naoko rồi nói.

“Hiện tại, phương châm của chúng tôi là điều tra vụ này như một vụ độc lập. Trong quá trình điều tra, nếu cảm thấy có mối liên hệ với vụ án năm ngoái, đương nhiên chúng tôi sẽ điều tra đến cùng cả vụ đó nữa.”

“Cả vụ án hai năm trước nữa chứ?”

Naoko hỏi, nhấn mạnh thêm. Vẻ mặt Muramasa có chút nghiêm nghị.

“Đúng thế, cả vụ án hai năm trước nữa.”

“Về vụ án hai năm trước, ông Muramasa nắm được đến mức độ nào vậy

ạ? Nếu có thể, xin hãy kể cho chúng tôi nghe chi tiết.”

Có lẽ Muramasa không ngờ mình lại bị hai cô nhóc gà mờ yêu cầu một điều như thế. Ông nhìn Makoto đầy nghi hoặc một lúc, cuối cùng cũng nói ra những suy nghĩ trong đầu.

“Đủ rồi. Điều tra là công việc của chúng tôi. Các quý cô chỉ cần trung thực nói ra những điều mình biết là được. Đó là sự giúp đỡ tốt nhất cho công cuộc điều tra của chúng tôi rồi.”

Nói xong, ông ta cười tự mãn rồi xoay người đi mất. Nhìn theo bóng lưng đó, bất giác Naoko lẩm bẩm “Thật bủn xỉn.” Thế nhưng ông ta không hề dừng lại, cứ thế đi thẳng.

“Bủn xỉn thật đấy.”

Lần này Naoko nói với Makoto, mong nhận được sự tán thành. Makoto nhún vai.

“Thôi, cũng chẳng còn cách nào khác. Kamijo chẳng bảo là những chuyện liên quan đến vụ án hai năm trước, cứ hỏi chỗ Bếp trưởng là biết hay sao. Bọn mình qua đó hỏi đi.”

Trên đường quay lại nhà khách, bọn Naoko gặp Nakamura và Furukawa cũng đang trên đường trở về. Có vẻ như hai người tiêu tốn khá nhiều năng lượng cho chuyến trượt tuyết từ sáng tới giờ nên vừa đi vừa phải cố gắng kéo lê gậy và ván trượt. Thế nhưng nhìn thấy hai cô gái, hai anh chàng liền tươi cười, hoạt bát.

“Các em đi dạo à?” Nakamura hớn hờ bắt chuyện với Naoko. “Vụ tai nạn ồn ào cũng lắng xuống một chút rồi nhỉ?”

Có lẽ hai anh chàng đi trượt tuyết từ sớm tinh mơ nên mới có thể hồn nhiên nói ra một câu như thế. Naoko nở nụ cười bí hiểm, anh chàng đón nhận đầy hảo ý. Cô bỗng cảm thấy bước chân trở nên vô cùng nhẹ nhàng thư thái.

Về tới sảnh chờ, đã thấy Bác sĩ và Kamijo cắm mặt vào bàn cờ từ khi nào. Phu nhân ngồi bên cạnh chồng, chống cằm theo dõi vẻ chán nản. Thấy bọn Naoko đi vào, Kamijo cười toe, khoe hàm răng đều tăm tắp như phím đàn piano. Hai người lấy tạp chí trên giá sách, ngồi đúng chiếc bàn buổi sáng đã nghe lỏm được Muramasa nói chuyện, để bàn bạc kế hoạch điều tra tiếp theo. Thế nhưng vừa ngồi xuống chưa được bao lâu, Enami đang nằm trên sofa bên cạnh nhóm Bác sĩ đã ngáp ngừng tiến lại.

“Xin lỗi, anh nói chuyện với mấy em một chút được không?”

“Mời anh.”

Cũng chẳng có lý do gì để từ chối, Naoko mời anh ta ngồi vào ghế.

“Nghe nói em là em gái của... cậu Hara Koichi.”

“Vâng.”

Có lẽ anh ta cũng đã nghe được từ phía Muramasa.

“Chuyện năm ngoái, quả thực vô cùng thương tâm... Anh bận việc quá nên chẳng thể tham dự lễ tang cậu ấy được, thực sự rất xin lỗi.”

“Không có gì đâu ạ.”

“Cậu Hara cũng đã đối xử vô cùng thân tình với anh. Đến tận bây giờ anh vẫn chẳng thể tin là cậu ấy bị rối loạn tâm thần, vậy nên anh cứ băn khoăn mãi. Rằng có thực sự là cậu ấy tự sát hay không.”

Naoko nhìn gương mặt anh ta. Cho đến lúc này, chưa một ai nói với cô những lời như thế. Cô cố hết sức để giọng nói được tự nhiên.

“Ý anh là sao ạ?”

“Em biết chuyện căn phòng đó là một căn phòng kín chứ?”

Anh ta vừa nhìn về phía mấy người chơi cờ vừa hỏi.

“Em biết.”

“Một trong những bằng chứng quan trọng nhất dẫn đến giả thuyết tự sát

chính là căn phòng kín đó. Thế nhưng bây giờ nghĩ lại, căn phòng kín đó chẳng phải có chút kỳ lạ hay sao?”

“Tức là?”

“Thực ra buổi tối hôm đó, người đi gọi Koichi lần đầu tiên là anh và Takase. Khi ấy cửa chính không khóa, chỉ có cửa phòng ngủ được khóa thôi.”

Naoko gật đầu. Điều này khớp với câu chuyện Takase kể cho cô nghe. Cậu ấy nói mình đã đi cùng với một khách trọ, hóa ra người đó là Enami.

“Thế rồi, một lúc sau Takase lại đi gọi lần nữa, lần này cả cửa chính cũng khóa. Sau đó, cho tới khi phát hiện sự việc, cánh cửa đó khóa suốt. Vậy nên, chỉ có thể cho rằng chính Koichi đã khóa cánh cửa đó. Loại khóa ấy không phải là khóa tự động, cho nên nếu không có chìa khóa thì chỉ có thể khóa cửa từ bên trong, chìa khóa lại nằm trong túi quần của Koichi. Hơn nữa, chìa khóa dự phòng được xác nhận là không ai mang ra dùng. Và thế là người ta kết luận đây là một vụ tự sát.”

“Những điều đó thì em đều đã được nghe rồi.”

“Chỉ là anh thấy có chút kỳ lạ. Thời điểm trước khi cậu ấy tự sát, khi bọn anh đến lần đầu tiên, mặc dù có gọi cửa nhưng không hề nghe tiếng trả lời. Cảnh sát kết luận do cậu ấy bị rối loạn tâm thần rồi khép lại vụ việc.”

“Ý anh là khi đó anh trai em đã chết rồi đúng không?”

“Đúng thế.” Enami nói rõ ràng. “Nhưng nếu vậy thì sẽ có một nghi vấn được đặt ra: ai và làm thế nào đã khóa được cửa chính. Đương nhiên, không có chìa khóa vẫn có thể khóa cửa lại từ bên trong, nhưng như thế đồng nghĩa với việc chính người đó cũng bị nhốt lại trong phòng.”

“Anh có cách giải thích hợp lý sao?”

Lần đầu tiên Makoto lên tiếng hỏi.

“Cũng chưa thể gọi là cách giải thích hợp lý... thế nhưng anh cho rằng

mẫu chốt nằm ở chìa khóa của căn phòng. Nếu cánh cửa đó khóa thì không ai có thể vào trong được đúng không? Muốn ra khỏi phòng cũng chỉ có cách đi qua cửa chính. Nhưng nếu không có chìa khóa, thì chỉ có thể khóa cửa từ bên trong. Nếu vậy thì có thể cho rằng, khi anh và Takase gõ cửa phòng, có người đang trốn trong đó.”

“Có nghĩa là hung thủ đợi anh Enami và Takase đi khỏi, liền ra khỏi phòng ngủ và khóa cửa chính lại từ bên trong đúng không?”

Makoto lập tức đáp lại. Quả nhiên đầu óc cô phân tích rất nhanh.

“Thế nhưng làm thế nào người đó ra khỏi phòng được?”

“Có lẽ là trèo qua cửa sổ.”

Makoto đưa ra ý kiến, Enami cũng gật đầu đồng tình.

“Anh nghĩ có thể khóa cửa sổ lại từ bên ngoài bằng cách thức nào đó. Nếu làm được điều ấy thì ai vắng mặt sảnh chờ khi đó sẽ thành kẻ khả nghi. Nhưng thật đáng tiếc, anh không sao nhớ được tình trạng ở phòng chờ khi đó. Vì quá tập trung chơi poker, đến giữa chừng còn cùng Kurumi chơi backgammon... Hơn nữa, nếu không thể khóa cửa sổ từ bên ngoài thì có nói ra điều này cũng chẳng có ý nghĩa gì.”

Naoko hình dung lại cấu trúc của cửa sổ. Đó là loại cửa có hai lớp, lớp bên ngoài và lớp bên trong đều có chốt riêng.

“Anh Enami đã thử kiểm tra rồi đúng không?” Makoto hỏi. Thế nhưng Enami chỉ lắc đầu.

“Anh đã thử làm ở cửa sổ phòng mình, nhưng không thấy cách nào khả thi cả. Nếu không thử tại hiện trường thì cũng chẳng thể nói gì được.”

Naoko cũng nghĩ vậy. Lúc nào về phòng phải thử kiểm tra lại ngay mới được...

“Thế nhưng, nếu ra ngoài bằng đường cửa sổ thì kiểu gì cũng để lại dấu chân đúng không. Tuyết rơi khá dày mà.” Makoto dùng ngón trỏ chỉ ra phía

sau mình và nói.

“Đúng là như vậy. Nhưng nếu ngay lúc này em thử quan sát cũng sẽ thấy, bên ngoài cửa sổ là đường đi từ sau bếp đến nhà kho, thế nên nhân viên nhà khách, nhất là Takase, thường xuyên đi lại và tạo ra rất nhiều dấu chân. Bởi vậy khung cảnh lúc đó không phải kiểu trên nền tuyết trắng có những dấu vết nổi bật như trong tiểu thuyết trinh thám đâu. Hơn nữa, buổi tối xảy ra vụ án tuyết không rơi quá dày, anh nghĩ sẽ có rất nhiều dấu chân.”

“Tóm lại là dù hung thủ có để lại dấu chân đi chẳng nữa, thì cũng không thể phân biệt được với những dấu chân khác?” Makoto hỏi.

“Đúng vậy.” Enami trả lời. “Những điều anh muốn nói chỉ có thể thôi. Anh cứ băn khoăn về chuyện đó mãi, nhưng chẳng thể nói với những khách trọ khác được.”

Có lẽ vậy, Naoko nghĩ, nếu anh ta đem chuyện này nói ra thì khác nào khẳng định trong số khách trọ có hung thủ giết người.

“Cậu thấy sao?”

Sau khi anh ta đi khỏi, Naoko hỏi bằng giọng thì thầm. Lúc này, nét mặt Makoto có chút dăm chiêu.

“Về mặt logic thì tở hiểu, nhưng tở thấy việc khóa cửa sổ đó từ bên ngoài là điều không thể.” Cô nói.

Sau đó, chỉ có Nakamura đã thay bộ đồ khác tới chỗ hai cô đang ngồi.

“Hai em đang làm gì thế?”

Anh ta trơ trên ngời xuống cạnh Naoko. Bị mùi nước hoa nam làm cho khó chịu, cô bất giác quay mặt đi.

“Cùng uống một chút nhé? Sẽ thoải mái hơn đây.”

Anh ta quay đầu lại, chỉ về phía quầy lễ tân. Naoko chợt nhớ đến một chuyện, ở bữa tiệc hồi năm nhất cũng có một anh chàng rủ cô như thế này.

“Không, cảm ơn anh.”

Vẫn chỉ nhìn về phía Bác sĩ và Kamijo đang chơi cờ, cô đáp. Với loại đàn ông này có lạnh lùng cũng chẳng vấn đề gì. Thế nhưng anh ta không bỏ cuộc ngay.

“Vậy thì qua phòng bọn anh chơi nhé? Chỗ này chẳng hợp để chuyện trò gì cả... Với lại, chắc Furukawa cũng sắp tắm xong rồi đấy.”

Có lẽ sợ mấy người chỗ Bác sĩ nghe được sẽ chẳng hay ho gì nên anh ta nói như thì thầm vào tai cô. Hơi thở nóng rẫy của anh ta làm cô khó chịu. Bình thường những lúc như thế này, Makoto sẽ lờm đờm đối phương cháy mắt để giải vây cho bạn, thế nhưng hôm nay cô chẳng có vẻ gì là sẽ làm thế. Cuối cùng, cô còn đứng lên và nói ra một câu khiến Naoko khó tin vào tai mình.

“Đi đi, Naoko.”

Naoko sững sốt, ngược mắt lên nhìn Makoto. Cô vẫn thản nhiên.

“Tôi có việc chỗ Bếp trưởng một chút nên phải vào nhà ăn bây giờ. Phòng của anh Nakamura ở đâu ấy nhỉ?”

Thấy tình thế bất ngờ thay đổi, anh ta đáp giọng hớn hờ.

“Phòng Hành trình mới nhé. Ngay đầu hành lang rẽ trái là tới.”

“Quả nhiên, là phòng Hành trình mới đấy.”

Nói xong Makoto nhìn về phía Naoko, ánh mắt đầy ẩn ý. Cuối cùng thì cô cũng hiểu được ý đồ của Makoto. Đây chính là cơ hội để giải ám hiệu. Còn Makoto có lẽ định tới chỗ Bếp trưởng thám thính về vụ án hai năm trước.

“Được không? Chỉ một chút thôi.”

Không hề biết rằng hai người đang trao đổi với nhau bằng ngôn ngữ không lời, Nakamura nói giọng xu nịnh. Để giải đáp được bí ẩn, chẳng còn cách nào khác. Cô đáp giọng chẳng mấy vui vẻ.

“Một chút thì được.”

“Quyết định vậy nhé.”

Nakamura vui vẻ đứng dậy. Naoko nhìn sang, Makoto nháy mắt động viên cô.

Gọi là *Hành trình mới* không phải bởi có điểm gì đó khác biệt. Căn phòng này có cấu trúc giống hệt với phòng của bọn Naoko, chỉ nội dung được khắc trên tấm thẻ treo tường là khác.

*The land was white,  
The seed was black;  
It will take a good scholar  
To riddle me that.*

“Em xin phép một chút.”

Naoko xin phép Nakamura, lật mặt sau của tấm thẻ trang trí, nội dung bản dịch tiếng Nhật như sau.

*Trong lòng đất trắng,  
Một hạt mầm đen;  
Để giải được câu đố này  
Cần phải học hỏi thôi.*

Điều đầu tiên thu hút sự chú ý của Naoko là từ *hạt mầm đen*. Trong câu chuyện của Bác sĩ, khi nhìn bài đồng dao *Câu London* anh Koichi đã nói ra cụm từ này. *Hạt mầm đen* mà anh Koichi nói liệu có phải nội dung của bài đồng dao này không? Ngoài ra còn một điểm nghi vấn nữa, đó là tên căn phòng này. Có thể thấy dường như cái tên *Hành trình mới* chẳng ăn nhập gì với bài đồng dao này.



“Anh có biết tại sao tên của bài đồng dao này là *Hành trình mới* không ạ?”

Naoko quay đầu lại hỏi. Nakamura chỉ khẽ liếc về phía tấm thẻ trang trí rồi đáp với vẻ không chút hứng thú.

“Ừm, tại sao nhỉ?”

Anh ta lôi từ trong ba lô ra một chai brandy. Rót cuộc anh ta định dụ mình uống rượu à?

Anh ta lấy chiếc cốc uống rượu brandy để trên giá xuống, rót vào một phần ba ly rồi mang cho Naoko, sau đó lấy cốc cho mình.

“Trước tiên, cùng cạn ly nào.”

“Hai anh lúc nào cũng ở phòng này ạ?”

Phớt lờ hành động muốn chạm ly của Nakamura, Naoko hỏi.

“Ừm, đúng thế. Cũng chẳng phải vì nguyện vọng gì đặc biệt.”

“Vậy còn ý nghĩa của bài đồng dao này, anh có biết không ạ?”

“Anh không quan tâm đến mức ấy đâu. Chỉ là từng nghe Furukawa đọc qua ở hiệu sách hay đâu đó. Anh khác mọi người, thuộc dạng chẳng hứng thú lắm với mấy thứ này.”

Nói vậy nhưng có vẻ như anh ta nhận thấy cần phải nói một chút về đề tài này, nên cuối cùng cũng chịu nhìn về phía tấm thẻ trang trí.

“Không có ý nghĩa gì to tát cả. Chỉ đơn giản là một câu đố. Hạt mầm đen trong lòng đất trắng, đó là cái gì. Đáp án là trang giấy có in chữ. Một câu đố trẻ con vớ vẩn thôi. Ngày xưa thường có mấy câu đố đơn giản kiểu này mà.”

Nakamura kéo ghế giục cô ngồi xuống, vẻ muốn kết thúc đề tài này ở đây. Naoko miễn cưỡng làm theo, nhưng mục đích cô đến căn phòng này vẫn là vì tấm thẻ trang trí treo tường. Cô lại hỏi:

"Tại sao điều này lại liên quan tới *Hành trình mới*?"

Anh ta kéo ghế định ngồi xuống cạnh cô, gương mặt thoáng hiện vẻ chán nản.

"Chịu."

"Lạ thật đấy, là tại sao nhỉ?"

"Này Naoko, mấy chuyện kiểu đó em thử đi hỏi Ông chủ ấy. Vì anh ta mới là người đặt tên cho mấy căn phòng này mà. Còn khi ở bên anh, đừng hỏi những chuyện mà anh chẳng thể trả lời thế được không?"

"À vâng, em xin lỗi."

Nakamura bình tĩnh lại, biểu cảm trên mặt giãn ra. Thế nhưng ngay sau đó, anh ta lại phải ngược nhìn Naoko với ánh mắt vô cùng lúng túng. Cô đặt chiếc cốc xuống, đồng thời đứng dậy.

"Em sao thế, Naoko?"

"Thì..." Naoko tủm tỉm cười. "Em đi hỏi Ông chủ. Rất xin lỗi vì đã làm phiền anh."

Lúc Naoko đóng cửa, Nakamura vẫn chưa hết ngỡ ngàng, còn ngồi nguyên ở ghế. Lúc bắt đầu đi ra hành lang, cô nghe thấy tiếng đồ vật va đập vào cửa. Vì không đủ can đảm để ném cốc rượu trên tay nên anh ta đã ném gói chẳng? Nhưng dù có là gì thì kiểu đàn ông ngớ ngẩn ấy chẳng bao giờ làm cô bận tâm.

Ông chủ đang đứng trong quầy lễ tân, sắc mặt có vẻ không tốt lắm nhưng vẫn vui vẻ tiếp chuyện với Naoko và nghiêm túc trả lời các câu hỏi cô đặt ra.

"Ý nghĩa tên gọi của phòng *Hành trình mới* à? Câu hỏi này khó đấy."

"Anh cũng không biết sao?"

“Thành thực mà nói, đúng là vậy. Từ lúc người bạn Anh quốc nhượng nơi này lại cho tôi, căn phòng đã được đặt tên thế rồi. Đúng như cô nói, nội dung được khắc trên tấm thẻ trang trí treo tường và cái tên *Hành trình mới* có vẻ chẳng liên quan gì đến nhau cả.”

—“Hành trình mới— là từ được Ông chủ dịch ra đúng không ạ? Từ gốc ban đầu của nó là...?”

"Chính xác là *Start*. Vì vậy, cũng có thể dịch là *Xuất phát*, thế nhưng xét mức độ phù hợp với một nhà khách thì tôi nghĩ nên dịch là *Hành trình mới*."

—“Start...— Vậy à, là *Start* sao?”

Khi này bị Nakamura bức bách quá nên cô không kịp nhìn kỹ tấm thẻ treo cửa. Naoko thử nhẩm lại bài đồng dao tên *Start* đó. Vì chỉ là một bài đồng dao ngắn nên cô có thể nhớ ngay.

*Trong lòng đất trắng,  
Một hạt mầm đen;  
Để giải được câu đố này  
Cần phải học hỏi thôi.*

Từ *câu đố* kích thích suy nghĩ của Naoko. Tại sao bài đồng dao này lại có tên *Start*?

“Lẽ nào...”

Cô bất giác nói thành tiếng. Ông chủ đang tập trung pha cà phê, không nghe rõ cô nói gì liền hỏi lại.

“Cái gì cơ?”

“Không có gì ạ.” Naoko lắc đầu mấy cái.

*Phải chăng bài đồng dao này chính là đoạn mở đầu để đọc ám hiệu?*

Suy nghĩ đó chợt lóe lên trong đầu Naoko. *Start* không phải là *hành trình mới* hay *xuất phát*, mà có lẽ nên dịch là *mở đầu* thì hợp lý hơn. Với lại, đoạn *Để giải được câu đố này, cần phải học hỏi thôi* quả nhiên là ám chỉ trật tự đọc ám hiệu.

“Ông chủ, cảm ơn đã tiếp đãi.”

Vì quá phấn khích, cô quên mất rằng mình còn chưa uống chút cà phê nào đã nói cảm ơn rồi nhanh chóng quay về phòng. Toàn thân cô nóng bừng. Vừa vào phòng, cô khóa cửa rồi lôi tấm bản đồ đó ra. Một lần nữa thử nhìn lại cách bố trí các căn phòng.

Quả đúng như mình nghĩ, Naoko gật gù.

Căn phòng Mở đầu, bây giờ thì cô đã hoàn toàn tin rằng *Start* phải được dịch bằng từ đó. Nếu không tính phòng Cầu London và Mẹ Ngỗng Già thì đó chính là phòng nằm ở vị trí đầu tiên của nhà khách này. Hơn nữa, phòng Cầu London và Mẹ Ngỗng Già lại nằm ở một tòa riêng biệt.

“*Cậu ấy nói mẩu chốt để giải mã câu thần chú đó là đọc các bài đồng dao đúng trật tự.*”

Naoko nhớ lại lời của vợ chồng Shibaura. Nói cách khác, có thể từ căn phòng Mở đầu lần lượt đọc các bài đồng dao là sẽ giải được ám hiệu. Nếu vậy thì bài đồng dao tiếp theo sẽ là...

Ánh mắt của Naoko vừa dừng lại ở căn phòng có tên Thánh Paul thì nghe thấy tiếng lạch cạch ngoài cửa chính. Hình như Makoto đã quay trở lại. Vừa mở cửa ra, Makoto liền vòng ngón cái với ngón trỏ thành dấu OK.

“Nhìn mặt cậu thì có vẻ thu hoạch cũng khá đấy nhỉ?”

“Đằng ấy sắc diện cũng không tệ chút nào đâu.”

Makoto đưa mắt kiểm tra hành lang rồi đóng cửa lại.

“Có chuyện muốn kể với tớ đúng không?”

“Vậy thì, nghe chuyện của đằng ấy trước đi.”

Hai người ngồi đối diện nhau bên bàn.

Naoko giải thích *Hành trình mới* có thể hiểu thành *Mở đầu*, từ đó suy ra đây chính là bài đồng dao mở đầu để đọc ám hiệu, và chuyện trong bài này có chứa từ *hạt mầm đen*. Makoto nhìn bài đồng dao *Mở đầu* mà Naoko viết lại rồi lẩm bẩm.

“Tuyệt thật đấy.”

“Vấn đề là *hạt mầm đen* có ý nghĩa gì? Chắc phải quay lại phòng Bác sĩ một lần nữa rồi.”

“Tớ cũng nghĩ vậy.” Naoko đồng tình.

“À, Makoto kể thu hoạch của cậu đi. Cậu cũng biết không ít đúng không?”

“Cũng tạm tạm.”

Makoto khoe hàm răng trắng bóng. Sau đó cô lôi từ trong túi quần bỏ ra một mẩu giấy, mở ra trước mặt Naoko. Nét chữ góc cạnh rất nam tính, cách viết hơi tháu. Naoko biết đây là nét chữ đặc trưng của Makoto.

“Người bị rơi xuống vực chết hai năm trước là một người đàn ông khoảng 50 tuổi tên Kawasaki Kazuo, kinh doanh một tiệm đá quý ở Shinjuku. Đó không phải lần đầu tiên ông ta đến nhà khách này. Khoảng nửa năm trước thời điểm xảy ra tai nạn, ông ta từng đến đây một lần vào mùa hè. Ông ta bị rơi từ trên cây cầu đá xuống vào buổi tối ngày thứ hai. Người ta lý giải nguyên nhân cái chết của ông ta là do bị trượt chân rơi xuống.”

“Không phải là thủ đoạn giống lần này nhỉ?”

“Đến giờ thì không thể xác nhận được điều này nữa rồi, tuy nhiên thật khó mà tin được là cảnh sát không thể phát hiện ra chút vết tích nào của việc dùng thủ đoạn giết người.”

“Ừ.”

“Theo như ấn tượng của Bếp trưởng thì đó là một người ít nói và ủ dột. Ông ta hầu như không nói chuyện với những vị khách khác. Những vị khách có mặt ở thời điểm xảy ra vụ đầu tiên này chỉ có vợ chồng Bác sĩ và Shibaura năm nay vẫn quay trở lại. Ngoài ra còn có Enami, thế nhưng khi đó anh ta chưa có ý thức về sự gắn kết tập thể nên hình như chẳng bận tâm gì đến vụ tai nạn. Nghe đâu còn có cả câu chuyện phía sau vụ tai nạn này, Bếp trưởng biết được khi tham dự đám tang ông Kawasaki. Hình như nghe mấy người họ hàng của ông ta kể.”

“Câu chuyện đằng sau ấy là gì thế?”

Naoko đã từng nghe ai đó kể rằng, trong đám tang người ta thường ngồi lê đôi mách đủ thứ chuyện lúc sinh thời của người quá cố.

“Phải nói tin quan trọng trước chứ.”

Có lẽ không định màu mè gì nhưng Makoto vẫn nghiêm túc rào trước đón sau.

“Bếp trưởng hiếm khi nói chuyện này cho người khác. Mà có lẽ cũng do không ai muốn nghe, họ cố gắng hết sức để không động chạm vào. Tham khảo một chút, theo cậu thì người gần đây nhất Bếp trưởng nói chuyện cùng về vấn đề này là ai?”

“Để xem...”

Naoko ngẫm nghĩ. Một khi Makoto đã nói kiểu này thì chắc chắn có điều gì đó ẩn chứa bên trong. Cô ngẩng đầu lên.

“Lẽ nào là... anh trai tớ?”

“Chính xác.” Makoto đáp. “Anh Koichi cũng biết chuyện này. Nói cách khác, chúng ta đang lần theo cùng một lộ trình với Koichi.”

“Tức là anh trai tớ đã giải mã ám hiệu và đặt nghi vấn về vụ tai nạn hai năm trước đúng không?”

“Đúng thế. Và do đó, câu chuyện đằng sau tai nạn này...”

Nói đến đây, Makoto giơ ba ngón tay lên, đưa ra trước mặt Naoko.

“Có ba chuyện.”

“Ba chuyện?”

“Đúng vậy. Thường thì Bếp trưởng chỉ nói có hai thôi. Lý do thì tớ sẽ giải thích sau, còn bây giờ hãy nghe chuyện đó đã. Chuyện đầu tiên, những người họ hàng của ông Kawasaki rĩ tai nhau rằng cái chết của ông ta không phải tai nạn mà là một vụ tự sát. Hơn thế, hầu hết bọn họ còn tin chắc điều này.”

“Tự sát? Có căn cứ gì không?”

Lập tức, Makoto giơ ngón trỏ tay phải lên chỉ vào bụng mình.

“Ông Kawasaki bị ung thư dạ dày. Tất nhiên bác sĩ không chủ định nói thẳng với bệnh nhân, nhưng ông ấy đã tự nhận ra.”

“Vì thế mà ông ấy tự sát?”

“Người ta đồn vậy. Ung thư dạ dày, lại là giai đoạn cuối thì coi như xác định rồi còn gì.”

Thế nhưng chưa chắc điều đó đã thành động cơ để tự sát, Naoko nghĩ.

“Chuyện thứ hai cũng không có gì to tát, chỉ là mấy chuyện kiểu này dễ bị phơi bày trong đám tang thì phải. Ông Kawasaki ở rể, tiếng là người kinh doanh đá quý nhưng toàn bộ thực quyền lại nằm trong tay bà vợ, ông ta chỉ là giám đốc bù nhìn thôi. Nghe nói ngay cả việc giám định đá quý ông ta cũng không được phép làm theo ý mình. Thế nên sau khi kết hôn không lâu ông ta đã cặp kè với một phụ nữ khác và còn có con với người ta nữa. Khi chuyện đó vỡ lở, giám đốc tiền nhiệm đã quở trách rồi đưa một khoản tiền để cắt đứt quan hệ, nên mọi chuyện cũng có vẻ xuôi xuôi. Nhưng rốt cuộc ông Kawasaki không chữa được cái tật lẳng nhăng, chẳng bao lâu sau ông ta lại có mối quan hệ ngoài luồng. Bà vợ sợ miệng lưỡi thế gian nên đành nhẫn nhịn chứ thật tâm cũng đã nghĩ đến chuyện ly hôn.”

Chuyện rõ quá còn gì, Naoko thở dài. Tại sao đàn ông thường thế nhỉ?

“Không thể tin được là anh trai tớ lại có hứng thú với mấy chuyện thế này.” Cô nói giọng có vẻ bực dọc.

“Đồng ý. Còn chuyện thứ ba nữa, tớ cũng thử hỏi dò Bếp trưởng rồi. Rằng có phải anh đã nói cả chuyện này với Koichi không? Bếp trưởng sau một hồi lúng túng cuối cùng đã thừa nhận. Hình như anh ta mắc cái tật cứ uống rượu vào là chuyện gì cũng tuôn ra hết. Ừm, nếu là bọn mình thì cũng quan tâm mấy chuyện kiểu đó. Chỉ là không muốn bị coi là tọc mạch nên phải kiềm chế thôi.”

“Một chuyện đáng kể mà.”

“Ừ, vậy nên tớ nghĩ anh Koichi chắc chắn cũng có để tâm.” Giọng Makoto sôi nổi. Dường như cô đang rất hưng phấn, liên tục liếm môi. “Trước khi đến nhà khách này, ông Kawasaki cũng thường xuyên bỏ nhà đi. Sau khi ông ta chết, cả vợ và con cái đều biết ông ta từng đến đây. Thực ra, họ đã nhờ người theo dõi.”

“Hả?”

50 tuổi còn bỏ nhà đi, Naoko thấy có gì đó kỳ lạ. Trường hợp này gọi là *biến mất* thì đúng hơn.

“Về động cơ bỏ nhà đi, người nhà ông ta nghĩ có lẽ biết mình bị ung thư dạ dày, đã đến giai đoạn cận kề cái chết rồi, nên ông ta muốn vui vẻ tận hưởng tháng ngày còn lại. Cũng có mấy bộ phim đề tài kiểu thế nhỉ.”

Naoko nhớ đến bộ phim *Sống* của đạo diễn Kurosawa Akira. Makoto tiếp tục.

“Để sống sung túc những ngày còn lại thì cần có tiền. Thế nhưng bản thân Kawasaki gần như không có chút tiền bạc nào. Toàn bộ tài sản đều đứng tên vợ, hình như đến cả tiền tiêu vặt cũng bị thắt chặt để tránh ông ta lén lút ngoại tình. Quá túng quẫn, ông ta đành phải lấy cắp đồ của cửa



hàng.”

“Tức là ông ta lấy đồ của cửa hàng rồi bỏ trốn?”

“Không, nếu lấy đồ trong cửa hàng thì nhân viên sẽ phát hiện ra ngay. Vậy nên thứ mà ông ta lấy mang đi hình như là đá quý trước khi được chế tác thành nhẫn hay vòng cổ. Những nguyên liệu thô ấy. Đặc biệt là kim cương và ngọc thạch, nếu gom tất cả lại cũng lên tới vài chục triệu yên.”

“Vài chục triệu yên?”

Naoko hình dung, số tiền đó phải tương đương thu nhập một năm của tuyển thủ bóng chày hàng đầu. Nói cách khác, nếu không quy ra như vậy thì cô không hình dung nổi con số đó lớn như nào.

“Tức là ông Kawasaki mang theo khối tài sản vài chục triệu yên bên người khi ra khỏi nhà. Vấn đề nằm ở đây. Khi xác ông ấy được phát hiện, thì người ta không tìm được bất cứ thứ gì trong khối tài sản ấy.”

“Đã bị lấy mất sao?”

“Có lẽ là vậy. Thế nhưng theo những gì cảnh sát điều tra được thì hoàn toàn không thấy tăm hơi khối tài sản ấy. Hoặc cũng có thể trước khi tới nhà khách này đã xảy ra chuyện gì đó. Tất cả những điều ấy đều chưa được làm rõ.”

“Vài chục triệu yên vẫn còn trong bóng tối sao...”

Naoko không hình dung nổi số tài sản bị mất đó nhiều cỡ nào. Nếu có số tiền đó trong tay thì mua được những gì nhỉ?

“Hết. Đó là tất cả những gì tớ nghe được từ Bếp trưởng.”

Makoto vuốt tóc lên rồi quay lại ghế ngồi, ý nói đã đến quãng ngừng của một câu chuyện dài.

“Thứ dẫn dắt suy luận lúc này không phải là chúng ta thấy câu chuyện này thế nào, mà là Koichi thấy thế nào. Kiểu như là anh ấy đã cảm thấy ra sao, anh ấy có hứng thú với điều gì. Ở đây chúng ta có một gợi ý, đó là tại

sao Koichi lại quan tâm đến ám hiệu đó tới vậy.”

Nghe cách nói chuyện của Makoto, có thể cảm nhận được cô ấy đã suy nghĩ rất kỹ càng. Naoko cũng lờ mờ hiểu được điều mà cô ấy muốn nói.

“Có lẽ anh Koichi cho rằng khối đá quý có giá trị vài chục triệu yên ấy đang được cất giấu đâu đó quanh nhà khách này.”

“Ý cậu là địa điểm cất giấu ẩn chứa trong ám hiệu đó?”

Makoto gật đầu thật mạnh.

“Thế nhưng người tạo ra ám hiệu đó không phải ông Kawasaki mà là người phụ nữ Anh quốc chủ cũ của nhà khách này, đúng không? Làm sao mà khối đá quý đó lại được chôn ở địa điểm ẩn trong ám hiệu cơ chứ?”

“Điều này chỉ đơn thuần là suy luận của tớ thôi.” Makoto nói rõ. “Ông Kawasaki cũng biết câu thần chú Mẹ Ngỗng là một ám hiệu, hơn nữa ông ấy còn giải được ám hiệu đó rồi. Trước khi tự sát, ông ấy không biết phải xử lý khối tài sản đang có như thế nào, nên đã nghĩ tới việc đem giấu ở một địa điểm có sẵn ám hiệu. Giấu đá quý ở một nơi có ám hiệu chỉ dẫn, chẳng phải rất lãng mạn hay sao?”

Naoko có chút ngạc nhiên, không phải bởi sự nhạy bén trong suy luận của Makoto mà bởi cô ấy đã dùng từ *lãng mạn*. Từ trước tới nay, cô ấy luôn dị ứng với mấy từ kiểu này. Bản thân Makoto khi nhận ra điều đó cũng vô cùng ngượng ngịu.

“Cậu có gì phản biện không?”

Naoko lắc đầu. “Tớ tán thành. Có điều, tớ không hiểu tại sao anh trai tớ lại biết đá quý được chôn ở địa điểm có ám hiệu?”

“Đúng thế.”

Giọng điệu của Makoto chứng tỏ cô cũng đã suy nghĩ rất nhiều về điểm đó.

“Có lẽ anh Koichi tin vào điều ấy. Đây mới chỉ đơn thuần là suy luận

thôi, nhưng tớ nghĩ bây giờ cũng không cần quá quan tâm đến chuyện ấy. Điều quan trọng là chúng ta đã biết được anh Koichi ra sức giải ám hiệu để làm gì.”

Naoko lặng lẽ gật đầu. Cô nhận ra chỉ cần hiểu được đến tận trước lúc qua đời anh trai đã tìm kiếm điều gì, dốc hết đam mê làm gì cũng đã là một tiến triển lớn rồi.

“Nếu đúng là anh trai tớ có mơ ước giải được ám hiệu ấy, thì khả năng anh ấy tự sát sẽ càng thấp đi phải không?”

Naoko cố gắng dùng giọng điệu bình tĩnh để nói, nhưng cảm xúc cứ dâng trào mãnh liệt trong cô, bản thân cô cũng nhận ra điều đó. Thực tế, toàn thân cô đã nóng bừng.

“Đúng vậy.”

Cảm nhận được cảm xúc của Naoko, Makoto cũng mạnh mẽ đáp lời. “Anh Koichi không tự sát, mà bị giết. Tớ nghĩ bây giờ chúng ta có thể khẳng định điều đó được rồi.”

Bị giết...

Cụm từ đó đâm thẳng vào tim cô.

Anh trai bị giết.

“Tại sao nhất định phải giết anh ấy chứ?”

Lệ nóng dâng lên trong đôi mắt cô, rồi chậm chậm lặn xuống. Makoto nhìn cô, hơi thở cũng nghẹn lại.

## 6

# KHI MARIA VỀ NHÀ

### 1

Có tiếng gõ cửa. Naoko tưởng Takase lên thông báo giờ ăn tối như mọi khi, thế nhưng đứng trước cửa lại là Enami với vẻ mặt căng thẳng.

“Tôi qua vì có điều thắc mắc.” Anh ta nói. “Chuyện đó... chuyện chốt cửa sổ ấy, các em đã thử tìm hiểu chưa?”

Enami có vẻ khá bận tâm đến vấn đề căn phòng kín.

“Rồi ạ. Nhưng không khả quan lắm.”

“Vậ à...”

Anh ta nhìn xuống với vẻ hơi thất vọng.

“À... mời anh vào.”

Naoko nép người qua một bên, mời Enami. Anh ta ngập ngừng một chút, nói “Anh xin phép.” rồi bước vào.

Ở phòng khách, Makoto đang nhìn tám bản đồ khu nhà khách. Anh ta hướng mắt về phía tám bản đồ và mấy bài đồng dao để lộn xộn trên bàn.

“Cậu Koichi cũng thường xuyên làm thế này.” Anh ta nói giọng cảm khái.

Sau khi Naoko dẫn tới phòng ngủ, anh ta tiến thẳng đến phía cửa sổ, quan sát cấu tạo chốt cửa. Có vẻ như anh ta nghĩ rằng đây là điểm mấu chốt của vấn đề.

“Quả nhiên là cửa sổ bên này cũng có cấu tạo dạng chốt giống cửa sổ phòng anh.” Anh ta vừa vặn chốt vừa lẩm bẩm.

“Tôi nghĩ không thể dùng chỉ hay dây thép để khóa cửa từ bên ngoài được đâu.”

Đột nhiên, Makoto đến bên cạnh Naoko và nói. “Vì tòa nhà này được xây ở xứ lạnh, nên người ta thiết kế cửa sổ hoàn toàn không có khe hở để gió không lọt qua được.”

“Có vẻ là vậy nhỉ?”

Anh ta đứng dậy, biểu cảm như muốn từ bỏ.

“Chỉ là... tôi nghĩ có một cách. Cách này tôi đã đọc trong một cuốn sách nào đó. Đầu tiên hung thủ gài chốt cửa ở vị trí có thể rơi xuống rồi dùng tuyết hay vật gì đó chặn lại, sau đó ra khỏi phòng. Khi cửa đóng lại, tuyết sẽ tan ra và chốt tự rơi xuống nhờ sức nặng của chính nó...”

“Một phương pháp khá quen thuộc nhỉ. Nhưng loại chốt này rất khít, nếu chỉ nhờ sức nặng của chính nó thì chắc không tự rơi xuống được đâu.”

Nghe cách nói của Makoto thì có vẻ như cô ấy đã thử cách đó rồi. Như muốn giấu đi sự ngượng ngùng, Enami vừa gãi đầu vừa đi ra xa khỏi cửa sổ.

“Có phải từ đầu đến cuối chốt cửa sổ đều được đóng đúng không? Khó thật đấy. Hai người có ý tưởng gì không?”

“Có lẽ hung thủ ra ngoài bằng đường cửa chính.”

Câu nói của Makoto khiến Enami mở to mắt.

“Có cách để ra ngoài bằng cửa chính sao?”

“Dùng khóa dự phòng chẳng hạn.”

“Quả là thế, nhưng hình như cảnh sát cũng đã điều tra việc đó rồi.”

“Tôi nghĩ khả năng đó là rất thấp. Hơn nữa, xét về mặt cơ học thì có lẽ

không thể.”

“Ừ, đúng thế.”

Enami khoanh tay trước ngực, gật gù vẻ đồng tình. “Tôi cũng sẽ thử nghĩ lại một lần nữa. Nếu nảy ra ý tưởng nào hay tôi sẽ thông báo cho các cô ngay.”

“Cảm ơn anh.”

Naoko cúi đầu. Anh ta nói với cô giọng chân thành.

“Anh trai cô là một người tốt. Cũng giống tôi, cậu ấy rất mê trinh thám. Chúng tôi đã nói chuyện với nhau rất nhiều. Mọi chuyện sẽ ổn thôi, nhất định sẽ có phương án hợp lý nào đó.”

Sau đó anh ta rời khỏi phòng. Thấy anh ta đã khép cửa lại, Makoto lầm bầm giọng chán nản “Phòng kín à?” Naoko hiểu rõ tâm trạng của cô ấy, đang bị chuyện ám hiệu chiếm hết tâm trí, thế nhưng bí ẩn này cũng không thể không giải quyết.

Lại có tiếng gõ cửa. Lần này là Takase.

---

## 2

---

Bầu không khí sau bữa tối trong sảnh chờ vô cùng căng thẳng, mọi người đều cảm thấy nặng nề và khó xử. Vẫn như mọi khi, một nhóm bắt đầu tụ tập chơi poker, Bác sĩ và Kamijo thì xếp những quân cờ, thế nhưng chẳng ai tập trung được vào việc của mình. Nakamura và Furukawa không tham gia mấy trò này, họ là những người đầu tiên trở về phòng để thoát khỏi bầu không khí ngột ngạt ấy. Kurumi và Takase nói còn chút việc rồi lẩn đi đâu mất. Phu nhân dạy Naoko và Makoto chơi Domino. Nếu buộc phải nói ra, thì chỉ có mỗi vẻ hoạt bát của Phu nhân là hầu như không thay đổi.

“Cậu định thế nào?”

Khi mọi người đang nhìn vào những lá bài, Bếp trưởng lớn tiếng hỏi. Ánh mắt anh ta trước tiên hướng về phía Ông chủ đang ngồi đối diện, sau đó dồn vào hai người đàn ông đang ngồi ở quầy lễ tân, chăm chú dò xét thái độ của từng người trong phòng.

“Thế nào là thế nào?” Ông chủ nói với giọng thản nhiên.

“Còn thế nào nữa?” Bếp trưởng có vẻ tức giận thực sự. “Tại sao mấy người này lại ở lại đây?”

“Chịu.” Ông chủ vẫn điềm nhiên chơi bài. “Cậu thử hỏi khách trọ xem, từng người từng người một ấy? Tại sao họ lại nghỉ trọ ở nhà khách này.”

“Tôi nói một chút được không?” Enami cất giọng xen vào giữa hai người. “Có lẽ các vị ấy vẫn còn nhiều việc phải điều tra đúng không? Thử nghĩ xem, nếu bây giờ họ về xong sáng sớm mai lại tới thì cũng rất vất vả.”

“Đúng đấy. Chúng ta đừng quá bận tâm.”

Shibaura cũng đồng tình với Enami nên Bếp trưởng không nói gì thêm nữa.

Hai người gồm cảnh sát trưởng Muramasa và cậu hình sự trẻ tuổi Nakabayashi, nguyên nhân của cuộc đấu khẩu vừa rồi, vẫn điềm nhiên hút thuốc như thể hoàn toàn chẳng nghe thấy mấy người lời qua tiếng lại. Sắc mặt không chút thay đổi. Naoko nhìn tình hình xung quanh, không khỏi thán phục.

“Ồ, bác lại thắng nữa rồi.” Phu nhân hớn hở, cất giọng nói vô tư.

Hơn mười giờ, thấy hai viên cảnh sát về phòng, Naoko và Makoto cũng đứng dậy. Phu nhân thoáng giận dỗi nhưng sau khi Naoko hứa ngày mai sẽ tới thăm thì có vẻ cũng nguôi nguôi.

Tới trước cửa phòng Thánh Paul, hai người đưa mắt nhìn nhau rồi gật đầu như thể xác nhận lần cuối. Naoko gõ cửa với vẻ mặt căng thẳng. Cô không muốn hai người bạn Nakamura ở phòng bên cạnh chú ý, vì vậy khi âm thanh tiếng gõ cửa vang lên khá to, cô hơi giật mình.

Người mở cửa là Nakabayashi. Vì anh ta lười cao, để râu mọc quanh miệng lên tới tận mang tai nên từ trước tới giờ Naoko không nhận ra, lúc này cô mới thấy anh ta có khuôn mặt rất trẻ thơ. Anh ta mở to mắt nhìn hai người một hồi, cuối cùng mới “A” lên như sức nhớ ra chuyện gì.

“Các cô đến có việc gì à?”

“Chúng tôi có chuyện muốn nhờ.”

Naoko vừa nói vừa nhìn trộm vào bên trong. Sau lưng Nakabayashi, thân hình nhỏ bé của Muramasa đang tiến lại gần.

“Chủ động gõ cửa phòng đàn ông, các cô táo tợn thật đấy.”

Tay hình sự nói một câu bông đùa tẻ ngắt.

“Chúng tôi muốn xem tấm thẻ treo tường.”

“Tấm thẻ treo tường?”

“Dù thế nào, có thể cho chúng tôi vào được không?”

Makoto liếc một cái về phía sảnh chờ rồi nhỏ giọng nói như thể đây là chuyện không thể tiết lộ ra ngoài. Cô nhấn mạnh không muốn để người khác chú ý. Cách nói đó có vẻ có tác dụng, hai viên cảnh sát do dự một chút rồi nhường lối cho bọn cô vào.

“Chúng tôi muốn xem nội dung bài đồng dao trên tấm thẻ treo tường.”

Nói xong, Naoko tiến tới trước tấm thẻ trang trí, bắt đầu chép lại bài đồng dao vào cuốn sổ tay mang theo. Hai tay hình sự mất một lúc ngạc nhiên không nói nên lời, chỉ đứng đằng sau cô. Thế nhưng, khi ngòi bút của Naoko bắt đầu chuyển động, Muramasa cũng cất tiếng hỏi Makoto.

“Bài đồng dao này có ý nghĩa gì sao?”



Makoto không trả lời ngay. Có lẽ cô đang suy tính nên giải thích thế nào. Cuối cùng, từ đầu tiên mà cô lựa chọn để nói ra là một từ hết sức nhẹ nhàng với thực tế: “Câu thần chú.”

“Câu thần chú?” Cảnh sát trưởng ngơ ngác. “Là cái gì thế?”

“Thì là... một câu thần chú.”

Makoto giải thích cực kỳ ngắn gọn về việc mỗi căn phòng của nhà khách này đều có treo một tấm thẻ trang trí, trên đó khắc những bài đồng dao *Mẹ Ngỗng* cùng ý nghĩa của nó. Hai viên cảnh sát không hiểu đồng dao *Mẹ Ngỗng* là cái gì, có nghe về câu thần chú tới hạnh phúc cũng chẳng hiểu mô tê, thế nên họ hoàn toàn lúng túng. Nakabayashi khổ sở phát biểu cảm tưởng.

“Dạo gần đây thịnh hành nhiều trào lưu kỳ lạ nhỉ?”

“Anh trai tôi đã tìm hiểu về ý nghĩa của câu thần chú này. Nói cách khác, câu thần chú này là một dạng ám hiệu.”

Chép xong bài đồng dao, Naoko quay lại phía hai cảnh sát.

“Ám hiệu?”

Quả nhiên, gương mặt cả hai bỗng trở nên nghiêm túc khi nghe thấy từ này.

“Ám hiệu ấy có ý nghĩa gì?”

Naoko giải thích cho hai viên cảnh sát nghe về mối liên quan giữa số đá quý của Kawasaki và ám hiệu. Trước đó, cô và Makoto đã thống nhất cần phải kể chuyện này cho cảnh sát nghe. Thế nhưng hai người không rõ lắm về vụ việc hai năm trước nên mới hào hứng đến vậy, chứ hai viên cảnh sát nghe đến đoạn giấu đá quý thì chỉ tùm tùm cười chế giễu.

“Nhìn mặt hai vị cứ như muốn nói không thể có chuyện đó đâu ấy nhỉ?”

Ở bên cạnh, Makoto có vẻ cáu. Cô nói giọng cứng rắn. “Nhu kiểu chúng tôi đang kể chuyện cổ tích vậy.”

“Không phải vậy.”

Muramasa vội vã xua tay lắc đầu. “Tôi nghĩ chuyện đó có thể xảy ra lắm chứ. Là tôi khâm phục sự sáng tạo của các cô thôi. Quả thực là số đá quý khi đó vẫn chưa được tìm thấy mà. Chỉ là tôi không nghĩ rằng sự việc đó và cái chết của anh trai cô Naoko có liên quan đến nhau... Đương nhiên, đó cũng chỉ là ý kiến của cá nhân tôi thôi.”

“Nhưng sự thực là anh trai tôi đã tìm hiểu về ám hiệu này.” Naoko bực dọc nói. “Chính vì thế, chỉ cần chúng tôi làm như anh Koichi, tìm hiểu về những bài đồng dao trên các tấm thẻ trang trí, nhất định sẽ phát hiện được điều gì đó.”

“Đó là quyền của các cô.”

Muramasa nhẹ nhàng đáp. Giọng điệu khiến cho người nghe có cảm giác ông ta muốn nói “Các cô thích chơi trò thám tử thì cứ việc.”

“Thế nhưng mà nhé, việc chúng tôi kết luận anh trai cô tự sát dựa trên rất nhiều bằng chứng. Đó là kết quả điều tra rất nhiều điều như động cơ, mối quan hệ với người khác và đặc biệt là tình trạng hiện trường khi đó. Vậy nên nếu các cô muốn phủ định kết luận đó, thì cần phải đưa ra được những giải thích có tính thuyết phục về những dữ liệu ấy.”

“Ví dụ như vấn đề phòng kín ấy hả?”

Ông ta lạnh lùng đáp lại câu hỏi của Makoto.

“Đúng thế. Phòng kín cũng là một trong số đó. Kết quả tổng hợp lời khai của tất cả mọi người đã chứng tỏ rằng người khóa cửa phòng Hara Koichi chỉ có thể chính là cậu ấy mà thôi. Nếu hai cô phản đối, thì phải đưa ra được giải đáp thỏa đáng cho điều bí ẩn đó. Trong trường hợp này, quan trọng là tính thỏa đáng nhé.”

Nói cách khác, những xuyên tạc vô lý hay những lý giải chỉ mang tính ngẫu nhiên sẽ không được chấp nhận.

“Có một vị khách đã nói cho chúng tôi nghe một chuyện rất thú vị.”

Makoto nhớ ra chuyện Enami kể ban trưa, liền nói lại với cảnh sát. Tức là hung thủ trốn trong phòng ngủ, thoát ra ngoài theo đường cửa sổ. Sau đó, bằng một phương pháp nào đó, khóa chốt cửa sổ lại từ bên ngoài. Ban đầu Muramasa mặt mày cực kỳ nghiêm trọng, ông ta hỏi.

“Vậy đã tìm ra phương pháp chốt cửa lại từ bên ngoài chưa?”

“Chưa.”

Nghe Makoto trả lời, ông ta lập tức quay trở lại trạng thái thản nhiên.

“Quả nhiên là vậy. Trường hợp đó, phía cảnh sát chúng tôi chắc cũng đã điều tra rồi.”

“Thế nhưng tôi nghĩ đó cũng được coi là một khả năng.”

“Tình thần chiến đấu là điều quan trọng nhĩ. Nhân tiện, vị khách đã nói chuyện đó với hai cô là ai thế? Nếu được có thể nói tên...”

“Là anh Enami.”

Naoko trả lời. Muramasa làm khẩu hình ngạc nhiên.

“Vị đó là một nhà khoa học nhĩ? Nghe đâu cũng khá nổi tiếng trong công ty nhờ những ý tưởng độc đáo. Thế nhưng tính cá nhân lại quá mạnh nên chả được mấy ai ủng hộ.”

Enami tới nhà khách này từ hai năm trước, khi vụ án đầu tiên xảy ra. Vì mối liên quan này mà quả nhiên anh ấy cũng đã bị điều tra thân phận.

“Được rồi, như đã nói ban sáng, trước mắt chúng tôi sẽ dồn toàn lực để bắt được hung thủ của vụ án lần này. Trong quá trình đó, nếu phát hiện ra có mối liên quan nào với các vụ án đã xảy ra trước đây, thì đương nhiên chúng tôi cũng sẽ điều tra đến cùng. Các cô hiểu giùm điều đó được không?”

“Tôi hiểu.” Naoko miễn cưỡng đáp.

“Vậy thì, chúc ngủ ngon. Thiếu ngủ là ảnh hưởng đến nhan sắc lắm đấy.”

Thế nhưng khi ông ta định giơ tay mở cửa thì Makoto liền đứng chặn trước mặt.

“Các ông có manh mối nào về hung thủ của vụ án lần này chưa?”

“Cô...”

Nakabayashi xằng giọng, nhưng Muramasa liền dỗ dành.

“Chúng tôi có thể khẳng định hung thủ là người đang trọ lại trong nhà khách này. Nói một cách thô thiển thì là chuột đã ở trong rọ.”

“Nói vậy, để dồn nó vào đường cùng nên các ông mới ngủ lại qua đêm ở đây sao?”

“Chúng tôi chưa có quân cờ nào dồn được nó vào đường cùng cả. Tình hình bây giờ mới chỉ có một quân xe thôi, còn lại toàn quân tốt. Thôi, muộn rồi.”

Muramasa vòng ra phía sau Makoto, nhanh chóng mở cửa. Tay còn lại chỉ ra phía hành lang.

“Hình như các cô muốn nói chuyện thêm chút nữa, nhưng thật tiếc, chúng tôi còn vài việc phải làm. Hôm nay đến đây thôi.”

Makoto và Naoko nhìn nhau thở nhẹ ra.

“Chúc ngủ ngon.” Naoko nói.

Viên cảnh sát gật đầu rồi đóng cửa lại.

Bài đồng dao *Thánh Paul*:

*Upon Paul's steeple stands a tree*

*As full of apples as may be;*

*The little boys London Town*

*They run with hooks to pull them down:*

*And then they run from hedge to hedge*

*Until they come to London Brigde.*

*Trên tháp chuông của Thánh Paul có một cái cây*

*Trữ trịt những trái táo;*

*Những cậu bé của thành phố London*

*Cần những chiếc móc để hái chúng xuống:*

*Lấy được táo rồi liền ba chân bốn cẳng chạy từ hàng rào này tới  
hàng rào khác*

*Và cuối cùng chạy tới Cầu London.*

Đây là bài đồng dao chép lại từ phòng của cảnh sát trưởng Muramasa. Naoko và Makoto im lặng nhìn phần lời thơ của bài đồng dao này một lúc. Người lên tiếng trước là Makoto.

“Có vẻ anh Koichi đã nói mẩu chốt để giải được ám hiệu là phải đọc bài đồng dao trong các phòng đúng trình tự, nhưng cụ thể phải xử lý thế nào mới được nhỉ?”

“Xử lý?”

“Tức là ám hiệu này thuộc loại nào ấy. Ví dụ như có loại ám hiệu chữ cái gốc được thay thế bằng một chữ cái khác chẳng hạn. Loại ám hiệu đó đã xuất hiện trong *Những hình nhân nhảy múa* của Sherlock Holmes hay *Bọ cánh vàng* của Poe. Thế nhưng trong trường hợp này, vì chỉ cần sắp xếp các bài đồng dao *Mẹ Ngỗng* như nó vốn có nên chắc chắn không thể nào là loại ám hiệu đó được.”

Tuy không đến mức hâm mộ cuồng nhiệt, nhưng Makoto cũng là người thích truyện trinh thám. Vừa nãy thay vì nói là *Những hình nhân nhảy múa*

của Conan Doyle thì cô ấy lại nói thành *của Sherlock Holmes*, nên chẳng biết liệt vào kiểu người hâm mộ gì.

“Ngoài ra còn có kiểu ám hiệu gì khác?”

“Để xem nào. Còn có kiểu thay đổi trật tự từ để tạo thành câu. Lấy ví dụ đơn giản, một câu đề nguyên như thế rồi viết ngược lại, hoặc sau khi viết ngay ngắn theo hàng ngang thì chép lại theo chiều dọc chẳng hạn. Thế nhưng kiểu đó cũng không thể áp dụng cho ám hiệu lần này.”

“Còn kiểu khác nữa không?”

“Chèn từ dư thừa vào giữa các từ vựng hoặc những từ đơn cấu thành một câu văn để làm cho toàn thể đoạn văn nghe như không có ý nghĩa.”

“Ừm, cách này cũng không đúng nhỉ. Phải là kiểu có ý nghĩa.”

“Đúng thế. Nếu là một trong ba cách mà tớ vừa nói đến thì đoạn văn ám hiệu hoàn thiện phải hoàn toàn không có ý nghĩa, hoặc phải thấy các dấu ký hiệu đơn lẻ. Thế nên những cách đó không phù hợp với ám hiệu lần này.”

“Không có loại nào mà ám hiệu hoàn thiện là đoạn văn có nghĩa sao?”

“Từ mục đích ban đầu mà nói, thì bản thân câu văn ám hiệu không cần có ý nghĩa. Thế nhưng không phải là không có những ám hiệu như thế. Có loại ám hiệu, nhìn lướt qua thì chỉ là những câu văn bình thường xếp cạnh nhau, nhưng khi nhặt những chữ đầu tiên hoặc những chữ cuối cùng của từng dòng đem ghép lại thì từ khóa được giấu đi sẽ xuất hiện. Như kiểu trò tìm chữ ấy. Đây, tớ có một ví dụ thế này.”

Nói xong, Makoto viết vào sổ bài thơ Iroha\$, lần lượt bảy chữ cái một dòng, sau đó khoanh vào chữ cái cuối cùng của từng dòng.

*I ro ha ni ho he to*

*chi ri nu ru wo wa ka*

*Yo ta re so tsu ne na*

*Ra mu u wi no o **ku***

*Ya ma ke fu ko e **te***

*A sa ki yu me mi **shi***

*We hi mo se **su***

“Nếu ghép các chữ cái cuối cùng lại sẽ thành *toka nakute shisu*. Từ *toka* này là *toga*, có nghĩa là *tội lỗi*. Nói cách khác, ta sẽ biết được câu văn được giấu đi trong bài thơ này là *không có tội vẫn chết*. Từ đó suy ra tác giả của bài thơ đưa ra câu chuyện về một người vô tội bị tử hình.”

“Tuyệt quá.”

Nghe Makoto giải thích xong, Naoko trầm trồ. Hai thứ cảm xúc cùng dâng lên trong cô. Một nửa là ngạc nhiên vì bài thơ Iroha từ trước đến nay tưởng như không có gì nhưng lại ẩn chứa một bí mật như thế, nửa còn lại là khâm phục sự hiểu biết của Makoto.

“Tớ hoàn toàn không biết điều này đây.”

“Câu chuyện này quá nổi tiếng, rất nhiều người biết. Khi giải thích về mảnh ẩn từ thì kiểu gì cũng sẽ được đem ra làm ví dụ, chỉ cần là người đọc tiểu thuyết trinh thám thì chắc ai cũng biết. Vậy nên cậu đừng khen quá, tớ thấy ngại lắm.”

“Gì thế, cậu thật là...”

“Vì vậy, trường hợp này tớ nghĩ có lẽ khả thi nhất là phương thức ám hiệu giấu từ khóa. Thật ra tớ cũng đã thử sắp xếp theo rất nhiều cách, nhưng mà...”

Makoto lấy trong túi ra cuốn sổ tay của mình. Từ khi tới đây, vì không biết sẽ có chuyện gì xảy ra nên hai người lúc nào cũng mang theo mấy dụng cụ ghi chép kiểu này. Trong sổ của cô ấy, tên từng căn phòng của nhà khách Mẹ Ngỗng được viết thành một hàng theo trật tự.

- LONDON BRIDGE & OLD MOTHER GOOSE (Cầu London và Mẹ Ngỗng Già [tòa biệt lập])
- START (Mở đầu)
- UPON PAUL’S STEEPLE (Thánh Paul)
- HUMPTY DUMPTY (Humpty Dumpty)
- GOOSEY & OLD FATHER LONG-LEGS (Chú ngỗng và Ông lão chân dài)
- MILL (Cối xay)
- JACK & JILL (Jack và Jill)

“Tớ đã thử lấy các chữ cái đầu và các chữ cái cuối rồi, nhưng chẳng ra nghĩa gì cả. Vậy nên chuyện anh Koichi từng nói chỉ cần đọc theo đúng thứ tự, tớ vẫn chưa hiểu được. Nói cách khác, tớ hoàn toàn không hiểu cách xử lý ám hiệu này.”

“Hả...”

“Tớ đã nghĩ nếu thử xem bài *Thánh Paul* thì sẽ tìm ra được gợi ý nào đó, nhưng có vẻ suy nghĩ ấy hơi ngây thơ.”

Giọng Makoto nghe mệt mỏi một cách lạ thường. Có lẽ cô cảm thấy bồn chồn, bức dọc với suy nghĩ phải giải được ám hiệu càng sớm càng tốt, dù chỉ là một giây một phút cũng được, nhưng ngay cả chút đầu mối cũng không thể nắm bắt. Nhìn bạn mình như vậy, Naoko cảm thấy rất đau lòng. Bởi cô chính là nguyên nhân khiến Makoto phải lao tâm khổ tứ đến vậy.

“Tôi nay đến đây thôi, giờ thì đi ngủ đã.”

Naoko cảm thấy mình mà nói ra những lời an ủi Makoto thì thật kỳ quặc, nhưng cô biết, nếu mình không nói ra thì không biết đến bao giờ Makoto mới chịu rời khỏi chiếc bàn này. Như đoán được suy nghĩ của cô, Makoto cười nhẹ.

“Ừ, cần phải cho đầu óc nghỉ ngơi một chút.”



Hai người di chuyển vào phòng ngủ.

Không biết đã bao nhiêu phút trôi qua kể từ khi tắt đèn. Trong bóng tối, Naoko vẫn mở mắt. Từ khi đến nhà khách này, cô rất khó ngủ. Thế nhưng tối nay không chỉ có vậy. Nếu là bình thường cô đã nghe thấy tiếng thở đều đặn từ giường bên rồi, vậy mà này giờ cô chỉ nghe thấy âm thanh trở mình. Đã rất nhiều lần cô đi du lịch cùng Makoto, nhưng chưa lần nào thấy cô ấy như thế này.

“Makoto.”

Cô thử gọi nhỏ. Makoto ngừng trở mình.

“Gì cơ?” Tiếng trả lời rành rọt.

“Chuyện vừa này cậu kể rất thú vị.”

“Chuyện vừa này?”

“Không có tội vãn chết.”

“À.” Makoto cười nhẹ. “Có gì to tát đâu.”

“Nhưng rất thú vị đấy.”

“Cậu thích là tốt rồi.”

“Cậu còn biết chuyện gì khác nữa không?”

“Chuyện khác?”

Cô nghe tiếng ga giường sột soạt. Hình như Makoto cựa mình. Naoko tưởng tượng chắc bạn mình đang nằm gối đầu lên cả hai tay. Đó là thói quen của cô ấy mỗi lần vừa nằm vừa suy nghĩ. Một lúc sau có tiếng trả lời.

“Tớ từng nghe một câu chuyện rất thú vị về một loại ám hiệu chuyển đổi vị trí mà các từ ngữ được sắp xếp lộn xộn khiến cho người khác không sao hiểu nổi văn bản gốc. Loại ám hiệu này được sử dụng khá phổ biến từ xưa ở châu Âu, có một học giả đã sử dụng loại ám hiệu này để công bố nghiên cứu của mình.”

“Ông ấy đã làm một việc cầu kỳ nhỉ.”

“Có lẽ ông ấy thích chơi đùa. Đó là học giả tên Huygens người Hà Lan. Nghe nói ông đã tách văn bản gốc ra thành các ký tự alphabet, rồi sắp xếp lại theo trật tự ABC. Vì thế, ám hiệu sau khi được hoàn thành là một sản phẩm có tới tám chữ A xếp liền nhau, sau đó là năm chữ C xếp liền nhau. Hình như đó là luận văn khi ông phát hiện ra quỹ đạo của sao Thổ.”

“Bản gốc có nội dung gì thế?”

"Bản gốc được viết bằng chữ La tinh, tớ chỉ biết bản dịch sang tiếng Nhật thôi. Đó là *Mông, phẳng, chưa chạm vào bất cứ điểm nào và được bao quanh bởi một vòng nghiêng so với đường nằm ngang.*"

“Đó là vành đai sao Thổ à?”

“Hình như thế.”

“Ừm...”

Naoko thử hình dung trong đầu hình dạng mơ hồ đó rồi bất giác nói. “Sao tớ thấy nguyên văn câu đó đã như một ám hiệu rồi ấy.”

“Công nhận...”

Không gian lại chìm vào im lặng. Đúng lúc Naoko chuẩn bị nói chúc ngủ ngon, thì cô nghe thấy âm thanh giạt phăng chăn từ giường bên cạnh. Cô thấy lờ mờ hình dáng Makoto ngồi bật dậy vội vã xỏ dép. Hơi thở của cô ấy có phần gấp gáp.

“Cậu sao thế?”

“Tớ nghĩ là mình đã hiểu.” Makoto nói. “Tớ nghĩ là mình giải được ám hiệu rồi.”

Naoko cũng bật dậy. Vì Makoto đã bật đèn nên trong khoảnh khắc, trước mắt cô trắng lóa.

Hai người lại ngồi đối diện nhau bên chiếc bàn trong phòng khách, trước mặt là bài đồng dao *Thánh Paul*.

*Trên tháp của Thánh Paul có một cái cây.*

“Đơn giản lắm. Bài đồng dao này không phải là ám hiệu hay gì cả đâu.”

Nói câu ấy xong, Makoto cắn chặt răng, nhìn bài đồng dao.

“Cứ thế mà đọc thôi. Không cần xử lý gì hết.”

“Cứ thế mà đọc là sao?”

Makoto chỉ vào mấy chỗ trong bài đồng dao được chép trong cuốn sổ tay và nói.

“Tháp của Thánh Paul, hàng rào và Cầu London. Nhìn ba từ này, Naoko liên tưởng đến cái gì?”

Naoko ngớ ngàng đọc lại bài đồng dao một lần nữa. Makoto đã nói vậy thì chắc chỉ cần nhìn những từ ấy là có thể lập tức liên tưởng được thôi. Tháp Thánh Paul, hàng rào, Cầu London... Vậy nhưng dù đã đọc đi đọc lại mấy lần, trong đầu Naoko vẫn chẳng có ý tưởng nào lóe lên cả.

“Naoko có biết tu viện Thánh Paul không?”

Nghe Makoto hỏi, cô khẽ lắc đầu.

“Vậy thì có lẽ hơi khó. Tu viện Thánh Paul là một công trình với tòa tháp cao, nói cách khác, nó nổi tiếng với một mái nhà nhọn cao. Nhắc đến mái nhà nhọn, cậu liên tưởng đến cái gì?”

“Mái nhà nhọn...”

Khung cảnh đó hiện lên trong mắt Naoko. Không phải một hình ảnh tưởng tượng mà là một hình ảnh cô đã nhìn thấy trong thực tế. Hơn nữa, còn nhìn thấy rất gần đây... Cô há miệng như để hít một hơi thật sâu.

“Mái của tòa biệt lập.”

Căn phòng mà vợ chồng Bác sĩ đang ở là một tòa biệt lập, mái của nó nhọn một cách dị thường.

“Đúng thế. Vậy còn hàng rào và Cầu London?”

Đến đây thì đơn giản rồi. Naoko trả lời ngay.

“Tường gạch và cây cầu phía sau nhỉ? Nói cách khác, những từ chỉ địa điểm ở đây dùng để thay thế cho những khu vực trong nhà khách này đúng không?”

Cuối cùng thì Naoko cũng hiểu tại sao Makoto nói đơn giản.

“Ra là vậy. Không phải ám hiệu, mà ám chỉ thì đúng hơn. Bài đồng dao *Mở đầu* cũng vậy. *Trong lòng đất trắng, một hạt mầm đen. Để giải được câu đố này, cần phải học hỏi thôi.* Có lẽ ám chỉ muốn giải được ý nghĩa câu thần chú thì phải học đồng dao *Mẹ Ngỗng* Hiện tại tớ vẫn chưa hiểu *hạt mầm đen* là chỉ thứ gì.”

“Không phải ám hiệu, mà là ám chỉ... cứ thế mà đọc là có thể hiểu được nhỉ?”

“Tức là bài đồng dao này có thể đọc như thế này đúng không?”

Makoto cầm cuốn sổ trên tay, đọc như hát.

“Lấy cặp quả táo từ tòa biệt lập, mang đến bức tường gạch rồi tới cây cầu.”

“Thật là kỳ diệu.”

“Kỳ diệu đúng không?” Makoto vui vẻ đáp. “Nói cách khác, tớ nghĩ rằng điều này ám chỉ thứ tự thực hiện các hành động. Trước tiên cần đi tới tòa biệt lập, men theo bờ tường là có thể đi tới cây cầu...”

“Ở tòa biệt lập, lấy cặp trái táo, điều này có nghĩa là gì nhỉ?”

“Có nghĩa là chìa khóa giải mã nằm ở đó, chắc vậy.”

Sự tự tin đã trở lại trong ánh mắt Makoto.

Giờ ăn sáng ngày hôm sau, họ nghe thấy giọng Muramasa đang thăm vắn Takase. Những khách trọ khác muốn tránh viên cảnh sát trưởng nhỏ con này nên chọn bàn càng xa càng tốt, còn bọn Naoko lại muốn thu thập thêm thông tin nên cố ý chọn bàn kế bên. Có vẻ Muramasa cũng chẳng bận tâm lắm nếu hai cô nghe được chút gì đó.

“Căn chòi nhỏ để nướng than ấy ạ?”

Đầu tiên, giọng Takase vang tới. Muramasa khẽ gật đầu.

“Đạo gần đây chắc chắn không có ai lui tới... Nhưng có vấn đề gì với căn chòi đó sao?”

“Cậu Takase cũng không tới đó à?”

“Không ạ.”

“Trong số những khách trọ ở đây, có ai biết chỗ đó không?”

“Ừm... tôi không nói cho ai biết về căn chòi đó, nhưng nếu có khách trọ nào đi dạo vòng vòng quanh đây thì tôi nghĩ có thể họ sẽ biết.”

“Vậy à? Cảm ơn cậu.”

Muramasa cảm ơn Takase xong, hướng về phía bọn Naoko làm dấu chữ V đầy hàm ý.

Sau bữa sáng, kế hoạch là Makoto sẽ xuống phố mua tuyển tập đồng dao *Mẹ Ngỗng* còn Naoko sẽ tới phòng vợ chồng Bác sĩ. Cô dự định sẽ nhờ Takase đưa xuống phố.

“Ồ...”

Ở hành lang, khi lấy đôi sneaker từ trên giá giày xuống, Makoto thót lên. Vị trí để giày của cô đã bị thay đổi.

“Giày của tớ cũng bị thế.”

Naoko với đôi giày đi tuyết từ trên cao xuống. Cô tuyệt đối không để giày ở vị trí đó.

“À, nói mới nhớ, tôi qua cảnh sát có xem xét khu vực đó.”

“Xem giày?” Makoto hỏi Takase.

“Vâng, không hiểu là họ điều tra gì.”

Hai người Naoko đưa mắt nhìn nhau rồi lắc đầu. Quan sát giày thì liệu có thể biết được điều gì nhỉ?

“Căn chòi nướng than ấy nằm ở đâu thế?”

Makoto hỏi Takase khi leo vào trong chiếc wagon.

“Ở vách núi bên kia.” Cậu trả lời. “Đi qua cầu là thấy.”

“Ra vậy.”

Makoto nhìn về phía Naoko, vẻ mặt như đã hiểu ra điểm mấu chốt.

“Buổi tối hôm diễn ra bữa tiệc, Oki vì muốn đi qua cây cầu mà bị rơi xuống vực, cảnh sát đặt ra nghi vấn liệu anh ta đi qua cây cầu đó để làm gì. Sau đó, có lẽ họ đã tìm thấy căn chòi nướng than. Hình như có dấu vết ai đó gần đây đã vào căn chòi ấy.”

“Không biết anh Oki đến mấy nơi như căn chòi nướng than đó để làm gì nhỉ?”

“Nếu làm sáng tỏ điều đó có lẽ vụ án này sẽ giải quyết được.”

“Khi nào có thời gian, tôi cũng muốn thử đến đó.”

“Tùy cô, nhưng tôi thấy vô ích thôi. Bây giờ việc nên làm chỉ có một.”

“Tôi biết chứ.”

“Thật sự là anh Oki bị giết sao?” Takase hỏi. Có vẻ cậu cũng nhận ra tình hình khác lạ.

“Nếu có hung thủ.”

Nói câu ấy xong, Makoto đã yên vị trong chiếc wagon. Sau khi tiễn bạn, Naoko không quay lại phòng mình mà đi thẳng tới phòng vợ chồng Bác sĩ. Có khi hai bác ấy đi dạo rồi cũng nên, Naoko nghĩ vậy. Thế nhưng ngay khi

gỗ cửa, cô đã nghe tiếng đáp lại vô cùng tươi vui của Phu nhân. Nhìn thấy cô, Phu nhân càng vui vẻ hơn.

“Bác pha trà ngay đây.”

Không thấy bóng dáng Bác sĩ. Phu nhân liền nói, ông ấy đang ngâm mình trong phòng tắm. Hai người tán gẫu một hồi trong hương trà thoang thoảng. Sau đó, Naoko bắt đầu đi vào chuyện ám hiệu.

“Anh trai cháu có nói lộ ra điều gì về mấy bài đồng dao *Mẹ Ngỗng* không ạ? Mấy lời linh tinh cũng được.”

“Để xem nào...”

Phu nhân quay lại nhìn tấm thẻ trang trí treo tường, vẻ mặt như đang suy nghĩ.

“Bác nhớ cậu ấy đã đứng đây nhìn bài đồng dao này rất lâu, nhưng chẳng nói lời nào cả. Lần nào cũng thế, chỉ nhìn xong rồi về.”

“VẬY Ạ?”

Việc anh Koichi có trong tay cuốn *Tuyển tập đồng dao Mẹ Ngỗng* vụt hiện lên trong đầu Naoko. Trong cuốn sách đó, chắc hẳn bài đồng dao *Cầu London* cũng xuất hiện. Vậy tại sao anh trai vẫn phải cất công sang tận căn phòng này để nhìn tấm thẻ? Có khi nào bài đồng dao khắc trên tấm thẻ này có điểm gì đó khác với bình thường? Nếu vậy thì có thể hiểu được. Nhưng mà điểm khác nhau đó là gì nhỉ?

Cuối cùng, ánh mắt cô dừng lại tại một điểm trên tấm thẻ trang trí. Đó là câu thơ đầu tiên của bài đồng dao *Cầu London*.

*London Brigde is broken down.*

*Broken down, broken down,*

*London Brigde is broken down,*

*My fair lady.*

“... *London Bridge is broken down* sao?”

Ánh mắt Naoko dừng lại ở dấu chấm câu cuối dòng đầu tiên. Cụm từ giống hệt ở dòng thứ ba dùng dấu phẩy, tại sao chỉ có dòng này sử dụng dấu chấm? Cô đứng lên, tiến lại gần quan sát kỹ hơn chút nữa. Quả nhiên là dấu chấm.

“Chỗ này... chẳng phải rất lạ sao?”

Naoko quay lại phía Phu nhân, bà nheo nheo mắt nhìn vào chỗ Naoko chỉ.

“À, chỗ đó hả? Bác nghĩ chỉ đơn giản là lỗi thôi. Có lẽ họ muốn khắc dấu phẩy nhưng lại khắc nhầm thành dấu chấm.”

Không, không thể có lỗi như thế được, Naoko nghĩ. Không tấm thẻ trang trí nào có lỗi như thế này cả. Quan trọng nhất, họ không thể tự nhiên sửa dấu phẩy thành dấu chấm. Có ý đồ gì đó ẩn sau việc này, Naoko tin chắc vậy. Chắc hẳn anh Koichi cũng chú ý tới điểm này. Tại sao dấu phẩy lại thành dấu chấm? Để làm rõ điều đó, anh ấy đã ghé thăm căn phòng này rất nhiều lần.

Đột nhiên, trong đầu Naoko hiện lên một bài đồng dao. Đó là khi nào nhỉ, chuyện mà Bác sĩ kể, anh Koichi nói *hạt mầm đen thì sao?* ấy. Hạt mầm đen... chẳng phải là muốn nói đến dấu phẩy và dấu chấm hay sao? Và cả bài đồng dao *Mở đầu* nữa.

*Trong lòng đất trắng,  
Một hạt mầm đen.  
Để giải được câu đố này,  
Cần phải học hỏi thôi.*

Là vậy sao? Naoko cảm thấy người mình run lên. Ý nghĩa của bài đồng



dao này chỉ đơn giản là bảo người ta hãy tìm hiểu về đồng dao *Mẹ Ngỗng* thôi. Anh Koichi cũng đã nhận ra điều này.

“Cháu xin phép một chút.” Naoko nói xong liền bắt đầu chép lại bài đồng dao. Chép xong, cô lại xin phép Phu nhân cho mình được lên xem bài đồng dao trên tầng hai. Ở bài đồng dao *Mẹ Ngỗng Già* này cô cũng phát hiện một dấu chấm bất thường. Đó là dấu chấm ở vị trí cuối cùng dòng thứ hai.

*Old Mother Goose,  
When she wanted to wander.  
Would ride through the air  
On a very fine gander.*

Dấu chấm xuất hiện ở vị trí này còn sai cả về mặt ngữ pháp. Naoko tin rằng đây là một gợi ý cực quan trọng để giải được ám hiệu.

Chép xong bài đồng dao, cô cảm ơn Phu nhân rồi ra khỏi phòng.

Từ cửa khu nhà biệt lập, cô đi ra ngoài, thử vòng về phía sau nhà khách. Miệng lẩm bẩm nhẩm lại đoạn sau của bài *Thánh Paul*.

*Lấy được táo rồi liền ba chân bốn cẳng chạy từ hàng rào này tới  
hàng rào khác  
Và cuối cùng chạy tới Cầu London.*

Hàng rào được nhắc đến ở đây đã được các cô suy luận chính là tường rào của nhà khách này. Cứ đi men theo hàng rào, mặc nhiên sẽ vòng ra được phía sau nhà khách nơi đó có cây cầu đá. Thế nhưng xung quanh cầu đã bị rào lại bằng dây thừng, không thể tiến gần như trước kia nữa.

Tiếp theo là bài *Humpty Dumpty*.

*Humpty Dumpty* ngồi trên bờ tường,...

Naoko nhìn lại phía sau. Toàn bộ nhà khách Mẹ Ngỗng được bao quanh bởi tường rào. Nếu làm đúng theo lời bài đồng dao, thì phải leo lên trên bức tường ở chỗ này. Leo lên tường rồi làm gì nữa? Lẽ nào lại ngã một cú từ trên tường rào xuống đúng như bài đồng dao? Ngồi trên tường rào... liệu có thể nhìn thấy gì nhỉ?

Suy nghĩ đó mới chỉ lóe lên nhưng đã rất thu hút Naoko. Thử leo lên tường chỗ nhìn ra cây cầu đá, rồi thử ngắm phong cảnh từ đó xem sao... Biết đâu lại giải được ám hiệu cũng nên. Quyết định xong, cô tiến lại gần bức tường.

Tường cao chừng hai mét. Ở bên cạnh có chõng sắt các viên gạch nên Naoko dùng đó làm bệ đỡ leo lên luôn. Phong cảnh từ trên tường nhìn xuống thật tuyệt vời. Vì thời tiết xấu nên không thể nhìn xa được, nhưng chỉ cần vậy thôi phong cảnh đã như một bức tranh thủy mặc rồi. Tuy vậy đó không phải là điều mà Naoko tìm kiếm. Thứ cô cần là gợi ý để giải được ám hiệu kia. Nhưng thứ có thể nhìn thấy từ vị trí này chỉ có núi tuyết, cây cầu đá hồng và đáy vực sâu dưới chân.

“Một tư thế ngồi cực kỳ gan dạ nhỉ.”

Cô nghe thấy giọng nói từ phía dưới. Nhìn xuống thì bắt gặp Kamijo đeo một cặp kính râm sẫm màu đang ngược lên nhìn cô.

“Cô nhìn gì thế?”

“Không có gì ạ.”

Lúc cô định leo xuống thì anh ta vừa đưa mắt nhìn ra xa vừa nói.

“Anh trai cô cũng hay làm như thế này lắm.”

Cô không leo xuống nữa.

“Anh trai em? Anh ấy nhìn gì vậy ạ?”

“Ừm, cậu ấy đã nhìn gì vậy nhỉ? Tôi nghĩ cậu ấy không phải loại người cất công leo lên tường chỉ để ngắm cảnh.”

“Anh Kamijo.”

Naoko cất giọng nói đã dịu lại một chút, anh ta cũng nghiêm túc nhìn cô.

“Hình như anh biết chuyện gì đó phải không? Nói cách khác, chuyện... về cái chết của anh trai em.”

Thế nhưng anh ta chỉ xua xua tay đầy khoa trương.

“Đừng đánh giá tôi quá cao. Tôi chẳng biết gì hết. Tôi chỉ là một vị khách chẳng biết gì.”

Nói xong, anh ta lại tiếp tục đi.

Makoto trở về trước giờ chiều, quà mang về là bộ đồng dao *Mẹ Ngỗng* và khuôn mặt có chút phờ phạc.

“Hoàn toàn không có.”

Quay trở lại phòng, vừa đặt bộ sách lên bàn, cô vừa lau bầu. Hình như cô ấy đang nói đến cuốn *Mẹ Ngỗng*.

“Trước tiên, những bài đồng dao truyền miệng của nước Anh không phải là đối tượng nghiên cứu của các nhà chuyên môn Nhật Bản. Hầu như không ai lấy nó làm đề tài luận văn tốt nghiệp, thậm chí có thể nói là hoàn toàn không. Vậy nên tài liệu tham khảo cũng không có luôn. Không còn cách nào khác, tớ đành phải mua cuốn sách chỉ in nội dung các bài đồng dao thôi. Dù vậy cũng phải đi tới ba hiệu sách mới mua được.”

“Vất vả cho cậu rồi.”

Naoko vừa cảm ơn Makoto, vừa lật lướt qua thật nhanh mấy trang sách.

Bộ sách có tổng cộng bốn quyển, do Tanikawa Shuntaro dịch.

“À, đúng rồi. Trên đường trở về đây, tớ phát hiện ra một điều rất thú vị.”

Makoto lấy ra một trong số bốn quyển, mở trang đã gấp mép sẵn. Trên đó là bài đồng dao *Cầu London*.

“Lúc trước Phu nhân kể là vì bao lần bắc cầu qua sông mà cầu vẫn hỏng, nên người ta cứ thay thế dần vật liệu xây cầu, cuối cùng cây cầu được xây bằng đá, đúng không? Thế nhưng bài đồng dao trong sách này có chút khác biệt. Cây cầu được xây dựng bằng vàng bạc, và để không bị lấy cắp, người ta đã phải cho người canh gác suốt đêm không ngủ.”

*Build it up with silver and gold,  
Silver and gold, silver and gold,  
Build it up with silver and gold,  
My fair lady.*

[...]

*Set a man to watch all night,  
Watch all night, watch all night,  
Set a man to watch all night,  
My fair lady.*

[...]

*Hãy xây bằng vàng và bạc,  
Vàng và bạc, vàng và bạc,  
Hãy xây bằng vàng và bạc,  
Cô gái đáng yêu của tôi.*

[...]

*Cử một người canh gác suốt đêm,  
Gác suốt đêm, gác suốt đêm,  
Cử một người canh gác suốt đêm,  
Cô gái đáng yêu của tôi."*  
[...]

“Ô, đúng thế thật. Tại sao Phu nhân lại có thể nhầm lẫn thế được nhỉ?”

Gương mặt vô cùng tự tin của bà khi kể chuyện này hiện lên trong đầu Naoko.

“Nghe đâu *Cầu London* có một bài tám khổ và một bài mười hai khổ. Chuyện mà Phu nhân kể có lẽ là bài tám khổ. Bài đó có vẻ trung thành với sự thực lịch sử hơn. Cây cầu London có một quá khứ đen tối đáng sợ, tượng trưng cho điều đó có lẽ là bài mười hai khổ.”

“Quá khứ đen tối đáng sợ?”

“Chuyện này không liên quan, nhưng mà...” Makoto nói thêm. “Ngày xưa, người ta thường mượn sự trợ giúp của người bị hiến tế để xây dựng những công trình khó như bắc cầu, xây thành...”

“Người bị hiến tế?”

“Đó là nghi thức thi công chôn những người còn sống vào dưới móng công trình. Một trong những phương thức để giải trừ điều xấu ấy. Không riêng gì nước Anh, tập quán tương tự xuất hiện ở rất nhiều nơi trên thế giới.”

“Chôn sống sao!? Thật tàn ác!”

“Ở phương Tây, người bị hiến tế này là những người canh gác. Vậy nên khi cầu London được hoàn thành cũng tức là người hiến tế đã bị chôn sống. Có vẻ bài đồng dao này thể hiện bị kịch khi ấy.”

“Một bài đồng dao u ám nhỉ...”

Naoko thử đọc bài đồng dao. Bỏ qua những suy nghĩ về ám hiệu mà chỉ quan tâm đến câu từ, quả nhiên cô cảm nhận được tính thần bí và sự đáng sợ rợn người, dường như khuấy động cả năng lực tưởng tượng.

“Thôi, ngoài lẽ vậy là đủ rồi.”

Makoto kết thúc câu chuyện, xua đi nỗi cảm thương đang dâng lên trong Naoko.

“Nói cách khác, trong bài đồng dao *Cầu London* này, từ *chôn cất* bao hàm trong đó không được biểu hiện ra. Coi đó là một ám hiệu và giải ra sẽ thành có thứ gì đó được chôn phía dưới cây cầu.”

“Tức là đá quý được chôn phía dưới cây cầu đúng không?”

Naoko hào hứng nói, nhưng Makoto vội đưa tay phải ra để cô dịu lại.

“Tớ nghĩ không đơn giản vậy đâu. Nhưng có lẽ đâu đó cạnh cây cầu thôi, không thể nhầm được.”

“À, đúng rồi, cậu nói tớ mới nhớ.”

Naoko nói với Makoto chuyện dấu chấm và dấu phẩy trong bài đồng dao khắc trên tấm thẻ trang trí ở phòng của vợ chồng Bác sĩ. Đặc biệt, cô tin chắc rằng Koichi cũng chú ý đến điểm đó.

“Quả nhiên, hạt mầm đen à... Không biết nó có ý nghĩa gì nhỉ?”

Như một thám tử thực thụ, Makoto đan hai tay vào nhau, một tay chống dưới cằm.

Sau đó, Naoko và Makoto dành khoảng một tiếng đọc đồng dao *Mẹ Ngỗng*. Hai người nghiên cứu thật kỹ những bài xuất hiện trong các phòng của nhà khách. Thế nhưng càng đọc họ càng hoang mang bởi nội dung kỳ dị trong những bài đồng dao đó, nên không tìm ra được gợi ý nào giúp ích cho việc giải ám hiệu.

“Bài này có vẻ cũng có ý nghĩa, nhưng tớ không sao hiểu nổi.”

Makoto đưa cho Naoko xem bài đồng dao *Jack và Jill*.

*Jack and Jill went up the hill  
To fetch a pail of water;  
Jack fell down and broke his crown,  
And Jill came tumbling after.*

*Jack và Jill leo lên đồi  
Để múc một thùng nước thật đầy;  
Jack ngã vỡ đầu,  
Jill cũng trượt ngã theo sau.*

Bài đồng dao này có lẽ bắt nguồn từ thần thoại Mặt trăng của Bắc Âu. Trong câu chuyện, hai đứa trẻ Hyuki và Bill đã bị thần Mặt trăng bắt cóc khi đang đi múc nước. Cũng có thuyết cho rằng vốn dĩ việc đi múc nước mà lại leo lên đồi đã là kỳ lạ rồi.

“Jack và Jill là phòng của anh Enami nhỉ?”

“Đúng thế, có lẽ phải qua đó xem một lần.”

Makoto lấy đầu ngón tay gõ gõ xuống tấm bản đồ.

“À, tớ cũng có một điểm thắc mắc.”

Nói rồi Naoko đưa cho Makoto xem trang sách mình đang đọc. Đó là bài đồng dao *Chú ngỗng* với câu *Chú ngỗng, chú ngỗng*. Đương nhiên, trong cuốn sách này, bài đồng dao đó cũng được gộp với bài *Ông lão chân dài*.

“Những bài đồng dao trên tám thẻ trang trí ở mỗi phòng ấy, tại sao lại phải cất công đưa về nguyên bản nhỉ? Nếu chỉ đơn giản là muốn nắm được ý nghĩa thì bản thân bài đồng dao như hiện tại cũng đủ rồi.”

“Ừ, lạ thật đấy. Xét điều kiện tạo ra ám hiệu, thì cần phải mang bài đồng dao *Chú ngỗng* tới căn phòng đó. Thế nhưng vì căn phòng đó có hai tầng nên kiểu gì cũng phải chuẩn bị hai bài đồng dao. Vậy nên họ đành miễn cưỡng tách bài đó làm hai... cậu thấy lý do đó thế nào?”

Makoto nói ra điều đó với vẻ hoàn toàn không tự tin.

Hôm nay, họ cũng ăn trưa ở nhà khách. Quả nhiên không có ai ở sảnh chờ cả. Có lẽ khách trọ không thích bị mấy tay hình sự xét nét, vậy nhưng đến cả hai viên cảnh sát cũng không thấy bóng dáng đâu. Trong sảnh chờ chỉ có Kurumi và Bếp trưởng với thân hình đồ sộ đang ngồi trên ghế.

“Thật là một điều trớ trêu trong đời.”

Bếp trưởng vừa mang bánh mì nướng kẹp thịt xông khói và cà phê đến cho hai người vừa làu bàu.

“Trong cuộc đời này, đàn ông và đàn bà nhiều như sao trên trời, thế nhưng chính những người đàn ông tốt và những người đàn bà tốt lại chẳng có người để yêu thương. Hai cái người này là chị em tốt khăng khăng bám dính lấy nhau, nên hai người đàn ông tốt lại thành ra thừa thãi.”

“Tôi cũng đang định nói điều đó đấy.” Kurumi nói mà mắt vẫn không rời khỏi cuốn tạp chí tuần.

“Cơ thể tôi bằng hai người bình thường. Vậy nên, tính ra là vừa xinh. Đấy, đó cũng là một điều trớ trêu nữa.”

Anh ta nhét bàn tay to béo vào túi quần, lôi ra một mẫu giấy.

“Từ giờ đến tháng Hai năm sau, có nhiều người đặt phòng quá. Vừa này lại có điện thoại đặt phòng. Lúc thì quảng cáo cỡ nào khách cũng không ào tới, vậy mà chỉ vì vụ tai nạn đó lên báo mà người quan tâm tăng vùn vụt. Điều này cũng thật mỉa mai. Hay là phút huy hoàng cuối cùng trước khi tàn lụi nhỉ?”

“Tàn lụi?” Vẫn đang nhòm nhোম miếng bánh mì nướng kẹp thịt xông



khỏi trong miệng, Makoto ngẩng đầu lên hỏi.

“Nhà khách này sẽ đóng cửa sao?” Naoko cũng tiếp lời.

“Ông chủ ấy mà...” Bếp trưởng lại nhét mảnh giấy vào túi. “Anh ấy nói là không muốn tiếp tục nữa. Mà tôi cũng không muốn ép.”

“Chắc anh ấy mệt mỏi quá rồi.” Kurumi lên tiếng.

“Có lẽ vậy.” Bếp trưởng cũng thừa nhận.

“Chúng tôi đã từng chắc chắn không thể nào đến nông nổi này. Mặc dù nghĩ là không thể nhưng lại đến nông nổi này mất rồi, vậy nên phải đưa ra kết luận thôi. Dù sao thì cũng sắp đến thời điểm bỏ cuộc được rồi.”

“Vậy mọi người định làm gì với nơi này?” Makoto thấp giọng hỏi.

“Phá đi là xong. Chắc cũng chẳng ai mua về dùng nữa đâu.”

“Ông chủ và Bếp trưởng sẽ tách ra làm riêng sao?”

Kurumi hỏi bằng giọng buồn buồn, nhưng Bếp trưởng lại cười rất sáng khoái.

“Tôi và hắn không rời xa nhau được đâu. Là một cặp rồi. Cũng như hai cô ấy.”

Bếp trưởng nhìn về phía hai người Naoko.

“Chắc chắn có kiểu kết hợp như thế nhỉ? Cái này chẳng logic tí nào. Dù có mỗi người một nơi, dù có xa cách thế nào, thì vẫn có một điểm mốc mà cả hai cùng hiểu và thế là lại gắn kết với nhau. Nói cách khác, tôi và hắn, dù là một sự kết hợp cộc cạch nhưng chỉ cần gắn kết với nhau thì lại ăn khớp một cách kỳ lạ.”

Naoko đánh rơi chiếc thìa. Dù nghe thấy âm thanh kim loại chạm xuống nền nhà nhưng ánh mắt cô vẫn hướng vào không trung.

“Naoko, sao thế?”

“Này, tôi nói gì không phải à?”

Vẻ mặt Naoko vẫn thẫn thờ. Makoto lay lay vai bạn, nhờ vậy ánh mắt Naoko mới dần ngưng đọng lại.

“Makoto, tớ hiểu rồi.”

“Hiểu? Hiểu cái gì?”

“Em ăn xong rồi, cảm ơn mọi người.”

Naoko đứng dậy rồi vội vàng bước đi, để lại phần bánh mì kẹp thịt xông khói vẫn còn hơn một nửa cùng tách cà phê chưa hề động đến. Makoto cũng luống cuống chạy theo. Bếp trưởng và Kurumi sững sờ, chỉ biết cúi đầu đáp lễ rồi bối rối nhìn theo bóng hai cô gái.

Về đến phòng, Naoko cố nén cảm giác phấn khích. Cô lật cuốn sổ tay tìm bài đồng dao *Chú ngỗng* và bài *Ông lão chân dài*.

“Đây rồi.”

Naoko khẽ thốt lên, mở trang đó ra và đặt cuốn sổ lên trên bàn.

*Goosey, goosey gander,  
Whither shall I wander?  
Upstairs and downstairs  
And in my lady's chamber.*

*Chú ngỗng, chú ngỗng,  
Tôi sẽ đi đâu đây?  
Đi lên rồi đi xuống  
Rồi vào phòng vợ tôi.*

*Sing a song of Old father Long Legs,  
Old father Long Legs*

*Can't say his prayers;  
Take him by the left leg,  
And throw him down stairs.*

*Hãy hát khúc ca ông lão chân dài,  
Ông lão chân dài  
Cả lời nguyện cầu cũng không thể nói được;  
Tóm lấy chân trái của lão,  
Rồi quăng lão xuống dưới tầng.*

“Tớ hỏi cậu làm sao thế, Naoko.”

Makoto đột nhiên xuất hiện đằng sau, nhìn chăm chăm vào cuốn sổ của cô. Naoko chỉ tay vào hai bài đồng dao này.

“Trong phòng của anh chị Shibaura, bài đồng dao tầng một và tầng hai đi liền với nhau. Phòng của vợ chồng Bác sĩ có cấu trúc giống hệt bên đó, phải chăng các bài đồng dao trong phòng họ cũng có thể ghép với nhau theo cách tương tự?”

“Phòng của vợ chồng Bác sĩ... ý cậu là đem ghép bài Cầu London và bài Mẹ Ngỗng Già với nhau à?”

“Đúng thế đấy.”

“Ghép như thế nào?”

“Ở vị trí có dấu chấm và dấu phẩy ấy.”

Naoko đánh dấu vào các vị trí có dấu chấm và dấu phẩy trong từng bài đồng dao.

“Từ trước tới giờ, tớ cứ nghĩ chỉ đơn giản là đem ghép hai bài đồng dao lại với nhau theo thứ tự trước sau, thế nhưng không phải vậy. Quy tắc ghép

được thể hiện trong bài *Chú ngỗng*. Mốc đánh dấu là vị trí dấu chấm và dấu phẩy. Với bài này, chúng ta sẽ xóa câu *Sing a song of old father Long Legs*, ở vị trí có dấu phẩy đầu tiên của bài *Ông lão chân dài*, sau đó đem ghép với phần còn lại của bài *Chú ngỗng* là hoàn thiện.”

Naoko chia bài đồng dao được Shibaura Sakiko chép ra cho Makoto xem.

*Goosey, goosey gander,  
Whither shall I wander?  
Upstairs and downstairs  
And in my lady's chamber.  
Old father Long Legs  
Can't say his prayers:  
Take him by the left legs,  
And throw him down stairs.*

“Ý cậu là bài cầu London và Mẹ Ngỗng Già cũng được ghép theo cách như vậy?”

“Có thể sẽ không đơn giản như vậy, nhưng cứ thử làm xem sao.”

Naoko mở trang đã ghi chú lại hai bài đồng dao đó ra.

*London Bridge is broken down.  
Broken down, broken down,  
London Bridge is broken down,  
My fair lady.  
Old Mother Goose,*

*When she wanted to wander.  
Would ride through the air  
On a very fine gander.*

"Tương tự bài *Ông lão chân dài*, ta sẽ xóa câu *Old Mother Goose* đến hết dấu phẩy đầu tiên của bài *Mẹ Ngỗng Già* đi, sau đó ghép với toàn bộ phần còn lại của bài *Cầu London*..."

*London Brigde is broken down.  
Broken down, broken down,  
London Brigde is broken down,  
My fair lady.  
When she wanted to wander.  
Would ride through the air  
On a very fine gander.*

"Tớ hoàn toàn chẳng hiểu gì cả."

"Chờ chút... Trong bài *Chú ngỗng*, hai bài đồng dao được đem ghép lại, bài nào ở cuối câu đầu tiên cũng có một dấu chấm đúng không? Vậy nên, các câu còn lại sau dấu chấm ấy của mỗi bài xóa đi cũng được. Đúng thế, đó là lý do vì sao cả bài *Cầu London* lẫn *Mẹ Ngỗng Già* đều có một dấu chấm bất thường."

"Nếu vậy thì... xem nào, mỗi bài chỉ còn lại một câu thôi nhỉ?"

Makoto chép hai dòng thơ đó ra.

*London Brigde is broken down  
When she wanted to wander*

“Câu này cậu cũng dịch được đúng không?”

"Đề xem... *Khi cô ấy đi ra ngoài, cầu London bị hỏng?*"

Makoto nói xong, Naoko liền vỗ tay.

“Chính xác. Chỉ có vậy thôi. Chẳng lẽ cậu không thấy nó rất giống một ám hiệu sao?”

“Giống. Nhưng... ý nghĩa mù mờ quá.”

“Không vội vàng được đâu.”

Naoko nói giọng vui vẻ. Dường như cô rất tự tin với suy luận của mình.

“Bài đồng dao tiếp theo tất nhiên là bài *Mill* rồi đúng không? *Khi gió thổi cối xay sẽ quay, Khi gió lặng cối xay sẽ dừng*. Bài đồng dao nói lên một sự thật cực kỳ hiển nhiên nhỉ?”

“Ồ đây.”

Makoto tìm thấy bài đồng dao đó trong cuốn *Mẹ Ngỗng*.

*When the wind blows,*

*Then the mill goes;*

*When the wind drops,*

*Then the mill stops.*

“Tớ chịu, phải làm gì với bài này?”

“Có vẻ như nếu chỉ chăm chăm vào ý nghĩa thì không ổn.”

“Đúng vậy nhỉ. Nhìn chung là ta đã tìm ra cách ghép bài *Cầu London* và *Mẹ Ngỗng Già* dựa vào bài *Chú ngỗng* và *Ông lão chân dài*, tham khảo bài này có thể biến đổi hình thức ám hiệu thêm một chút nữa chẳng.”

“Biến đổi hình thức ám hiệu thêm một chút à...? Nhưng mà bài này có vẻ chằm chằm không có gì bất thường cả.”

“Chắc chắn phải có dấu hiệu khác chứ.”

Naoko nhìn kỹ từng chữ trong câu thơ hai người vừa tìm ra. *London Brigde is broken down, When she wanted to wander* và mấy câu trong bài *Mill*. Chắc chắn phải có một chiếc chìa khóa nào đó được giấu bên trong. Cuối cùng ánh mắt cô dừng lại ở một chữ. Đó là chữ *when*, nghĩa là *khi*.

— “When\_ chính là từ chìa khóa chẳng?”

Cô vừa nói ra câu đó, Makoto liền đồng tình. “Tớ cũng nghĩ vậy.”

“Trong câu nào cũng có cụm *Khi... thì...* Tuy nhiên ở bài *Mill* thì trái ngược với về *khi gió thổi* còn có một về ngược nghĩa *khi gió lặng*.”

“Vậy thì chẳng phải bọn mình cũng nên thử viết lại câu văn này theo cách tương tự hay sao?”

“Viết lại?”

“Ví dụ như thế này.”

Naoko viết câu sau lên cuốn sổ:

*When she wants to wander,*

*Then London Brigde is broken down;*

*When she does not want to wander,*

*Then London Brigde is not broken down.*

— “Khi cô ấy đi ra ngoài, cầu London hỏng. Khi cô ấy không đi ra ngoài, cầu London không hỏng...\_ Kiểu như này á. Đọc lên cứ thấy khắp khênh thế nào ấy.”

“Chau chuốt thêm chút nữa nhì? Bài *Mill* không sử dụng từ *not* mà sử dụng từ trái nghĩa, mình cũng nên làm như thế xem sao.”

“Trái nghĩa với *đi ra ngoài* là *trở về*... đúng không?”

"Trái nghĩa với *hổng* là *hoàn thiện*. Vì đang nói đến cây cầu nên có lẽ nói liền sẽ hợp lý hơn. Vì vậy, phiên dịch tiếng Nhật sẽ thành *Khi cô ấy trở về, cầu London sẽ nói liền*."

"Ừ, như vậy ổn hơn đấy. Thế còn cô ấy được nhắc đến ở đây là ai?"

"Kế bên phòng Mill là phòng Jack và Jill phải không? Jack là tên con trai rồi, Jill thì sao?"

"Giả thuyết là con trai cũng có mà giả thuyết là con gái cũng có." Makoto nhìn cuốn sách nói.

"Vậy thì chắc chắn là nói đến Jill rồi."

"Nhưng cứ kết nối một cách đơn giản thế có ổn không? Phòng Jack và Jill nằm hơi tách ra so với những phòng khác đấy."

"Nhưng còn phòng nào khác nữa đâu. Đối diện với phòng Mill không phải một căn phòng mà hình như là chỗ nghỉ giải lao ấy..."

"Đúng vậy..."

Makoto đứng lên khỏi ghế, vắn khoanh hai tay trước ngực, đi lòng vòng quanh bàn. Thỉnh thoảng lại liếc mắt nhìn đám ghi chú lộn xộn trên bàn. Dường như cô đang xem xét lại những lập luận của bọn họ từ nãy tới giờ liệu đã chính xác chưa.

"Không biết anh tớ đã giải ám hiệu này như thế nào nhỉ?"

Không chịu nổi nữa, Naoko ôm đầu. Thật bực bội, chỉ còn chút xíu nữa thôi, quá trình giải ám hiệu đang tiến triển bất ngờ.

"Anh..."

Nghe câu nói đó của Naoko, Makoto lập tức dừng lại.

"Anh Koichi từng viết *Mẹ Maria về nhà khi nào?* đúng không?"

Naoko từ từ ngẩng mặt lên nhìn Makoto. Makoto nói.

"Đối diện với phòng Mill là khu vực nghỉ giải lao nhỉ, ở đó có đặt một



chiếc bàn tròn... Trên đó có bức tượng Đức mẹ Maria...”

Hai người nhìn nhau rồi đồng thanh.

“Khi Maria trở về, cầu London sẽ được nối liền!”

Naoko chạy bỏ vào phòng ngủ cuống cuống lục tìm trong túi xách, lấy ra tấm bưu thiếp đã nhận được từ Koichi.

“Cô ấy được nhắc đến ở đây là Maria đúng không? Đó là lý do tại sao tượng Đức mẹ Maria lại được đặt trang trí ở đó.”

Makoto gật đầu.

“Cũng vì thế mà anh Koichi hỏi câu hỏi kỳ lạ đó nhỉ. Nhưng nhờ vậy mà bọn mình có thể chắc chắn, việc giải ám hiệu cho đến hiện tại không có gì nhầm lẫn.”

"Vậy là theo kịp anh ấy rồi. Bây giờ đến lượt bọn mình phải tìm cho ra *Khi mẹ Maria trở về.*"

---

## 4

---

Mặt trời đã ngả bóng.

Naoko và Makoto mang theo xẻng, đôi chân có thể nói đang chạy trên con đường núi tuyết. Thỉnh thoảng hai người lại nhìn đồng hồ. Hơn thế nữa, còn không biết bao nhiêu lần ngược nhìn bầu trời phía Tây. Khác với Makoto thuộc tít tể thao, Naoko trông như sắp vỡ tim đến nơi. Mồ hôi chảy vào mắt, lồng ngực đau tức. Nếu là mọi khi thì Makoto sẽ bảo Naoko “Đừng cố quá,” nhưng hôm nay cô chỉ có thể động viên “Cố lên!” mà thôi. Bản thân Naoko cũng hoàn toàn không có ý định nghỉ. Cơ bản là vì họ không có thời gian.

*Khi hoàng hôn rực đỏ, cầu London sẽ nối liền.*

Naoko nhắm đi nhắm lại câu đó trong đầu, như một câu thần chú giảm đau.

Người phát hiện ra bài đồng dao *Con bọ rùa* là Makoto. Cô cầm cuốn sách trên tay, hồi lâu không thốt nên lời. Makoto nín thở giờ trang sách đó tới trước mặt Naoko.

*Ladybird, ladybird,  
Fly away home,  
Your house is on fire  
And your children all gone;  
All except one  
And that's little Ann  
And she has crept under  
The warming pan.*

*Bọ rùa, bọ rùa,  
Hãy mau bay về nhà,  
Nhà của bạn đang cháy  
Các con của bạn đã bỏ chạy hết;  
Tất cả chỉ trừ một  
Đó là Ann bé nhỏ  
Và cô bé đang bò  
Phía dưới gầm bàn sưởi.*

Ở phương Tây, *ladybird* thường gắn với *Our Lady*, tức Đức mẹ Đồng trinh Maria. Trong phần chú thích có ghi rõ như vậy. Và *Nhà của bạn đang cháy* có nghĩa là bầu trời màu đỏ.

“Chính là lúc hoàng hôn đấy.”

Makoto nghiêm túc nhìn sang Naoko. “Bài đồng dao muốn nói vì trời sắp tối rồi nên hãy mau trở về núi đi. Nói cách khác, thời điểm mẹ Maria trở về nhà chính là vào lúc chiều tối.”

“Khi đó cầu London sẽ được nối liền?”

“Bóng...” Makoto lẩm bẩm. “Khi ánh chiều tà buông xuống, bóng của cây cầu đá sẽ kéo dài. Cây cầu đá trong thực tế đã bị gãy, nhưng bóng của nó thì vẫn có thể nối lại với nhau phải không?”

“Nếu đào ở chỗ đó... Ồ, nhưng còn bài *Jack và Jill*?”

“Lời thơ của nó là... Jack đi lên núi mức nước đúng không? Mức nước thì có thể liên tưởng đến việc đào giếng, vậy mình hiểu rằng hãy đào ở chỗ đó là hợp lý nhỉ?”

Makoto đi vào phòng ngủ, mở cửa sổ. Khá lâu rồi trời mới có nắng, thế nhưng mặt trời đã ngả hẳn về phía Tây.

“Đi thôi.” Makoto nắm lấy tay Naoko. “Nếu không thì không biết lần hoàng hôn rực đỏ tiếp theo là khi nào đâu.”

Mặc dù đã tới đáy vực, nhưng đường vẫn rất khó đi. Tuyết không nhiều nhưng khắp nơi toàn là sỏi đá, tuyết đóng băng trên đó nên nếu lơ là sẽ trượt chân ngay. Dù vậy mặt trời vẫn dần dần lặn xuống, hai người chẳng có thời gian đâu mà đi đứng cẩn thận.

“Mấy hôm nay tuyết không rơi nhiều, vậy mà dưới này cũng đọng lại đáng kể nhỉ.”

Đi phía trước Naoko, Makoto nói. Đến cả hơi thở của cô ấy cũng có chút rối loạn rồi.

“Trước hôm chúng ta đến tuyết rơi rất nhiều thì phải. Takase đã nói vậy.”

Naoko đã hoàn toàn thở không ra hơi. Nhìn bóng lưng Makoto đỏ lên, cô biết trời đã chuyển hoàng hôn. Hai người dồn hết sức bước đi thật nhanh.

“Nhìn kia.”

Ngay sau khi leo lên một tảng đá lớn, Makoto đưa tay chỉ. Nhìn về phía đó có thể thấy bóng của cây cầu đá đồ dài như thể đang bò dưới đáy vực. Đúng như Makoto dự đoán, bóng của cây cầu đá bị gãy ngang chừng giờ sắp được nối liền.

“Chỗ kia. Tới chỗ kia đi.”

Hơn bao giờ hết, Makoto bắt đầu di chuyển thật nhanh. Naoko biết mình không thể đuổi kịp bạn. Vậy nên trước mắt đành nhờ cô ấy tới đó trước, còn Naoko trở lại tốc độ trong giới hạn khả năng của mình.

Từ lúc mặt trời bắt đầu lặn, trời tối rất nhanh. Khi Naoko tới được chỗ Makoto thì xung quanh bóng tối cũng bắt đầu bao phủ.

“Sao thế?”

Naoko hỏi vì Makoto cứ đứng mãi ở một chỗ, không hề di chuyển. Cô đứng bất động và nhìn chăm chăm xuống chân.

“Cậu sao thế?”

Naoko hỏi lại, Makoto vẫn im lặng chỉ xuống dưới chân. Trên mặt đất lẫn lộn bùn và tuyết, chỉ có duy nhất vị trí đó để lộ ra màu đen của đất.

“Là chỗ này sao?”

Naoko nhìn Makoto. Cô vẫn không nói gì, chỉ im lặng gật đầu. Sau đó cô nói “Thử đào lên nào.” rồi bắt đầu cắm xẻng xuống mặt đất. Hình như đất ngấm nước nên mềm hơn, xẻng dễ dàng đâm vào, so với đào đất thông thường có vẻ nhẹ nhàng hơn.

“Tớ cũng đào.”

Được một lúc thì Naoko cũng bắt đầu giúp. Đất ướt khá nặng nhưng không có đá to hay tạp vật gì. Cuối cùng cũng vang lên âm thanh xéng của Makoto va vào vật gì đó cứng. Naoko cảm thấy hồi hộp. Makoto ngồi xổm xuống, cẩn thận phủi lớp đất bên trên vật đó. Vì trời đã khá tối nên Naoko liền bật đèn pin. Vật đó là một chiếc hộp khá cũ.

“Trông như hộp đựng quýt ấy.”

Makoto lăm bắm như độc thoại.

“Thử mở ra xem nào.”

Lúc Naoko nói ra câu đó, tay Makoto đã chạm tới nắp của chiếc hộp. Naoko đã nghĩ có lẽ nắp hộp phải được cố định bằng đinh hay gì đó, nhưng không, nó có thể mở ra dễ không ngờ.

“Quả đúng như dự đoán.”

Nhìn vào trong hộp, Makoto nói.

“Dự đoán?” Naoko vừa hỏi vừa liếc vào bên trong, bất giác thốt lên “Ồ.”

Chiếc hộp rỗng không.

“Tại sao lại... rỗng?”

“Câu trả lời rất đơn giản.” Makoto đáp hờ hững. “Ai đó đã tới trước và lấy thứ ở bên trong đi rồi.”

“Có lẽ là vậy nhỉ.”

Đột nhiên nghe tiếng nói từ đằng sau, Naoko giật mình. Makoto cũng đứng dậy thủ thế, nhưng rồi ngay lập tức thả lỏng. Đang vất vả tiến về phía hai cô trong đôi ủng cao su là cảnh sát trưởng Muramasa và Nakabayashi.

“Ông Muramasa... tại sao ông lại ở đây?”

Nghe giọng Makoto đầy ngờ vực, người đàn ông nhỏ bé khẽ phẩy tay trả lời.

“Không đến mức theo dõi đâu, chỉ là thấy hai cô trang bị đồ cẩn thận đi ra ngoài nên chúng tôi theo sau thôi.”

Nói xong, ông liếc một cái vào bên trong chiếc hồ hai người vừa đào.

“Vậy à? Vậy là kẻ nào đó đã đào lên trước chúng ta à?”

“Chính là hung thủ, người đã giết Koichi.” Makoto quả quyết nói. “Có lẽ đến cuối cùng Koichi đã giải được ám hiệu. Hung thủ biết được điều đó liền giết anh ấy hòng chiếm đoạt thành quả.”

Thế nhưng viên cảnh sát không đáp lại. Ông ta chỉ ngồi xỏm xuống, chăm chú quan sát hình dáng chiếc lỗ.

“Hoàng hôn có liên quan gì sao?”

Vẫn trong tư thế ngồi xỏm, ông ngược lên hỏi. Naoko trả lời.

“Đúng thế. Vị trí bóng cây cầu hoàn chỉnh lúc hoàng hôn chính là địa điểm ám hiệu chỉ đến.”

“Ra vậy.”

Viên cảnh sát đứng dậy, thì thầm gì đó vào tai Nakabayashi. Cậu ta gật đầu hai, ba cái rồi theo lối cũ khăn trương quay lại.

“Cảm giác khó chịu lắm đây, ông cảnh sát.” Makoto thấp giọng nói như phản đối. “Các ông không định cho chúng tôi biết mình đang có gì trong tay... phải không?”

Liên sau đó, viên cảnh sát nhìn hai người cười khoái trá.

“Đâu có. Để tôi nói hết toàn bộ với hai cô nào. Nếu tôi nhớ không nhầm, thì có thể giải quyết vụ án này rồi.”

## JACK VÀ JILL

### 1

Như thể đợi cho không khí trong sảnh chờ rôm rả lên, cảnh sát trưởng Muramasa mới xuất hiện. Vừa thấy bóng dáng người đàn ông nhỏ bé, Bếp trưởng đang tráo bài liền dừng lại và nhìn ông bằng ánh mắt yêu kính rất khó diễn đạt bằng lời.

Muramasa đứng ở mé sảnh chờ, khuôn mặt tròn xoe di chuyển khi ông ta nhìn khắp một lượt. Tính cả khách trọ và nhân viên nhà khách, có tổng cộng mười bốn người tập trung ở đây. Lúc này là hơn chín giờ một chút. Một vài người khách trọ đang vui vẻ chơi bài dường như cũng nhận ra dáng vẻ khác lạ của ông. Ông chỉ đứng đó, đưa ánh mắt bình thản quan sát từng người một. Từ thái độ bình thản đó, người ta có thể cảm nhận được có điều gì đó sâu sắc ẩn chứa bên trong.

Naoko đang đọc tạp chí ở ghế trong cùng. Bất gặp ánh mắt ông, cô liền chăm chú nhìn đáp lại như muốn động viên. Ánh mắt họ giao nhau chỉ chừng hai, ba giây. Naoko cảm thấy hình như Muramasa hơi gật nhẹ đầu. *Nếu là vậy thì, có lẽ mình cũng nên đáp lại.* Vậy nhưng, ánh mắt không biểu cảm của ông đã di chuyển đi chỗ khác.

“Rất xin lỗi quý vị.”

Sau khi đã nhìn hết mọi người một lượt, vẫn bằng chất giọng the thé mọi khi, ông cất tiếng. Vì muốn tất cả chú ý nên ông vận hết khả năng chiếc cổ

họng của mình. Ai nấy đều ngừng tay.

“Hãy dành cho tôi một chút thời gian. Sẽ xong ngay thôi.”

Ông chủ đứng lên, những lá bài trên tay anh bị quăng xuống bàn thành một mớ lộn xộn.

“Ông định làm gì vậy? Ông đã hứa sẽ không làm phiền đến khách trọ của tôi rồi cơ mà. Ông định nuốt lời à?”

“Xin hãy ngồi xuống.” Muramasa nhẹ nhàng nói. “Chúng tôi đang điều tra, xin hãy hợp tác. Được rồi, anh Kirihara, xin hãy ngồi xuống. Và lắng nghe những điều chúng tôi sắp nói đây!”

Nếu là Ông chủ ngày thường thì có lẽ kiểu gì cũng phải cự nự thêm một câu. Thế nhưng anh ta đã không làm vậy. Xung quanh viên cảnh sát trưởng nhỏ bé như phát ra thứ gì đó khiến anh đành phải làm theo lời ông ta. Muramasa lại đưa mắt nhìn một vòng nữa, sau đó từ từ mở miệng.

“Buổi tối hai hôm trước, anh Oki đã bị ngã từ trên cây cầu đá phía sau nhà khách xuống và tử vong. Kết quả quá trình điều tra nghiêm túc, cẩn thận vụ án này cho thấy đây là một vụ giết người được dàn dựng thành tai nạn.”

Cách nói của ông hết sức đơn giản, hết như đang báo cáo kết quả điều tra thông thường. Hầu hết những người đang có mặt ở sảnh chờ khi đó nhất thời không hiểu được những điều ông vừa nói. Sau một hồi im lặng, sự kích động của từng người mới dâng khắp sảnh chờ.

“Cái quái gì vậy...”

Quả nhiên, người đầu tiên phản ứng là Ông chủ. Có lẽ vì là người phát hiện ra xác chết nên anh ta không thể tin điều cảnh sát trưởng Muramasa vừa nói.

“Là đùa đúng không?”

Câu này là của Bếp trưởng. Đến tận bây giờ anh ta vẫn cầm bài trên tay.



Muramasa nhìn về phía Ông chủ và Bếp trưởng, khuôn mặt hơi giãn ra.

“Không, đây là sự thực.”

“Thời điểm tử vong thay đổi à?”

Bác sĩ đặt câu hỏi rất đặc trưng của ông. Muramasa lắc đầu.

“Không đâu, Bác sĩ. Thời điểm tử vong không hề thay đổi. Có lẽ chính là lúc đồng hồ của nạn nhân ngừng chạy, lúc bảy giờ bốn mươi lăm phút.”

“Vậy thì là tai nạn chứ?” Bếp trưởng nói.

“Không, là bị giết.” Muramasa vẫn bình thản đáp. “Hung thủ đã sử dụng mảnh khóe.”

“Có mảnh khóe để không cần đến hiện trường vẫn có thể đẩy nạn nhân rơi xuống sao?”

“Đúng thế.”

Bếp trưởng khịt mũi. “Lẽ nào có mảnh khóe tinh vi thế.”

“Đúng vậy.” Muramasa lặp lại một lần nữa. “Một mảnh khóe vô cùng tinh vi. Trước tiên, tôi xin được giải thích tường tận mảnh khóe đó.”

Khi ông nói ra câu đó, Naoko và Makoto không nhìn về phía ông mà lẳng lặng đưa mắt quan sát một nhân vật khác đang có mặt ở đây. Họ muốn biết phản ứng của người này thế nào. Câu chuyện của cảnh sát đang vào đoạn giải thích mảnh khóe, nói cách khác là việc đánh tráo tấm ván mới thành tấm ván cũ. Tới đây, hai người Naoko có thể chắc chắn biểu cảm của hắn đã thay đổi rõ rệt.

Giải thích xong, Muramasa lại nhìn khắp lượt mọi người một lần nữa rồi nói với biểu cảm tràn đầy tự tin kiểu *không ai phản đối đúng không*.

“Thật ra người phát hiện ra mảnh khóe này không phải là chúng tôi. Chúng tôi đã có được lời chứng quan trọng từ một trong số các vị khách ở đây. Theo đó, kế hoạch của hung thủ có thể nói ngay từ đầu đã thất bại.”

Muramasa từ từ đi lại. Không ai nói một lời nào, hoàn toàn im lặng. Trong không gian yên ắng ấy, tiếng giày của ông vang lên với nhịp điệu có gì đó hơi kỳ dị.

“Tiếp theo, vấn đề hung thủ, việc lần ra thủ phạm lần này đơn giản đến bất ngờ. Nói cách khác, hung thủ và mảnh khóc gây án luôn gắn kết.”

“Luôn gắn kết?” Ông chủ hỏi lại.

“Đúng thế. Sau khi biết được mảnh khóc này, trước tiên phải nghĩ thế nào nhỉ? Thông thường sẽ phải nghĩ xem ai là người muốn làm điều này đúng không? Thế nhưng cũng có cách đặt vấn đề, ai là người đã nghĩ ra mảnh đó?”

“Thật sắc bén.” Đây là lời của Kamijo.

“Cảm ơn!” Viên cảnh sát cúi nhẹ đầu đáp.

“Có lẽ ai cũng để ý đến một chi tiết, đó là nếu đánh tráo tấm ván mà cậu Oki định dùng để đi qua cầu bằng một tấm ván mục, thì giữa chừng tấm ván sẽ gãy và làm cậu ấy rơi xuống. Thế nhưng trong thực tế thì sao? Cách thức thì ổn, nhưng rất có khả năng giữa chừng tấm ván không gãy. Nếu tấm ván mục quá lộ liễu, thì cậu Oki có thể phát hiện ra. Nếu làm không khéo còn có thể bị cảnh sát nhìn thấu. Tóm lại là hung thủ phải chọn được một tấm ván mà Oki nhìn bề ngoài sẽ không nhận ra, hơn nữa còn phải không chịu được sức nặng của một người. Vấn đề là người có thể chọn ra một tấm ván đặc biệt như thế trong số những người ở đây có tận mấy người.”

Cảm nhận được mọi người bất giác nín thở. Naoko nhớ lại mình cũng từng có chút kích động khi lần đầu nghe Muramasa nói những lời này. Lúc nghe hai cô gái nói về mảnh khóc này, ông đã ngay lập tức đặt ra những nghi vấn như thế. Đương nhiên, bọn Makoto chỉ biết trầm trồ, “Muramasa quả nhiên là vô cùng chuyên nghiệp.”

Viên cảnh sát tiếp tục bằng giọng nhura nhura.

“Theo đó, vị nào có thể làm được điều này nhỉ?”

“Chờ chút.”

Ông chủ nói bằng giọng sắc bén rồi đứng lên. “Cách nói chuyện của ông, tôi thấy cứ như đang nhắm vào tôi ấy.”

Lập tức, Muramasa nhìn Ông chủ bằng vẻ mặt hài hước.

“Hô, vậy sao?”

“Chẳng phải vậy hay sao? Rất nhiều đồ đạc, dụng cụ của nhà khách này đều là do tự tay tôi làm. Chúng loại cũng như độ chắc chắn của các tấm gỗ thì ít nhiều tôi cũng nắm được. Từ những gì ông đang giải thích, tôi là người có khả năng gây án cao nhất đây.”

“Nếu hiểu theo cách đó thì em cũng vậy mà, Ông chủ.”

Tiếng nói phát ra từ phía rìa sảnh chờ. Thấy ánh mắt của mọi người đổ dồn về phía mình, Takase đứng lên.

“Tôi cũng thường phụ giúp Ông chủ làm mấy việc đó. Tình trạng vật liệu trong kho có khi tôi còn nắm rõ hơn. Theo đó, tôi cũng trong danh sách nghi phạm đúng không?”

“Tôi thì khác.” Bếp trưởng nói. “Ngoài nấu nướng ra tôi làm gì cũng vụng về. Nhưng cũng không đến nỗi cả cửa cũng không biết dùng.”

“Nếu là cửa thì tôi cũng biết dùng.”

Chẳng hiểu nghĩ gì, Phu nhân cũng giơ tay lên. Ở bên cạnh, chồng bà cuống cuống kéo tay bà xuống.

Không khí sảnh chờ có chút hỗn loạn.

Muramasa cười khô, giơ tay như muốn nói *được rồi được rồi*.

“Mọi người không cần phải ứng cử. Chúng tôi sẽ nói rõ hung thủ là ai. Có điều khác chúng tôi muốn quý vị nghĩ giùm. Tại sao cậu Oki lại muốn đi qua cầu đến mức phải làm một việc nguy hiểm như thế? Vừa hay cậu

Takase đang đứng. Theo cậu là tại sao?”

Takase bối rối hết như cậu học trò đột nhiên bị gọi lên trả lời đúng câu hỏi khó. Lúc trước, hai người Naoko cũng đã từng bị cảnh sát trường hỏi câu này.

“Anh ấy có việc ở phía bên kia chẳng?”

Cậu ấy cũng trả lời giống hết hai người lúc đó.

“Một câu trả lời kinh điển nhỉ?” Muramasa nhìn quanh.

“Việc, có rất nhiều loại việc đúng không? Cậu ấy đã đi đâu, đã làm gì? Chúng tôi đã điều tra việc làm của cậu Oki tỉ mỉ một lần nữa và biết được một chuyện. Cậu ấy có mặc một chiếc áo khoác trượt tuyết hiệu Gore-Tex, phần khuỷu tay của chiếc áo đó bị bẩn đen. Kết quả điều tra cho thấy vết đen đó là carbon, hay còn gọi là than. Hơn nữa, giày leo núi của cậu ấy cũng có một lượng nhỏ chất giống hết. Thế nhưng thử xem xét xung quanh khu vực nhà khách thì không nơi nào có chất ấy. Do vậy, chúng tôi thử tìm hiểu khu vực núi phía sau...”

Ông nhìn về phía Takase cười bí hiểm. “Và phát hiện ra cậu ấy đã tới căn chòi nướng than. Sau khi xem xét, chúng tôi phát hiện dấu vết người đã từng vào căn chòi đó dạo gần đây rất rõ ràng, thành phần than cũng giống hết.”

“Căn chòi nướng than? Có một nơi như thế sao?”

Bác sĩ hỏi, không nhắm vào ai. Người trả lời là Ông chủ.

“Nơi ấy đã có từ cách đây rất lâu rồi. Bây giờ không còn ai sử dụng nữa, mà tôi nghĩ cũng không có ai đi tới đó.”

“Thế nhưng vì một lý do nào đó, cậu Oki đã tới căn chòi nướng than ấy. Việc chúng tôi suy luận rằng vào buổi tối hôm diễn ra bữa tiệc, địa điểm mà cậu ấy muốn tới sau khi qua cầu chính là căn chòi nướng than là thỏa đáng đúng không?”

“Biết vậy, nhưng để làm gì cơ chứ?” Bác sĩ hỏi.

“Chắc chắn không phải để nướng than rồi.” Bếp trưởng trả lời.

“Anh ấy đến gặp ai đó chẳng?”

Đang ngồi cùng chồng tận trong góc, Shibaura Sakiko đột nhiên nhỏ giọng đưa ra ý kiến. Thấy mọi người hướng mắt về phía mình, Shibaura Toshio liền huých cùi chỏ. “Không được nói mấy suy nghĩ mơ hồ đâu. Chuyện bây giờ rất quan trọng đây.”

“Không đâu, xin cô cứ nói tự nhiên.”

Muramasa hơi cúi đầu, nhìn về phía Sakiko.

“Chúng tôi cũng nghĩ là cậu ấy tới gặp ai đó. Hơn nữa còn phải cực kỳ bí mật. Người mà cậu ấy đi gặp có thể chính là hung thủ. Tại sao lại như vậy? Xét cách thức của mảnh khốe đó thì hung thủ buộc phải biết được thời điểm mà Oki sử dụng tấm ván để đi qua cầu. Thế nhưng tại sao kẻ đó lại biết? Tôi nghĩ rằng vì hung thủ đã giao ước như vậy với cậu ấy.”

“Xin hãy chờ một chút.”

Bác sĩ giơ tay lên ngăn tốc độ nói rất nhanh của viên cảnh sát. Rồi ông ngược mắt lên trần nhà như thể đang suy nghĩ điều gì đó, mắt khép hờ, miệng bắt đầu lẩm nhẩm.

“Oki đã tới căn chòi nướng than một lần. Và trên đường đến đó lần thứ hai thì bị rơi từ trên cây cầu đá xuống, sau đó tử vong. Lần thứ hai đó cậu ấy đi để gặp một người, và người đó chính là hung thủ. Nếu vậy thì lần đầu tiên khi cậu ấy đến căn chòi nướng than đó, khả năng cao cũng là đi gặp hung thủ đúng không?”

“Đúng vậy.”

Muramasa cúi đầu thật sâu như muốn nói ý của chúng tôi chính là vậy.

“Chúng tôi đang suy luận xem vì mục đích gì mà Oki và hung thủ phải tới gặp nhau ở căn chòi nướng than đó tới mấy lần, và làm thế nào mà việc

Oki sử dụng tấm ván để đi qua cầu chỉ có Oki và hung thủ biết. Chúng tôi đã dựa vào những điều đó để tiến hành điều tra. Thêm nữa, kết quả khảo sát việc lựa chọn tấm ván như tôi vừa trình bày khi nãy đã giúp chúng tôi đi đến một kết luận: Trong số những người ở đây, hung thủ chỉ có thể là một người.”

Chấp tay sau lưng, ông bắt đầu bước đi chậm chậm trong tư thế hơi khom người trước ánh mắt dõi theo của mọi người. Ông im lặng một hồi, đưa mắt nhìn từ góc nọ sang góc kia như để xác nhận lại một lần nữa phản ứng của từng người. Những người đang dõi theo hành động ấy cũng hoàn toàn im lặng.

Cuối cùng, tiếng giày của ông cũng dừng lại. Sau đó, bằng một động tác tự nhiên tuyệt đẹp, ông chỉ tay vào một người. Đó cũng chính là nhân vật mà bọn Naoko chăm chú quan sát nhất cử nhất động từ nãy tới giờ.

“Thủ phạm chính là cậu đúng không, Enami?”

Viên cảnh sát chỉ tay. Từ khoảnh khắc đó cho tới khi Enami có phản ứng đầu tiên, thời gian trôi đi trong vô nghĩa. Toàn bộ ánh mắt của mọi người đều tập trung vào viên cảnh sát nhỏ bé và Enami, mấy lá bài cũng rơi khỏi tay Bếp trưởng.

Enami đùa nghịch với mấy đồng phỉnh. Âm thanh khô khốc phát ra nhẹ nhẹ. Khi âm thanh đó ngừng lại cũng là lúc anh ta lên tiếng.

“Tại sao lại là tôi?”

Sắc mặt anh ta hơi tái nhưng giọng nói rất rõ ràng. Dường như đó là thành trì cuối cùng của anh ta, Naoko nghĩ.

“Tại sao ư? Chẳng phải chỉ có thể là cậu thôi sao?”

Cảnh sát trưởng Muramasa có lẽ quá quen thuộc với cục diện kiểu này rồi nên vẻ mặt vẫn rất bình thản, ông tiếp tục bước chậm chậm.

“Chúng tôi đã mạn phép điều tra về nội dung công việc ở công ty của

cậu. Nghiên cứu vật liệu xây dựng đúng không? Theo đó thì có thể nói cậu là chuyên gia về các loại vật liệu gỗ, vật liệu cơ bản trong nhà kiểu Nhật nhỉ?”

Khi nghe những lời ấy, sự hoảng loạn nơi khóe mắt Enami hiện lên trong tích tắc. Để che giấu điều đó, anh ta khép mắt rồi nói bằng giọng thản nhiên.

“Quả nhiên nếu để ý đến điều đó thì tôi có vẻ đáng nghi hơn những người khác.”

Anh ta nói đầy ý tứ. Ngừng một hơi, anh ta cao giọng.

“Thế nhưng... trình độ nhìn trạng thái mỗi một mà đoán định được độ chắc chắn của vật liệu gỗ, thì chỉ cần là một người có chút kinh nghiệm cũng có thể dễ dàng nhìn ra. Như đã nói khi nãy, ví dụ như Ông chủ của nhà khách này hay cậu Takase tôi nghĩ cũng có thể làm được điều đó. Mà không, chính những người đích thân làm đồ vật còn biết rõ hơn một chuyên gia nghiên cứu suông như tôi đây.”

Nghe xong câu này, Ông chủ và Takase nhìn Enami bằng ánh mắt gay gắt, nhưng cuối cùng hai người đều không nói gì. Thì bởi mới vừa nãy chính hai người đã thừa nhận điều đó đấy thôi. Tuy vậy, biểu cảm của Muramasa vẫn không hề thay đổi. Khóe miệng ông thoáng hiện ra một nụ cười nhạt.

“Quả đúng như cậu nói. Vậy thì đổi cách suy nghĩ thôi. Để đánh tráo được tám ván, theo cậu liệu hung thủ đã tiến hành làm việc đó khi nào?”

Enami không có vẻ gì là sẽ trả lời. Anh ta bày ra vẻ tuyệt đối không biết. Muramasa cố tình làm mặt ngạc nhiên và nói.

“Chắc chắn không thể là ban ngày được. Nếu tráo tám ván sớm quá, lỡ đâu Oki lại gần cây cầu thì sẽ phát hiện ra mất. Tính đến điều đó, thời gian đánh tráo chỉ còn rất hạn chế. Nói cách khác, chỉ có thể là ngay trước hoặc

ngay sau khi bữa tiệc bắt đầu mà thôi. Tới đây, những cái tên mà cậu Enami vừa nhắc tới khi nãy là anh Kirihara và cậu Takase, trước và sau khi bữa tiệc bắt đầu có lẽ cực kỳ bận rộn, tôi nghĩ tuyệt đối không có thời gian rảnh rỗi mà ra khỏi nhà khách đâu. Như vậy, bằng phương pháp loại trừ, câu trả lời có lẽ đã rõ.”

“Chỉ vậy thôi mà có thể kết luận là tôi sao? Liệu có thể chắc chắn trong số những khách trọ khác không có ai nắm được kiến thức đó nhưng giấu nhem sao? Một điều mơ hồ như vậy cũng có thể coi là bằng chứng à?”

Enami nhếch mép như chế giễu cách suy nghĩ của Muramasa, không ngừng nghịch những đồng phỉnh trong tay, nhưng có lẽ trong lòng anh ta đã rõ.

“Cậu đã đến căn chòi nướng than đúng không?”

Đột nhiên Muramasa nói sang một điều hoàn toàn chẳng liên quan đến mạch chuyện hiện tại. Bản thân Enami có chút bất ngờ, những vị khách xung quanh cũng ngạc nhiên không kém. Viên cảnh sát đưa hai tay ra trước mặt Enami, chăm chăm nhìn khuôn mặt anh ta.

“Cậu đã đến đó đúng không? Căn chòi nướng than ấy?”

Enami hừ mũi một tiếng.

“Gì chứ, đột nhiên...”

“Căn chòi nướng than mà chúng tôi nhắc đến từ nãy tới giờ ấy, cậu đã đến đó đúng không?”

“Tôi không biết nơi đó.”

“Không biết sao? Lạ thật đấy.” Muramasa chỉ tay về phía hành lang.

“Đôi giày đi tuyết màu trắng có họa tiết kẻ đỏ đặt tủ giày bên cạnh hành lang, đôi ấy là của cậu Enami đúng không? Cỡ giày chắc chắn là 25.5 nhỉ?”

Ánh mắt Enami chuyển động rối loạn.

“Điều đó... là sao?”



“Nhìn thì thấy đôi giày khá bản phải không? Chúng tôi đã lấy một ít chất bản ở đó đem đi xét nghiệm.”

“Chẳng phải rất thất lễ hay sao, tự tiện động vào đồ của người khác.”

“Cả giày của những người khác chúng tôi cũng đều kiểm tra hết. Điều đó chỉ đơn giản là vì công việc thôi.”

Có lẽ vì muốn khiêu khích Enami, giọng điệu của viên cảnh sát nhỏ bé đột nhiên kéo dài ra như phim quay chậm.

“Những thứ như chất bản, rác cũng rất quan trọng trong việc điều tra đây. Sau khi phân tích chất bản lấy được từ đôi giày cỡ 25.5 của cậu, chỉ một lượng rất nhỏ thôi, chúng tôi đã kết luận được đó là than. Cậu nghĩ xem liệu giày của cậu có thể dính thứ đó ở đâu?”

Như thể lời nói dối đã bị bóc trần, Enami cứng họng. Muramasa cũng im lặng. Không khí nặng nề ngưng đọng khắp sảnh chờ. Phá vỡ sự yên lặng ấy là tiếng bíp bíp của đồng hồ điện tử đeo tay. Mọi người hướng mắt về phía âm thanh phát ra, Shibaura luống cuống tháo chiếc đồng hồ ra điều chỉnh. Nhân lúc ấy, Enami cất tiếng.

“À, nhắc mới nhớ, tôi có đến đó một lần. Vậy ra nơi đó được gọi là chòi nướng than sao? Xin lỗi, tôi cứ nghĩ chỗ đó chỉ là nơi để đồ thôi.”

“Cậu chỉ thừa nhận là đã đến căn chòi nướng than đó thôi sao?”

“Nếu đó là tên căn phòng để đồ mà tôi đã vào.”

“Cậu tới một nơi như thế để làm gì?”

“Không có mục đích gì đặc biệt cả. Chỉ là trông thấy trong lúc đi dạo, có hứng thú thì ghé vào chút thôi. Thật sự là vậy.”

“Đó là khi nào?”

“Ừm, tôi không nhớ rõ lắm.”

“Không phải là đến để gặp Oki sao?”

“Hoàn toàn không.”

Enami đập tay lên bàn đánh rầm một cái. Vì tiếng động đó, mấy người ngồi xung quanh cũng cả lại.

“Chỉ là trong lúc đi dạo, thấy tò mò nên tôi thử ghé vào nhìn chút thôi! Vì chút vết bẩn ở đế giày mà bị quy thành hung thủ giết người thì thật là quá lắm!”

Enami ngồi lại như để điều chỉnh tư thế và cảm xúc của mình. Lập tức, ở bên cạnh, Muramasa lẩm bẩm như thể ông đang độc thoại một mình.

“Vậy là hai người đã không gặp nhau ở trong căn chòi nướng than ấy nhỉ?”

“Gì cơ?” Enami bực dọc hỏi lại.

“À không, tôi đang nghĩ nếu không phải là ở căn chòi nướng than ấy, thì hai người đã gặp nhau ở đâu thôi. Hai người gặp nhau ở đâu thế?”

Muramasa đặt câu hỏi ngược lại. Mục đích của ông là gì, những người đang quan sát bên ngoài hoàn toàn không sao hiểu được.

“Thật vớ vẩn. Chẳng gặp ở đâu cả.”

“Ô, vậy tối hôm đó, tại sao hai người lại đi ra ngoài?”

“Ý ông là tôi và Oki, hai người cùng đi ra ngoài á?”

Enami nhún vai một cách cường điệu, như thể những lời Muramasa đang nói chẳng có ý nghĩa gì cả. Thế nhưng, ai cũng có thể cảm nhận trong giọng nói ấy đã có chút run rẩy.

“Vào đêm trước hôm Oki chết ấy.”

Viên cảnh sát làm bộ lấy cuốn sổ tay ra, rồi vừa nhìn vào đó vừa nói.

“Hôm đó các vị chơi bài ở đây tới hơn mười một giờ. Sau khi các vị khách khác trở về phòng nghỉ ngơi, cậu và Oki đã lén lút ra khỏi nhà khách trong đêm. Chúng tôi nghĩ rằng hai cậu đã gặp nhau ở căn chòi nướng than

đó. Khi ấy, hai người đã dùng cách bắc ván để đi qua cây cầu đá, vậy nên có lẽ tối hôm sau Oki đã bắt chước cách đó nhỉ? Vậy nhưng cậu lại nói là cậu và Oki không gặp nhau ở căn chòi nướng than. Vậy thì, hai người ra khỏi nhà khách để làm gì? Hãy nói cho chúng tôi nghe!”

Có vẻ bị bất ngờ, Enami nhướn mày, mở to mắt.

“Thật sự không phải vậy!”

Anh ta bắt đầu bào chữa lộn xộn. Muramasa hít một hơi thật sâu, nhìn anh ta bằng ánh mắt sắc nhọn. Ánh mắt như muốn ra đòn quyết định.

“Về mặt của cậu như muốn nói chắc chắn không thể có ai nhìn thấy đúng không? Nhưng mà rất tiếc, buổi tối hôm đó có người nhìn thấy rõ ràng hai cái bóng có vẻ là của cậu và Oki. Người đó nhớ cả chi tiết ban đầu cậu bước vào từ cửa sau, một lúc sau thì Oki quay trở lại. Thế nào? Hãy nói cho chúng tôi nghe, cậu và Oki đã làm gì?”

Tới đoạn này, Naoko đang ngồi trong góc phòng cũng giật mình. Quả là cô đã nói với Muramasa chuyện có vẻ như buổi tối hôm đó Oki đã đi ra ngoài. Cả chuyện lúc đó hình như còn có một người khác nữa. Nhưng chuyện người đó là Enami thì cô hoàn toàn không biết. Cô nghe thấy tiếng Makoto thì thầm bên cạnh, “Nói dối trắng trợn.”

Vậy nhưng những lời đó cực kỳ có hiệu quả. Enami mặt cắt không còn giọt máu. Trước câu hỏi đã gặp Oki để làm gì lúc nửa đêm, đến cả một người như anh ta cũng không thể lập tức chối cãi được.

“Hãy nói cho chúng tôi biết.”

Cảnh sát trưởng lặp lại. Anh ta im lặng, cũng đồng nghĩa với việc lời nói dối của Muramasa không còn là một lời nói dối nữa. Viên cảnh sát đã chiếm được thế chủ động. Vậy nhưng Enami nói.

“Động cơ là gì?”

Anh ta đổi hướng phòng thủ. Biết được quân cờ đối phương có trong tay,

có lẽ anh ta định lợi dụng chút sơ hở để hóa giải tình thế bế tắc.

“Thừa nhận rằng buổi tối hôm đó tôi đã gặp Oki đi. Cả chuyện nơi gặp gỡ là căn chòi nướng than đó nữa. Coi như tôi gật đầu với suy luận Oki rời bữa tiệc, và địa điểm anh ta định đến chính là căn chòi nướng than đó đi. Vậy nhưng nếu vì những điều đó mà khép tôi thành hung thủ thì không được đâu nhỉ? Tại sao tôi phải giết anh ta? Nếu không giải thích ngọn ngành được điều đó thì tôi sẽ không nói bất cứ điều gì hết.”

“Vậy thì, lại đổi đề tài thêm lần nữa nào.”

Trái với mồm mép nhanh nhạy của Enami, Muramasa nói năng chậm rãi, thoải mái đến lạ kỳ. Ông ta quả thực là một tay thợ săn cáo già, con mồi đang lỏng lẻo tức tôi trong tay nhưng vẫn xử lý được.

“Hôm trước ngày diễn ra bữa tiệc, nói cách khác, ngày mà cậu gặp Oki lúc nửa đêm, tầm chiều tôi cậu đã đâu?”

“Hôm trước ngày diễn ra bữa tiệc?”

“Ba ngày trước tính từ lúc này.” Muramasa nói thêm. “Chiều tối của ba ngày trước.”

Muramasa nhấn mạnh từ *chiều tối* như muốn kích thích điều đó trong ký ức của Enami, ngay cả Naoko đang ở khá xa cũng cảm nhận rõ.

“Điều đó... thì có liên quan gì chứ?”

“Hãy trả lời đi.”

Muramasa cắt ngang những tiếng lắp bắp của Enami.

“Đây cũng là một hình thức điều tra chứng cứ ngoại phạm. Trả lời đi! Tôi đang hỏi cậu đã ở đâu khi đó? Với những điều không được hỏi, cậu không có nghĩa vụ phải trả lời.”

Enami nhìn chăm chăm vào viên cảnh sát. Muramasa cũng gay gắt nhìn đáp lại. Cả hai cùng im lặng thăm dò quân bài trong tay đối phương.

“Không còn cách nào khác nhỉ?” Muramasa nhẹ nhàng nói. “Tôi đã nghĩ

rằng cậu sẽ dễ dàng đầu hàng, nhưng có vẻ tôi đã quá lạc quan rồi. Tới nước này, có lẽ cần phải nhờ đến một người trợ giúp mạnh mẽ hơn thôi.”

“Người trợ giúp?” Ông chủ hỏi.

Một vài vị khách đang cúi mặt cũng bắt đầu ngẩng đầu lên.

Cảnh sát trưởng Muramasa ưỡn ngực, nhìn thẳng về phía hai người Naoko.

“Cô Hara Naoko, nhờ cô nói giúp!”

## ———— 2 ————

Khi mọi bí ẩn đều được làm sáng tỏ, hai người Naoko đã nói những việc còn lại xin được giao phó cho Muramasa. Bản thân hai người không phải là thám tử, mà chỉ đơn thuần là nhân chứng không hơn không kém. Ngay lập tức, ông đáp lại rằng tối nay sẽ công bố kết quả điều tra trước mặt mọi người. Việc này nên làm càng sớm càng tốt.

“Về chuyện công bố kết quả, tôi có việc muốn nhờ cô.”

Khi nói ra câu ấy, viên cảnh sát tỏ vẻ ngại ngần hiếm thấy. Vì chưa từng thấy biểu cảm đó ở ông nên bọn Naoko đã vô cùng bất ngờ. Ông ngập ngừng.

“Những điều tra mà cô đã thực hiện vì Koichi cùng kết quả thu được, có lẽ cô nên tự nói ra. Việc này không nhằm mục đích tạo hiệu quả diễn xuất đặc biệt gì, mà tôi nghĩ nếu làm thế cảm giác căng thẳng cấp bách sẽ tăng lên, cũng có khả năng tác động lớn đến hung thủ.”

“Nhưng một việc quan trọng như thế...”

“Chính vì là việc quan trọng nên mới phải giao phó cho cô. Hơn nữa...”

Nói đến đây, ông nheo nheo mắt vẻ ranh mãnh. “Dù là cô nói ra nhưng

công trạng của chúng tôi cũng không hề giảm bớt đi đâu.”

“Nhưng...”

“Mong cô giúp đỡ.”

Ông cúi đầu nhờ vả. Kết quả là cô sẽ đảm nhận việc này. Kể từ đó, do quá căng thẳng nên cơ thể cô cứ run rẩy, đến tận bây giờ vẫn không dứt. Lúc sau, Makoto thì thâm vào tai cô.

“Hãy làm để dâng lên linh hồn người đã khuất. Chẳng phải là rất tốt hay sao?”

Nghe xong câu này, quả thực cô đã có động lực hơn rất nhiều.

Dâng lên linh hồn người đã khuất...

Đến tận bây giờ, cụm từ đó vẫn còn để lại chút gì đó ám áp nơi lồng ngực Naoko. Cảm giác căng thẳng sắp lên đến cực độ bao phủ toàn thân cô. Trước ánh mắt đang đổ dồn về phía mình của tất cả mọi người, Naoko từ từ đứng lên. Cô cảm nhận rõ không khí căng thẳng đang chi phối toàn bộ sảnh chờ. Quả nhiên, đối với hung thủ cảm giác này vô cùng áp lực, Naoko nghĩ. Chính bản thân cô cũng thấy nặng nề.

“Có lẽ, trong số những vị ở đây có rất nhiều người biết việc anh trai tôi đã tìm hiểu về ý nghĩa câu thần chú Mẹ Ngỗng được lưu truyền ở nhà khách này. Chúng tôi đã rất thắc mắc tại sao anh ấy lại quan tâm đến câu thần chú đến mức ấy. Do vậy, sau khi nghe rất nhiều vị khách nói chuyện, chúng tôi nghĩ có lẽ bởi nó có liên quan đến vụ án hai năm trước, một người đàn ông tên Kawasaki Kazuo đã chết ở đây.”

Naoko tóm tắt lại những chuyện phía sau cái chết của ông Kawasaki Kazuo mà Bếp trưởng đã kể cho Makoto nghe. Với từng lời cô nói, khách trọ đều có những phản hồi tương ứng. Đặc biệt là khi nghe đến chuyện số đá quý trị giá vài chục triệu yên mà ông Kawasaki đã mang theo tới nhà khách này vẫn chưa được tìm thấy, mọi người đều ồ lên. Giữa quãng ngừng

của câu chuyện, Naoko nhìn về phía Bếp trưởng và thấy anh ta đang đứng khoanh tay nhìn vào không trung với vẻ mặt khó coi.

“Anh trai tôi suy luận rằng Kawasaki Kazuo đã chôn số đá quý đó tại địa điểm mà câu thần chú nhắc đến. Vậy nên anh ấy đã ra sức giải mã ám hiệu đó. Chúng tôi nghĩ rằng để hiểu được bí mật về cái chết của anh ấy, chỉ có một cách duy nhất là tiến hành giải ám hiệu đúng như anh Koichi đã làm.”

“Vậy... các cháu đã giải được chưa?”

Bác sĩ nhòm người lên. Naoko nhìn ông bằng khuôn mặt dăm chiêu suy nghĩ, nói giọng dứt khoát như thể tuyên bố một điều gì đó.

“Bọn cháu đã giải được rồi.”

Những khách trọ xôn xao trở lại. Nhưng vì muốn nghe tiếp điều Naoko sẽ kể nên họ lập tức im lặng, hướng mắt nhìn cô.

“Ám hiệu thực sự rất khó. Chúng tôi có thể giải ra được là bởi đã lần theo những gì anh Koichi để lại. Tôi xin phép không giải thích cụ thể, chỉ biết là khi đọc những bài đồng dao trên tám thẻ trang trí treo tường từng phòng theo đúng trật tự, câu văn sau sẽ xuất hiện. *Khi hoàng hôn rực đỏ, Cầu London sẽ nổi liền*. Đây là một phần liên quan đến Cầu London, nó truyền tải điều muốn nói rằng ở điểm nối lại giữa hai mồm cầu có chôn rất nhiều thứ. Từ đây chúng tôi suy ra rằng, khi hoàng hôn buông xuống, bóng của cây cầu đá phía sau nhà khách sẽ nổi liền, chỉ cần đào đất ở khu vực bóng cây cầu nối liền ấy là được.”

Có tiếng huýt gió. Đó là hành động của Kamijo. Anh ta khẽ giơ bàn tay phải lên bằng điệu bộ bông đùa.

“Câu văn ẩn chứa trong đó đã xuất hiện rồi sao? Tôi đây cũng đã vất óc suy nghĩ từ mấy năm trước vậy mà... Thế các cô đã đào chỗ đó lên chưa?”

“Đã đào rồi.”

“Đám đá quý thì sao?”

Nakamura hỏi. Thái độ hoàn toàn thay đổi, cảm thấy ánh mắt tò mò đang quét dọc toàn thân mình, nhưng Naoko vẫn cố nói bằng giọng thản nhiên.

“Đã không còn ở đó.”

Sự tò mò trên khuôn mặt mọi người lập tức biến mất như thủy triều rút, thay vào đó là vẻ thất vọng.

“Đã không còn sao?” Bác sĩ hỏi.

“Vâng.” Naoko đáp bằng giọng rành rọt. “Một chiếc hộp gỗ đã được chôn ở đó, nhưng bên trong hoàn toàn trống không.”

“A ha ha!” Kamijo cười phá lên. “Chắc chắn trước đó có kẻ nằng tay trên rồi.”

“Tôi cũng nghĩ vậy.”

“Vấn đề là kẻ đó là ai?”

Tới đây, Muramasa tiếp tục câu chuyện. Tất cả mọi người lại hướng mắt về phía viên cảnh sát nhỏ con.

“Đã có người đào số đá quý trị giá vài chục triệu yên đó lên trước cô Hara và cô Sawamura. Đó là ai? Nếu cho rằng điều đó không liên quan gì đến vụ án lần này thì quả nhiên là không bình thường nhỉ? Chính vì thế chúng tôi mới hỏi cậu, chiều tối ba ngày trước, cậu đã ở đâu?”

Ánh mắt của ông hướng thẳng về phía Enami. Từ này tới giờ anh ta vẫn cắn môi, lắng nghe câu chuyện của Naoko.

“Ý ông là tôi đã đào số đá quý gì gì đó lên sao?” Anh ta làm điệu bộ mở to mắt ngạc nhiên như thể vừa được nghe điều gì đó thật nhảm nhí. Vậy nhưng, viên cảnh sát không trả lời câu hỏi đó mà nhắc lại.

“Cậu đã ở đâu?”

“Tôi đi dạo, ngài cảnh sát ạ.”

Enami trả lời. Sau đó, anh ta tiếp tục bằng giọng điệu đầu đó khiến



người ta cảm thấy như thể anh ta hết hứng thú rồi, hoặc là đã trở nên bất cần.

“Chỉ tiếc là tôi không thể chứng minh điều đó được. Nhưng nói trắng ra thì ở đây chắc cũng phải có vài người giống tôi nhỉ? Những người không thể chứng minh được mình đã ở đâu vào chiều tối của ba hôm trước ấy.”

Nhưng cảnh sát trưởng Muramasa không hề dao động, dường như ông đã dự đoán Enami sẽ phản ứng thế này.

“Quả thật việc cậu không thể chứng minh mình đã đâu vào chiều tối ba ngày trước, bản thân nó không có gì đặc biệt. Đó là một điều vô cùng bình thường. Việc chúng tôi phân biệt đối xử với riêng mình cậu thật là vô lý đúng không? Thế nhưng, nếu người không thể chứng minh được chỉ có mình cậu thì sao? Lúc đó nếu chúng tôi nghĩ người đã đào số đá quý lên chính là cậu sẽ hoàn toàn thỏa đáng nhỉ?”

Enami nheo mắt, vẻ không thể tin được. Thấy đối phương như vậy, giọng điệu của Muramasa càng ôn hòa.

“Việc cậu ngạc nhiên cũng không có gì vô lý cả. Thế nhưng đây lại là sự thật. Để cậu hiểu rõ, cùng nhau giải thích nào.”

Muramasa chỉ tay về phía góc sảnh chờ. Chỗ đó Nakamura và Furukawa đang ngồi cạnh nhau.

“Cậu Nakamura và cậu Furukawa tới nhà khách này hai ngày trước, vì vậy bị loại khỏi diện nghi vấn. Tương tự, vợ chồng anh Shibaura cũng không thuộc diện này. Về điểm này tôi nghĩ cậu Enami không thắc mắc gì. Vậy những vị còn lại thì sao? Trước tiên là anh Kamijo và bác sĩ Masuda, ai cũng biết rằng trước giờ ăn tối hai vị này luôn luôn ngồi ở chiếc bàn đằng kia chơi cờ. Theo đó, cả hai vị cũng không liên quan.”

Vừa được viên cảnh sát xác nhận chứng cứ ngoại phạm, Kamijo liền quay qua Naoko cười, khoe hàm răng đều tăm tắp như phím đàn piano.

“Đây là lần đầu tiên tôi thấy chơi cờ với Bác sĩ cũng có cái lợi đây.”

“Vậy thì cậu nên cảm tạ tôi đi.” Bác sĩ đáp lại.

“Thế nhưng vợ của Bác sĩ đã ở đâu thì không xác minh được...”

Nghe viên cảnh sát nói điều này, Phu nhân vội cất giọng the thé.

“Tôi ở trong phòng vẽ tranh. Thật đấy.”

Viên cảnh sát làm điệu bộ xoa dịu bà.

“Trường hợp của bác, dù có không chứng minh được, thì xét khả năng bác có thể làm mấy việc đào xới hay không là rõ nên không phải vấn đề gì to tát.”

Phu nhân có vẻ không thích cách nói đó lắm, nhưng trong tình huống này bà cũng không nói gì thêm.

“Còn lại là các nhân viên của nhà khách, tôi có nghe nói chiều tối là giờ chuẩn bị bữa tối nên không ai rời vị trí được. Mà thực tế đúng là thế. Tôi cũng đã được ở nhà khách này ít lâu và thấy quả thực mọi người rất bận rộn. Thế nào, Enami? Như vậy là chỉ còn mình cậu thôi, đúng không?”

Enami ngẩng mặt lên, xoa xoa lòng bàn tay như đang chùi dầu mỡ, liên tục liếm môi. Điều này cho thấy anh ta đã căng thẳng cực độ. Nhưng dù vậy, anh ta vẫn chưa chịu thua.

“Đúng là chiều tối ba ngày trước tôi không có chứng cứ ngoại phạm. Vậy nhưng sao có thể chắc chắn thời điểm số đá quý được đào lên chỉ là ngày hôm đó? Có thể là ngày hôm qua, có thể là ngày hôm kia, ngày hôm trước nữa. Mà không, có thể là một ngày nào đó trước cả ba hôm trước cũng nên.”

“Cậu Enami, đương nhiên chúng tôi có căn cứ để kết luận thời điểm chiếc hộp được đào lên là ba hôm trước. Ngay vừa nãy, hai cô Hara Naoko vừa đào lên được một chiếc hộp rỗng không. Hai, ba hôm nay tiết trời u ám, không đi ra ngoài được. Khi hoàng hôn, bầu trời đỏ rực gần đây nhất chỉ có

thể là ba ngày trước. Có lẽ cậu sẽ thắc mắc thể còn những ngày trước nữa thì sao, đúng không? Vậy nhưng những ngày trước nữa tuyết rơi nhiều, phủ kín toàn bộ khu vực này, nhưng khu vực xung quanh địa điểm đào thì tuyết không đọng dày đến vậy. Nói cách khác, thời điểm số đá quý đó được đào lên chỉ có thể là chiều tối ba ngày trước.”

Đây chính là suy luận của cảnh sát trưởng Muramasa. Ông xuất hiện ngay sau khi hai người Naoko đào chiếc hộp lên, nghe chuyện ai đó đã đào số đá quý lên trước, sau đó kết hợp với quan sát hiện trường lúc đó để đưa ra suy luận này. Bọn Makoto rĩ tai nhau, “Quả nhiên là người ăn cơm bằng tiền thuế của dân có khác.”

Thế nhưng Enami vẫn chưa đầu hàng.

“Thật tuyệt vời. Nhưng liệu các ông có bỏ sót điều gì không? Đúng là tôi không có chứng cứ ngoại phạm, nhưng còn một người nữa cũng không có chứng cứ ngoại phạm giống tôi đây. Chính là anh Oki. Lẽ nào người chết rồi là được miễn trách nhiệm?”

Naoko và Makoto đưa mắt nhìn nhau. Vì phản biện của Enami trùng khít với những gì họ dự đoán, Enami đang rơi vào cái lưới họ giăng sẵn.

“Biện hộ của cậu đúng như dự đoán của tôi, Enami ạ.”

Muramasa cũng nói một câu giống hệt.

“Đúng như cậu nói, quả thực là không ai biết rõ hành tung của Oki vào thời điểm đó, mà đến bây giờ thì cũng không thể hỏi cậu ta được nữa rồi. Nhưng hôm đó, sau khi quay lại nhà khách, cậu ta lập tức xuất hiện ở sảnh chờ. Trang phục của cậu ta khi đó, rất nhiều người nhớ được, chỉ nhẹ nhàng với áo len và quần ống rộng. Không thể nghĩ được đó lại là trang phục của một người mới đào đất xong, đúng không? Ngược lại, cậu về tới nhà khách là liền đi tắm, có thể thấy đó là do sau khi đào xới toàn thân cậu đã lấm bẩn. Cậu nghĩ sao?”

Enami im lặng. Muramasa tiếp tục nói.

“Lúc này tôi lại nhớ ra một chuyện. Đó là câu chuyện Oki đã nói trong lúc chơi bài sau khi ăn tối xong. Tôi nghe Phu nhân kể lại rằng cậu ấy có nói thế này: Chiều tối ngày hôm nay tôi đã trông thấy một cảnh tượng vô cùng thú vị. Con quạ đang mổ xác đồng loại... Lúc đó, vì là chuyện chẳng dễ chịu gì nên mọi người đã nhanh chóng kết thúc. Thế nhưng nghĩ kỹ lại một chút thì khu vực này không hề có quạ. Vậy thì điều Oki muốn nói ở đây là gì? Theo suy luận của tôi, Oki đã nhìn thấy cậu đào số đá quý nên chế giễu như vậy đúng không?”

Enami đập bàn. “Chính vì thế mà tôi giết cậu ấy à!?”

“Không, cậu không giết Oki vì bị trông thấy, mà có khả năng là bởi cậu ta đã vò tiền để bịt miệng. Việc hai người gặp nhau trong căn chòi nướng than có thể là vì giao dịch đó. Chẳng phải ngày hôm sau, cậu ta lại đến căn chòi đó ngay trong lúc bữa tiệc đang diễn ra, là bởi hai người đã giao hẹn sẽ đưa số tiền bịt miệng ở đó hay sao?”

Muramasa đi vào trọng tâm câu chuyện.

“Ông đùa à?” Enami đứng lên nói. “Tôi thấy đây là một lời bịa đặt, ngài cảnh sát ạ. Ông lấy chứng cứ ở đâu mà nói vậy? Tôi mới đến nhà khách này cách đây bốn hôm thôi đấy. Theo lời ông nói thì tôi đã đào được số đá quý gì gì đó ngay ngày hôm sau. Tôi không rõ lắm, nhưng liệu có thể giải được ám hiệu trong thời gian ngắn vậy không?”

“Không thể.”

Naoko nói. Thoáng chốc, khuôn mặt Enami méo mó đi như thể anh ta đang cực kỳ sợ hãi.

“Ám hiệu không phải có thể giải một cách đơn giản như thế. Chính vì vậy, anh không phải là người giải ám hiệu đó. Người đã giải ám hiệu là anh trai tôi. Vì muốn cướp thành quả giải ám hiệu, anh đã giết anh trai tôi.”

Một lúc sau, Enami gầm lên giận dữ.

“Đừng có đùa! Làm sao tôi có thể giết anh trai cô được chứ!?”

“Có thể. À không, một mình anh thì không.”

“Thật thú vị. Cô có thể giải thích giùm, tôi đã giết cậu ấy như thế nào không? Có vẻ cô đã giải được bí ẩn căn phòng kín rồi nhỉ?”

Naoko nhìn thẳng vào mắt anh ta và nói. “Đúng thế.”

Trước tiên, cô nhìn một lượt quanh sảnh chờ, hướng về phía Takase từ nãy đến giờ chỉ im lặng theo dõi diễn biến sự việc, cất tiếng.

“Ban đầu người đi gọi anh trai tôi là anh Enami và cậu Takase đúng không?”

Đột nhiên bị hỏi, Takase khá lúng túng nhưng cậu vẫn gật đầu dứt khoát.

“Lúc đó, cửa phòng ngủ và cửa sổ đều khóa?”

“Đúng thế.” Takase nói.

Enami lạnh lùng lên tiếng.

“Vậy nên việc sau đó tôi có thể vào trong phòng ngủ là không thể.”

Phớt lờ lời nói của anh ta, Naoko vẫn tiếp tục.

“Ba mươi phút sau, cậu lại đến một lần nữa. Lần này cả cửa chính cũng bị khóa. Đúng không?”

“Đúng thế.” Takase gật đầu.

“Lúc đó, cửa sổ thế nào?”

“Hả?”

Takase há hốc miệng ngạc nhiên, dường như không hiểu tại sao cô lại hỏi thế. Ở bên cạnh, Enami nói chen vào.

“Chẳng phải là vẫn được chốt hay sao? Cô đang nói gì thế?”

“Cô ấy không hỏi anh.”

Makoto gằn giọng. Cơ mặt Enami cứng lại như thể bị bất ngờ.

“Thế nào?”

Naoko hỏi lại. Takase nhìn một thoáng vào không trung, cuối cùng lên tiếng trả lời.

“Lúc đó tôi đã không kiểm tra cửa sổ.”

“Thế nhưng chẳng phải đương nhiên cửa sổ vẫn được chốt hay sao?”

Bác sĩ nhìn Makoto, vẻ thắc mắc. “Đúng không? Vì không thể vào phòng ngủ được mà chốt cửa sổ chắc chắn chỉ có thể khóa từ bên trong.”

“Thế nhưng, có thể cậu Koichi đã tự mình mở ra.”

Shibaura ở bên cạnh rụt rè đưa ra ý kiến. Vợ anh, Sakiko cũng gật đầu.

“Ra vậy, vì lúc đó cậu Hara Koichi vẫn chưa chết nhỉ?”

“Không, lúc đó anh trai cháu đã chết rồi.”

Bác sĩ có vẻ đã chấp nhận ý kiến của Shibaura. Nhưng Naoko lại ngay lập tức phủ định điều đó.

“Ngay từ đầu khi hai người Takase đến gõ cửa phòng ngủ, anh trai cháu đã chết rồi. Vì anh ấy là người rất thính ngủ, cháu không nghĩ rằng có người gõ cửa mà anh ấy không biết.”

“Vậy thì việc cửa sổ lúc đó mở là không thể đúng không?”

Bác sĩ hỏi. Nhưng Naoko chỉ đáp “Chuyện đó, xin bác hãy chờ một chút.” rồi quay lại nhìn Takase.

“Lần tiếp theo khi cậu đến phòng anh trai tôi, cậu đã dùng chìa khóa dự phòng mở cửa chính, kể đó mở luôn cả cửa phòng ngủ đúng không?”

“Đúng vậy.”

“Lúc đó cửa sổ phòng ngủ đang chốt chặt đúng không?”

“Đang được chốt.”

“Cảm ơn cậu.” Naoko cúi nhẹ đầu cảm ơn rồi quay lại phía Enami.

“Lần thứ hai khi Takase tới phòng anh trai tôi, cửa sổ phòng ngủ không được chốt. Vì thế, trước khi Takase đến lần thứ ba, anh theo cửa sau đi ra ngoài, từ cửa sổ lên vào phòng, chốt cửa sổ lại rồi đi qua phòng ngủ vào phòng khách. Đương nhiên lúc này anh cũng khóa cả cửa phòng ngủ nữa. Sau đó, trước khi Takase đi vào phòng, anh trốn phía sau chiếc sofa được đặt ở rìa phòng khách. Trong lúc Takase đi vào phòng ngủ, anh lên ra ngoài.”

“Thế nhưng chốt cửa sổ...”

Bác sĩ lắc đầu nhìn Naoko nói.

“Chốt cửa sổ chỉ có thể khóa lại từ bên trong, sự thực là như vậy. Và Enami còn ở bên ngoài. Theo đó, đáp án chỉ có một mà thôi. Khi Takase và Enami gõ cửa phòng ngủ, bên trong đang có ai đó. Đương nhiên là một người khác ngoài anh trai cháu.”

Các khách trọ lộ rõ vẻ xao động. Tất cả đều nhìn sang người khác, và khi bắt gặp ánh mắt ai đó liền bối rối cúi xuống.

“Đúng thế, vụ án này có đồng phạm. Nếu không nhận ra điều đó sẽ không thể giải quyết được.”

Naoko chậm chậm cất bước. Đối diện với ánh mắt đầy năng lượng và khí thế của mọi người, đầu gối run run, cô tiến về phía trước.

“Đồng phạm chính là ...”

Cố gắng chịu đựng sự căng thẳng khiến bản thân chỉ muốn ngồi sụp xuống, Naoko chỉ tay vào một người.

Người đó hoàn toàn không tỏ thái độ gì như thể không nhận ra rằng mình đang bị chỉ tay vào, nhưng cuối cùng cũng chịu ngược lên nhìn Naoko.

Naoko lặp lại. “Là cô. Kurumi.”

---

## 4

---

Ánh mắt Kurumi vô hồn như đang nằm mơ. Khuôn mặt không xúc cảm, dường như những lời Naoko vừa nói không hề lọt vào tai cô ta.

“Tôi xin phép được giải thích lại từ đầu.”

Naoko rời mắt khỏi Kurumi, hướng lên những vị khách khác đang chờ nghe cô nói.

“Anh trai tôi đã giải mã được ám hiệu. Biết được điều đó, Enami và Kurumi muốn chiếm thành quả, biến số đá quý đó thành của riêng nên đã hạ độc giết anh tôi. Thế nhưng nếu cứ để vậy sẽ bị cảnh sát nghi ngờ. Do đó, trước tiên Kurumi ở lại phòng ngủ, khóa cửa sổ và cửa phòng ngủ lại. Enami rủ Takase đi gọi anh trai tôi. Việc rủ Takase đương nhiên là nhằm mục đích đảm bảo lời chứng từ người thứ ba. Để chứng minh phòng ngủ là một căn phòng hoàn toàn kín, anh ta vòng ra tận cửa sổ. Đến bây giờ có thể nói, việc sau khi gõ cửa không nghe thấy tiếng trả lời, phải vòng ra tận cửa sổ kiểm tra có chút gì đó không bình thường. Sau khi đã tạo được ấn tượng rằng phòng ngủ là một căn phòng kín, Kurumi mở cửa phòng ngủ, đi ra phòng khách, khóa cửa chính lại. Sau đó, bản thân trèo ra ngoài bằng đường cửa sổ. Xác nhận Kurumi đã ra ngoài, Enami liền một lần nữa giục Takase đi gọi anh trai tôi. Nói cách khác vào thời điểm này, anh ta muốn Takase nhớ rằng cửa chính đang được khóa. Và đến lần thứ ba. Như khi này tôi đã trình bày, Enami đột nhập vào phòng qua đường cửa sổ để mở, khóa cửa sổ và cửa phòng ngủ lại rồi ra phòng khách, trốn sau chiếc ghế dài. Lúc đó Kurumi nói chuyện với Takase, dù thế nào cũng thấy tình hình Koichi như



thế là rất kỳ lạ nên dùng chìa khóa dự phòng vào xem thế nào...”

*MÁNH KHỎE cĂN PHÒNG KÍN 1. Khoảng 8:00, Takase và Enami tới gõ cửa phòng ngủ. Cửa sổ và cửa phòng ngủ khóa (Kurumi trốn trong phòng ngủ).*

*Kurumi ra vào } phòng 2. Khóa cửa chính từ bên trong, Kurumi thoát ra ngoài bằng cửa sổ. (Cửa sổ lúc này không khóa). Do đó, tầm 8:30 khi Takase đến cửa chính đã khóa.*

*Enami từ cửa sổ đột nhập vào, khóa cửa sổ và cửa phòng ngủ, trốn sau chiếc ghế dài ở phòng khách.*

*Enami 4. 9:30 Takase vào phòng ngủ, Enami từ sau ghế đi Kurumi>*

Có mấy vị khách bất giác há hốc miệng như vừa hiểu ra điều gì. Có lẽ ai cũng nhớ mấy lời này của Kurumi.

“Người vào phòng trước là Takase. Sau đó, cậu ấy vào cả phòng ngủ. Nhân lúc ấy, Enami từ sau chiếc ghế dài chuồn ra. Ở ngoài cửa chính đã có Kurumi trông chừng để không bị ai phát hiện. Khi Takase phát hiện ra thì thể anh Koichi và từ phòng ngủ đi ra, anh ta xuất hiện như thể mình vừa mới tới nơi. Thế nào? Cậu Takase, khi từ phòng ngủ bước ra, người đầu tiên mà cậu gặp là ai?”

Takase mông lung nhìn vào bàn tay mình, suy nghĩ một lúc, cuối cùng cậu bất giác nín thở.

“Đúng thế... Lúc đó có Enami và Kurumi ở đó...”

Một tiếng *bịch* vang lên. Ở phía phát ra tiếng động, Enami đã gục ngã, một chân khuyu xuống nền nhà. Dáng điệu của anh ta lúc đó cho người ta liên tưởng về một con rối bị đứt dây. Trái lại, Kurumi hoàn toàn không cảm

xúc. Vừa như chờ đợi thất vọng, vừa như hoàn toàn buông xuôi.

“Enami, anh đã phạm hai sai lầm. Nhờ đó chúng tôi mới có thể lật tẩy được mảnh khóc về căn phòng kín ấy.”

Makoto vẫn im lặng từ nãy tới giờ, nhẹ nhàng lên tiếng, tới nước này rồi không cần tốn công giấu giếm vô ích nữa.

“Sai lầm đầu tiên là anh đã nói với chúng tôi rằng căn phòng kín có gì đó không hợp lý. Anh đã đưa ra một nghi vấn liệu rằng có thể khóa chốt cửa sổ từ bên ngoài không. Bây giờ nghĩ lại, lời nói đó của anh chỉ nhằm mục đích tung hỏa mù để suy luận của chúng tôi đi sai hướng mà thôi. Quả nhiên chúng tôi cũng đã bị nhảm lẫn bởi lời nói đó, nó khiến đầu óc chúng tôi chỉ quanh quẩn trong suy nghĩ lật tẩy mảnh khóc theo cách cơ học. Thế nhưng cuối cùng nó lại trở thành đòn trí mạng với anh. Từ rất nhiều tình huống, chúng tôi thấy anh có điểm gì đó rất đáng ngờ, và đặt ra nghi vấn tại sao anh lại nói những lời đó với chúng tôi. Kết quả là chúng tôi đã nảy ra một suy nghĩ trái ngược: có lẽ hoàn toàn không cần phải bận tâm đến vấn đề chốt cửa sổ.”

Nói đến đây, Makoto dừng lại như để xác nhận phản ứng của đối phương, thế nhưng Enami hoàn toàn im lặng. Cô lại tiếp tục.

“Sai lầm thứ hai của anh là nói với chúng tôi chuyện buổi tối hôm Koichi chết anh đã chơi backgammon. Tối hôm đó, anh không thể chỉ chơi poker. Vì poker cần số lượng người chơi nhiều, nếu đã tham gia thì không thể bỏ chơi giữa chừng. Nói cách khác, cần phải chọn đúng thời điểm để ngừng chơi poker. Thế nhưng điều này quả là bất thường nhỉ? Một người muốn chơi poker đến mức phải đi rủ Koichi như anh mà tự dưng giữa chừng lại đổi qua chơi backgammon. Hơn nữa người cùng chơi backgammon với anh lại là Kurumi.”

Những lời Makoto nói tác động mạnh mẽ lên Enami hơn cô nghĩ. Anh ta khuyua cả hai gôi, đôi vai rũ xuống đầy tuyệt vọng.

“Xin lỗi anh, Enami.”

Lúc này Kurumi bắt đầu lên tiếng. Giọng nói của cô mệt mỏi như đang lên cơn sốt, cả động tác đứng lên và bước về phía Enami trông cũng đáng lo như người bệnh vậy. Tới bên cạnh Enami, cô sụp xuống ôm lấy bờ vai anh ta.

“Cô ấy vô tội.”

Giọng anh ta yếu ớt như thể bị ngạt mũi. Tấm lưng gầy gò run lên.

“Cô ấy làm chỉ vì bị tôi nhờ vả. Toàn bộ kế hoạch là do tôi dựng lên.”

“Anh Enami...”

Lưng Kurumi cũng khẽ run lên. Hơn nửa số khách trọ nhìn lảng sang nơi khác, không muốn thấy cảnh hai người như vậy.

“Giờ phải làm sao, ngài cảnh sát trưởng?”

Bác sĩ mặt mày nhăn nhó đau khổ nhìn về phía viên cảnh sát. “Vụ án sắp khép lại được rồi, có lẽ cũng không còn việc gì ở đây nữa. Nếu được, chúng tôi xin phép quay về phòng.”

Bác sĩ không muốn một vị khách lâu năm của nhà khách cứ phải phơi bộ dạng đau khổ khó coi của mình trước mặt mọi người nữa, Naoko cảm nhận được tâm trạng hàm chứa trong câu nói của ông ấy. Chính cô, người có anh trai bị giết, cũng cảm thấy buồn vì hung thủ lại là hai người này.

Muramasa dùng bàn tay phải xoa xoa khuôn mặt nhăn nhó rồi gật đầu, đưa mắt nhìn mọi người.

“Vậy là quý vị cũng đã thấy kết quả cuối cùng rồi. Vô cùng cảm ơn sự hợp tác của tất cả mọi người. Bây giờ xin mọi người hãy về phòng của mình.”

Ai nấy liền đứng lên, vẻ như *cuối cùng cũng xong*. Vợ chồng Bác sĩ, vợ chồng Shibaura, Nakamura và Furukawa, từng cặp một lần lượt rời khỏi chỗ ngồi. Bếp trưởng cũng mất hút vào trong bếp.

“Được rồi.” Muramasa đặt tay lên vai Enami. “Chúng ta sẽ nói chuyện kỹ hơn. Bây giờ hãy theo chúng tôi về phòng.”

“Ừm... Còn tôi thì sao?”

Kurumi ngược lên nhìn viên cảnh sát, ánh mắt đỏ vằn những tia máu. Thế nhưng không một giọt nước mắt nào lăn trên má cô ta.

“Chúng tôi cũng sẽ hỏi chuyện cả cô nữa. Đương nhiên là sau khi nói chuyện với Enami xong.”

Lập tức Kurumi cúi đầu xuống như muốn nói “Tôi hiểu rồi.”

Khi cảnh sát định dẫn Enami tới hành lang thì khách trọ duy nhất còn ở lại, Kamijo đột nhiên lên tiếng.

“Xin hãy chờ một chút.”

Viên cảnh sát và nghi can, cả hai cùng quay đầu lại vẻ mặt ngạc nhiên.

“Tôi muốn hỏi Enami một câu thôi, có được không?”

Kamijo nhìn Muramasa. Viên cảnh sát liếc nhìn Enami rồi quay lại phía Kamijo, gật đầu. “Xin mời.”

Kamijo nuốt nước bọt.

"Điều tôi muốn hỏi, là tại sao cậu biết được chuyện về số đá quý và chuyện chúng được chôn tại địa điểm ám chỉ trong mấy câu đồng dao *Mẹ Ngỗng?*"

Enami dường như phải mất vài giây để suy nghĩ về ý nghĩa câu hỏi của anh ta, sau đó liền trả lời.

“Chuyện về số đá quý, tôi nghe từ cô ấy... Tôi nghe từ Kurumi. Còn chuyện có vẻ số đá quý được chôn tại địa điểm trong ám hiệu, tôi nghe từ Hara Koichi.”

“Cậu nghe trực tiếp từ Hara Koichi sao?”

“Vâng, à mà không...” Enami đưa ánh mắt vô hồn về phía Kurumi. Cô

ta nói.

“Là tôi đã nghe. Vì vị đó có vẻ rất hứng thú với ám hiệu.”

“Ra là vậy.”

“Bạn đã hài lòng chưa?”

Viên cảnh sát hỏi. Kamijo chấp hai tay lại rồi nói, “Xin lỗi đã làm phiền.”

Còn năm người ở lại sảnh chờ. Tối tận bây giờ, Kurumi vẫn ngồi bên chiếc bàn với dáng điệu như sắp gục ngã, đối diện là Naoko và Makoto ngồi cạnh nhau, giữa ba người là bàn cờ với trạng thái một bên đang bị chiếu tướng.

Phía quầy lễ tân có Kamijo và Takase. Kamijo muốn uống rượu pha nên hình như Takase đang phục vụ anh ta. Không biết từ khi nào, Ông chủ đã mất dạng.

“Chúng tôi gặp nhau khá thường xuyên ở Tokyo. Có thể coi là người yêu của nhau cũng được.”

Kurumi bắt đầu lên tiếng. Thanh âm như một giọt nước rơi xuống, phá tan mặt nước tuyệt đối tĩnh lặng từ nãy đến giờ, “Tôi và anh ấy cũng đã từng hứa hẹn chuyện tương lai, nhưng hiện tại chúng tôi gần như không có gì trong tay để có thể đảm bảo một cuộc sống tươi đẹp sau này. Tôi không học vấn, cũng không nơi nương tựa, công việc liên tục đổi từ quán bar này tới quán bar khác. Anh ấy cũng chỉ là một nhân viên quèn của một công ty ngày mai phá sản cũng chẳng có gì lạ. Chúng tôi đã rất hy vọng có cơ hội bước ra khỏi bóng râm u ám đó ở nơi này. Thời điểm gặp cậu Hara Koichi chính là cơ hội đó. Đương nhiên, ban đầu chúng tôi hoàn toàn không nghĩ đến những chuyện đáng sợ như giết người. Khi cậu Hara định đào số đá quý đó lên, tôi đã nói phải chiếm lấy bằng cách nào đó. Tối hôm đó, cậu Hara

nói phải đi ngủ sớm để ngày mai tiến hành đào. Ấy vậy mà anh ấy đã dám làm chuyện như thế... Tối hôm đó, thấy cậu Hara mang cốc Coca về phòng, một lúc sau anh ấy liền đến phòng cậu ấy, rồi thừa cơ hội bỏ độc vào trong lúc nói chuyện. Kết cục là tôi cũng thành đồng phạm.”

“Nói vậy tức là sau khi giết người, Enami đã thông báo cho cô đứng không?”

Cô ta khẽ gật đầu trước câu hỏi của Makoto.

“Thế nhưng tôi hoàn toàn không khuyên anh ấy đầu thú. Vậy nên lúc đó tôi cũng là đồng phạm. Hôm nữa, tôi còn giúp anh ấy tạo hiện trường phòng kín... Những việc tiếp sau đó có lẽ không cần kể nữa, tất cả đều đúng như cảnh sát đã nói. Từ đoạn văn giải ám hiệu cậu Hara Koichi để lại, chúng tôi đã biết đá quý được chôn ở đâu. Thế nhưng nếu ngay lập tức đào lên thì rất có thể sẽ bị nghi ngờ, nên chúng tôi cố gắng chờ một năm. Việc phải chờ tận một năm là bởi chúng tôi nghĩ nếu không đúng thời điểm thì góc độ mặt trời chiếu lúc hoàng hôn cũng không chính xác.”

“Thời điểm ông Kawasaki đem chôn số đá quý cũng trùng đúng thời điểm bây giờ nhỉ?”

Kurumi gật đầu khi nghe câu nói của Makoto.

“Lý do giết Oki cũng đúng như lời cảnh sát trưởng Muramasa nói chứ?”

“Vâng.” Cô ta trả lời bằng giọng hơi khàn. “Anh ta không biết quan hệ giữa tôi và Enami, nhưng việc anh ta đe dọa anh Enami là sự thực. Như viên cảnh sát nói, anh ta đã yêu cầu tiền bịt miệng. Chúng tôi cũng đã chấp nhận và hỏi xem anh ta muốn bao nhiêu, anh ta nói rằng sẽ quyết định sau khi nhìn thấy hiện vật.”

“Việc cho xem hiện vật là vào đêm trước hôm diễn ra bữa tiệc đúng không?”

Naoko nhớ lại không khí lạnh cóng của buổi tối hôm đó.

“Sau khi đào lên, đá quý được giấu ở căn chòi nướng than đó nên chúng tôi đã cho anh ta xem ở đây. Sau khi thấy hiện vật, Oki ngay lập tức thay đổi thái độ. Anh ta đòi chia phần. Con số anh ta đưa ra vượt xa dự đoán của chúng tôi, cụ thể anh ta đòi lấy một nửa số đá quý.”

Naoko hình dung trong đầu vẻ mặt đầy tính toán của Oki. Nhìn thoáng qua anh ta có vẻ là một gã thông minh, nhưng quả cũng lạnh lùng thực dụng và cực kỳ tham lam.

“Tôi đã đầu hàng và nói sẽ chấp nhận yêu cầu của anh ta. Vì một nửa của vài chục triệu yên là quá đủ rồi. Thế nhưng anh ấy... Enami nghi ngờ rằng không biết Oki có chịu thỏa hiệp đảng hoàng không, rất có thể anh ta sẽ đeo bám chúng tôi đến hết đời...”

“Người như anh ta rất có khả năng đó đây.”

Có thể cảm nhận được trong cách nói của Makoto việc cô đã xem xét kỹ tính cách của Oki.

“Vì thế, việc ấy... tôi đã nói rằng tuyệt đối không muốn giết người nữa, vậy mà anh ấy đã làm thế, tôi thật sự không dám nghĩ nữa.”

Nói đến đó, như thể đã trút cạn toàn bộ sức lực, Kurumi gục mặt vào đôi tay đang đan vào nhau trên bàn, những móng tay được sơn đẹp để cắm sâu vào cánh tay. Naoko đưa mắt nhìn Makoto, thở dài như muốn trút hết những gì còn sót lại trong lồng ngực. Vụ án đã khép lại những tâm trạng cô hoàn toàn không tươi sáng hơn. Trái lại, nỗi buồn dường như nhân lên gấp đôi.

“Chúng mình cũng về phòng đi.”

“Ừ...”

Naoko đồng ý với đề nghị của Makoto. *Mình đã thu được gì?* Cô đứng dậy, trong lòng thầm hỏi. Chẳng gì cả, chỉ toàn là mất mát mà thôi. Tất nhiên, khi tới đây cô cũng đã chuẩn bị tinh thần cho việc đó rồi.

Đẩy ghế vào trong bàn, hai người định rời đi. Thế nhưng ngay lúc đó, có

tiếng nói đột ngột cất lên.

“Chờ một chút.”

Người lên tiếng là Kamijo, từ nãy đến giờ vẫn im lặng lắng nghe cuộc trò chuyện của nhóm Naoko. Anh ta xoay chiếc ghế tròn, hướng mặt về phía các cô gái.

“Kurumi, những điều cô muốn thú nhận chỉ có thể thôi à? Chẳng phải còn một tội lỗi khủng khiếp mà cô vẫn cất giấu trong lòng sao?” Anh ta mở đầu.

Khuôn mặt đang gục trong hai cánh tay của Kurumi khẽ cử động. Kamijo một tay cầm cốc rượu pha, một tay chỉ thẳng về phía cô ta.

“Việc giết Kawasaki Kazuo ấy. Có phải là cô làm không?”

## ———— 5 ————

Vẫn cầm cốc trong tay, Kamijo từ từ tiến lại chiếc bàn nơi Kurumi đang ngồi. Nghe tiếng giày của anh ta, Kurumi ngẩng mặt lên.

“Nghe cô nói chuyện từ nãy tới giờ, tôi thấy hình như chỉ một mình Enami lên kế hoạch và thực hiện hết mọi việc, còn cô chỉ run rẩy đứng bên cạnh. Thế nhưng chẳng phải khởi đầu cho chuỗi vụ án chính là việc cô đã giết ông Kawasaki sao?”

Kurumi mở to mắt, lắc mạnh đầu.

“Tôi không giết ông ấy.”

“Giả vờ cũng vô ích thôi.”

Kamijo kéo chiếc ghế vừa nãy Naoko đã ngồi ra, thả người ngồi phịch xuống. Có thể nghe thấy tiếng gỗ kêu *két* một cái.



“Theo những gì ban này tôi nghe được từ Enami, thì việc cô biết có đá quý ở vị trí ám hiệu chỉ đến là do nghe Hara Koichi nói đúng không?”

Kurumi không trả lời. Vì dường như trong cách nói của anh ta đã hàm chứa ý khẳng định rồi.

“Thế nhưng điều đó tuyệt đối không thể xảy ra. Vì Hara Koichi hoàn toàn không biết gì về chuyện đá quý.”

“Sao cơ?”

Naoko buột miệng kêu lên đầy kinh ngạc. Anh Koichi không biết chuyện đá quý? Chắc chắn không phải thế. Chẳng phải người nói anh trai cô hình như đã tìm kiếm kho báu chính là Kamijo hay sao?

Nhìn vẻ ngạc nhiên của Naoko, Kamijo vội vàng quay về phía cô xin lỗi.

“Xin lỗi vì đã nói dối cô. Thực ra tôi đã rủ cậu Hara tới nhà khách này. Mục đích là muốn cậu ấy giải hộ ám hiệu. Bởi tôi nghĩ một người không học hành bằng cấp gì như tôi thì không thể nào giải ám hiệu được.”

“Kamijo, rốt cuộc anh là ai?” Makoto hỏi.

Anh ta ho nhẹ như thể ngại ngừng điều gì đó.

“Tôi là người được gia đình Kawasaki thuê điều tra nguyên nhân cái chết của ông Kawasaki và tung tích số đá quý. Đến tận bây giờ tôi vẫn chưa có manh mối nào về nguyên nhân cái chết của ông ấy, nhưng việc đá quý ở vị trí ám hiệu thì tôi đã có được thông tin từ một nguồn đáng tin cậy. Do đó, năm ngoái tôi đã quay lại nhà khách này cùng cậu Hara Koichi.”

“Vậy nên anh tôi đã tới đây sao...”

Trước câu nói bị ghen lại của Naoko, anh ta cúi đầu thật thấp.

“Tôi gặp cậu Koichi trên đường đi du lịch, kết quả là đã khiến cậu ấy bị liên lụy vào việc không may này. Tôi thật sự không biết phải xin lỗi như thế nào...”

Anh ta ngẩng mặt lên, lần này nhìn thẳng về phía Kurumi. Ánh mắt sắc

nhọn khác hẳn lúc nhìn bọn Naoko.

“Tôi đã nhờ cậu Koichi giải ám hiệu, nhưng không hề nhắc đến chuyện chỗ đó có chôn thứ gì. Cậu ấy cũng nói chỉ có hứng thú với ám hiệu chứ không muốn biết có gì ở đó. Vì vậy, việc cô nói đã nghe chuyện kho báu từ cậu ấy là một lời khai hoàn toàn mâu thuẫn.”

Hai người bọn Naoko đứng đằng sau Kurumi nên không thấy được thái độ của cô ta khi bị Kamijo truy hỏi. Thế nhưng cuối cùng cô ta trả lời bằng giọng vô cảm.

“Tôi không nghe nói ở đó có chôn đá quý. Cậu ấy chỉ bảo hình như tại vị trí ám hiệu có thứ gì đó nên tôi đã tự suy luận là đá quý. Việc liên quan đến đá quý tôi đã biết từ trước đó.”

“Ồ, vậy làm thế nào cô biết được chuyện đá quý đó? Theo những gì tôi điều tra được, thì người biết chuyện đá quý trong nhà khách này chỉ có duy nhất Bếp trưởng thôi. Anh ấy nghe được lời đồn đại đó trong đám tang. Thực ra, lúc đó tôi đã gặp và nhờ anh ấy đừng nói chuyện đá quý với bất cứ ai. Bếp trưởng chỉ nói điều đó cho Naoko và Makoto thôi, đó là lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng.”

“Nhưng Bếp trưởng bảo đã nói chuyện này với cả anh Koichi nữa...”

Makoto nói. Kamijo gật gù ra vẻ đã biết.

“Là tôi đã nhờ Bếp trưởng nói như vậy với các cô. Tôi nghĩ làm thế sẽ giúp các cô dễ dàng suy luận hơn.”

Ra vậy, Naoko nghĩ, lần đầu tiên mọi điều đều ăn khớp. Bởi cô cảm thấy việc giải mã bí ẩn sau khi tới nhà khách này thuận lợi quá mức tưởng tượng. Hóa ra là vì có Kamijo đằng sau giật dây. Kamijo lại đưa ánh mắt sắc nhọn nhìn Kurumi.

"Trả lời đi. Làm sao cô biết được chuyện đá quý?"

Kurumi duỗi thẳng lưng, đối diện Kamijo. Hoàn toàn không còn chút

dấu vết nào của dáng vẻ yếu đuối từ nãy tới giờ.

“Tôi cũng đã được nghe chuyện đó.”

Giọng điệu của Kurumi rất rõ ràng. Tại sao lại thế nhỉ, Naoko giật mình.

“Tôi cũng đã đến cửa hàng của ông Kawasaki và nghe được lời đồn này. Rằng ông ấy đã mang theo số đá quý trị giá vài chục triệu yên ra khỏi nhà.”

Kamijo nhếch miệng. “Cô nghĩ là tôi sẽ tin chuyện đó sao?”

Kurumi nhìn sang bên, vẻ như muốn nói tin hay không thì tùy. Nhưng ngay sau đó Kamijo cười lớn.

“Cô đã bị lừa, Kurumi ạ. Không, nói đúng hơn là cô đã bị lừa suốt hai năm.”

Kurumi nhìn anh ta ngạc nhiên. Naoko và Makoto cũng vậy. Kamijo ưỡn ngực dáng điệu chiến thắng.

“Đúng là ông Kawasaki đã mang đá quý ra khỏi nhà. Số đá quý đó nếu tính ra tiền mặt sẽ có giá trị vài chục triệu yên. Thế nhưng phải đi kèm một điều kiện. Toàn bộ số đá quý đó phải là đồ thật.”

“A...”

Hình như có ai đó bất giác thốt lên. *Cũng có thể là chính mình*, Naoko nghĩ. Cô sốc đến mức không ý thức được cả điều đó. Có lẽ hai người còn lại cũng vậy. Kurumi bất động như thể toàn thân đã đông cứng lại.

“Bất ngờ đúng không?”

Vẻ mặt Kamijo như đang thích thú tận hưởng phản ứng của Kurumi.

“Toàn bộ số đá quý mà ông ta mang theo đều là đồ giả. Tất cả đều là ngọc thạch nhuộm màu và đá nhân tạo, có bán hết đi cũng chỉ được vài đồng lẻ thôi. Đương nhiên, tất cả những người có liên quan đến ông Kawasaki đều biết việc này. Bếp trưởng biết. Cảnh sát cũng biết. Chính vì thế nên đến tận bây giờ chuyện vẫn không rùm beng lên. Thế nên không thể có chuyện người ta đồn ông ta mang số đá quý trị giá vài chục triệu yên ra

khỏi nhà được. Cô chỉ đang nói dối mà thôi.”

Kurumi vẫn bất động. Lần này, dường như đã ý thức được có biện hộ thể nào cũng vô ích nên cô ta không nói lời nào cả. Như thể muốn cô ta tôn trọng hơn nữa, Kamijo nói.

“Cô hiểu rồi chứ? Cả cô và Enami đã lặp đi lặp lại một tội ác không đáng giá một xu. Các người tước đi sinh mạng của người khác, phần thưởng nhận lại chỉ là những viên đá màu mà thôi. Hết bi kịch này đến bi kịch khác xảy ra, chỉ vì cô đã giết chết ông Kawasaki.”

Như một người mộng du, Kurumi đứng dậy, lảo đảo từng tiếng.

“Tôi không giết ông ta.”

“Nói dối cũng vô ích thôi. Cô biết ông ta có đá quý, cô đã giết ông ta để chiếm đoạt. Nhưng cô lại không biết ông ta cất giấu ở đâu. Cô chợt nhớ ra đã từng nhìn thấy ông ta mang xẻng đi ra ngoài... Đại khái mọi chuyện là thế đúng không?”

“Tôi không giết ông ta.”

“Nói dối.”

“Tôi không giết...”

Kurumi bất động như một con búp bê lò xo bị hỏng. Sau đó, bằng động tác vung về như thể bánh răng đã vỡ, cô ta xoay một vòng và nhìn về phía bọn Naoko. Thế nhưng đôi mắt thất thần cho thấy cô ta không nhìn bọn họ. Miệng hé mở nhưng chẳng phát ra âm thanh nào. Dường như bên trong Kurumi có thứ gì đó đã hoàn toàn sụp đổ. Không... Có lẽ dùng từ tan chảy để diễn tả thì thích hợp hơn. Gương mặt xinh đẹp của cô ta méo mó như thể mọi thứ bên trong cơ thể đã tan biến. Trong đầu Naoko đột nhiên hiện lên bức tranh *Tiếng hét* của Munch.

Khoảnh khắc tiếp theo, Kurumi hét lên. Thứ âm thanh mà phải mất một lúc người ta mới có thể nhận thức được là nó phát ra từ một con người.

Naoko, Makoto và cả Kamijo nữa, tất cả chỉ biết sống người trước sự hoảng loạn bất ngờ này.

Cuối cùng, người trong các phòng đều quay trở lại.

---

## 6

---

Sáng hôm sau, vợ chồng Shibaura và hai người Nakamura, Furukawa rời khỏi nhà khách. Naoko và Makoto tiễn họ tới trước hành lang.

“Vậy chúng tôi xin phép về trước.”

Hai tay ôm hành lý, Shibaura cúi đầu chào bọn Naoko. Cô cũng khẽ cúi đầu đáp lại.

“Vì chuyện của bọn em mà chuyến du lịch của anh chị không vui, thực sự em rất xin lỗi.”

“Không đâu, đó là một trải nghiệm rất giá trị. Có lẽ trong cả cuộc đời này anh chị sẽ không gặp chuyện nào như vậy nữa, mặc dù nếu gặp nhiều quá sẽ rất phiền.”

Shibaura nói với vẻ vô cùng chân thành. Ở bên cạnh, Sakiko cũng mỉm cười.

Nhìn chiếc wagon đi xa dần, hai người quay trở lại sảnh chờ. Mặc dù vẫn còn sớm nhưng Bác sĩ và Kamijo đã lại cúi mặt vào bàn cờ. Kamijo đang nhìn bàn cờ, vẻ mặt ung dung như đã quên những chuyện xảy ra ngày hôm qua. Vậy nhưng có thể nhìn thấy hình ảnh quen thuộc từ lúc đến đây, Naoko bỗng cảm thấy yên lòng.

“Biết được thân phận thật của cậu, tôi thấy yên tâm hơn đấy.” Bác sĩ nói.

Kamijo nhuộm mày lên hỏi. “Tại sao lại thế ạ?”

“Thì làm gì có chuyện chơi với nhau những hai mươi ván cờ nhưng lại

không biết đối thủ của mình là ai đúng không. Có thể thấy việc tôi liên tiếp thua chẳng qua là bởi cảm giác bất an khó nói mà cậu mang lại thôi.”

“Nhưng mà cậu Kamijo cũng có biết gì về ông đâu. Ngoài việc ông là bác sĩ ra.”

Phu nhân ngồi bên cạnh lên tiếng.

“Không đâu, cháu biết về hai bác khá rõ đấy.”

“Hả? Cậu biết chuyện gì cơ?”

“Nhiều chuyện lắm ạ. Ví dụ như con gái các bác cãi nhau với chồng nên ra ở riêng, rồi thì mặc dù bây giờ là thời điểm bệnh viện rất bận rộn nhưng hai bác vẫn cố tình đi du lịch dài ngày cho biết mặt.”

Bác sĩ đánh rơi quân cờ đang cầm trên tay.

“Cậu quả là một gã nguy hiểm.”

“Vì công việc thôi bác.”

“Công việc theo đuổi suốt ba năm có kết quả, hẳn là tâm trạng cậu dễ chịu lắm. Tìm ra chân tướng cái chết của ông chủ tiệm đá quý và mang về đám đá quý rỏm, thù lao của cậu được bao nhiêu thế?”

“Cũng tạm tạm để có thể nghỉ ngơi ạ.”

“Ồ, lừa gạt người khác cũng chẳng vấn đề gì, quả là một việc làm ăn nhàn hạ nhỉ?”

“Bất cứ khi nào bác có việc cần nhờ thì cứ gọi cháu nhé.”

Sau đó, Kamijo chiếu tướng.

Trước buổi trưa, cảnh sát trưởng Muramasa đến. Cũng như lần đầu gặp, bọn Naoko tiến về phía chiếc bàn ở góc trong cùng của sảnh chờ.

“Hai người đó hầu như đã khai nhận hết.”

Quanh mắt của Muramasa hằn nét mệt mỏi, nhưng sắc mặt ông thì có vẻ khá tốt.

“Có thể thấy là họ đã vạch ra kế hoạch rất cẩn thận cho trình tự giết Hara Koichi. Ví dụ như việc Enami xử lý giày dép lúc đột nhập vào phòng sau khi đi qua đoạn đường tuyết. Vì không thể cứ để giày ướt như thế mà vào phòng được đúng không? Trước tiên hấn đi dép trong nhà, sau đó bọc túi nylon bên ngoài rồi đi ra con đường tuyết. Tới phòng, hấn ta tháo nylon ra nhét vào túi. Làm vậy, hấn ta không cần phải lo chân sẽ bị ướt vì tuyết.”

“Tức là không phải ý nghĩ bột phát đúng không?”

“Là phạm tội có kế hoạch.” Muramasa khẳng định.

“Những việc khác thì hầu như đúng theo những gì chúng ta đã suy luận. Vấn đề là trong hai người đó ai là chủ mưu, ai mới là tòng phạm. Theo lời khai của đương sự thì có thể thấy Enami là chủ mưu.”

“Vẫn có gì đó gợn gợn nhỉ?” Như nhìn thấu được nội tâm của viên cảnh sát, Makoto nói. Ông cười đau khổ.

“Thực ra người lên kế hoạch và thực hiện đúng là Enami, nhưng người ngay từ đầu đưa ra ý tưởng, hay có thể nói là đề nghị, thì chỉ có thể là Kurumi thôi. Mà không, tôi cũng không dám chắc chuyện đó lắm, có thể cô ta mới ở mức độ khiến Enami nảy ra ý tưởng thôi. Theo ý kiến cá nhân tôi thì Enami đã bị Kurumi điều khiển. Một trong những ví dụ rõ ràng nhất chính là vấn đề liên quan đến thuốc độc.”

“Ừ nhỉ?” Makoto bật nói lớn. “Chuyện thuốc độc vẫn hoàn toàn chưa rõ ràng.”

“Đúng thế. Vì là loại độc đặc biệt từ cây phụ tử nên tôi cũng có chút tò mò về quá trình nó tới được tay bọn họ. Thực ra, tôi đã được nghe một chuyện khá bất ngờ đấy.”

“Ngài nói vậy có nghĩa là?”

“Các cô biết việc Kurumi có một mặt dây chuyền đúng không?”

“Cái có hình con chim...?”

Naoko vừa nói tới đó, viên cảnh sát liền gật đầu, “Đúng thế.”

“Hình như mặt dây chuyền đó vốn là di vật của người chủ cũ nhà khách này, đó là chuyện tôi nghe được từ anh Kirihara. Mặt sau vật đó có gắn nắp, bên trong chứa đầy độc cây phụ tử.”

“Chất độc bên trong mặt dây chuyền?”

Naoko nhớ đến câu chuyện về người phụ nữ Anh quốc đã tự sát. Ra là vậy, người phụ nữ ấy cũng uống thuốc độc tự sát. Người đó cất loại thuốc độc mà mình uống vào trong mặt dây chuyền để làm gì nhỉ?

“Lúc đầu hình như cô ta cũng không biết đây là loại bột gì, đem cho mèo hoang liếm thì con vật chết nên cô ta ngay lập tức hiểu đây là loại kịch độc. Biết vậy nhưng cô ta vẫn mang theo bên người. Quả là một phụ nữ đáng sợ. Từ chuyện đó tôi cảm thấy Kurumi chính là chủ mưu trong vụ án giết người bằng thuốc độc năm ngoái, thế nhưng chỉ là cảm giác thôi, chưa có bằng chứng gì chắc chắn cả.”

“Ra là vậy, vẫn có gì đó gợn gợn nhỉ?” Makoto nói bằng giọng trêu ghẹo.

“Cô thật là...” Muramasa nhăn mặt, sau đó lại cười.

“Thế còn việc giết ông Kawasaki thì sao?”

“Tạm thời Kurumi đã thú nhận. Thế nhưng cô ta khẳng định nói đó không phải là cố ý giết người. Cô ta bảo chính bản thân mới là người bị ông Kawasaki gọi ra chỗ cây cầu đá và có thể bị giết. Kawasaki nói rằng cô ta đã trông thấy ông ấy chôn đá quý và tấn công cô ta. Kurumi chối là không trông thấy nhưng ông ta không tin, và trong lúc giằng co, người đó đã rơi xuống vực...”

“Cũng hợp lý đấy.”



“Hợp lý.”

Muramasa gật đầu. “Tôi cũng không nghĩ con người ta có thể ngay lập tức nảy ra ý định giết người cướp của chỉ vì biết rằng đối phương có đá quý đâu. Vì không thấy có điểm gì mâu thuẫn nên tạm thời chúng tôi cũng tin lời khai của cô ta.”

Thế nhưng chẳng phải sau khi ngộ sát ông Kawasaki, Kurumi đã hóa thành một phụ nữ tàn ác mang trong mình loại miễn dịch đối với hành vi giết người hay sao, Naoko chột nghĩ.

“Số đá quý đó ở đâu rồi?” Makoto hỏi.

“Được giấu trong phòng để đồ của nhà khách này. Dù sao cũng không phải thứ có giá trị gì, chúng tôi sẽ trả lại cho gia đình Kawasaki.”

“Ngài cảnh sát biết chuyện đó đúng không?”

Makoto hỏi giọng trách móc. “Vì ngài biết số đá quý đó là giả nên đã nói không có chuyện giết người vì đá quý đúng không?”

Không ai giết người vì mấy thứ như thế cả.

Muramasa cúi đầu về áy náy, “Tôi không có ý định lừa dối các cô đâu,” ông xin lỗi.

“À, còn một thứ khác cũng được tìm thấy cùng với số đá quý đấy. Tôi nghĩ thứ này nên trả lại cho cô.”

Ông lôi từ trong cặp ra năm cuốn sách, cuốn nào trang bìa cũng bị rách. Nhìn tên mấy cuốn sách, Naoko bất giác “A” lên một tiếng. Đó chính là những cuốn sách giống với tuyển tập đồng dao *Mẹ Ngỗng* mà các cô đang có.

“Những thứ này, nếu tôi không nhầm thì...”

“Đúng thế.” Muramasa gật đầu. “Là đồ của anh trai cô. Hung thủ không biết phải xử lý thế nào nên mang theo đến tận bây giờ thì phải. Ở trang bìa của một trong những cuốn sách đó có ghi lời giải ám hiệu đấy.”

Ông đặt cuốn sách đó trước mặt Naoko, đập vào mắt cô là những nét chữ vô cùng thân thương của anh trai.

*Khi bầu trời nhuộm đỏ,  
Bóng cầu London sẽ nói liền.  
Tại vị trí nói liền đó,  
Chôn ở phía dưới.*

Quả nhiên anh Koichi đã giải được ám hiệu. Có lẽ sau khi gửi cho Naoko tấm thiệp *Mẹ Maria*... ấy, anh đã giải thành công ám hiệu. Hơn nữa, anh cũng sử dụng cùng một bộ sách như bọn Naoko đã đọc. Điều đó khiến trái tim cô như có điều gì ấm áp lan tỏa.

“Ô, quyền này?”

Makoto cầm lấy một cuốn, nghiêng đầu thắc mắc. Đó không phải đồng dao *Mẹ Ngỗng*, mà là truyện dân gian Celtic.

“Hình như là sách tham khảo?” Muramasa nói.

“Đúng thế. Chắc chắn. Dân ca Celtic cũng là một dạng dân ca cổ đại của Anh mà, anh ấy tìm hiểu đến cả những thứ này nữa sao?”

“Có lẽ vậy...”

Makoto thoáng chút khó hiểu, trả cuốn sách lại vị trí cũ.

Muramasa ra về. Naoko không thích cách nói chuyện lòng vòng của viên cảnh sát nhỏ người, nhưng cô phải thừa nhận ông không hổ danh là cảnh sát trưởng.

Buổi chiều, vợ chồng Bác sĩ và Kamijo rời khỏi nhà khách đúng như kế hoạch. Vợ chồng Bác sĩ mặc trang phục giống với lần đầu tiên gặp bọn

Naoko, khoác chiếc ba lô cũng giống hệt leo lên xe.

“Về tới Tokyo nhớ liên lạc với các bác nhé.” Phu nhân từ trong xe nói vọng ra. “Bác sẽ khao những món ngon hơn ở đây.”

“Cháu thua rồi.” Ở sau lưng Naoko, Bếp trưởng rút cổ.

Bác sĩ đưa tay qua cửa sổ vẫy vẫy.

“Hẹn gặp lại. Đồ dở quá thì không cần ăn cũng được.”

Người lên xe sau cùng là Kamijo. Anh ta bắt tay lần lượt Naoko rồi đến Makoto.

“Tất cả mọi chuyện giải quyết được đều là nhờ có anh.”

Makoto nói khi vẫn đang bắt tay anh ta. Anh ta nhìn thẳng vào mắt cô.

“Nếu không có các em, sẽ chẳng việc gì được giải quyết cả.”

“Nên chú ý đến lần bắt tay đầu tiên như thế này nhé. Vì dạo gần đây chẳng còn nhiều đàn ông thể hiện lực tay một cách thẳng thắn đâu.”

“Hẹn gặp lại.”

“Nhất định nhé.”

Chiếc xe hơi trượt đi một chút rồi từ từ lăn bánh. Naoko cứ nhìn theo bóng của chiếc xe mãi. Mọi người ai cũng hiểu có lẽ sẽ không bao giờ gặp lại nữa. Chẳng hiểu sao mắt cô đã nhòa lệ.

Buổi tối hôm đó, Naoko bị Makoto lay dậy. Cô vừa hé mắt đã nhìn thấy khuôn mặt cực kỳ nghiêm trọng của Makoto. Vì đèn đã bật sáng trưng nên cô không thể mở mắt được ngay.

“Có chuyện gì thế Makoto?”

Naoko vừa xoa xoa mặt vừa nhìn đồng hồ đeo tay. Kim giờ đang chỉ ba giờ sáng.

“Dậy đi, tớ muốn cậu nghe chuyện này.”

“Vào giờ này á? Để ngày mai không được sao?”

“Không được. Nhất định phải là bây giờ. Xin cậu dậy, dậy đi. Gay to rồi, ám hiệu bị hiểu nhầm rồi.”

Naoko nghe Makoto nói trong trạng thái lơ mơ. Thế nhưng câu cuối cùng đã khiến cô tỉnh như sáo.

“Cậu vừa nói gì cơ?”

“Bị nhầm rồi. Kết quả giải ám hiệu bị nhầm rồi.”

“Sao cơ?” Naoko nhảy ra khỏi giường.

— “Maria về nCà khi nào? \_ Đối với câu hỏi đó, từ bài đồng dao *Con bọ rùa*, chúng ta đã tìm ra đáp án chính xác là *khi bầu trời đỏ rực*. Thế nhưng không hẳn là chỉ có lúc hoàng hôn. Bầu trời còn đỏ rực vào một thời điểm khác nữa.”

“Lúc bình minh?”

“Đúng thế, lúc bình minh bầu trời cũng đỏ rực.”

“Nhưng mà là thời điểm mẹ Maria về đây. Sau khi đi ra ngoài, nếu nói đến thời điểm về nhà thì chẳng phải chắc chắn là lúc hoàng hôn sao?”

“Maria đó là ác quỷ. Cậu còn nhớ không? Maria đặt chỗ đó có sừng.”

“Tớ nhớ chứ. Nhưng mà cậu bảo đó không phải là sừng...”

“Là sừng. Nhưng đó không phải là Maria, mà là phù thủy.”

“Phù thủy?”

“Đúng thế. Phù thủy có sừng xuất hiện trong câu chuyện dân gian Celtic này. Phù thủy có sừng, nửa đêm đến nhà một phụ nữ nọ và làm rất nhiều chuyện xấu xa. Người phụ nữ khôn khổ đó đã nói chuyện với thần giếng, và được dạy cho câu thần chú để đuổi phù thủy đi. *Núi của người, cùng bầu trời phía trên đang cháy lớn.*”

*Thình thịch.* Naoko cảm thấy toàn thân chấn động theo từng nhịp tim của chính mình. Câu đó chẳng phải giống với một câu trong bài đồng dao con bọ rùa hay sao?

*“Bọ rùa, bọ rùa, hãy mau bay về nhà...”*

Naoko lẩm nhẩm, đoạn sau Makoto cũng hát cùng cô.

*“Nhà của người đang cháy.”*

“Tớ đã thấy rất lạ, chuyện của Kurumi ấy. Chẳng phải cô ta bảo anh Koichi nói rằng vì đã giải xong ám hiệu rồi nên phải đi ngủ sớm. Nhưng tại sao lại phải đi ngủ sớm?”

“Vì sáng hôm sau phải dậy sớm đúng không?”

“Nói chính xác là phải dậy trước khi bình minh lên. Có lẽ lúc gửi tấm bưu thiếp đó anh Koichi vẫn nghĩ là mẹ Maria, thế nhưng ngay sau đó anh phát hiện ra đó là phù thủy.”

Naoko nhìn đồng hồ một lần nữa.

“Tầm mấy giờ bình minh lên nhỉ?”

“Tớ không biết. Nhưng có lẽ tầm bốn giờ chúng ta rời khỏi nhà khách là vừa.”

“Bốn giờ sao...”

Không thể ngủ tiếp được nữa rồi, Naoko vừa nhìn đồng hồ vừa nghĩ.

“Khi bình minh lên, có lẽ bóng cây cầu sẽ xuất hiện hướng ngược lại nhỉ? Liệu chúng ta có biết đường đi không đây?”

“Chỉ còn cách đánh thức Takase dậy, nhờ cậu ấy dẫn đường cho thôi. Nói rõ sự tình có thể cậu ấy sẽ hiểu. Với lại cần cả xẻng nữa nên phải nhờ cậu ấy mở cửa phòng để đồ.”

Chờ đến bốn giờ, hai người đến gõ cửa phòng cá nhân nằm kế bên sảnh chờ. Cả hai đã nghĩ chắc phải gõ cửa mạnh lắm mới đánh thức được người

trong phòng, nhưng không, ngay lập tức có tiếng trả lời. Hơn nữa, giọng nói đó còn không hề ngại ngủ. Takase xuất hiện trong bộ đồ thể thao, tròn mắt nhìn hai người.

“Có chuyện gì vậy? Vào giờ này?”

“Chúng tôi cần cậu giúp sức.” Naoko nói.

“Giúp sức?”

“Đào đất một lần nữa.”

Sau đó Naoko giải thích ngắn gọn chuyện ám hiệu bị hiểu nhầm. Takase có vẻ cũng bất ngờ.

“Trời, vậy thì gay rồi.”

Nói xong, cậu biến mất sau cánh cửa. Tiếng cậu nói chuyện rất to với Ông chủ và Bếp trưởng vọng lại. Tiếng hai người đáp lại cũng khá to.

“Tôi hiểu rồi. Cùng đi ngay thôi.”

Sau đó chừng mười phút, ngoài Naoko và Makoto, có thêm Takase, Ông chủ và Bếp trưởng. Tổng cộng có năm người, tất cả lấy xẻng ra khỏi phòng để đồ rồi xuất phát. Dẫn đầu là Takase.

“Nhưng mà... tôi đã rất bất ngờ đấy.”

Vác xẻng trên vai, Bếp trưởng vừa đi vừa nói. “Thế nào mà ông Kawasaki, cậu Koichi, Enami, đến cả Naoko và Makoto cũng giải nhầm ám hiệu là sao?”

“Không, tôi nghĩ là anh Koichi đã giải chính xác ám hiệu.” Makoto ngoái lại, trả lời. “Nhưng anh ấy chỉ viết câu *Khi bầu trời đỏ rực...* nên có lẽ Enami bị nhầm.”

“Hử, ra là vậy. Nhưng mà cả ông Kawasaki cũng bị nhầm y như vậy nên mới có thể tìm thấy đá quý ở chỗ đó đúng không? Chuyện thật nực cười làm sao...”

“Vậy thì... không biết có thứ gì ở địa điểm chính xác nhỉ?”

Takase mặt mày có chút căng thẳng, không rõ hỏi ai.

“Cô ấy đã giấu gì dưới đó nhỉ?”

Bếp trưởng hỏi. Có vẻ anh ấy nói với Ông chủ, nhưng Ông chủ chỉ lắc đầu. *Cô ấy* trong câu nói của Bếp trưởng có lẽ ám chỉ người phụ nữ Anh quốc, Naoko nghĩ.

“Sắp tới giờ rồi phải không?”

Makoto ngược nhìn bầu trời phía Đông. Quả nhiên trời đã khá sáng.

“Phải nhanh lên thôi.” Takase tăng tốc.

Vài phút sau, mặt trời từ từ ló rạng ở phía Đông, ngay chính giữa hai ngọn núi sừng sững. Lúc đó Naoko biết, nếu không phải là thời điểm này thì không thể nào giải ám hiệu được. Chỉ cần lệch một chút, mặt trời sẽ bị một trong hai ngọn núi che mất. Bóng của cây cầu đá trườn theo ánh nắng, in đậm trên thượng lưu của con sông. Sau đó, cái bóng nổi lên.

“Là chỗ đó.”

Makoto lên tiếng. Tuyết dày nên đi lại khá khó khăn, vậy nhưng mọi người vẫn hăm hở tiến lên. Nếu muộn hơn, vị trí đó sẽ không thể xác định được.

“Là chỗ này.”

Takase tới đó đầu tiên, liền cắm xẻng xuống vị trí cần đào. Tiếp sau đó, Makoto và Ông chủ cũng nắm lấy xẻng.

Một tiếng *cạch* vang lên từ xẻng của Bếp trưởng.

Bốn người còn lại cũng biến sắc, vội vàng đào tiếp. Cuối cùng, nắp chiếc hộp gỗ bốn cạnh chừng một mét hiện ra. So với chiếc hộp đựng đá quý thì nó có vẻ khá to.

“Đây rồi...”

Makoto nói. Giọng cô run run, hơi thở có chút loạn nhịp, chắc chắn không chỉ bởi vừa đào đất xong.

“Thử mở ra đi.”

Ông chủ đưa xẻng vào khe hở của chiếc hộp, định dựa vào lực bấy cậy nắp. Trong âm thanh kèn kẹt, nắp chiếc hộp gỗ từng chút từng chút một nâng lên.

“Mở ra rồi.”

Bếp trưởng hấp tấp nhấc nắp hộp rồi nhòm vào. Ngay khi nhìn thấy thứ bên trong, cả năm người mặt cắt không còn một giọt máu.

“Gì thế này...”

Naoko che mặt. Thứ hiện ra trước mặt bọn họ không phải đá quý, mà là một bộ hài cốt trắng tinh.

## ———— 7 ————

Trong khi Takase liên lạc với cảnh sát, bốn người còn lại không tránh xa chiếc hộp mà cũng chẳng lại gần, chỉ sững sốt cầm nguyên xẻng đứng đó. Tất cả đều chưa từng thật sự nhìn thấy một bộ hài cốt, nhưng từ kích thước xương thì ai cũng đoán được. Người đang yên giấc trong chiếc hộp gỗ đó chính là cậu bé con của người phụ nữ Anh quốc đã qua đời mấy năm trước. Cô ấy đã chôn cất con trai mình, và để lại một câu thần chú dẫn đến nơi đó cho nhà khách Mẹ Ngỗng.

“Cuối cùng thì tớ đã hiểu.”

Makoto lăm bắm. Sau đó, cô lôi từ trong túi quần bỏ ra cuốn sổ ghi chú, đưa cho Naoko xem một trang. “Là bài đồng dao *Jack và Jill*. Tớ đã rất thắc mắc không hiểu tại sao chỉ có bài này không liên quan gì đến ám hiệu.”



“Jack và Jill?”

Naoko cầm lấy cuốn sổ ghi chú.

*Jack and Jill went up the hill  
To fetch a pail of water;  
Jack fell down and broke his crown,  
And Jill came tumbling after.*

*Jack và Jill leo lên đồi  
Để đi múc một thùng nước thật đầy;  
Jack bị ngã vỡ đầu,  
Jill cũng ngã theo sau.*

“Anh nói cậu con trai đã rơi xuống vực và chết đúng không?”

Makoto nhìn về phía Bếp trưởng và Ông chủ hỏi. Bếp trưởng đau khổ gật đầu.

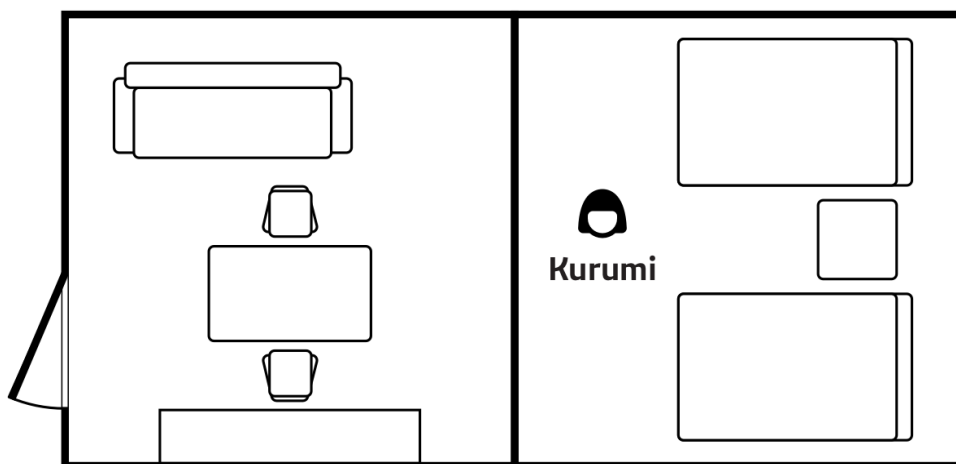
“Jack ở đây có lẽ ám chỉ cậu con trai. Còn Jill chính là người phụ nữ đã quyết tâm tự sát sau đó. Chôn xác con trai dưới chân cầu London sao... Quả nhiên, nếu thử suy nghĩ sẽ thấy chuyện chẳng có gì cả. Những người bị chôn dưới cầu London là những người hiến tế đúng không?”

“Xin lỗi...”

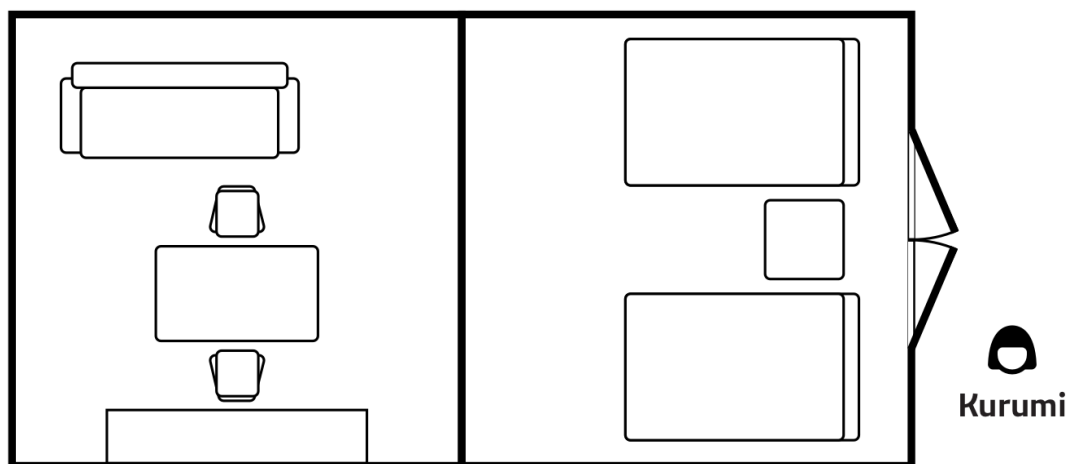
Bếp trưởng xen ngang, có vẻ không mấy hứng thú với câu chuyện của Makoto.

“Mọi người về nhà khách trước được không? Chuyện ở đây có tôi và Ông chủ là đủ rồi.”

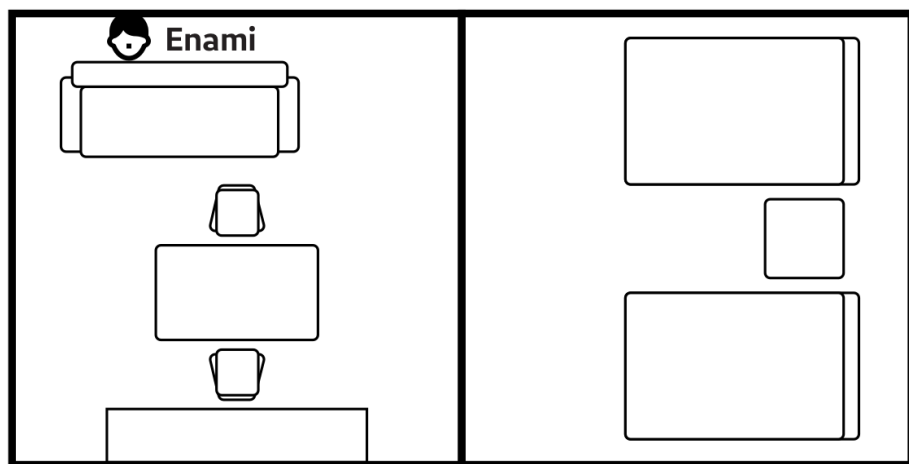
———— **MÁNH KHÓE CĂN PHÒNG KÍN** ————



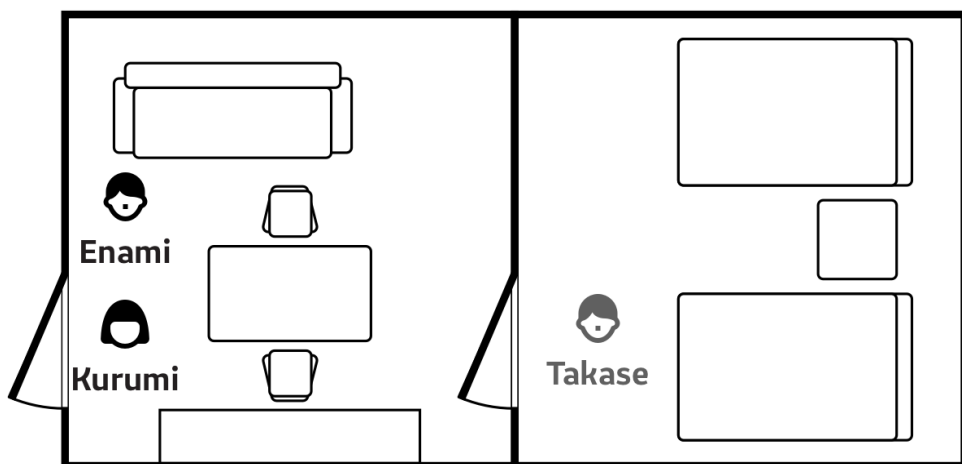
Khoảng 8:00, Takase và Enami tới gõ cửa phòng ngủ. Cửa sổ và cửa phòng ngủ khóa.  
Kurumi trốn trong phòng ngủ.



Khóa cửa chính từ bên trong, Kurumi thoát ra ngoài bằng cửa sổ. (Cửa sổ lúc này không khóa). Do đó, tầm 8:30 khi Takase đến thì cửa chính đã khóa.



Enami từ cửa sổ đột nhập vào, khóa cửa sổ, mở cửa phòng ngủ đi ra phòng khách, khóa cửa phòng ngủ và trốn ở sau chiếc ghế dài ở phòng khách.



9:30 Takase vào phòng ngủ, Enami từ sau ghế đi ra.

## PHẦN KẾT 1

Buổi sáng ngày hôm nay, Naoko và Makoto đã rời khỏi nhà khách Mẹ Ngỗng. Có lẽ câu chuyện về bộ hài cốt trắng quá ồn ào và gây nhiều phiền phức nên từ nay sẽ không có khách trọ nữa. Những chuyện về sau cũng giao cả cho Ông chủ và Bếp trưởng.

Cũng trên chiếc xe wagon trắng lúc tới đây, hai người bỏ lại nhà khách phía sau. Lúc này, thử ngoái nhìn bức tường gạch và mái nhà nhọn, ấn tượng của hai người đã hoàn toàn khác.

“Tớ vẫn còn một điều thắc mắc.”

Ngồi bên Naoko, Makoto lưu luyến ngoảnh lại phía sau và thì thầm. Cô đan hai tay vào nhau, làm vẻ mặt như mỗi khi suy nghĩ điều gì đó.

“Makoto làm bộ mặt đó, tự dung tớ thấy đáng sợ lắm.”

“Tại sao ông Kawasaki lại đem chôn đá quý ở vị trí ám hiệu nhỉ? Dù có là thú vui cuối cùng của một người đã sẵn sàng cho cái chết đi chăng nữa, thì tớ cũng thấy có vẻ trạng thái tinh thần của người này không được tỉnh táo.”

“Bởi vậy...” Naoko ngắc ngứ. “Không tỉnh táo mà.”

“Đúng không nhỉ, ám hiệu đó không phải là thứ một người đầu óc không bình thường có thể giải được. Vì ông Kawasaki trước khi chết nửa năm cũng đã tới nhà khách này, lúc đó ông đã biết đến câu thần chú, tớ nghĩ trong vòng nửa năm đó ông ấy đã giải mã được ám hiệu. Phải cất công làm

vậy tớ nghĩ chắc hẳn ông ấy có mục đích gì đó.”

Vẫn với nét mặt chán nản, cô không nói gì nữa.

Chiếc xe chạy ngược lại trên chính con đường bọn họ đã tới. Hoàn toàn không có xe nào khác chạy qua. Naoko nhớ ra, cô sớm đã biết nơi bọn cô từng ở dường như là một thế giới tách biệt.

“Tôi nói ra suy luận của mình được không?”

Từ này tới giờ vẫn im lặng lái xe, Takase đột nhiên lên tiếng. Tưởng đâu cậu nói đùa nên hai người không trả lời, Naoko tủm tỉm cười.

“Cậu cứ tự nhiên.”

Cô bắt gặp ánh mắt Takase trong gương chiếu hậu.

“Ông Kawasaki đã sẵn sàng đón nhận cái chết nhưng vẫn mang đá quý bỏ nhà ra đi, tôi nghĩ là bởi ông ấy có lý do nhất định.”

“Thì tôi bảo trước khi chết ông ấy muốn được làm việc mình thích còn gì...”

Naoko nói nhưng cậu chỉ khẽ mỉm cười. Nụ cười phủ định.

“Nếu vậy thì đâu cần phải đem chôn. Lập tức quy đổi thành tiền mặt có phải hơn không?”

“Tôi cũng nghĩ vậy.” Makoto vẫn đan hai tay vào nhau gật đầu. “Vì ông không lấy cho bản thân mình.”

“Đúng thế.”

Đoạn cua khá gấp nhưng Takase bẻ lái rất khéo. “Tôi nghĩ ông ấy lấy cho ai đó.”

“Lấy cho ai đó? Có người như thế sao?”

“Có chứ. Chỉ một người thôi.”

“Ai? Ruột thịt?”

Nói vậy xong, Naoko đột nhiên sùng sốt. Hiện lên trong đầu cô là câu



chuyện khoảng hai mươi năm trước Kawasaki Kazuo cặp kè với một phụ nữ khiến cô ấy phải sinh con.

“Ra vậy, ông ấy muốn để lại cho người con ngoài giá thú đó.”

Makoto cũng nhớ ra câu chuyện mà Bếp trưởng đã kể, nhưng cô lắc đầu.

“Thế nhưng tại sao lại phải chôn đá quý tại vị trí ám hiệu?”

“Thì bởi ông ấy đâu thể đường đường chính chính để lại được. Dù ông ấy có đưa vài chục triệu yên hay số đá quý cho đứa con đó, thì người ấy có lẽ cũng không biết phải xử lý thế nào đúng không? Vì không thể giải thích tại sao mình lại có trong tay số tiền ấy. Vậy nên, tôi nghĩ tốt nhất là coi như đó là đồ nhặt được.”

“Ra vậy, ban đầu cứ chôn đá quý vào vị trí ám hiệu, sau đó nói cho người con cách thức giải ám hiệu. Chờ đến đúng thời điểm, người đó đem đào số đá quý lên. Chỉ cần không để lộ ra mình là con của Kawasaki thì người đó và số đá quý sẽ không có quan hệ gì và có thể coi đó là đồ nhặt được.”

“Lúc đó có lẽ vấn đề sẽ trở thành ai là người đã chôn số đá quý, thế nhưng vì ông Kawasaki đã dùng tên giả nên sẽ không có mối liên hệ nào với ông ta cả. Cách suy nghĩ thỏa đáng nhất là người phụ nữ Anh quốc chủ cũ của nhà khách này, nhưng cũng không có gì để chứng minh. Kết quả là số đá quý sẽ trở thành vật sở hữu của người con đó.”

“Nếu vậy thì người con được giấu kín từ xưa đó đã tới và đào số đá quý rồi mới phải chứ.” Naoko thắc mắc.

“Người con chắc chắn đã nghe kế hoạch đó rồi, nhưng có lẽ ông Kawasaki đã chết trước khi kịp truyền lại cách thức giải ám hiệu. Sau đó, người kia cũng biết số đá quý đó toàn là đồ giả... Đại loại là vậy.”

“Ừm...”

Về mặt pháp luật là người ngoài, nhưng cha đẻ của mình bất chấp cái

chết đang cận kề vẫn lên kế hoạch đến mức ấy, tâm trạng của người con khi biết số đá quý đó là đồ giả không biết như thế nào nhỉ?

“Nhưng có lẽ vợ của ông Kawasaki đã cảm nhận được chồng mình đang tính toán làm điều gì đó không minh bạch. Vì vậy, đề phòng trường hợp xấu nhất, bà ta đã đánh tráo số đá quý bằng đồ giả. Không chừng bà ta còn biết rõ việc ông ấy sẽ mang số đá quý đó đến chỗ vợ bé cũng nên. Nghĩ đến đây, tớ thấy phụ nữ quả là đáng sợ nhỉ?”

“Nhắc mới nhớ, Kamijo bảo biết thông tin số đá quý được chôn ở vị trí có ám hiệu từ một nguồn tin cậy, nguồn tin cậy đó là ai nhỉ?”

Nhớ ra câu chuyện Kamijo kể hôm trước, Naoko nói. Ở bên cạnh, Makoto liền trả lời giọng uể oải.

“Chắc chắn là người con ấy đã liên hệ với anh ta, Takase nhỉ?”

Hình như Takase quá chú tâm vào việc lái xe nên phải mất một lúc mới trả lời.

“Có lẽ vậy.”

Cuối cùng chiếc xe cũng tới nhà ga nhỏ trông như cái chuồng chim. Takase tiễn hai người đến tận cửa soát vé.

“Cảm ơn cậu đã giúp đỡ chúng tôi rất nhiều.” Naoko chân thành cảm ơn.

“Làm gì có chuyện đó... tôi có giúp được gì đâu.” Takase ngượng ngịu phẩy tay.

“Bây giờ cậu định thế nào?” Makoto hỏi.

“Tạm thời tôi sẽ về chỗ mẹ ở Shizuoka một thời gian, lúc đó sẽ tính tiếp.”

“Vậy sao... cho tôi gửi lời hỏi thăm mẹ cậu nhé.”

“Vâng.”

Makoto đưa tay phải ra. Takase nhìn thẳng vào khuôn mặt cô rồi nắm

bàn tay ấy thật chặt. Naoko cũng bắt tay cậu ấy.

Tàu đã đến bến. Naoko và Makoto vừa đi vừa cúi chào không biết bao nhiêu lần. Đột nhiên, Makoto đứng lại.

“Takase, tôi chưa hỏi tên đầy đủ của cậu.”

“Tôi tên Takase Keichi.” Takase trả lời bằng giọng rất to.

“Tạm biệt cậu, Keichi.” Makoto vẫy tay. Naoko cũng vẫy tay.

Tàu đã rời đi nhưng Takase vẫn vẫy tay. Nhìn hình ảnh đó, Makoto thì thầm.

“Quả nhiên, cậu ấy cũng đến nơi này vì muốn điều tra bí ẩn cái chết của cha đẻ mình nhỉ?”

Trong khoảnh khắc, Naoko hiểu được ý nghĩa của câu nói đó. Cô nín thở, ngoảnh đầu nhìn qua cửa sổ thêm lần nữa. Trong cô dâng lên niềm thôi thúc muốn vẫy tay mạnh hơn nữa để chào cậu ấy, thế nhưng cô không còn nhìn thấy nhà ga nữa.

## PHẦN KẾT 2

Sảnh chờ chỉ còn lại hai người đàn ông. Một gã mặt râu và một gã to béo. Hai người ngồi cạnh nhau trên ghế quây lể tân, uống thứ rượu Scotch rẻ tiền bằng hai chiếc cốc thủy tinh cổ thấp. Gã to béo lên tiếng.

“Vì sao thế?”

Tay mặt râu chỉ khẽ xoay đầu. Có lẽ gã muốn xác nhận xem ý nghĩa câu hỏi đó là gì.

Gã to béo hỏi lại một lần nữa. “Tại sao thứ này lại ở cùng với thằng bé trong chiếc hộp gỗ?”

Gã ném lên mặt quây một miếng kim loại. Âm thanh khô khốc vang khắp sảnh chờ rồi tắt lịm. Tay mặt râu chỉ liếc nhìn thứ đó một cái rồi trả lời lạnh tanh.

“Lúc chết, cậu bé đã mang theo bên mình. Có lẽ vậy.”

“Vậy nên.” Gã béo bóp chặt chiếc cốc. “Tôi mới hỏi cậu tại sao lại có chuyện đó.”

Tay mặt râu không trả lời, chỉ nhìn thứ màu hồ phách chìm dưới đáy cốc với vẻ thê lương. Gã béo tiếp tục.

“Lúc đó cậu đã nói là không tìm thấy. Cậu đã nói không tìm thấy, bảo tuyệt còn trở mạnh nên cậu đã quay lại. Cả những giọt nước mắt đau khổ trên khuôn mặt đau khổ của cậu khi ấy. Chỉ là diễn kịch thôi đúng không?”

“Không phải vậy.”

Cuối cùng thì tay mặt râu cũng chịu trả lời. Thế nhưng chỉ nói được có thể, sau đó anh ta lại câm như hến. Gã béo nắm chặt chai rượu, nhìn chăm chăm vào chiếc cốc vẽ vô cùng tức giận.

“Nói đi chứ, thực ra đã xảy ra chuyện gì? Cậu đã tìm thấy thằng bé, hay là đã không tìm thấy thằng bé?”

Một khoảng im lặng trôi qua. Không một âm thanh nào phát ra ngoài tiếng thở của hai người. Gã béo nhìn ngang sang phía mặt râu, kẻ đang bị nhìn ấy lại đang chăm chăm hướng mắt về chiếc cốc trong tay.

“Khi tôi tìm thấy...”

Tay mặt râu nặng nề mở miệng.

“Thằng bé vẫn còn sống.”

Gã béo nhăn mặt. “Gì cơ?”

“Thằng bé bị vùi trong tuyết, mất ý thức nhưng vẫn còn thở. Tôi đã bế nó lên và đi bộ về. Tôi vừa vẽ ra trong đầu hình ảnh khuôn mặt hạnh phúc của cô ấy khi nhìn thấy thằng bé vừa đưa chân bước...”

Nói đến đây gã dừng lại thở dài, nốc rượu ừng ực.

“Bão tuyết mạnh dần lên hay là chân tôi khuỵu xuống, tôi không còn nhớ nổi nữa. Có lẽ là cả hai. Khi tôi nhận ra thì toàn bộ thân mình đã bị hất văng. Có lẽ tìm kiếm thằng bé trong nhiều giờ liền đã khiến cơ thể tôi khi ấy kiệt sức. Tôi đã cố gắng đứng dậy, nhưng chân không còn cử động được. Hơn nữa, tôi cũng chẳng thấy bóng dáng thằng bé đâu. Tôi lê chân điên cuồng tìm kiếm, và cuối cùng nhìn thấy nó bị mắc lại giữa lưng chừng vách núi. Lúc ấy, việc tới chỗ đó với tôi là không thể. Tôi đã dùng hết sức mình quay trở lại biệt thự, định sẽ nói chuyện với mọi người.”

“Nhưng cậu đã không nói...”

“Tôi đã định nói. Nhưng vừa nhìn thấy cô ấy đang mong ngóng trong

ngôi biệt thự, tôi đã không thể nói được nữa...”

“... Tại sao?”

“Cô ấy đang ôm ảnh chồng cầu nguyện. Khoảnh khắc đó tôi đã hiểu ra... Đối với cô ấy, thằng bé chính là một bản sao của người chồng. Chừng nào nó còn tồn tại, thì trái tim cô ấy mãi mãi không bao giờ thuộc về một người đàn ông nào khác.”

“...”

“Buổi tối hôm đó, tôi đã định cầu hôn cô ấy.”

“...”

Gã béo đưa mắt nhìn đi chỗ khác. Gã uống một hơi hết cốc rượu, sau đó nắm chặt chiếc cốc không, dùng hết sức đập mạnh xuống bàn. Âm thanh chiếc cốc va vào mặt bàn thành linh vang lên, sau đó tất cả lại chìm trong sự tĩnh lặng đau khổ. Như thể không nghe thấy âm thanh ấy, khuôn mặt của tay mặt râu hoàn toàn vô cảm.

“Hôm sau lúc tìm thấy xác thằng bé, có lẽ cô ấy cũng đã thấy thứ đó. Khi bị rơi xuống, có lẽ thằng bé đã bất ngờ nắm lấy nó.”

Anh ta cầm miếng kim loại trên bàn lên.

“Sau đó có lẽ cô ấy biết tôi đã bỏ rơi thằng bé. Thế nhưng cô ấy không trực tiếp nói với tôi, cũng không nói với bất kỳ ai khác. Cô ấy chỉ lặng lẽ chôn con mình và biến chỗ ấy thành một ám hiệu.”

“Và trao lại ám hiệu đó cho cậu.”

“Cô ấy muốn biến tôi thành người canh gác cho đứa bé đã chết. Nếu giải được ám hiệu, tôi phải thành thật thú nhận về tội ác của bản thân. Nếu không giải được, tôi vĩnh viễn trở thành người canh gác.”

“Đó là sự trả thù của cô ấy sao?”

“Có lẽ...”

Mặt râu nhìn lại miếng kim loại một lần nữa. Đó là một chiếc huy hiệu nhỏ. Chiếc huy hiệu của nhóm leo núi mà anh ta đã tham gia ngày xưa. Trên đó có khắc dòng chữ “KIRIHARA.”

Makoto đột nhiên tỉnh dậy bên cạnh Naoko khiến Naoko có vẻ bất ngờ.

“Tớ đã mơ.” Makoto người đầm đìa mồ hôi.

“Cậu mơ gì thế?”

“Ừm... tớ không nhớ rõ.”

“Thường là vậy nhỉ, cậu ăn quýt không?”

“Không.” Sau đó Makoto lôi từ trong túi ra cuốn đồng dao *Mẹ Ngỗng*, lật thật nhanh rồi mở ra một trang.

“Hình như con chim trên chiếc mặt dây chuyền đó là chim cổ đỏ thì phải.”

“Chim cổ đỏ?”

Makoto đưa trang sách xa trước mặt Naoko. Cô lầm nhảm đọc.

“Ai đã giết Cock Robin? Là ta, Chim sẻ nói...”

Makoto gập sách lại và nói.

“Chẳng rõ nữa, tự nhiên tớ cảm thấy phụ nữ thật đáng sợ.”

Naoko thích thú tùm tùm cười. Tàu sắp tới Tokyo.